



KỶ TÍCH TỪ ÁP LỰC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2021

“

Ở MỘT ĐỘ SÂU NÀO ĐÓ DƯỚI BỀ MẶT TRÁI ĐẤT, NHIỆT ĐỘ ĐỦ CAO VÀ ÁP SUẤT ĐỦ LỚN ĐÃ HÌNH THÀNH NÊN NHỮNG **KIM CƯƠNG** TUYỆT ĐẸP.

Ở MỘT ĐẤT NƯỚC NHỎ BÉ TRÊN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT, THÁCH THỨC ĐỦ NHIỀU VÀ ÁP LỰC ĐỦ MẠNH ĐÃ HÌNH THÀNH NÊN NHỮNG **CON NGƯỜI** TUYỆT VỜI.

ĐÓ LÀ NHỮNG VIÊN “**KIM CƯƠNG**” TẠO DỰNG NÊN MỘT PNJ ĐẦY **KỶ TÍCH** TRONG MỘT NĂM 2021 ĐẦY ÁP LỰC

”

NHỮNG
CON
SỐ

ẤN
TƯỢNG
2021

ÁPLỰC

SỐ CỬA HÀNG PHẢI ĐÓNG CỬA TẠI THỜI
ĐIỂM CAO ĐIỂM NHẤT

283 CỬA HÀNG

THỜI GIAN KINH DOANH BỊ MẤT ĐI

80 NGÀY

THỜI GIAN SẢN XUẤT BỊ MẤT ĐI

90 NGÀY

KỶ TÍCH

DOANH THU THUẦN

19.547 TỶ ĐỒNG

(+11.6% so với 2020)

TỔNG SẢN LƯỢNG SẢN PHẨM

2.335.589 SẢN PHẨM

(+20% so với 2020)

LỢI NHUẬN GỘP **3.598** TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN SAU THUẾ **1.029** TỶ ĐỒNG

GIÁ TRỊ THƯƠNG HIỆU **94,1** TRIỆU USD

HOẠT ĐỘNG CSR **79,6** TỶ ĐỒNG



ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

THÔNG TIN CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

• Tên tiếng Anh:	Phu Nhuan Jewelry Joint Stock Company
• Tên viết tắt:	PNJ
• Địa chỉ:	170E Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
• Số điện thoại:	(028) 3995 1703
• Fax:	(028) 3955 1702
• Website:	www.pnj.com.vn
• Giấy ĐKKD số:	0300521758
• Mã chứng khoán:	PNJ
• Vốn điều lệ:	2.276.123.620.000 đồng
• SLCP đang lưu hành:	227.366.563 cổ phiếu

THỊ TRƯỜNG VÀ MẠNG LƯỚI KINH DOANH

56 CHI NHÁNH

342 CỬA HÀNG TRÊN TOÀN QUỐC

13 THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH CHÍNH

SẢN XUẤT KINH DOANH TRANG SỨC BẰNG VÀNG, BẠC, ĐÁ QUÝ, PHỤ KIỆN THỜI TRANG, QUÀ LƯU NIỆM



KINH DOANH ĐỒNG HỒ

PNJ WATCH

DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH KIM CƯƠNG, ĐÁ QUÝ, KIM LOẠI QUÝ





“Trong năm 2021, PNJ, cũng như bao doanh nghiệp khác, phải vượt qua những khó khăn không tưởng do bối cảnh kéo dài của đại dịch toàn cầu. Dầu vậy, với những bước đi tiên phong trong lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, PNJ đã tạo ra hành trình cho riêng mình và đạt được những kỳ tích vượt trội.

Chặng đường 2021 của PNJ ghi đậm dấu chân của nhiều nhân tố: Nhân tố tạo dựng nền tảng - HĐQT, Nhân tố Kiến tạo thay đổi - Ban Điều hành, Nhân tố mang lại giá trị - tập thể cán bộ PNJ. Những nhân tố này không những cùng nhau hợp lực để tạo nên những thành tựu phi thường của PNJ, mà còn lan tỏa được sức mạnh của những thành tựu đó ra ngoài cộng đồng, thêm phần khẳng định Triết lý phát triển của Tập đoàn.

Chính những kỳ tích này và niềm tin vững chắc vào những giá trị mà PNJ bảo vệ sẽ biến thành nội lực mạnh mẽ trong mỗi cá thể PNJ trên hành trình chinh phục những khát vọng mới, giúp tập thể PNJ sẵn sàng đương đầu với thử thách hay, áp lực và tiếp tục cộng hưởng để kiến tạo thêm kỳ tích mới.”

CHẶNG ĐƯỜNG TẠO KỲ TÍCH

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

Thông điệp của Hội đồng Quản trị	11
Chiến thắng thách thức, tạo dựng kỳ tích	14
Bất chấp khó khăn, bứt phá tạo kỳ tích	16
Mang niềm tin đến cho cổ đông	42
Duy trì gắn kết với các bên liên quan	53

QUẢ NGỌT TRONG BÃO

Thông điệp Tổng Giám đốc	76
Bằng sức mạnh niềm tin, ngược dòng ngoạn mục	78
Những giá trị được kiến tạo	84
Vượt bão nhờ chú trọng quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ	88

VƯỢT RANH GIỚI TỪ NIỀM TIN

Nguồn nhân lực là tài sản quý giá	94
Cùng siết chặt tay vượt bão COVID-19	107
Lan tỏa yêu thương đến cộng đồng	110
Nêu cao trách nhiệm với môi trường	113
Phong trào nói không với vật dụng nhựa dùng một lần	123

TĂNG TỐC CHINH PHỤC ĐỈNH CAO MỚI

Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022	126
Xây dựng chiến lược 2022 - 2027 với những dấu ấn đột phá	127

TỪ NGỮ VIẾT TẮT

HĐQT Hội đồng Quản trị
BDH Ban Điều hành
TGD Tổng Giám đốc
QLRR Quản lý rủi ro

ĐHĐCĐ Đại Hội đồng Cổ đông
BCTC Báo cáo tài chính
KTNB Kiểm toán nội bộ
PTBV Phát triển bền vững

QTCT Quản trị Công ty
UBKT Ủy ban Kiểm toán
CBCNV Cán bộ công nhân viên

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

“Sự vượt trội không bao giờ chỉ là vô tình mà là kết quả của sự chú tâm cao độ, nỗ lực tận tâm, định hướng thông minh, thực hành khéo léo, và tầm nhìn để thấy được cơ hội trong trở ngại”.

COVID-19 tạo ra cuộc khủng hoảng thực sự đối với mọi HĐQT của các công ty. Các thách thức đặt ra cho HĐQT tương như vô tận. HĐQT của PNJ ý thức rõ vai trò của mình là cơ quan quản lý cao nhất của công ty thay mặt ĐHĐCĐ, vừa hướng dẫn và hỗ trợ BĐH trong các quyết định xoay quanh cuộc chiến sinh tồn nhưng cũng đảm bảo công ty tự định vị mình để vượt qua khủng hoảng mạnh mẽ hơn và kiên cường hơn. Biến khó khăn thành động lực chuyển mình mạnh mẽ, HĐQT của PNJ là minh chứng cho tinh thần của PNJ - viên kim cương không ngại sự mài giũa của lực nén để tỏa sáng lấp lánh.

Khó khăn trong năm 2021 càng làm nổi bật tính đúng đắn của tầm nhìn và sự quyết tâm bền chí trong đổi mới vốn đã được HĐQT PNJ chuẩn bị từ 2018, khởi động trong 2020 và tăng tốc trong 2021.

Bà **CAO THỊ NGỌC DUNG**
Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị



“...‘áp lực’ chỉ là bối cảnh tức thời thử thách “những chiến binh áo vàng” của PNJ - những nhân vật chính đã chiến thắng tất cả để trở thành những viên kim cương tạo nên kỳ tích...”

THÔNGIỆP CHỦ TỊCH HĐQT

Thân gửi Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý Đối tác và toàn thể CBCNV Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận - PNJ,

Năm 2021 được cả thế giới gọi tên là một năm đầy áp lực - một năm mà mọi khía cạnh đời sống, xã hội đều bị ảnh hưởng nặng nề bởi sự bùng phát vượt ngoài tầm kiểm soát của đại dịch toàn cầu. Với tư cách là Chủ tịch HĐQT và là người đã chứng kiến PNJ trưởng thành từng ngày trong suốt 34 năm qua, tôi hiểu đây là giai đoạn khó khăn nhất của PNJ. Nằm ở tâm dịch thành phố Hồ Chí Minh, số ngày kinh doanh trong năm 2021 của PNJ giảm tới 22%. Dầu vậy, “áp lực” không phải là câu chuyện PNJ muốn kể, vì đối với chúng tôi, “áp lực” chỉ là chất xúc tác kích thích tính chiến đấu của “những chiến binh áo vàng” PNJ - những nhân vật chính đã chiến thắng tất cả thách thức để tạo nên kỳ tích. Lựa chọn đương đầu với gian nan đã giúp PNJ gạt hái những “trái ngọt” trong lĩnh vực kinh tế, môi trường, xã hội, và hơn hết khẳng định sự tỏa sáng vượt thời gian của những viên kim cương mang tên Sứ mệnh, Tầm nhìn và Giá trị cốt lõi PNJ.

Với triết lý “**Đặt lợi ích khách hàng, xã hội vào lợi ích của Doanh nghiệp**”, PNJ đã có rất nhiều đóng góp quan trọng cho cộng đồng trong năm 2021. Trong lúc dịch bệnh tưởng như đã đánh gục tất cả, PNJ đã xây dựng những chính sách nhân sự nhân đạo nhằm đảm bảo đời sống, sức khỏe, tinh thần và kinh tế cho toàn bộ CBCNV và gia đình họ. Khi sự an sinh của từng cá nhân được đảm bảo, PNJ đoàn kết trở thành những “chiến binh áo vàng”, khởi xướng phong trào “**Siêu thị Mini 0 đồng**” và tham gia các chương trình an sinh xã hội như “**Vòng Tay Việt**” và “**Đồng hành vượt cạn**”. Hình ảnh các “chiến binh áo vàng” PNJ đã lan tỏa rất lớn trên toàn quốc, với những nỗ lực cộng hưởng, chúng tôi đã tận tay giúp đỡ cho hơn 172.000 hộ gia đình khó khăn, 6.000 sinh viên mặc kệ tại các ký túc xá và hơn 7.000 y bác sĩ tuyến đầu. Song song với đó, những “chiến binh áo vàng” cũng tạo nên những bước ngoặt ấn tượng trên phương diện kinh tế. Lợi nhuận gộp của Tập đoàn trong năm 2021 đạt trên 3.598 tỷ, tăng trưởng 4,8% so với cùng kỳ năm 2020. Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong một năm khó khăn liên tục do đại dịch, giãn cách xã hội và nhu cầu tiêu dùng giảm mạnh. Niềm vui vỡ òa khi PNJ được vinh danh trong Top 10 Doanh nghiệp phát triển bền vững Hội đồng doanh nghiệp vì sự phát triển Việt Nam bình chọn, đồng thời cũng được tôn vinh là Nhà sản xuất, chế tác trang sức xuất sắc nhất năm 2021 bởi Giải thưởng Jewellery World Awards của ngành kim hoàn thế giới.

Kỳ tích hình thành từ áp lực

Trong điều kiện “bình thường mới”, PNJ đã cập nhật **chiến lược phát triển Tập đoàn giai đoạn 2022 - 2027** phù hợp với các thách thức, cơ hội, và tiềm lực công ty. Theo đó, nhằm tạo động lực tăng trưởng cho tương lai, PNJ sẽ tăng tốc các mảng kinh

doanh hiện hữu và đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển các mảng kinh doanh mới. Đồng thời, thông qua hướng tiếp cận và tương tác sáng tạo, PNJ sẽ tiếp tục làm giàu tài sản quan hệ khách hàng với phương châm “lấy khách hàng làm trọng tâm”, cũng như chọn lọc các quan hệ đối tác và hợp tác kinh doanh mang tính chiến lược. Hơn thế nữa, giá trị thương hiệu PNJ sẽ tiếp tục tăng lên thông qua việc liên kết và cộng hưởng giữa các thương hiệu trong hệ sinh thái PNJ, gia tăng tính tích hợp và hiệu quả của các chương trình kinh doanh và hoạt động xã hội.

Gắn liền với chiến lược kinh doanh của PNJ là chiến lược phát triển bền vững. Thực tế đã chứng minh rằng, chính nhờ triết lý tập trung vào phát triển bền vững từ những giai đoạn đầu, PNJ đã và đang phát triển nhanh và phát triển bền vững “**thực**”, kể cả trong những thời điểm khó khăn nhất. Trong năm 2022, PNJ sẽ tiến hành chuẩn hóa lại các công việc liên quan đến hoạt động phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn quốc tế. Sự thành lập mới và tiên phong của **Tiểu ban Môi trường - Xã hội - Quản trị (ESG)** với sự thường trực của thành viên trong HĐQT được kì vọng sẽ nâng tầm chiến lược dài hạn và mở ra tương lai cho sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Cùng với sự tham mưu của Tiểu ban, PNJ sẽ tiếp tục thúc đẩy những sáng kiến đổi mới và những hoạt động phát triển bền vững ngay từ cấp đơn vị. Ngoài ra, PNJ sẽ hướng về công nghệ “**Ngôi nhà xanh**”, về các dự án phát triển mảng xanh qua việc tối đa hóa việc tiết kiệm nhiên liệu, cũng như tham gia các dự án trồng rừng, phát triển nước sạch, v.v.

Thay mặt Ban lãnh đạo PNJ, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất đến Quý Cổ đông, Quý Khách hàng, Quý Đối tác và toàn thể CBCNV của PNJ đã luôn tin tưởng, ủng hộ, đồng hành cùng PNJ trong năm qua. Sự dũng cảm đương đầu với áp lực cùng với tình yêu thương từ tận trong tâm đã khẳng định tập thể PNJ hoàn toàn xứng đáng trở thành những viên kim cương sáng giá nhất năm 2021. Chúng tôi tin tưởng rằng, sự đồng lòng thực hiện sứ mệnh PNJ của toàn bộ CBCNV, cùng với chiến lược phát triển đúng đắn, và những nền tảng chúng ta cùng xây dựng trong suốt 34 năm qua sẽ tiếp tục giúp PNJ khẳng định sức ảnh hưởng lớn trong các công tác kinh tế, xã hội, môi trường, tiếp tục gạt hái nhiều kỳ tích và không ngừng tăng trưởng mạnh mẽ, vững chãi trong tương lai.

Trân trọng,

TM. Hội đồng quản trị

CAO THỊ NGỌC DUNG

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

CHIẾN THẮNG THÁCH THỨC, TẠO DỰNG KỲ TÍCH

2021 - MỘT NĂM KHÓ KHĂN CHO CÁC DOANH NGHIỆP TRONG NGÀNH BÁN LẺ

Tiếp nối năm 2020, năm 2021 là khúc quanh khắc nghiệt khi dịch COVID-19 ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, đặc biệt là trong quý III nhiều địa phương kinh tế trọng điểm phải thực hiện giãn cách xã hội liên tục để phòng chống dịch bệnh.

2,58%

Tốc độ tăng trưởng GDP

4.789,5 NGHÌN TỶ ĐỒNG

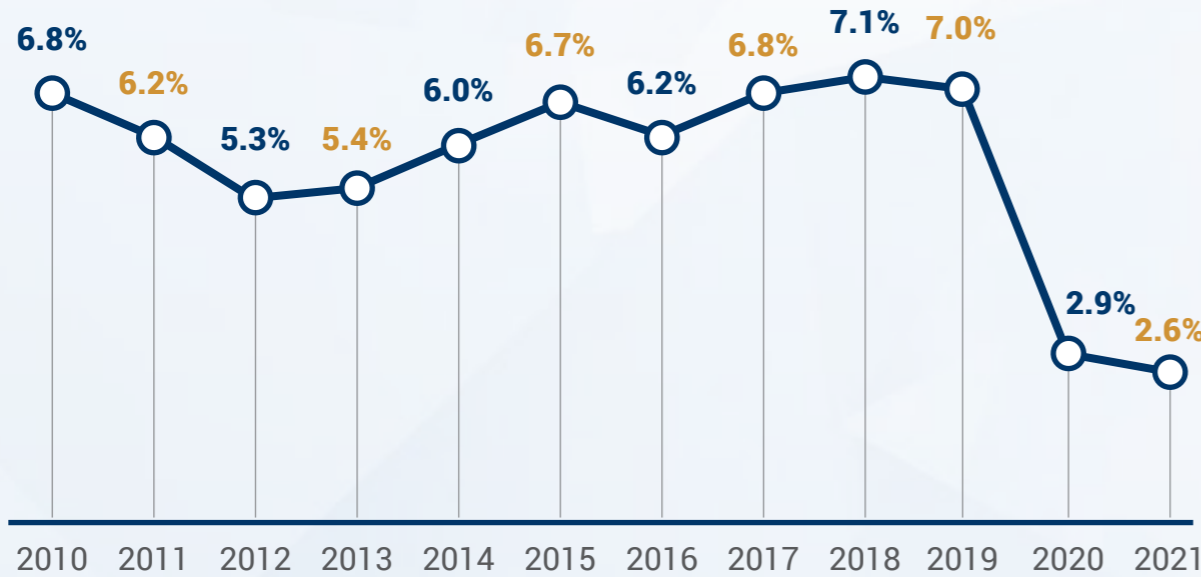
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, giảm ▼3.8%

119.800 DOANH NGHIỆP

Rút khỏi thị trường, tăng ▲17,8%

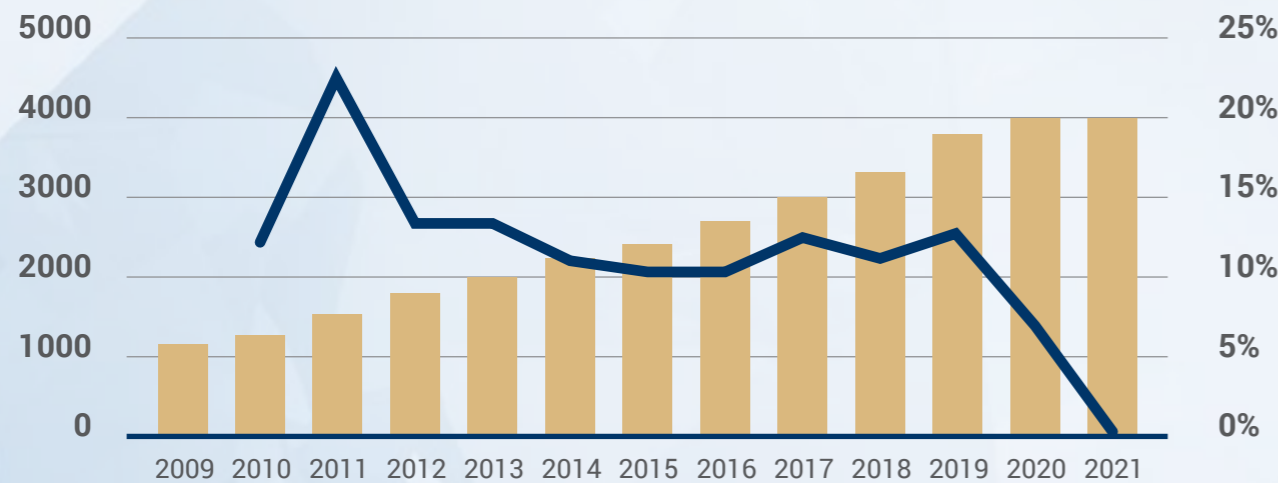
Tăng trưởng kinh tế và bán lẻ chậm lại, niềm tin tiêu dùng sụt giảm mạnh tiếp tục đặt ra những thách thức lớn mà PNJ phải đối mặt trong năm qua cũng như các năm tới.

TĂNG TRƯỞNG GDP VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2010 - 2021 (%) (TCTK)



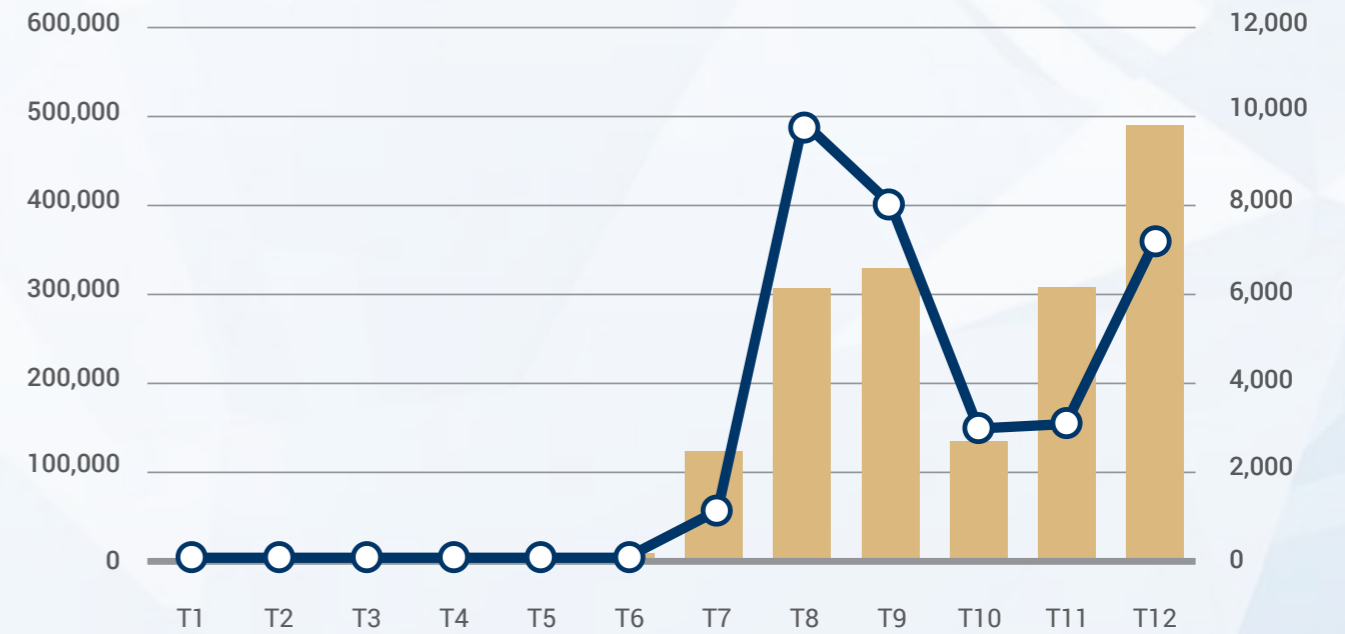
TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA (TCTK)

Giá trị (Ng. Tỷ đồng) — % YOY

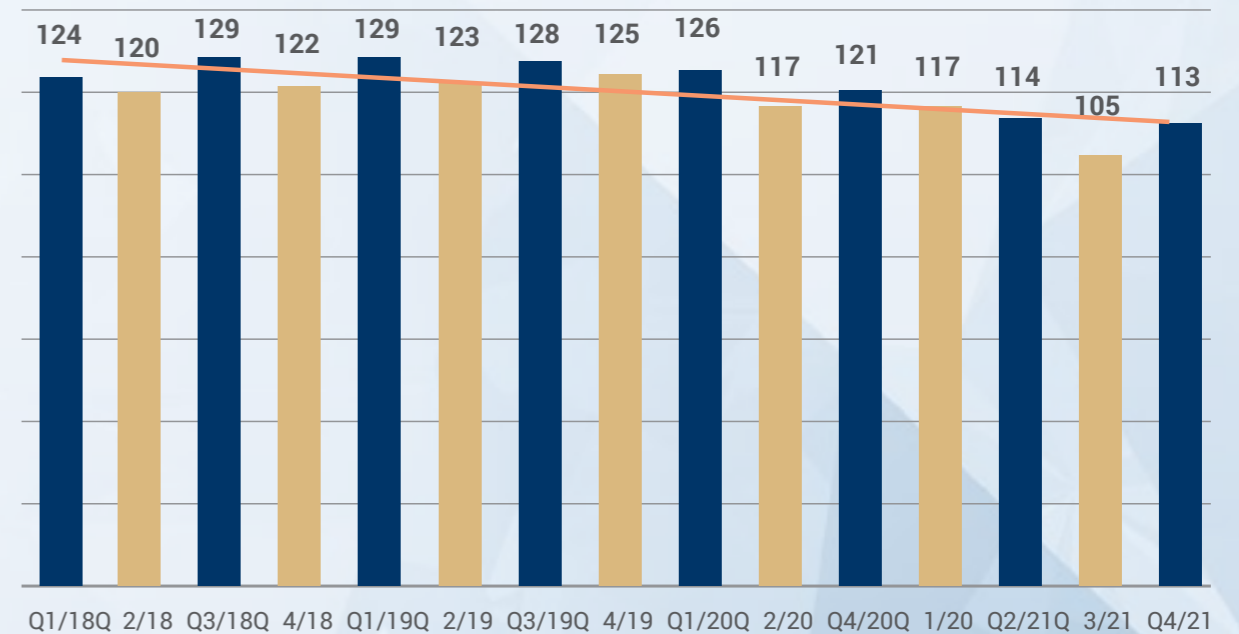


Số ca nhiễm & chết do COVID-19 2021(WHO)

Số ca nhiễm — Số ca tử vong



CHỈ SỐ NIỀM TIN TIÊU DÙNG TẠI VIỆT NAM 2018 - 2021 (www.thelobaleconomy.com)



BẤT CHẤP KHÓ KHĂN, BỨT PHÁ TẠO KỲ TÍCH

“Sự vượt trội không bao giờ chỉ là vô tình mà là kết quả của sự chú tâm cao độ, nỗ lực tận tâm, định hướng thông minh, thực hành khéo léo, và tầm nhìn để thấy được cơ hội trong trở ngại”. Khó khăn trong năm 2021 ngược lại đã càng làm nổi bật tính đúng đắn của tầm nhìn và sự quyết tâm bền chí trong đổi mới vốn đã được HĐQT và BDH chuẩn bị từ 2018, khởi động trong 2020 và tăng tốc trong 2021.

Tinh thần F5 “**Tăng tốc tái tạo - Bứt phá vươn xa**” tiếp tục lan tỏa, kiến tạo nên một tổ chức mới đầy năng động và hiệu quả. Trong năm qua, Ban lãnh đạo và Cán bộ công nhân viên PNJ đã luôn nhìn thẳng vào sự thật, vào những tồn tại, những điểm khiếm khuyết để cùng nhau tranh luận nảy lửa, cùng nhau xắn tay áo để tạo nên những thay đổi thực chất bên trong chứ không phải chỉ là những thay đổi hời hợt, dễ dàng ở bên ngoài. Rèn giũa cho mình một tư duy kiên định & linh

hoạt, nội lực chiến binh với khả năng thích nghi cao độ trong nhiều hoàn cảnh.

Các chính sách kinh doanh đúng đắn được ban hành kịp thời, những nền tảng mới liên tục được nâng cấp và cập nhật, sức tư duy & sáng tạo của nhân sự được khai phóng đã giúp mang đến những kỷ lục mới trong suốt 34 năm hình thành và phát triển của công ty. PNJ tiếp tục “**bơi ngược dòng thị trường**” với việc duy trì tăng trưởng tích cực về doanh thu dù mất gần như trọn thời gian kinh doanh trong Quý III; đồng thời, hoàn thiện các nền tảng, phát triển các năng lực mới cùng tích lũy tài sản chiến lược để “**bứt phá vươn xa**” trong tương lai. Điều này tiếp tục khẳng định sự thành công của PNJ trong thực thi tầm nhìn chiến lược trở thành “**công ty hàng đầu Châu Á về chế tác trang sức và bán lẻ sản phẩm tôn vinh vẻ đẹp, hướng tới vươn tầm thế giới**”.



CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG CỦA PNJ TRONG NĂM 2021

1. NHỮNG DẤU ẤN NỔI BẬT TRÊN HÀNH TRÌNH TÁI TẠO

Năm 2021 là năm PNJ tăng tốc tái tạo và ghi nhận nhiều dấu ấn về hoạt động cải tiến cơ cấu tổ chức, chính sách và quản lý với các thành tựu nổi bật như:

<p>Xây dựng chiến lược phát triển Tập đoàn 2022 - 2027</p>	<p>Trong năm 2021, PNJ đã xây dựng chiến lược cho giai đoạn mới phù hợp với các thách thức, cơ hội trong điều kiện “bình thường mới”, tiềm lực của công ty, chuẩn bị sẵn sàng cho giai đoạn kế tiếp. Theo đó, PNJ tăng tốc cho các mảng kinh doanh hiện hữu, đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển các mảng kinh doanh mới, tạo động lực tăng trưởng cho tương lai. Với cách tiếp cận và tương tác mới “lấy khách hàng làm trọng tâm”, PNJ không ngừng mở rộng danh mục khách hàng, chọn lọc các quan hệ đối tác và hợp tác kinh doanh mang tính chiến lược, củng cố thương hiệu PNJ và đẩy mạnh sự hiệu quả của các chương trình CSR.</p>
<p>Điều chỉnh nguồn lực nhân sự, ứng phó hiệu quả với các thách thức do COVID-19.</p>	<p>Bảo vệ được sức khỏe của người lao động và gia đình - tạo nên một sự đồng cảm và sức mạnh tinh thần cho toàn bộ đội ngũ nhân sự là những nhiệm vụ quan trọng mà PNJ đã triển khai trong năm 2021.</p> <p>Ủy ban Phòng chống dịch bệnh PNJ chủ động, tích cực cập nhật các chỉ đạo từ các cơ quan ban ngành Nhà Nước, Chính Phủ và triển khai nhanh chóng, linh hoạt, hiệu quả các hành động ứng phó dịch phù hợp hoàn cảnh của PNJ. Hoạt động tiêm phòng vacxin cho CBCNV đã được triển khai nhanh chóng, an toàn, tăng độ phủ trong toàn hệ thống. Trong giai đoạn đỉnh điểm bùng phát của các làn sóng dịch 2021, hoạt động làm việc từ xa (WFH - Work From Home) đã được triển khai hiệu quả. Hàng ngàn lượt đào tạo được ghi nhận. Hàng chục dự án/kế hoạch hành động vẫn triển khai đúng tiến độ trong suốt thời gian giãn cách, từ đó công ty đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, làm nền tảng cho kết quả doanh thu Quý IV/2021 tăng trưởng bứt phá 21% so với cùng kỳ 2020 (vốn đã rất cao).</p>
<p>Tối ưu hóa giá thành sản xuất, “refresh” lại kho hàng hóa, nâng tầm năng lực chuỗi cung ứng</p>	<p>Đây là những hoạt động nằm trong chuỗi các hoạt động tối ưu hoạt động sản xuất, cung ứng. Dự án giá thành đã được triển khai từ tháng 5/2021, bước đầu đóng góp tích cực vào việc rút ngắn thời gian sản xuất, giảm hao hụt và chi phí. Các dự án phát triển sản phẩm phục vụ cho nhu cầu tương lai như: trang sức Ý, nữ trang Kim cương, ... được triển khai đúng tiến độ. Đối mặt với những thách thức do phong tỏa toàn quốc, hoạt động cung ứng đã được điều hướng linh hoạt và địa phương hóa, những tuyến vận chuyển mới, những sáng kiến/cách thức mới, hoạt động cho mượn hàng nội bộ liên vùng,... được áp dụng, đã giúp giảm thiểu tác động của phong tỏa, tạo lợi thế lớn sau giãn cách khi thị trường vẫn đang xoay sở với sự đứt gãy lớn của cung ứng và giao nhận. Dự án Transportation Management System được nghiên cứu triển khai từ Quý II kỳ vọng sẽ tiếp tục nâng tầm năng lực cung ứng trong toàn hệ thống.</p>

1. NHỮNG DẤU ẤN NỔI BẬT TRÊN HÀNH TRÌNH TÁI TẠO (tt)

<p>Làm mới các trải nghiệm/ dịch vụ/ sản phẩm, tối ưu hệ thống cửa hàng thông qua giải pháp chính sách và nhân sự</p>	<p>Để tiếp tục duy trì vị thế hàng đầu trong ngành bán lẻ Việt Nam và vươn tầm thế giới, PNJ đã triển khai một chuỗi hoạt động nhằm tăng tính chủ động và linh hoạt trong vận hành.</p> <p>Kiên định hành trình REFRESH chính mình, PNJ triển khai dự án tăng hiệu quả hoạt động trên nền tảng công nghệ như RMS-mPOS, CDP và các hệ thống theo dõi, phân tích hiệu quả kinh doanh. Bên cạnh đó, các dự án làm mới trải nghiệm khách hàng như nâng cấp hình ảnh, “chất” tư vấn viên, điều chỉnh trưng bày tại các cửa hàng và chính sách khách hàng thân thiết đã nhận được nhiều phản hồi tích cực của khách hàng.</p>
<p>Tiếp tục tái tạo công ty thông qua tái thiết kế/ xây dựng mới cơ cấu tổ chức</p>	<p>PNJ thực hiện tăng tốc các chương trình F5 xóa bỏ các “Rào cản” để khai phóng nội năng. Trong năm 2021, PNJ tiếp tục hoàn thiện “thiết kế” một PNJ linh hoạt - kết nối - cộng tác - tốc độ - phát triển. Hệ thống cấp bậc - chức danh, thông tin nhân sự được số hóa, giúp nâng cao hoàn diện hiệu quả quản lý nhân sự cũng như độ bảo mật. Quy chế ủy quyền - trao quyền tiếp tục được hoàn thiện và đẩy mạnh, mở rộng khả năng và sự chủ động cho lãnh đạo các cấp. Trong năm, tận dụng khoảng thời gian “nghỉ” do phong tỏa, các hoạt động đào tạo trong “Khung chương trình Phát triển nhân tài” được triệt để triển khai, kiến tạo nội lực mới, tâm thế mới, đóng góp vào sự bùng nổ của kết quả kinh doanh sau giãn cách.</p>
<p>Quản trị và phát triển nguồn nhân lực</p>	<p>PNJ luôn duy trì tôn chỉ con người là trọng tâm, là nhân tố quyết định thành công của tập đoàn. Nhằm phát triển và duy trì nguồn nhân lực chất lượng, PNJ không ngừng đổi mới cách tiếp cận trong việc hoạch định và phát triển nhân lực thông qua các chương trình phát triển lâu dài, nổi bật như hoạt động xây dựng “Định vị giá trị nhân lực EVP” nhằm xây dựng thương hiệu tuyển dụng chuyên nghiệp, thu hút và giữ chân nhân tài; thúc đẩy các chương trình đào tạo online nhằm tận dụng cơ hội “nâng cấp năng lực” mùa dịch, đặc biệt là các hoạt động đào tạo lan tỏa & chuyển giao tri thức, kinh nghiệm từ các giảng viên nằm trong đội ngũ lãnh đạo (giảng viên kiêm chức); xây dựng văn hóa Coaching và đưa kiến thức Coaching chuẩn ICF vào doanh nghiệp; xây dựng chiến lược dài hạn về đội ngũ toàn diện tại PNJ theo triết lý “Công bằng nội bộ” và “Cạnh tranh thị trường”.</p>
<p>Digital Transformation - Nâng cấp nền tảng công nghệ mới</p>	<p>Trong năm 2021, PNJ tiếp tục tối ưu hoá vận hành của hệ thống ERP đã được đầu tư từ năm 2020, đồng thời tiếp tục triển khai thành công nhiều dự án khác như giai đoạn II của hệ thống Quản trị nhân sự, bộ quy trình quản lý kết quả công việc cá nhân trên hai phiên bản Web và App, hệ thống báo cáo cung cấp số liệu và dữ liệu phân tích theo thời gian thực, hệ thống thông báo đa kênh, nền tảng cộng tác nội bộ Collaboration Platform; nền tảng quản trị dữ liệu CDP... giúp số hóa quy trình, tối ưu hóa hoạt động quản trị và vận hành.</p>

2. KHAI THÁC TỐI ĐA CƠ HỘI KINH DOANH SAU “GIÃN CÁCH XÃ HỘI”

Trong năm 2021, HĐQT và BĐH PNJ đã quyết đoán và quyết tâm trong việc cập nhật, làm mới chiến lược kinh doanh. Các trụ cột chiến lược được tái đánh giá, các kế hoạch được cập nhật, các hành động chiến lược được “mài sắc”.

TĂNG TRƯỞNG VỮNG CHẮC:

Hội đồng quản trị và Ban điều hành PNJ kiên định với hành trình đổi mới, tái tạo tổ chức, đã liên tục sáng tạo và cải tiến trong cách thức điều hành, vận hành công ty, đưa ra các chiến lược, chiến thuật sắc sảo về kinh doanh. Hệ thống cửa hàng tiếp tục được làm mới thông qua nhân rộng các mô hình cửa hàng mới, nâng cấp diện mạo cửa hàng, nâng chất đội ngũ tư vấn viên. Các dòng sản phẩm mới, thương hiệu mới được đưa vào kinh doanh, tiếp cận các đối tượng khách hàng riêng biệt, từng thị trường khác nhau.

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC:

PNJ trong các năm qua không ngừng học hỏi, xây dựng và phát triển các năng lực cốt lõi, hiện thực hóa mục tiêu trở thành nhà bán lẻ và chế tác các sản phẩm làm đẹp cao cấp chuyên nghiệp. Trong năm qua, năng lực sản xuất – cung ứng tiếp tục được đầu tư với việc nâng cấp 2 nhà máy hiện hữu. Năng lực sáng tạo trong Marketing tiếp tục biến hóa, tốc độ triển khai nhanh hơn, phối hợp nội bộ hiệu quả hơn đã đóng góp rất tích cực vào kết quả kinh doanh, đặc biệt là 3 tháng cuối năm sau giai đoạn giãn cách xã hội. Nền tảng công nghệ với hàng loạt dự án đã được triển khai góp phần tối ưu hiệu quả kinh doanh - vận hành, tăng hài lòng khách hàng. Nhiều năng lực mới là nền tảng cho việc thực

thi chiến lược hiệu quả đã được phát triển thêm trong năm 2021 và đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh và vận hành của công ty.

LÀM GIÀU TÀI NGUYÊN:

Với phương châm “lấy khách hàng làm trọng tâm”, các hướng tiếp cận và tương tác mới với khách hàng đã được triển khai giúp nâng cấp trải nghiệm & làm giàu tài nguyên khách hàng cho PNJ. Mối liên kết và sức cộng hưởng giữa các thương hiệu của hệ sinh thái PNJ, các chương trình CSR đã gia tăng giá trị thương hiệu & sự yêu quý của khách hàng dành cho PNJ. Nguồn nhân tài và đội ngũ lãnh đạo các cấp liên tục được bổ sung và có kế hoạch kế thừa, đảm bảo cho sự phát triển lâu dài và bền vững của công ty.

CHUẨN BỊ CHO TƯƠNG LAI:

Hội đồng quản trị và Ban Điều Hành đã tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức và mô hình vận hành của công ty theo hướng giảm tải tính tập trung – tăng tính trao quyền và mở rộng độ linh hoạt. Song song đó, công ty đã tiến hành xây dựng chiến lược phát triển PNJ giai đoạn 2023 – 2027 tầm nhìn 2030 và làm giàu thêm các nguồn lực về tài chính, con người, xã hội để đáp ứng việc triển khai chiến lược giai đoạn mới.



TÂM NHÌN

TRỞ THÀNH CÔNG TY HÀNG ĐẦU CHÂU Á VỀ CHẾ TÁC TRANG SỨC VÀ BÁN LẺ SẢN PHẨM TÔN VINH VẺ ĐẸP, VƯƠN TẦM THẾ GIỚI.

SỨ MỆNH

PNJ KHÔNG NGỪNG SÁNG TẠO ĐỂ MANG LẠI NHỮNG SẢN PHẨM TINH TẾ VỚI GIÁ TRỊ THẬT NHẪM TÔN VINH VẺ ĐẸP CHO CON NGƯỜI VÀ CUỘC SỐNG.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. CHÍNH TRỰC ĐỂ TRƯỞNG TÔN
2. KIÊN ĐỊNH BẮM MỤC TIÊU
3. QUAN TÂM CÙNG PHÁT TRIỂN
4. TIÊN PHONG TẠO KHÁC BIỆT
5. TẬN TÂM VÌ KHÁCH HÀNG

TRIẾT LÝ KINH DOANH

ĐẶT LỢI ÍCH KHÁCH HÀNG VÀ LỢI ÍCH XÃ HỘI VÀO LỢI ÍCH CỦA DOANH NGHIỆP.

LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN



1988 - 1998 HÀNH TRÌNH TIỀN PHONG

PNJ RA ĐỜI VÀ XÁC ĐỊNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN LÀ NHÀ SẢN XUẤT KINH DOANH TRANG SỨC CHUYÊN NGHIỆP.

- **28/04/1988**, cửa hàng Kinh doanh Vàng Bạc Phú Nhuận ra đời.
- **1992**, bắt đầu định hướng sản xuất nữ trang công nghiệp, đầu tư nhập máy móc, tìm hiểu công nghệ, quy trình từ các nước trong khu vực. PNJ chính thức mang tên Công ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận.
- **1994 - 1998** PNJ, chú trọng hoạt động marketing, xây dựng phát triển thương hiệu với sự trợ giúp từ Hội đồng vàng thế giới, mở rộng thị trường ra miền Bắc và miền Trung.



1999 - 2008 KHÔNG NGỪNG BỨT PHÁ

GIAI ĐOẠN GHI DẤU NHIỀU ĐỔI MỚI, NHỮNG GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA PNJ LUÔN ĐƯỢC PHÁT HUY TRỞ THÀNH “BỆ PHÓNG” MANG TÍNH CHIẾN LƯỢC, BIẾN THÁCH THỨC THÀNH CƠ HỘI.

- **1999**, PNJ mở rộng thị trường đến Cần Thơ và các tỉnh miền Tây Nam Bộ, hoàn thành việc có mặt 3 trung tâm kinh tế lớn của cả nước
- **2004**, PNJ chính thức cổ phần hóa và đón nhận Huân chương Lao động Hạng nhất.
- **2005**, nhãn hiệu trang sức cao cấp CAO Fine Jewellery ra đời.
- **2008**, kỷ niệm 20 năm thành lập, PNJ công bố hình ảnh nhận diện mới, thay đổi logo và vinh dự đón nhận Huân chương Độc lập Hạng ba.



2009 - 2018 KIẾN LẬP KỲ TÍCH

PNJ HIỆN THỰC HÓA TẦM NHÌN LÀ CÔNG TY CHẾ TÁC VÀ BÁN LẺ TRANG SỨC HÀNG ĐẦU TẠI CHÂU Á, GIỮ VỊ TRÍ SỐ MỘT TRONG CÁC PHÂN KHÚC THỊ TRƯỜNG TRANG SỨC TRUNG VÀ CAO CẤP TẠI VIỆT NAM.

- **2009**, cổ phiếu PNJ chính thức niêm yết tại HOSE, PNJ là doanh nghiệp kim hoàn đầu tiên và duy nhất niêm yết trên sàn chứng khoán cho đến nay.
- **2009**, Công ty TNHH MTV Thời trang CAO được thành lập vào tháng 8/ 2009.
- **2012**, Khánh thành XNNT PNJ - một trong những xí nghiệp chế tác nữ trang hàng đầu Châu Á, tiền thân của công ty PNJP ngày nay
- **2013**, kỷ niệm 25 năm thành lập, nhãn hàng PNJ công bố sứ mệnh “Tôn vinh giá trị đích thực”.
- **2017**, Đạt giải Doanh nghiệp xuất sắc ASEAN và Top 3 Nhà bán lẻ xuất sắc Châu Á do JNA bình chọn
- **2018**, Lọt Top 10 trong 100 Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam lần 3, trở thành doanh nghiệp vốn hóa tỷ đô, chuyển giao vị trí CEO PNJ cho Phó CTHĐQT Lê Trí Thông



2019 - 2021 TỎ SÁNG TRƯỜNG TÔN

CÔNG BỐ TẦM NHÌN MỚI VÀ TRỞ THÀNH NHÀ SẢN XUẤT, CHẾ TÁC TRANG SỨC SUẤT SẮC NHẤT NGÀNH KIM HOÀN THẾ GIỚI

- **2019**, Trở thành nhà bán lẻ xuất sắc nhất ngành kim hoàn châu Á, hợp tác với Walt Disney và thâm nhập thị trường quốc tế
- **2020**, Công bố tầm nhìn mới, chính thức trở thành Doanh nghiệp xuất sắc nhất ngành kim hoàn châu Á - Thái Bình Dương, được Forbes Việt Nam định giá 93,1 triệu USD
- **2021**, PNJ được Ngành kim hoàn thế giới vinh danh là Nhà sản xuất, chế tác trang sức xuất sắc nhất năm 2021. Sự kiện đã tiếp tục góp phần quan trọng định danh ngành kim hoàn Việt Nam trên bản đồ ngành kim hoàn thế giới, thể hiện bước tiến vững vàng của doanh nghiệp, góp phần gia tăng tầm ảnh hưởng và sức cạnh tranh ngành kim hoàn Việt Nam trên thị trường toàn cầu, khẳng định bước tiến quan trọng trong lộ trình chinh phục tầm nhìn mới “Trở thành công ty hàng đầu Châu Á về chế tác trang sức và bán lẻ các sản phẩm tôn vinh vẻ đẹp, vươn tầm thế giới”. Cũng trong năm 2021, PNJ đã được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa kinh doanh theo bộ tiêu chuẩn đã được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện.

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

CÁC NHÃN HÀNG VÀ SẢN PHẨM CHÍNH



NHÃN HIỆU
TRANG SỨC PNJ

Từ khi ra đời năm 1988 cho đến nay, PNJ không ngừng sáng tạo, kết hợp giữa nghệ thuật thủ công và công nghệ sản xuất hiện đại để đưa ra những sản phẩm tinh tế, sang trọng và hợp thời trang nhằm tôn vinh vẻ đẹp và giá trị đích thực cho khách hàng.

Giữa những áp lực từ dịch bệnh, khó khăn kinh tế và đứt gãy trong chuỗi cung ứng trong năm 2021, PNJ vẫn luôn tìm ra những hướng đi mới, gắn kết với khách hàng và cộng đồng qua các câu chuyện Tình Yêu Đích Thực 2021. Nội dung truyền thông được tạo nên từ chính chia sẻ của hơn 1,500 cặp đôi khách hàng của PNJ từ những câu chuyện và khoảnh khắc có thật và đẹp của họ giữa mùa dịch 2021, giúp PNJ lần đầu lọt vào danh sách Top 10 chiến dịch nổi bật nhất trên mạng xã hội tháng 9 2021 và đoạt giải BSI Awards về Chỉ số Thương hiệu trên mạng xã hội 2021 (Buzzmetrics tổ chức).

Đồng thời PNJ cũng xuất sắc vượt qua các doanh nghiệp trang sức và kim hoàn hàng đầu thế giới, trở thành Nhà sản xuất, chế tác trang sức xuất sắc nhất năm 2021 – Giải thưởng Kim Hoàn Thế Giới JWA Awards 2021 Manufacturer of the year 2021 trong bối cảnh mất đi 90 ngày sản xuất do dịch bệnh.



NHÃN HIỆU
TRANG SỨC CAO FINE JEWELLERY

Ra đời từ 2005 với hai giá trị ĐỘC ĐÁO và SÁNG TẠO làm kim chỉ nam, mỗi sản phẩm CAO Fine Jewellery là kiệt tác trang sức với sự thanh cao, sang trọng và phong cách tinh tế được gói gắm niềm tin mãnh liệt vào tài năng Việt xuất chúng trong cả thể hệ thiết kế sáng tạo đương đại lẫn những nghệ nhân chế tác tinh xảo bậc thầy để có thể đem trang sức và thương hiệu Việt vươn tầm thế giới.

Với các cửa hàng độc lập kết hợp với mô hình Shop-In-Shop (SiS) CAO Fine Jewellery tọa lạc ở các khu mua sắm đẳng cấp nhất ở các thành phố trọng điểm, giúp nâng tầm trải nghiệm thương hiệu và phục vụ những khách hàng đẳng cấp, sánh vai cùng các thương hiệu trang sức hàng đầu thế giới tại Việt Nam.



ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

CÁC NHÃN HÀNG VÀ SẢN PHẨM CHÍNH



PNJ
SILVER

NHÃN HIỆU
TRANG SỨC PHỤ KIỆN THỜI TRANG PNJSILVER

Xuất hiện trên thị trường trang sức Việt Nam vào năm 2001 đến nay, PNJSilver đưa dòng hàng bạc của PNJ đến khắp tỉnh thành Việt Nam, đáp ứng cơn khát trang sức thời trang của giới trẻ và đem đến những sắc màu mới và trẻ trung hơn cho PNJ, luôn dẫn đầu xu hướng với những bộ trang sức bạc và phụ kiện đa dạng, mới lạ.

STYLE
By PNJ

NHÃN HIỆU
TRANG SỨC STYLE BY PNJ

Ra mắt vào cuối năm 2020, STYLE By PNJ là tuyên ngôn cá tính và là nguồn cảm hứng cho thế hệ trẻ tìm ra những tính cách và cái tôi đặc trưng của bản thân và tạo ra những món trang sức, phụ kiện thời trang độc đáo giúp họ thể hiện, phản chiếu những điều đó ra thế giới bên ngoài, tạo ra phong cách độc nhất cho bản thân.

Style by PNJ đưa đến những trải nghiệm mua sắm mới với các mô hình cửa hàng độc lập kết hợp với Shop-In-Shop (SIS) để tận dụng sức mạnh của hệ thống, tập trung ở các thành phố lớn với định hướng tăng tốc mở rộng độ phủ trong thời gian sắp tới.





Disney | PNJ

NHÃN HÀNG
DISNEY|PNJ

Dòng sản phẩm này ra đời từ sự bắt tay hợp tác giữa PNJ và Walt Disney với mục tiêu đưa đến người hâm mộ cuồng nhiệt của các nhân vật độc đáo từ Walt Disney những sản phẩm thời trang đương đại với chất lượng và giá trị vượt trội từ PNJ. Các mẫu thiết kế được sáng tạo từ những hình ảnh xoay quanh các nhân vật mang tính biểu tượng của Disney như: Nữ hoàng Băng Giá Elsa, Công Chúa Lọ Lem Cinderella, Nàng Bạch Tuyết Snow White, Gấu Pooh Và Những Người Bạn, chuột Mickey, ...mang đến những trải nghiệm vô cùng mới mẻ, không chỉ đánh thức và tôn vinh vẻ đẹp cá tính từ sự yêu thích mỗi nhân vật, mà còn truyền đi thông điệp về tuổi trẻ, sự lạc quan, khát vọng sống, khát vọng hành động và tuổi thơ trong trẻo trong mỗi người.

PNJ ART QUÀ TẶNG DOANH NGHIỆP PNJ ART

Với thế mạnh về trình độ thiết kế, công nghệ chế tác cùng đội ngũ nghệ nhân và thợ kim hoàn có tay nghề tinh xảo, PNJ không chỉ có những tuyệt tác trang sức tôn vinh vẻ đẹp, niềm kiêu hãnh của phụ nữ mà còn là một trong những thương hiệu tiên phong phát triển dòng sản phẩm Quà tặng dành cho khách hàng doanh nghiệp. Mảng quà tặng doanh nghiệp có 6 dòng sản phẩm chính nhằm giúp các doanh nghiệp có nhiều lựa chọn để thể hiện sự trân trọng, lòng tri ân hay đánh dấu một giai đoạn phát triển trong lịch sử thương hiệu.

Quà tặng danh dự; Thiệp quà tặng; Quà tặng trang sức; Quà tặng thời trang; Kiệt tác quà tặng



ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

CÁC NHÃN HÀNG VÀ SẢN PHẨM CHÍNH



DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH
KIM CƯƠNG, ĐÁ QUÝ, KIM LOẠI QUÝ

Qua 25 năm hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ giám định, với đội ngũ chuyên gia giám định giàu kinh nghiệm và thường xuyên được cập nhật kiến thức, cùng với trang thiết bị công nghệ hiện đại, công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ (PNJLab) do PNJ thành lập đã và đang khẳng định uy tín của mình đối với khách hàng trong và ngoài nước. PNJ Lab hiện là công ty giám định hàng đầu hiện nay ở thị trường Việt Nam và là một trong số rất ít các công ty kiểm định tại Việt Nam được xây dựng và vận hành thành công theo tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025. Các giấy chứng nhận của PNJLab đều dựa trên những tiêu chuẩn giám định khắt khe nhất của Quốc tế, chẳng hạn việc giám định kim cương dựa trên các tiêu chuẩn của GIA - Viện Đá Quý Hoa Kỳ. PNJLab cũng là một trong số ít các doanh nghiệp được Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ) cấp giấy phép cho phép xác định hàm lượng vàng trang sức, đồ mỹ nghệ... của doanh nghiệp hay các cá nhân khi có tranh chấp.

Dịch vụ hiện có của PNJLab:

- Giám định, tư vấn về Kim cương.
- Giám định, tư vấn về các loại đá quý, đá bán quý.
- Giám định, tư vấn về vàng, bạc, kim loại quý, kim loại màu.
- Khắc chữ trên kim cương theo yêu cầu



PNJ WATCH NHÃN HÀNG ĐỒNG HỒ THỜI TRANG

Bắt đầu tiến vào thị trường đồng hồ vào năm 2012, PNJ tập trung phân khúc thị trường trung và cao cấp, tương đồng với chiến lược chiếm lĩnh thị trường của doanh nghiệp đối với mảng trang sức. Thương hiệu PNJ Watch đã và đang có những bước tiến chắc chắn với các dòng sản phẩm được đông đảo người tiêu dùng ưa chuộng như: Longines, Movado, Michael Kors, Tissot,...

Trong bối cảnh thị trường còn rất phân mảnh, doanh nghiệp hứa hẹn trở thành thủ lĩnh trong lĩnh vực phân phối đồng hồ chính hãng tại Việt Nam.

KHUNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CỦA PNJ

PNJ lựa chọn sử dụng mô hình QTCT bao gồm ĐHĐCĐ, HĐQT và TGD. Mô hình này phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam (Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán), quy định của Chính phủ về QTCT và Thông lệ tốt trong QTCT (Nguyên tắc QTCT theo Thông lệ tốt của Việt Nam - Vietnam Corporate Governance Code, Nguyên tắc quản trị công ty theo OECD).

ĐHĐCĐ: Là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của PNJ, gồm các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ thực hiện quyền của mình bằng việc lấy ý kiến của các cổ đông trong các kỳ họp thường niên, định kỳ hoặc bất thường theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

HĐQT: HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ

của công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT gồm 09 thành viên, trong đó có 03 thành viên HĐQT độc lập, 03 thành viên HĐQT không điều hành. Nhiệm kỳ thành viên HĐQT của PNJ là 05 năm bắt đầu từ ngày Nghị quyết ĐHĐCĐ bầu cử thành viên đó được thông qua.

Ủy ban kiểm toán và Tiểu ban Chiến lược: là bộ phận trực thuộc HĐQT, có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT trên các lĩnh vực được phân công. Trưởng UBKT là thành viên HĐQT độc lập.

TGD: là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành các hoạt động kinh doanh của PNJ, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao và báo cáo tới các cơ quan này khi có yêu cầu.



TÍNH ĐỘC LẬP

HĐQT có 9 thành viên, trong đó có 03 thành viên độc lập, 03 thành viên không điều hành

ĐA DẠNG GIỚI TÍNH

HĐQT có 04 thành viên là nam và 05 thành viên là nữ. Trong đó có nữ Chủ tịch HĐQT.

KINH NGHIỆM/ KỸ NĂNG

Thành viên HĐQT có các kỹ năng, kiến thức và kinh nghiệm trong ngành nghề, quản trị công ty, tài chính, pháp luật, phát triển văn hóa, số hóa và quản trị nhân tài....

ÁP DỤNG NGUYÊN TẮC CỦA OECD TRONG THỰC HÀNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÁC NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CỦA PNJ

ĐẢM BẢO CƠ CẤU QUẢN TRỊ HIỆU QUẢ

ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CỔ ĐÔNG, ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG GIỮA CÁC CỔ ĐÔNG

ĐẢM BẢO VAI TRÒ QUYỀN LỢI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

ĐẢM BẢO TÍNH MINH BẠCH TRONG MỌI HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

CAM KẾT XÂY DỰNG KHUNG QUẢN TRỊ CÔNG TY HIỆU QUẢ THEO THÔNG LỆ TỐT

HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM TRONG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2021

Trong năm 2021 PNJ tập trung triển khai và chuẩn hóa hoạt động QTCT theo thông lệ tốt phù hợp với chiến lược phát triển chung của PNJ. Biểu hiện cụ thể:

1. CẬP NHẬT QUY CHẾ, QUY TRÌNH VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG THỰC HÀNH QUẢN TRỊ;
2. LIÊN TỤC CẬP NHẬT KIẾN THỨC, THÔNG LỆ QUỐC TẾ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY;
3. TRIỂN KHAI ÁP DỤNG QUY CHẾ, QUY TRÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NHẤT QUÁN ĐẾN CÁC CÔNG TY CON;
4. HOÀN THIỆN MÔ HÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ;
5. TIẾN HÀNH NGHIÊN CỨU VÀ CHUẨN BỊ CHO VIỆC ÁP DỤNG CHUẨN MỰC QUỐC TẾ IFRS TRONG LẬP BCTC;
6. TĂNG TỶ LỆ TUÂN THỦ TRONG THỰC HÀNH QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN;
7. KIỆN TOÀN CƠ CẤU TỔ CHỨC ĐIỀU HÀNH THEO HƯỚNG GIẢM TÍNH TẬP TRUNG - TĂNG TÍNH TRAO QUYỀN VÀ MỞ RỘNG ĐỘ LINH HOẠT;
8. XÂY DỰNG VĂN HÓA VỀ TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH, MINH BẠCH, KIÊN ĐỊNH, LÃNH ĐẠO LÀM GƯƠNG, TẠO SỰ GẮN KẾT GIỮA CÁC THÀNH VIÊN TRONG CÔNG TY VÀ CẢI THIỆN MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN



01



02



03



04

THÀNH VIÊN HĐQT

01

BÀ CAO THỊ NGỌC DUNG
CHỦ TỊCH HĐQT
THÀNH VIÊN HĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Cử nhân Kinh tế thương nghiệp,
Đại học Kinh tế TP.HCM

- 04/2018 - nay** Chủ tịch HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận; Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ
- 2015 - nay** Chủ tịch Hội Nữ Doanh nhân TP.HCM - HAWEE
- 2014 - nay** Phó Chủ tịch Hiệp hội Nữ Doanh nhân Việt Nam - VAWE
- 2004 - 2018** Chủ tịch HĐQT kiêm TGD CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2005 - 2011** Chủ tịch HĐQT CTCP Năng Lượng Đại Việt
- 2003 - 2014** Chủ tịch HĐQT CTCP Địa ốc Đông Á
- 1992 - 1997** Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đông Á
- 1991 - 1992** GD Công ty Thương mại Phú Nhuận
- 1990** GD Trung tâm Tín dụng Phú Gia
- 1988 - 2003** GD Công ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận

02

ÔNG LÊ TRÍ THÔNG
PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT - KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Kỹ sư công nghệ hóa học, Đại học Bách Khoa - Đại học quốc gia TP.HCM
Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Đại học Oxford - Vương Quốc Anh

- 2020 - nay** Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân Trẻ TP.HCM, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Hội Doanh nhân Trẻ Việt Nam
- 2019 - nay** Phó Chủ tịch Hiệp Hội Kinh Doanh Vàng Việt Nam
- 04/2018 - nay** TGD CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận, Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ
- 2017 - nay** Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2015 - nay** Phó Chủ tịch hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam (VAFI)
- 2015 - 2017** Phó TGD Chiến lược - kiêm Phó TGD Phát triển hợp tác Kinh doanh Prudential Việt Nam
- 2014 - 2015** Phó TGD Tập đoàn The Boston Consulting Group (BCG) Việt Nam
- 2012 - 2020** Ủy viên BCH Hội Doanh nhân Trẻ TP.HCM (YBA) nhiệm kỳ 8, 9 và 10
- 2008 - 2014** Phó TGD Ngân hàng TMCP Đông Á
- 2008 - 2013** Chủ tịch Công ty Kiểu hời Đông Á
- 2008 - nay** Thành viên Ban chủ nhiệm CLB Doanh nghiệp dẫn đầu
- 2008 - nay** Chủ tịch HĐQT CTCP Thẻ Thông minh Vina
- 2007 - 2008** TGD Công ty Cổ phần TIE

03

ÔNG LÊ HỮU HẠNH
THÀNH VIÊN HĐQT

Kỹ sư Hoá học, Đại học Bách Khoa TP.HCM
Chuyên gia Kiểm định Kim cương, Đá quý

- 4/2018 - nay** Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ (PNJP CO., LTD)
- 2017 - 4/2018** Giám đốc Xi nghiệp Nữ trang PNJ
- 2016 - nay** Thành viên HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2011 - nay** Chủ tịch Công ty TNHH MTV Giám định PNJ
- 2009 - 2016** Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thời Trang CAO
- 2004 - 4/2018** Phó TGD CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1992 - 2003** GD Chi nhánh PNJ Hà Nội; Phó và Trưởng phòng Kinh doanh Công Ty Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1988 - 1992** Nhân viên kinh doanh Công ty DVTH Quận Gò Vấp
- 1983 - 1988** Nhân viên kỹ thuật Công ty in số 4

04

BÀ ĐẶNG THỊ LAI
THÀNH VIÊN HĐQT

Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế TP.HCM

- 04/2019 - nay** Thành viên HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 04/2018 - nay** Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ
- 06/2018 - nay** Giám đốc vận hành kiêm Giám đốc Khối Tài chính - Vận hành CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2015 - 2018** Kế toán trưởng kiêm GD Khối Tài chính Kế toán CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2010 - 2014** Thành viên HĐQT CTCP Nhiên liệu Sài Gòn
- 1996 - 2015** Kế toán trưởng CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1993 - 1996** Phó phòng KT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1990 - 1993** Kế toán vật tư CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1986 - 1990** Kế toán LD tiền lương BQL CT Đay IndiraGranhdi



05



06



07



08



09

THÀNH VIÊN HĐQT**05****ÔNG LÊ QUANG PHÚC**
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁNKỹ sư Xây dựng Thủy lợi (Đại học Bách Khoa Đà Nẵng)
Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (WSU, Hoa Kỳ)

- 2016 - nay** Thành viên HĐQT Độc lập CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
Hiện nay đang nắm giữ một số chức vụ ở các tổ chức khác:
- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bất động sản Phát Đạt
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Tây Hồ
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kỹ nghệ lạnh (SEAREFICO)
- 2007 - nay** Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC
- 2005 - 2006** Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Điều hành Trường Doanh nhân PACE
- 2003 - 2005** Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty XDCT GT 5 (CIENCO 5)
- 1997 - 2003** Phó Giám đốc Công ty XDGT 586 và Công ty XDCT 507

06**BÀ HUỲNH THỊ XUÂN LIÊN**
THÀNH VIÊN HĐQT KHÔNG ĐIỀU HÀNH

Cử nhân Marketing, Đại học Kinh tế TP.HCM

- 2020 - nay** Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Thời Trang CAO
- 2018 - nay** Thành viên HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2017 - 2019** TGD nhượng Quyền Cty PepsiCo Vietnam Beverage
- 2007 - 2017** Giám đốc Marketing Cty PepsiCo Vietnam, Phó TGD Cấp Cao Cty Suntory PepsiCo Vietnam Beverage
- 2005 - 2007** Quản lý nhãn hiệu cao cấp Công ty Unilever Việt Nam
- 2001 - 2004** Quản lý nhãn hiệu Công ty Sữa Cô Gái Hà Lan
- 1999 - 2001** Trợ lý nhãn hiệu Công ty LG Vina

07**BÀ TRẦN PHƯƠNG NGỌC THẢO**
THÀNH VIÊN HĐQTCử nhân Kinh tế và Quản trị kinh doanh,
Đại học Oxford, Vương quốc Anh
Tiến sĩ Kinh tế học, Đại học Harvard, Hoa Kỳ

- 6/2020 - nay** Thành viên HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2019 - nay** Giám đốc cao cấp - Chuyển đổi số hóa CTCP Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2015 - 2018** Quản lý tại ANZ Banking Group, Úc
- 2012 - 2013** Giám đốc Quản lý dự án Ngân hàng TMCP Đông Á
- 2010 - 2013** Giảng viên Đại học Kinh tế TP.HCM

08**ÔNG NGUYỄN TUẤN HẢI**
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁNThạc sĩ Quản trị Kinh doanh Quốc tế,
Đại học Irvine, Hoa Kỳ

- 6/2020 - nay** Thành viên HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2001 - nay** Chủ tịch Công ty Cổ phần Đầu tư Alphanam
- 1995 - 2001** Giám đốc Công ty TNHH Alphanam
Chánh văn phòng Tập đoàn Đầu tư Xây dựng Thăng Long
- 1991 - 1995** Giám đốc doanh nghiệp tư nhân Khách sạn Mặt Trời,
- 1988 - 1991** Chủ doanh nghiệp Kinh doanh Vàng Bạc
- 1984 - 1987** Nghĩa vụ quân sự - Bộ tư lệnh Biên phòng

09**BÀ TIÊU YẾN TRINH**
THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Cử nhân Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Sư phạm TP.HCM

- 1996 - 1997** Trợ lý Giám đốc Bộ phận tư vấn thuế Công ty Pricewaterhouse VN
- 1998 - 2001** Chuyên viên tư vấn Bộ phận Tư vấn & Tuyển dụng nhân sự Công ty Pricewaterhouse VN
- 2001 - 2003** Phó phòng tư vấn nhân sự Công ty Pricewaterhouse VN
- 2003 - 2007** Trưởng phòng cao cấp bộ phận nhân sự Công ty Pricewaterhouse VN
- 09/2007 - nay** Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Kết Nối Nhân Tài
- 06/2020 - nay** Thành viên độc lập HĐQT Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận

THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH



ÔNG LÊ TRÍ THÔNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

Kỹ sư công nghệ hóa học, Đại học Bách Khoa - Đại học quốc gia TP.HCM
Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Đại học Oxford - Vương Quốc Anh

- 2020 - nay: Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân Trẻ TP.HCM, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Hội Doanh nhân Trẻ Việt Nam
- 2019 - nay: Phó Chủ tịch Hiệp Hội Kinh Doanh Vàng Việt Nam
- 04/2018 - nay: TGD CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận, Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ
- 2017 - nay: Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2015 - nay: Phó Chủ tịch hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam (VAFI)
- 2015 - 2017: Phó TGD Chiến lược - kiêm Phó TGD Phát triển hợp tác Kinh doanh Prudential Việt Nam
- 2014 - 2015: Phó TGD Tập đoàn The Boston Consulting Group (BCG) Việt Nam
- 2012 - 2020: Ủy viên BCH Hội Doanh nhân Trẻ TP.HCM (YBA) nhiệm kỳ 8, 9 và 10
- 2008 - 2014: Phó TGD Ngân hàng TMCP Đông Á
- 2008 - 2013: Chủ tịch Công ty Kiều hối Đông Á
- 2008 - nay: Thành viên Ban chủ nhiệm CLB Doanh nghiệp dẫn đầu
- 2008 - nay: Chủ tịch HĐQT CTCP Thê Thông minh Vina
- 2007 - 2008: TGD Công ty Cổ phần TIE



BÀ ĐẶNG THỊ LAI

GIÁM ĐỐC CAO CẤP - VẬN HÀNH

Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế TP.HCM

Thành viên HĐQT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận

- 04/2018 - nay: Thành viên HĐQT Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ
- 06/2018 - nay: Giám đốc cao cấp - Vận hành kiêm Giám đốc Khối Tài chính - Vận hành CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2010 - 2014: Thành viên HĐQT CTCP Nhiên liệu Sài Gòn
- 2015 - 2018: Kế toán trưởng kiêm GD Khối Tài chính Kế toán CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1996 - 2015: Kế toán trưởng CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1993 - 1996: Phó phòng KT CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1990 - 1993: Kế toán vật tư CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 1986 - 1990: Kế toán LĐ tiền lương BQL CT Đay IndiraGranhdi



ÔNG ĐÀO TRUNG KIÊN

GIÁM ĐỐC CAO CẤP - CHIẾN LƯỢC

Thạc sĩ - Trường Đại học Hofstra - Hoa Kỳ

- 2016 - nay: Giám đốc cao cấp - Chiến lược tại CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2014 - 2016: Phó Giám đốc Khối Công nghệ - DongA Bank
- 2012 - 2014: Giám đốc Chiến lược - DongA Bank
- 2000 - 2016: Giảng viên Khoa Ngân hàng - Đại học Kinh tế TP.HCM
- 2007 - 2016: Giám đốc Công ty TNHH Kiên Anh



ÔNG NGUYỄN ANH HÙNG

GIÁM ĐỐC CAO CẤP - NGUỒN NHÂN LỰC

Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Đại học Kinh tế TP. HCM
Cử nhân Tài chính doanh nghiệp - Đại học Kinh tế TP. HCM

- 2018 - nay: Giám đốc cao cấp - Nguồn Nhân Lực - CTCP Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận
- 2017 - 2018: Giám đốc Nhân sự kiêm Giám đốc TTĐT - Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)
- 2014 - 2017: Giám đốc Khối Quản trị Nguồn Nhân lực - Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (FE Credit)
- 2012 - 2014: Trưởng phòng Nhân sự cao cấp - Công ty TNHH Nestle Việt Nam
- 2008 - 2012: Giám đốc Nhân sự - Chi nhánh PepsiCo Bình Dương
- 2006 - 2008: Trợ lý Giám đốc Nhân sự kiêm Trưởng phòng Nhân sự Nhà máy - Công ty TNHH Liên doanh SABMiller Việt Nam
- 2002 - 2004: Trưởng phòng Nhân sự - Công ty Quốc tế công nghiệp GỖ YANGCHEN



ÔNG PHAN NGUYỄN HOÀI ANH

QUYỂN GIÁM ĐỐC - MARKETING

Cử nhân Cao đẳng Khoa học máy tính Trường Cao đẳng cộng đồng Houston

- 2019 - nay: Quyển Giám đốc Khối Marketing tại CTCP Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2018 - 2019: Quản lý nhân tại CTCP Vàng Bạc Đá quý Phú Nhuận
- 2014 - 2017: Giám đốc Chiến lược & Dịch vụ khách hàng Mirum Agency
- 2013 - 2014: Quản lý dịch vụ khách hàng tại Mirum Agency
- 2012: Phó Giám đốc tại Công ty CP Truyền thông IO



ÔNG DƯƠNG QUANG HẢI

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế TP.HCM

- 4/2017 - nay: Kế toán trưởng
- 2016 - 2017: Trưởng Phòng kế toán
- 2008 - 2016: Phó Phòng Tài chính Kế toán
- 2001 - 2008: Phó Phòng Kế toán
- 1997 - 2001: Nhân viên kế toán tổng hợp



ÔNG ĐẶNG HẢI ANH

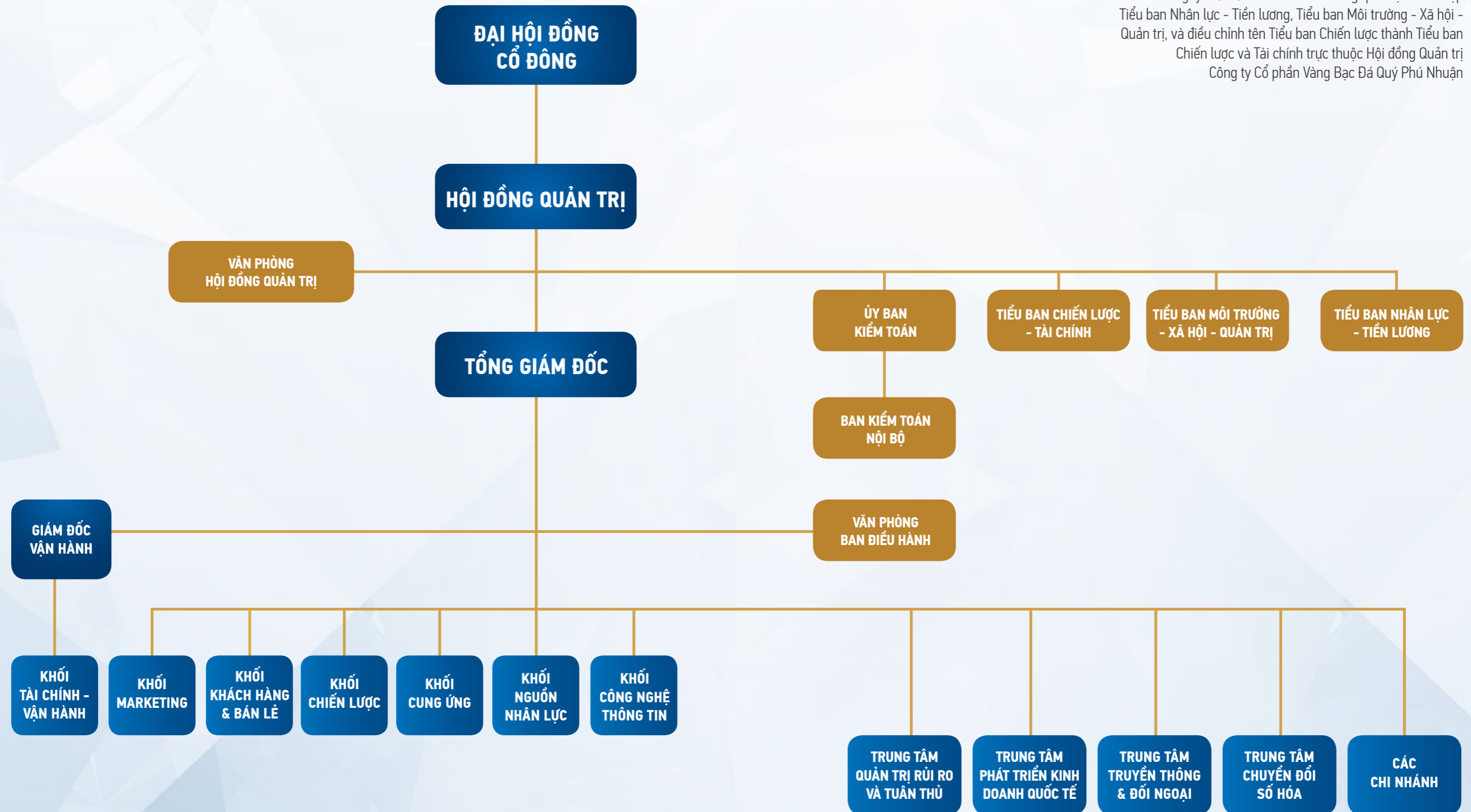
GIÁM ĐỐC CAO CẤP - CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Kỹ sư Công nghệ hạt nhân, Đại học Khoa Học Tự Nhiên Hà Nội

- 2020 - 7/2020: Quản lý cao cấp chuyển đổi số - Tập đoàn Sơn Kim Group
- 2019 - 12/2019: Giám đốc công nghệ - công ty MGI Global
- 2014 - 2018: Giám đốc công nghệ thông tin - Tập đoàn Central Group Vietnam
- 2012 - 2014: Trưởng phòng công nghệ thông tin - công ty Noble Vietnam
- 2011 - 2012: Giám đốc điều hành công ty cổ phần Ebizviet
- 2009 - 2011: Chuyên viên bảo mật hệ thống - Ngân hàng TMCP Đại Dương
- 2008 - 2009: Chuyên viên nghiên cứu phát triển và bảo mật hệ thống - Tập đoàn Điện Lực Việt Nam

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Ngày 25/03/2022 HĐQT đã thông qua việc thành lập Tiểu ban Nhân lực - Tiền lương, Tiểu ban Môi trường - Xã hội - Quản trị, và điều chỉnh tên Tiểu ban Chiến lược thành Tiểu ban Chiến lược và Tài chính trực thuộc Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vàng Bạc Đá Quý Phú Nhuận





MANG NIỀM TIN ĐẾN CHO CÁC CỔ ĐÔNG

HĐQT cam kết tuân thủ các chính sách bảo vệ và công bằng lợi ích cho các cổ đông, bao gồm các cổ đông nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật Việt Nam và thông lệ tốt nhất về QTCT Việt Nam và Thẻ điểm QTCT ASEAN. Cam kết của HĐQT bao gồm:

1. XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY TRÌNH CHUẨN TRONG THỦ TỤC TRIỆU TẬP HỌP VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐHĐCĐ

- Công bố trên website một cách đầy đủ tài liệu họp phục vụ cho biểu quyết ĐHĐCĐ để các cổ đông có thể truy cập thông tin một cách thuận tiện dễ dàng bằng ngôn ngữ tiếng Anh và tiếng Việt.
- Công bố trên website tài liệu điều lệ, quy chế liên quan đến QTCT, khuyến khích các cổ đông (bao gồm cổ đông nhỏ) ý thức về các quyền của mình.
- Khuyến khích các cổ đông gửi ý kiến cho kỳ họp ĐHĐCĐ thông qua phiếu đóng góp ý kiến trước ngày đại hội và giải đáp câu hỏi thắc mắc trong thời gian diễn ra đại hội.
- Hiện đại hóa quy trình biểu quyết đối với các cổ đông có mặt trong kỳ ĐHĐCĐ.

2. DUY TRÌ CHÍNH SÁCH VÀ QUY TRÌNH CHI TRẢ CỔ TỨC ỔN ĐỊNH QUA CÁC NĂM



3. BẢO ĐẢM TÍNH MINH MẠCH VÀ ĐỘ TIN CẬY CỦA THÔNG TIN CUNG CẤP RA THỊ TRƯỜNG

CÔNG BỐ THÔNG TIN CHỦ ĐỘNG VÀ MINH BẠCH	CỦNG CỐ MỨC ĐỘ TIN CẬY CỦA SỐ LIỆU CUNG CẤP	THÔNG TIN TRAO ĐỔI VỚI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ QUA CÁC SỰ KIỆN
<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ 20 hàng tháng, công bố kịp thời các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty lên website. - Cập nhật thường xuyên website phần chuyên mục dành cho các nhà đầu tư - Bảo đảm việc tuân thủ công bố thông tin theo quy định pháp luật hiện hành như thông tư 96/2020, thông tư 155/20020 và từng bước hoàn thiện việc công bố thông tin theo tiêu chuẩn của ASEAN CG Scorecard 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán báo cáo tài chính thường niên 	<ul style="list-style-type: none"> - Tích cực tham gia rất nhiều chương trình Corporate Day, Vietnam Access Day của các quỹ trong và ngoài nước tổ chức để tiếp cận chia sẻ tình hình hoạt động kinh doanh, chiến lược ngắn, trung, dài hạn với nhà đầu tư. - Đảm bảo tỉ lệ tiếp nhận request call/meeting với nhà đầu tư (small group meeting hoặc one-on-one) là 100% (dù là cổ đông hiện hữu hoặc nhà đầu tư không phải là cổ đông của PNJ)

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG
01	216/2021/BB-ĐHĐCĐ-CTY	17/04/2021	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 26 – năm 2021
02	217/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY	17/04/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 26 – năm 2021
03	483/2021/BB-ĐHĐCĐ-CTY	27/12/2021	Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
04	484/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY	27/12/2021	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường (lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tôn chỉ hoạt động của HĐQT trong năm:
VỚI GIÁ TRỊ NIỀM TIN, ÁP LỰC CÀNG LÀM CHÚNG TA KIÊN TÂM VÀ MẠNH MẼ HƠN

1. CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA HĐQT NĂM 2021

- Chấm dứt hoạt động của Tiểu ban Tài chính, thành lập UBKT trực thuộc HĐQT, kiện toàn nhân sự và thông qua quy chế hoạt động của UBKT theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 17/04/2021;
- Hoàn tất việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ (lấy ý kiến bằng văn bản) theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ số 484/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 27/12/2021;
- Hoàn tất việc chi trả cổ tức năm 2020;
- Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho cán bộ chủ chốt và công ty con năm 2021 theo Nghị quyết số 217/NQ-ĐHĐCĐ-CTY được ĐHĐCĐ thông qua ngày 17/04/2021
- Rà soát toàn bộ tài liệu về QTCT, xây dựng cơ cấu phân quyền giữa HĐQT và các bên liên quan;
- Xây dựng quy trình đánh giá hiệu quả hoạt động của toàn bộ HĐQT và từng thành viên, hoàn thiện tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động theo quy chế nội bộ về quản trị công ty. Hình thức đánh giá: sử dụng bảng câu hỏi với thang điểm đánh giá 5 mức độ (Đột phá - Xuất sắc - Hoàn thành tốt - Hoàn thành - Chưa hoàn thành) và 04 khía cạnh theo thực hành tốt nhất (1) Sự kết hợp kiến thức, kinh nghiệm, đặc tính đa dạng của các thành viên trong HĐQT; (2) Kết quả hoạt động dựa trên phân công nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT; (3) Sự năng động và đa dạng; và (4) Quy trình tổ chức hoạt động.

Năm 2021, HĐQT đã hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ, triển khai một cách xuất sắc, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp để thực hiện tất cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. HĐQT ghi nhận và đánh giá cao các đóng góp và hướng về tính hiệu quả của các Tiểu ban và của từng thành viên HĐQT.

2. NHỮNG CẢI TIẾN, SÁNG TẠO, CAM KẾT MẠNH MẼ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

- Đa dạng hóa cách thức tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ, HĐQT (Livestream - truyền hình trực tiếp, Online meeting - họp trực tuyến, Hybrid meeting - kết hợp hình thức Online & Offline meeting) nhằm đảm bảo tuân thủ yêu cầu phòng chống dịch nhưng vẫn đảm bảo tính tương tác giữa các thành viên;
- Hiện đại hóa hệ thống giao tiếp giữa các nhân viên và với khách hàng trên nền tảng công nghệ số, trực tuyến. Chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, điều hành;
- Tích cực triển khai chương trình đào tạo người kế nhiệm;
- Tích cực cử các thành viên tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu, hội thảo dành cho thành viên HĐQT hoặc tham gia làm diễn giả, khách mời trong các diễn đàn dành cho thành viên HĐQT để tiếp thu kinh nghiệm thực hành QTCT tốt. Các thành viên HĐQT, UBKT, TGD, Giám đốc khối, Người phụ trách QTCT đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về QTCT.

STT	THÔNG TIN KHÓA HỌC/HỘI THẢO	THỜI GIAN
01	Nâng cao năng lực QTCT tại các doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam (tổ chức bởi Sở giao dịch chứng khoán HCM, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổ chức tài chính quốc tế IFC)	Tháng 02 năm 2021
02	Chương trình đào tạo chuyên sâu về UBKT - ACMP7 (tổ chức bởi Viện thành viên HĐQT Việt Nam VIOD)	Tháng 03 năm 2021
03	Tối ưu hóa hiệu quả của ĐHĐCĐ trực tuyến (tổ chức bởi Sở giao dịch chứng khoán HCM & Viện thành viên HĐQT Việt Nam VIOD)	Tháng 03 năm 2021
04	Chương trình đào tạo chuyên sâu dành cho thư ký QTCT (CSMP1)	Tháng 05 năm 2021
05	Diễn đàn thực hành thông lệ QTCT tốt - Mạng lưới VIOD	Tháng 06 năm 2021
06	Lãnh đạo kiên tâm (Viện thành viên HĐQT Việt Nam VIOD & Công ty TNHH Deloitte Việt Nam)	Tháng 08 năm 2021
07	Hội thảo - Sức mạnh cộng hưởng từ mạng lưới thành viên HĐQT	Tháng 09 năm 2021
08	Gặp gỡ mạng lưới thành viên và Đối thoại của các thành viên HĐQT VIOD	Tháng 11 năm 2021



3. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2021, HĐQT đã thông qua các công cụ họp trực tuyến, các ứng dụng công nghệ số như e-office, phần mềm bán hàng,... để thực hiện việc giám sát công tác điều hành của TGD và BDH. Các hoạt động giám sát bao gồm:

- Giám sát việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng trong năm mà TGD và BDH đã cam kết;
- Theo dõi các báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT;
- Phối hợp với UBKT để nắm rõ tình hình hoạt động từ đó có những kiến nghị thiết thực giúp TGD và BDH hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao;
- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ của BDH và các cuộc họp quan trọng liên quan đến việc thực hiện các dự án phát triển kinh doanh và QTCT; đồng thời phân công các thành viên HĐQT chuyên trách tham gia các dự án cụ thể trong từng lĩnh vực hoạt động kinh doanh và QTCT;
- Thường xuyên chỉ đạo kiểm tra các hoạt động tại các địa điểm kinh doanh, chi nhánh và thông qua hệ thống báo cáo định kỳ và phát sinh.

Từ đó, HĐQT đã luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, các quyết định, hoạt động của BDH và đã có sự phối hợp tốt với BDH để đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tt)

4. CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH TRONG NĂM 2021

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
01	22/2021/NQ-HĐQT-CTY	12/01/2021	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh ước thực hiện quý 4/2020 và cả năm, kết quả thực hiện KPI năm 2020; Báo cáo của các Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đánh giá kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành năm 2020; Kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị và giám sát Ban điều hành năm 2020; Kết quả thực hiện các công việc được Hội đồng quản trị phân công ủy quyền năm 2020; Kế hoạch chương trình làm việc năm 2021 của Hội đồng quản trị và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
02	24/2021/NQ-HĐQT-CTY	12/01/2021	Thông qua các nội dung liên quan việc sáp nhập các công ty con	100%
03	27/2021/NQ-HĐQT-CTY	12/01/2021	Thông qua việc góp vốn vào Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng	100%
04	109/2021/NQ-HĐQT-CTY	12/01/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
05	111/2021/NQ-HĐQT-CTY	24/02/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
06	113/2021/NQ-HĐQT-CTY	24/02/2021	Thông qua chốt danh sách đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên lần 26 – năm 2021 và tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2020	100%
07	144/2021/NQ-HĐQT-CTY	17/03/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
08	144/2021/NQ-HĐQT-CTY	17/03/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
09	162/2021/NQ-HĐQT-CTY	25/03/2021	Thông qua chương trình hợp và toàn văn tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm	100%
10	162/2021/NQ-HĐQT-CTY	25/03/2021	Thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch trong năm 2021 giữa Công ty với Người nội bộ, Người có liên quan	100%
11	194/2021/NQ-HĐQT-CTY	07/04/2021	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
12	209/2021/NQ-HĐQT-CTY	14/07/2021	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
13	235/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/04/2021	Thông qua việc phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị	100%
14	237/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/04/2021	Thông qua việc mua nhà tại Thành phố Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk	100%
15	252/2021/NQ-HĐQT-CTY	12/05/2021	Thảo luận các nội dung liên quan việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
16	254/2021/NQ-HĐQT-CTY	12/05/2021	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2021 theo ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
17	273/2021/NQ-HĐQT-CTY	24/05/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
18	297/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/06/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
19	342/2021/NQ-HĐQT-CTY	30/09/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
20	344/2021/NQ-HĐQT-CTY	30/09/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
21	348/2021/NQ-HĐQT-CTY	08/10/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
22	350/2021/NQ-HĐQT-CTY	08/10/2021	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh quý 3 năm 2021 của PNJ và các công ty con; trọng tâm kế hoạch quý 4 năm 2021; kết quả thực hiện KPIs 9 tháng năm 2021 của toàn Công ty PNJ và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	Tỷ lệ thông qua
23	372/2021/NQ-HĐQT-CTY	22/10/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
24	374/2021/NQ-HĐQT-CTY	22/10/2021	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
25	384/2021/NQ-HĐQT-CTY	03/11/2021	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
26	394/2021/NQ-HĐQT-CTY	09/11/2021	Thông qua ký kết hợp đồng với công ty con; Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty con (PNJL); Thông qua việc bổ nhiệm Trưởng Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc UBKT và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị	100%
27	425/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/11/2021	Thông qua chốt danh sách cổ đông thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền đợt 3 năm 2020 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị	100%

5. THÙ LAO, LƯƠNG, THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ CỦA HĐQT, BĐH, ỦY BAN KTNB

Thành viên HĐQT, BĐH và Ban KTNB nhận tiền lương, thù lao, phụ cấp, tiền thưởng và các lợi ích khác theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế QTCT, Quy chế hoạt động của HĐQT và nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên.

Tiền thưởng của thành viên HĐQT, BĐH và Ban KTNB phụ thuộc vào kết quả kinh doanh hàng năm của Công ty theo phương pháp đảm bảo tương ứng với hiệu quả hoạt động của từng thành viên HĐQT và Ban KTNB. Tổng mức thù lao và tiền thưởng cho HĐQT sẽ do ĐHĐCĐ quyết định.



Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại hình bảo hiểm khác

Các thành viên HĐQT, Ban TGD và Ban KTNB được tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, Bảo hiểm sức khỏe



Chế độ khám sức khỏe định kỳ

Các thành viên HĐQT, Ban TGD và Ban KTNB được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại bệnh viện y tế chất lượng cao và được chi trả toàn bộ chi phí gói khám sức khỏe theo quy định của Công ty.



Chế độ công tác phí

- Thành viên HĐQT, Ban điều hành và Ủy ban kiểm toán được chi trả toàn bộ chi phí đi lại (phí taxi và vé máy bay hai chiều), khách sạn, ăn ở và các chi phí phát sinh khác liên quan đến công việc nhưng không vượt quá mức quy định của Công ty.
- Được chi trả công tác phí tương ứng với số ngày công tác và địa điểm công tác theo quy định của Công ty.



Chế độ chi trả cước di động

Các thành viên HĐQT, Ban điều hành và Ủy ban kiểm toán được thanh toán cước phí điện thoại di động cố định hàng tháng theo quy định của Công ty



Các chế độ đãi ngộ khác

- Chế độ quà tặng chúc mừng sinh nhật
- Chế độ hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tt)

6. THÙ LAO CHI TRẢ TRONG NĂM 2021

Xem chi tiết trong BCTC hợp nhất được kiểm toán bởi PwC - trang 40 (Báo cáo kiểm toán năm 2021).

Chi tiết thù lao của các thành viên HĐQT và BDH của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được phân chia theo tỷ lệ phần trăm vào các loại sau: (1) Lương; (2) Tiền thưởng dựa trên kết quả hoạt động của Công ty; (3) Thù lao HĐQT. Công ty đã thanh toán mức thù lao của họ như mô tả dưới đây.

Thành viên HĐQT (thành viên không điều hành)	Thù lao HĐQT	Lương + thưởng	Phụ cấp
Bà Cao Thị Ngọc Dung	55%	23%	22%
Bà Huỳnh Thị Xuân Liên	26%	58%	16%
Bà Tiêu Yến Trinh	100%		
Ông Nguyễn Tuấn Hải	100%		
Ông Lê Quang Phúc	100%		

Thành viên HĐQT (thành viên điều hành)	Thù lao HĐQT	Lương + thưởng	Phụ cấp
Ông Lê Trí Thông	30%	48%	22%
Ông Lê Hữu Hạnh	23%	58%	19%
Bà Đặng Thị Lại	23%	58%	19%
Bà Trần Phương Ngọc Thảo	15%	61%	24%

Ủy Ban Kiểm Toán	Thù lao UBKT
Ông Lê Quang Phúc	
Ông Nguyễn Tuấn Hải	

Thành viên Ban Điều Hành	Lương + thưởng BDH	Phụ cấp
Ông Phan Nguyễn Hoài Anh	88%	12%
Ông Đào Trung Kiên	74%	26%
Ông Đặng Hải Anh	100%	0%
Ông Nguyễn Anh Hùng	72%	28%
Ông Dương Quang Hải	72%	28%

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN & ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT

1. TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC

Tiểu ban Chiến lược là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của PNJ, do HĐQT quyết định thành lập. Chức năng chính của Tiểu ban là tư vấn và tham mưu cho HĐQT về các vấn đề chiến lược, quản lý rủi ro và đầu tư ngắn trung và dài hạn.

HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC NĂM 2021

Trong năm tiểu ban đã thực hiện tốt công việc tham mưu, giám sát việc cập nhật và triển khai các định hướng chiến lược giai đoạn 2017-2022, cũng như việc thực thi các trọng tâm kinh doanh của toàn thể công ty trong năm 2021:

- Phối hợp chặt chẽ với BDH thông qua các cuộc họp định kỳ hàng tháng nhằm cập nhật thông tin biến động của tình hình kinh tế - vĩ mô, tình hình dịch bệnh nhằm kịp thời đưa ra định hướng và chủ trương trong điều hành kinh doanh;

- Tổ chức các buổi hội thảo điều chỉnh chiến lược theo sự biến động của điều kiện kinh tế vĩ mô Việt Nam và thế giới, cũng như theo sự thay đổi liên tục của các biến số đảm bảo sự phát triển bền vững trong ngành bán lẻ;

- Đánh giá, giám sát việc triển khai kế hoạch kinh doanh trong năm 2021 khi tình hình kinh doanh biến động liên tục do dịch bệnh COVID-19;

- Tham mưu và chỉ đạo triển khai các trọng tâm kinh doanh trong điều kiện nguồn lực hạn chế để đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu của năm 2021 giao bởi ĐHCĐ;

- Đánh giá, giám sát các công ty thành viên xây dựng định hướng và bản kế hoạch hành động kinh doanh trong năm 2021;

- Theo dõi và giám sát việc thực hiện bộ chỉ tiêu trọng yếu KPI của năm 2021 của toàn Công ty, định hướng, góp ý và thông qua bộ chỉ tiêu cho năm 2022;

- Tổ chức các workshop xây dựng chiến lược PNJ giai đoạn 2022 - 2027, tầm nhìn 2030;

- Tham gia giám sát quá trình triển khai "Chiến lược làm giàu tài sản nguồn nhân lực của PNJ 2017 - 2022", đảm bảo nguồn nhân lực đi trước một bước so với sự phát triển theo chiến lược kinh doanh của PNJ;

- Giám sát, đốc thúc và trực tiếp tham gia trong các hoạt động định kỳ về văn hóa doanh nghiệp, giám sát quá trình lên kế hoạch, xây dựng và triển khai các công việc của Ban Dự án Văn hóa doanh nghiệp;

- Theo dõi, giám sát, đốc thúc việc triển khai xây dựng và làm giàu các năng lực mới của công ty: năng lực quản trị rủi ro, năng lực kinh doanh quốc tế, năng lực công nghệ, năng lực chuyển đổi số, năng lực bán lẻ hiện đại, năng lực sản xuất và kinh doanh si, ...

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN & ỦY BAN TRỰC THUỘC HĐQT (tt)

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA TIỂU BAN CHIẾN LƯỢC TRONG NĂM 2022

Với vai trò và là Ủy ban tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến chiến lược và đầu tư, Năm 2022, Tiểu ban Chiến lược sẽ tập trung:

- Phối hợp với HĐQT và BDH xây dựng chiến lược PNJ giai đoạn 2022 - 2027 tầm nhìn 2030;
- Tiếp tục giám sát chặt chẽ kết quả thực hiện và đánh giá hiệu quả chiến lược phát triển nguồn nhân lực trong dự án "Chiến lược làm giàu tài sản nguồn nhân lực của PNJ 2017 - 2022";
- Đánh giá, giám sát việc xây dựng các bản kế hoạch kinh doanh trong năm 2022 trong diễn biến phức tạp khó lường của điều kiện kinh tế, chính trị trong nước và trên thế giới;
- Giám sát đánh giá việc hoàn thiện bộ chỉ tiêu KPI cho PNJ.

2. ỦY BAN KIỂM TOÁN

Cam kết thay đổi thực hành QTCT theo thông lệ quốc tế, trong năm 2021, PNJ đã thay đổi mô hình quản trị với việc thành lập Ủy ban kiểm toán - bộ phận tư vấn, hỗ trợ cho HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Giám sát việc lập và trình bày BCTC và các thủ tục kiểm soát liên quan đến quy trình này;
- Đảm bảo hiệu quả kiểm soát trong vận hành, tài chính và pháp lý, quy tắc ứng xử trong kinh doanh bao gồm giao dịch với các bên liên quan;
- Giám sát và hướng dẫn Ban kiểm toán nội bộ.

Cơ cấu Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên Ủy Ban kiểm toán	Chức danh
01	Lê Quang Phúc	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
02	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên Ủy ban kiểm toán

Các cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán nội bộ

STT	Thành viên Ủy Ban kiểm toán	Chức danh	Số buổi tham dự	Số buổi tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
01	Lê Quang Phúc	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	4	100%	Không có vấn đề cần biểu quyết
02	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên Ủy ban kiểm toán	4	100%	

HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2021:

- Soát xét và thẩm định BCTC quý và bán niên của Công ty:
 - Bảo đảm BCTC được lập và trình bày trung thực, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành, không phát hiện có sai sót trọng yếu có thể làm sai lệch kết quả BCTC;
 - Xem xét các điều chỉnh và vấn đề trọng yếu đối với chính sách kế toán, kết quả kinh doanh và biến động của số liệu tài chính (nếu có);
 - Xem xét thay đổi thời hạn thanh toán các khoản phải thu, phải trả và những vấn đề cần lưu ý đối với kiểm kê tiền và tài sản (nếu có);
- Xem xét các phát hiện bất thường đối với các giao dịch bên liên quan (nếu có);
- Đánh giá nguy cơ gian lận trong việc lập BCTC;
- Giám sát việc kiểm toán BCTC năm 2021.
- Đánh giá việc thực hiện mục tiêu kinh doanh công ty năm 2021:
 - Đánh giá những khó khăn trong sản xuất, kinh doanh do đại dịch Covid-19;
 - Đánh giá các kịch bản, phương án ứng biến của HĐQT và BDH trong quá trình điều chỉnh chiến lược và tìm kiếm giải pháp khắc phục khó khăn trong đại dịch;

- Xem xét, đánh giá các giao dịch giữa Công ty với các tổ chức/cá nhân liên quan:
 - Các giao dịch giữa các công ty, giữa công ty con với thành viên HĐQT, giữa PNJ với các bên liên quan, đảm bảo việc TGD tuân thủ quy chế hoạt động, điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.
- Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty:
 - Đánh giá và góp ý để chuyển đổi và hoàn thiện mô hình 3 tuyến trong hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.
 - Đảm bảo hiệu quả của hoạt động tái xây dựng khung quản trị rủi ro, khẩu vị và danh mục rủi ro, truyền thông nhận thức rủi ro đến toàn hệ thống.
- Giám sát hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ:
 - Kiểm toàn cơ cấu nhân sự, xây dựng tài liệu hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ gồm quy chế, quy trình, sổ tay kiểm toán;
 - Phê duyệt và giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ trong năm đầu tiên, phối hợp đóng góp xây dựng hoạt động quản trị rủi ro & giám sát tuân thủ tại PNJ.
- Phối hợp chặt chẽ hoạt động với HĐQT, BDH và các bộ phận quản lý của PNJ:
 - Phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH để tiếp nhận đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị, kinh doanh và tài chính của PNJ.

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2022

- Tiếp tục giám sát việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro theo mô hình ba tuyến;
- Chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban kiểm toán nội bộ, đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2021 do HĐQT giao;
- Thực hiện tốt việc giám sát BCTC và phối hợp với tổ giám sát đánh giá hiệu quả của kiểm toán độc lập;
- Giám sát việc kiện toàn hệ thống các văn bản quy phạm của PNJ liên quan đến QTCT theo thông lệ tốt.

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Ban kiểm toán nội bộ của PNJ được thành lập nhằm đảm bảo và tư vấn một cách độc lập và khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp. Cụ thể, thông qua hoạt động kiểm tra, đánh giá, Ban kiểm toán nội bộ sẽ đưa ra các khuyến nghị về:

- Tính phù hợp của hệ thống kiểm soát nội bộ tại PNJ nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của PNJ;
- Tính hiệu quả của các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro tại PNJ;
- Tính đầy đủ và hiệu quả của các mục tiêu chiến lược và kế hoạch hoạt động của PNJ.

NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ BAO GỒM

Xây dựng quy chế kiểm toán nội bộ, quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ trình Ủy ban kiểm toán phê duyệt;	Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình Ủy ban kiểm toán phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt đảm bảo chất lượng và hiệu quả;	Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của Ủy ban kiểm toán;	Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ;	Lập báo cáo kiểm toán; Thông báo và gửi kíp thời kết quả kiểm toán nội bộ theo quy định;
Thực hiện giám sát triển khai kết quả thực hiện khuyến nghị kiểm toán;	Phát triển, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật, theo kịp sự phát triển của đơn vị;	Tư vấn cho Ủy ban kiểm toán trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả;	Trình bày ý kiến của kiểm toán nội bộ khi có yêu cầu Ủy ban kiểm toán xem xét, quyết định dự toán ngân sách, phân bổ và giao dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách, BCTC, báo cáo quản trị;	Duy trì việc trao đổi thường xuyên với tổ chức kiểm toán độc lập của đơn vị nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả.

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ (tt)

Cơ cấu tổ chức

STT	Thành viên Ủy ban kiểm toán	Chức danh	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban kiểm toán nội bộ	Cử nhân tài chính tín dụng
2	Nguyễn Thành Du	Chuyên viên cao cấp kiểm toán nội bộ	Cử nhân kế toán Cử nhân kế toán thương mại - Dịch vụ
3	Lê Anh Đức	Chuyên viên kiểm toán nội bộ	Thạc sỹ kinh tế chính trị Cử nhân kế toán - kiểm toán

Các hoạt động kiểm toán được thực hiện trong năm 2021

Năm 2021 là năm đầu tiên Ban kiểm toán nội bộ của PNJ đi vào hoạt động, do vậy trong năm Ban kiểm toán nội bộ tập trung vào:

- Xây dựng cấu trúc của bộ phận:
 - Kiện toàn cấu trúc nhân sự (Bổ nhiệm trưởng Ban kiểm toán nội bộ vào tháng 11/2022);
 - Xây dựng nền tảng pháp lý cho hoạt động: Quy chế, chiến lược phát triển, quy trình, sổ tay kiểm toán nội bộ.
- Hoạt động chuyên môn:
 - Tham gia tư vấn, giám sát hoạt động quản lý tồn kho - Khối cung ứng;
 - Đóng góp ý kiến xây dựng hoạt động quản trị rủi ro và giám sát tuân thủ;
 - Soát xét và thẩm định BCTC năm 2021 & giám sát đơn vị kiểm toán độc lập.

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Văn phòng HĐQT cùng Cán bộ Phụ trách QTCT đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ HĐQT thực hiện chức năng nhiệm vụ gồm:

- Chuẩn bị và hỗ trợ xây dựng tài liệu các cuộc họp HĐQT, các Ủy ban chuyên trách và ĐHĐCĐ theo yêu cầu của HĐQT hoặc các Ủy ban;
- Hỗ trợ Chủ tịch HĐQT xây dựng mối quan hệ với cổ đông; tham mưu cho HĐQT trong việc triển khai và hoàn thiện các thực hành QTCT theo thông lệ tốt;
- Theo dõi và báo cáo lên Chủ tịch và HĐQT về việc tuân thủ nghĩa vụ công bố và công khai thông tin theo quy định pháp luật;
- Trợ giúp cho các hoạt động khác của HĐQT về công tác hành chính.

1. CÁC KHÓA HỌC/HỘI THẢO VỀ QTCT VÀ CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT ĐÃ THAM GIA TRONG NĂM

STT	Thông tin khóa học/hội thảo	Thời gian
01	Nâng cao năng lực Quản trị Công ty tại các DN niêm yết tại Việt Nam (tổ chức bởi Sở giao dịch chứng khoán HCM, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổ chức tài chính quốc tế IFC)	Tháng 02 năm 2021
02	Chương trình đào tạo chuyên sâu về Ủy Ban Kiểm toán (tổ chức bởi Viện thành viên HĐQT Việt Nam VIOD)	Tháng 03 năm 2021
03	Tối ưu hóa hiệu quả của Đại hội đồng Cổ đông trực tuyến toán (tổ chức bởi Sở giao dịch chứng khoán HCM & Viện thành viên HĐQT Việt Nam VIOD)	Tháng 03 năm 2021
04	Lãnh đạo kiên tâm (Viện thành viên HĐQT Việt Nam VIOD & Công ty TNHH Deloitte Việt Nam)	Tháng 08 năm 2021

2. HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG HĐQT NĂM 2021 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Mặc dù năm 2021 có rất nhiều thách thức trong điều kiện dịch bệnh, Văn phòng HĐQT đã hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao một cách đầy đủ và hiệu quả như trợ giúp các cuộc họp và hoạt động của HĐQT được diễn ra thông suốt, kịp thời, hiệu quả; tích cực tư vấn sáng kiến cho HĐQT để kiện toàn hơn nữa thực hành QTCT theo thông lệ tốt.

Trong năm 2022, Văn phòng HĐQT cam kết tiếp tục hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao tiếp tục chủ động tham mưu việc tổ chức các cuộc họp HĐQT hàng quý, cuộc họp của các Ủy ban chuyên trách, tổ chức ĐHĐCĐ năm 2022 và các nội dung khác theo chức năng nhiệm vụ theo quy chế Quản trị Công ty và theo chỉ đạo của HĐQT.

DUY TRÌ GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

PNJ xác định các bên liên quan dựa vào những ảnh hưởng có thể có từ hoạt động của PNJ đến cá nhân, tổ chức có liên quan hoặc dựa trên sức ảnh hưởng của các cá nhân/tổ chức này lên các hoạt động hiện tại của công ty. Chúng tôi tiếp cận và trao đổi thông tin với các bên liên quan thông qua nhiều nguồn và

phương tiện thông tin khác nhau. Quá trình trao đổi thông tin này giúp PNJ đưa ra được một bức tranh tổng thể và mang tính khách quan về những hoạt động, chính sách hiện tại cũng như các định hướng trong tương lai của công ty.



SỰ TƯƠNG TÁC, PHẢN HỒI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA PNJ

HOẠT ĐỘNG THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	HÀNH ĐỘNG CỦA PNJ
NHÀ ĐẦU TƯ VÀ CỔ ĐÔNG IR		
<ul style="list-style-type: none"> - Đại hội đồng Cổ đông thường niên - Thu thập ý kiến cổ đông bằng văn bản - Công bố thông tin kịp thời trên các phương tiện truyền thông đại chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu quả sử dụng vốn. - Công bố thông tin minh bạch, đảm bảo quyền lợi nhà đầu tư. - Giá trị doanh nghiệp và thị giá cổ phiếu. - Năng lực quản trị doanh nghiệp - Chất lượng sản phẩm, dịch vụ chăm sóc 	<ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ tăng trưởng bình quân bền vững - Thực hiện các bản tin IR hàng quý và cập nhật kịp thời trên website PNJ.com.vn - Thông tin công bố kịp thời, công khai, minh bạch - Top 50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam - Đầu tư hiệu quả vào hệ thống chăm sóc khách
CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG		
<ul style="list-style-type: none"> - Các chương trình khách hàng thân thiết, các chính sách, hoạt động chăm sóc khách hàng định kỳ. - Quy trình giải quyết khiếu nại khách hàng, hệ thống báo cáo các kết quả sau giải quyết và chính sách chăm sóc khách hàng sau khiếu nại. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chất lượng sản phẩm, dịch vụ chăm sóc khách hàng được nâng cao. - Uy tín thương hiệu trên thị trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư hiệu quả vào hệ thống chăm sóc khách hàng, kết quả báo cáo được ghi nhận, thống kê, phân tích và đưa ra các giải pháp, đề xuất, cải tiến và các định hướng chiến lược. - Xây dựng các chỉ số KPIs để hoàn thiện hệ thống quản lý, chất lượng chăm sóc khách hàng.

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

SỰ TƯƠNG TÁC, PHẢN HỒI CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ HÀNH ĐỘNG CỦA PNJ (tt)

HOẠT ĐỘNG THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	HÀNH ĐỘNG CỦA PNJ
CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG		
<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo NPS (Net Promoter Score) đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng về PNJ - Tổ chức các cuộc khảo sát thị trường đánh giá thị hiếu, hành vi và mức độ hài lòng của khách hàng về thương hiệu PNJ. 		<ul style="list-style-type: none"> - Đầu tư nghiên cứu và phát triển, kiểm định chất lượng sản phẩm - 22 năm liên tiếp đạt danh hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao, Top 50 Thương hiệu dẫn đầu tại Việt Nam.
NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGUỒN NHÂN LỰC		
<ul style="list-style-type: none"> - Các hội thảo thường niên, sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh, tổ chức ngày hội gia đình, hội nghị người lao động, đại hội công đoàn, đoàn thanh niên... - Xây dựng các công cụ truyền thông nội bộ: portal, workplace, email, số điện thoại, phát thanh, hệ thống LCD nội bộ, màn hình máy tính, mạng công văn nội bộ,... - Khảo sát nhân viên về môi trường làm việc, lương, thưởng, các chương trình đào tạo. - Cơ chế tố giác (Whistleblowing policy) 	<ul style="list-style-type: none"> - Chính sách phúc lợi và thu nhập tốt, đảm bảo cơ hội đào tạo và phát triển - Đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, quyền tự do bình đẳng, và chăm lo sức khỏe nghề nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo an toàn lao động, chính sách lương, thưởng, phúc lợi cạnh tranh không ngừng được nâng cao, đạt Top 100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam - Cải tiến và phát triển chương trình Phát triển và gìn giữ nhân tài, xây dựng "Tập thể không ngừng học tập" - Nhân viên được đánh giá trên Hệ thống tiêu chí KPIs và Bộ tiêu chí Năng lực cốt lõi, đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch.
NHÀ NƯỚC, CƠ QUAN QUẢN LÝ		
<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hội thảo, hội nghị do Nhà nước tổ chức. - Liên tục cập nhật các chính sách, thông tư do Nhà nước ban hành. - Các báo cáo định kỳ cho các cơ quan Nhà nước. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ các quy định, chính sách của Nhà nước - Tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước - Sản xuất kinh doanh bền vững, có trách nhiệm xã hội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ các chính sách, thông tư của Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh. - Tuân thủ và thực hiện các nghĩa vụ thuế đầy đủ, kịp thời. - Tuân thủ các giấy phép về an toàn, môi trường. - Quản trị doanh nghiệp hiệu quả hướng tới phát triển bền vững.
HIỆP HỘI NGÀNH		
<ul style="list-style-type: none"> - Các báo cáo định kỳ hàng quý/năm - Các hội thảo về ngành kinh doanh vàng bạc đá quý - Các hội thảo, hội nghị có liên quan khác - Theo dõi và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của ngành trên thị trường trong nước và quốc tế - Thường xuyên tổ chức thu thập thông tin các hoạt động của đơn vị cạnh 	<ul style="list-style-type: none"> - Chia sẻ thông tin, nâng cao năng lực cạnh tranh, hợp tác cùng phát triển với các thành viên khác trong Hiệp hội. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT và TGD tham gia vào Ban chấp hành của các Hiệp hội doanh nghiệp như VCCI, Hội Nữ Doanh nhân Việt Nam VAWE, Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam, Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam. - Kết nối, chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực để góp phần thúc đẩy hệ sinh thái doanh nghiệp PTBV, ngành nghề PTBV.

HOẠT ĐỘNG THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN	HÀNH ĐỘNG CỦA PNJ
HIỆP HỘI NGÀNH		
<ul style="list-style-type: none"> - tranh chính để kịp thời nắm bắt các động thái và các điều chỉnh trong định hướng chiến lược của các thương hiệu trên thị trường trong nước. 		<ul style="list-style-type: none"> - Các đề xuất ứng phó với hoạt động cạnh tranh dựa trên tiêu chí minh bạch, lành mạnh và không vi phạm đạo đức nghề nghiệp và đúng chuẩn mực xã hội.
CƠ QUAN BÁO CHÍ		
<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp thông tin định kỳ - Thông cáo báo chí cho Báo chí theo tháng, quý, năm hoặc các chương trình sự kiện nổi bật - Cung cấp thông tin theo yêu cầu của các đơn vị/cơ quan báo chí - Tổ chức gặp gỡ báo chí, họp báo - Mời tham dự các sự kiện của công ty - Tổ chức các cuộc phỏng vấn, tham gia các tọa đàm, talkshow 	<ul style="list-style-type: none"> - Minh bạch thông tin với báo chí về hoạt động doanh nghiệp 	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố minh bạch kết quả hoạt động kinh doanh hàng năm, công bố thông tin khi có các sự kiện quan trọng - Kết nối chặt chẽ với cơ quan báo chí, đảm bảo tin tức hoạt động của doanh nghiệp được cập nhật kịp thời, thông tin khách quan, chính xác, minh bạch
ĐỐI TÁC, NHÀ CUNG CẤP – CÔNG TY PNJP		
<ul style="list-style-type: none"> - Đàm phán, thương lượng và trao đổi trực tiếp với nhà cung cấp, đối tác - Công bố thông tin minh bạch bằng giá cả mời thầu, chào giá cạnh tranh - Đo lường và quản lý kết quả hoạt động của nhà cung cấp - Chia sẻ thông tin, những cơ hội và rủi ro từ thị trường (Khách hàng, đối thủ cùng ngành, các sản phẩm thay thế, công nghệ...), kế hoạch mua hàng dài hạn của công ty 	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp tác cùng phát triển, đảm bảo ổn định đầu vào với các nhà cung cấp - Thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã ký kết, cởi mở và minh bạch trong hợp tác. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo độ tin cậy trong hợp tác kinh doanh - Bảo đảm sự công bằng giữa các đối tác, nhà cung cấp - Thanh toán đúng thời hạn - Đảm bảo nguồn cung ứng ổn định, duy trì mối quan hệ hợp tác cùng phát triển - Bất kịp cơ hội kinh doanh và giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động sản xuất và từ thị trường
CỘNG ĐỒNG CSR		
<ul style="list-style-type: none"> - Phổ biến và nâng cao nhận thức về phát triển bền vững thông qua việc tuyên truyền, quảng bá các chương trình về môi trường và xã hội - Thường xuyên tổ chức thu thập thông tin, trao đổi với chính quyền địa phương để đánh giá rủi ro, thách thức về môi trường, xã hội của địa phương 	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ điều kiện kinh tế, xã hội địa phương - Đảm bảo an toàn về môi trường, phát triển bền vững - Hỗ trợ, phát huy vai trò của các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiên phong tổ chức triển khai và thực hiện các dự án, chương trình vì cộng đồng, bảo vệ môi trường - Chủ động thành lập Quỹ từ thiện PNJ để thực hiện các hoạt động từ thiện như trao học bổng cho học sinh, sinh viên; trao quà Tết, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn... - Tuân thủ các quy định về nước thải, chất thải, khí thải và môi trường lao động - Top 10 trong 100 Doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

VỀ VIỆC TỔ CHỨC CÁC CUỘC HỌP HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> Hội đồng quản trị đã tổ chức phối hợp hiệu quả giữa online và offline 26 cuộc họp trong năm 2021, theo đúng các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị công ty và Quy định tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của HĐQT đã được thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu chu đáo, theo đúng các nguyên tắc. Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng dựa trên tinh thần cầu thị, cởi mở và khách quan để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.
VỀ VIỆC GIÁM SÁT TGD VÀ CÁC THÀNH VIÊN KHÁC TRONG BAN TGD	<ul style="list-style-type: none"> Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ/cuộc họp khác của Ban điều hành, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện họp trực tuyến về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra trong năm 2021. Công ty đã tuân thủ nghiêm túc các thông báo phòng chống dịch bệnh Covid-19 của cơ quan chức năng từ đầu và xuyên suốt từ đầu năm cho đến nay. HĐQT đã song hành cùng với Ban điều hành để xây dựng các kịch bản ứng phó và triển khai một cách có hệ thống và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật, thỏa mãn các vấn đề về hoạt động sản xuất – kinh doanh và tài chính. Bên cạnh đó, HĐQT rất quan tâm đến các vấn đề quản trị rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và chăm lo đến đời sống của cán bộ nhân viên trong thời kỳ giãn cách. Nhìn chung, Hội đồng quản trị đã bám sát rất tốt hoạt động của doanh nghiệp và đồng hành chia sẻ cùng với Ban điều hành đặc biệt là trong thời kỳ cao điểm diễn ra dịch bệnh Covid đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật và Đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Các thành viên Hội đồng quản trị giữ các chức danh trong Ban điều hành đã thường xuyên tham dự các cuộc họp của Ban điều hành. Hội đồng quản trị đã luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, các quyết định, hoạt động quản lý, điều hành của Ban điều hành và Hội đồng quản trị đã có sự phối hợp rất tốt với Ban điều hành để đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để vượt qua những thách thức của thị trường và Doanh nghiệp để đạt được những kết quả tốt nhất cho kinh doanh. Ban điều hành đã quyết tâm thực hiện những chiến lược dài hạn được HĐQT đề ra và nỗ lực rất cao để hoàn thành những chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 cũng như những chỉ tiêu của mỗi phòng ban với một sự gắn kết chặt chẽ.
ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÁC TIỂU BAN CHUYÊN MÔN	<ul style="list-style-type: none"> Các công việc của HĐQT đã thực hiện trong năm 2021 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ Điều lệ công ty, Quy chế quản trị và các thông lệ chuẩn mực về QTCT HĐQT đã đề xuất nhiều giải pháp hiệu quả giúp Ban TGD vượt qua một số thách thức trong quá trình điều hành Công ty, đồng thời dẫn dắt doanh nghiệp phát triển mạnh mẽ hướng đến việc hội nhập toàn cầu và trở thành doanh nghiệp hàng đầu châu Á HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật mà Công ty tuyệt đối tôn trọng. Các tiểu ban thuộc HĐQT được lập ra với mục tiêu và kế hoạch thực thi rõ ràng, minh bạch, phù hợp với định hướng chung của tổ chức. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị tuân thủ theo các quy định, quy chế của Hội đồng quản trị, góp phần giúp HĐQT thực thi đầy đủ nhiệm vụ trong kỳ

THÔNG TIN CỔ PHẦN SỞ HỮU

1. THÔNG TIN SỞ HỮU CỦA THÀNH VIÊN HĐQT

STT	Họ tên	Chức danh trong HĐQT	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty Cổ phần khác
1	Cao Thị Ngọc Dung	Chủ tịch HĐQT	2,8%	
2	Lê Trí Thông	Phó Chủ tịch HĐQT	0,28%	
3	Lê Hữu Hạnh	Thành viên HĐQT	1,10%	
4	Đặng Thị Lại	Thành viên HĐQT	0,59%	
5	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	2,53%	
6	Huỳnh Thị Xuân Liên	Thành viên HĐQT	0,03%	
7	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT	0,01%	- Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bất động sản Phát Đạt - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Tây Hồ - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Kỹ nghệ lạnh (Searefico)
8	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên HĐQT	0%	- Chủ tịch HĐQT CTCP Alphanam
9	Tiêu Yến Trinh	Thành viên độc lập HĐQT	0%	- Nhà sáng lập & TGD CTCP Kết nối Nhân tài (Talentnet Corporation) - Thành viên HĐQT CTCP sữa Việt nam (Vinamilk)

2. THÔNG TIN SỞ HỮU CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

STT	Họ tên	Chức danh trong Ủy ban	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh trong HĐQT
1	Lê Quang Phúc	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	0.01%	Thành viên độc lập HĐQT
2	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên Ủy ban kiểm toán	0%	Thành viên độc lập HĐQT

3. THÔNG TIN SỞ HỮU CỦA THÀNH VIÊN ĐBĐ

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh trong HĐQT
1	Lê Trí Thông	Tổng Giám đốc	0.28%	Thành viên HĐQT
2	Đặng Thị Lại	Giám đốc cao cấp - Vận hành	0.59%	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Anh Hùng	Giám đốc cao cấp - Nguồn nhân lực	0.06%	
4	Đào Trung Kiên	Giám đốc cao cấp - Chiến lược	0.07%	
5	Phan Nguyễn Hoài Anh	Quyển Giám đốc khối - Marketing	0.02%	
6	Đặng Hải Anh	Giám đốc cao cấp - Công nghệ thông tin	0%	

4. THÔNG TIN SỞ HỮU CỦA KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết	Chức danh trong HĐQT
1	Dương Quang Hải	Kế toán trưởng	0.09%	

THÔNG TIN CỔ PHẦN SỞ HỮU (tt)

5. DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ LIÊN KẾT

STT	Tên công ty	Ngành nghề kinh doanh	Vốn điều lệ (VNĐ)	Tỷ lệ góp vốn của PNJ
1	Công ty TNHH MTV Chế Tác & Kinh Doanh Trang Sứ PNJ	Chế tác và kinh doanh trang sức	200.000.000.000	100%
2	Công ty TNHH MTV Giám Định PNJ	Tư vấn và giám định vàng, bạc và đá quý	10.000.000.000	100%
3	Công ty TNHH MTV Thời Trang Cao	Kinh doanh trang sức	130.000.000.000	100%

6. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

Cổ phần (tại ngày 10/12/2021):

- Tổng số lượng cổ phần tại ngày 10/12/2021: 227.612.362 cổ phần
- SLCP có quyền biểu quyết đang lưu hành: 227.366.563 cổ phần
- SLCP quỹ: 245.799 cổ phần

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO LOẠI CỔ PHIẾU:

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
I. Người nội bộ	1.981.120	20.347.933	22.392.053	9,81%
II. Cổ phiếu quỹ	0	245.799	245.799	0,11%
III. Công đoàn Công ty	0	68.800	68.800	0,03%
IV. Cổ phiếu ưu đãi khác	0	0	0	0,00%
V. Cổ đông khác	4.621.200	200.347.510	204.968.710	90,05%
1. Trong nước	4.621.200	93.055.273	97.676.437	42,91%
1.1 Cá nhân	4.621.153	62.293.340	66.914.493	29,40%
1.2 Tổ chức	47	30.761.897	30.761.944	13,52%
Trong đó Nhà nước:	0	0	0	0,00%
2. Nước ngoài	0	107.292.273	107.292.273	47,14%
2.1 Cá nhân	0	670.156	670.156	0,29%
2.2 Tổ chức	0	106.622.117	106.622.117	46,84%
TỔNG CỘNG:	6.602.320	221.010.042	227.612.362	100,00%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG PHÂN LOẠI THEO TRONG NƯỚC/ NƯỚC NGOÀI

STT	Đối tượng	Số lượng Cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu %	Cơ cấu cổ đông (người)	
				Số lượng cổ đông	Tổ chức / Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0,00%	0	0
2	Cổ đông sáng lập	0	0,00%	0	0
	- Trong nước	0	0,00%	0	0
	- Nước ngoài	0	0,00%	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% CP trở lên)	47.606.419	20,92%	10	9
	- Trong nước	27.074.846	11,90%	2	1
	- Nước ngoài	20.531.573	9,02%	8	8
4	Công đoàn Công ty	68.800	0,03%	1	1
	- Trong nước	68.800	0,03%	1	1
	- Nước ngoài	0	0,00%	0	0
5	Cổ phiếu quỹ	245.799	0,11%	1	1
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	0	0,00%	0	0
7	Cổ đông khác	179.691.344	78,95%	12.180	252
	- Trong nước	92.930.644	40,83%	11.924	122
	- Nước ngoài	86.760.700	38,12%	256	130
	TỔNG CỘNG	227.612.362	100,00%	12.192	263
	Trong đó: - Trong nước	120.320.089	52,86%	11.928	125
	- Nước ngoài	107.292.273	47,14%	264	138

THÔNG TIN CỔ PHẦN SỞ HỮU (tt)

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
01	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ	Công ty con	0315018466, 28/04/2018, SKHĐT TPHCM	23 Đường số 14, P.5, Q. Gò Vấp, TPHCM	01/04/2021	180/2021/NQ-HĐQT-CTY, 01/04/2021	Hợp đồng/ giao dịch/ thỏa thuận thương mại, mua bán, dịch vụ có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty
02	Công ty TNHH MTV Giám định PNJ	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKHĐT TPHCM	168 Phan Đăng Lưu, P.3, Q. Phú Nhuận, TPHCM	01/04/2021	180/2021/NQ-HĐQT-CTY, 01/04/2021	
03	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKHĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.3, Q. Phú Nhuận, TPHCM	01/04/2021	180/2021/NQ-HĐQT-CTY, 01/04/2021	
04	Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài	Người có liên quan của TV HĐQT	0305202145, 18/09/2007, SKHĐT TPHCM	33 Mạc Đĩnh Chi, P. Đakao, Quận 1, TPHCM	02/04/2021	180/2021/NQ-HĐQT-CTY, 01/04/2021	
05	Công ty Cổ phần Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ Ngôi nhà Sài Gòn	Người có liên quan của TV HĐQT	0316164237, 26/02/2020, SKHĐT TPHCM	148 Lê Văn Sỹ, P.10, Q. Phú Nhuận, TPHCM	01/06/2021	180/2021/NQ-HĐQT-CTY, 01/04/2021	
06	Công ty Cổ phần Trang trí nội thất Không Gian Vàng	Người có liên quan của TV HĐQT	0310057126, 04/06/2010, SKHĐT TPHCM	497 Hoàng Sa, P.8, Quận 3, TPHCM	01/04/2021	180/2021/NQ-HĐQT-CTY, 01/04/2021	

GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, TGD và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):
 - Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài: cung ứng dịch vụ tư vấn, giải pháp liên quan đến các dự án cấu trúc lương - phúc lợi, phát triển tổ chức và đào tạo nguồn nhân tài.
 - Công ty Cổ phần Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Ngôi nhà Sài Gòn: cung cấp dịch vụ, cung cấp hàng hóa, đồ thủ công mỹ nghệ, thực phẩm và các sản phẩm đang kinh doanh.
 - 4 công ty con (Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức, Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ, Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO, Công ty TNHH Một thành viên Kỹ nguyên Khách hàng): hợp đồng/ giao dịch/ thỏa thuận thương mại, mua bán, dịch vụ liên quan

ngành, nghề/ sản phẩm/ dịch vụ mà Công ty, các công ty thành viên kinh doanh; mượn/ cho mượn, thuê/ cho thuê tài sản (nhà xưởng, văn phòng, nguyên vật liệu, thiết bị...); dịch vụ bảo hành, bảo trì, sửa chữa, cung cấp nguyên phụ liệu trang sức/ thời trang; thỏa thuận hợp tác, bảo lãnh, chia sẻ chi phí, sử dụng chung nguồn lực giữa các bên.

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, TGD và người quản lý khác là thành viên HĐQT, TGD điều hành:

- Công ty Cổ phần Trang trí nội thất Không Gian Vàng: trang trí nội thất - đồ gỗ (cung cấp, lắp đặt, bảo hành, sửa chữa bàn ghế, quầy, tủ...) cho văn phòng, hệ thống sản xuất, kinh doanh

- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, TGD và người quản lý khác:

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Trong năm 2021, PNJ không thực hiện thay đổi vốn điều lệ.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Ngày 29/01/2021, PNJ công bố thông tin kết quả giao dịch mua lại số lượng cổ phiếu phát hành cho cán bộ, nhân viên trong chương trình lựa chọn người lao động năm 2018, năm 2019 làm cổ phiếu quỹ do cán bộ, nhân viên nghỉ việc trước khi kết thúc thời gian hạn chế chuyển nhượng: 76.240 cổ phần

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

ĐÁNH GIÁ THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
QUYỀN CƠ BẢN CỦA CỔ ĐÔNG		
Công ty thực hiện chi trả cổ tức trong vòng 30 ngày sau khi công bố hoặc sau khi được thông qua bởi ĐHĐCĐ	● Tuân thủ một phần	Công ty thực hiện chính sách chi trả cổ tức ổn định qua các năm trên cơ sở phê duyệt tại Đại hội đồng Cổ đông
Cổ đông được thông báo và tham gia vào các quyết định liên quan đến những thay đổi cơ bản của công ty như sửa đổi quy chế, điều lệ công ty hoặc các văn bản tương tự	● Tuân thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Cổ đông có quyền tham gia quyết định phương án phát hành cổ phiếu	● Tuân Thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Cổ đông có quyền tham gia vào các quyết định trong các giao dịch trọng yếu của Công ty	● Tuân thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Quyết định liên quan đến vấn đề thù lao (lương, thưởng, phụ cấp và các khoản tiền khác) dành cho HĐQT và BĐH	● Tuân Thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Cổ đông có quyền đề cử ứng cử viên thành viên HĐQT	● Tuân thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Cổ đông có quyền bỏ phiếu cho từng ứng cử viên thành viên HĐQT	● Tuân Thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Công ty có công bố các thủ tục biểu quyết được sử dụng trước khi bắt đầu cuộc họp	● Tuân thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Biên bản họp ĐHĐCĐ mới nhất có ghi nhận rằng cổ đông có cơ hội đặt câu hỏi hoặc kiến nghị các vấn đề?	● Tuân Thủ	PNJ thực hiện ghi nhận rằng cổ đông đặt câu hỏi hoặc kiến nghị các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên và trả lời đầy đủ.
Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu tán thành, phản đối và phiếu trống cho mỗi nội dung dự thảo lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần đây nhất?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố danh sách thành viên HĐQT tham dự ĐHĐCĐ gần nhất?	● Tuân Thủ	
Tất cả thành viên HĐQT và TGD có tham dự ĐHĐCĐ không?	● Tuân thủ	
Công ty có quy định Quyền biểu quyết vắng mặt	● Tuân Thủ	Quy định và thực hiện theo Điều lệ Công ty
Công ty có công bố kết quả bầu chọn bao gồm số phiếu tán thành, phản đối và phiếu trống cho mỗi nội dung dự thảo lấy ý kiến của ĐHĐCĐ gần đây nhất?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố việc đã bỏ nhiệm một bên độc lập (người kiểm tra phiếu bầu/thanh tra) để đếm và/hoặc thẩm định phiếu bầu tại ĐHĐCĐ?	● Tuân Thủ	Tại ĐHĐCĐ thường niên, PNJ luôn thực hiện việc mời một bên độc lập là đại diện cổ đông công ty tham gia là thành viên Ban kiểm phiếu và được ĐHĐCĐ thông qua tại Đại hội.

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
Công ty có công bố công khai vào ngày làm việc tiếp theo kết quả biểu quyết đối với tất cả nghị quyết trong ĐHĐCĐ gần nhất?	● Tuân thủ	
Các tờ trình cần thiết được công bố ít nhất 21 ngày trước khi diễn ra ĐHĐCĐ?	● Tuân thủ	
Công ty có cung cấp giải thích cho từng nội dung cần sự chấp thuận của cổ đông trong thông báo ĐHĐCĐ / thông tư và / hoặc tuyên bố kèm theo không?	● Tuân thủ	
Quyền của cổ đông tham đề xuất các nội dung trong cuộc họp ĐHĐCĐ	● Tuân thủ	
Trong các trường hợp sáp nhập, mua lại và/hoặc thu tóm cần được cổ đông thông qua, thành viên/ ủy viên HĐQT của công ty được đề nghị có bổ nhiệm một bên độc lập đánh giá sự hợp lý của giá giao dịch sáp nhập, mua lại?	● Tuân thủ	
Công ty có áp dụng nguyên tắc đối với Cổ phiếu phổ thông là một cổ phiếu tương đương một phiếu biểu quyết	● Tuân thủ	
Trong trường hợp Công ty có nhiều hơn 1 loại cổ phiếu, Công ty có công bố quyền biểu quyết gắn với từng loại cổ phần	● Tuân thủ	Công ty hiện chưa có trường hợp này
Có cung cấp tiểu sử của thành viên/ủy viên HĐQT (tối thiểu là tuổi, trình độ chuyên môn, ngày bổ nhiệm đầu tiên, kinh nghiệm, và nhiệm kỳ thành viên HĐQT trong các công ty niêm yết khác) sẽ được bầu chọn/bầu chọn lại?	● Tuân thủ	
Tài liệu họp nêu danh sách Công ty kiểm toán lựa chọn?	● Tuân thủ	
Các tài liệu cuộc họp dễ dàng tìm kiếm hoặc được đính kèm trong thông báo họp ĐHĐCĐ	● Tuân thủ	
Thành viên HĐQT có được yêu cầu phải báo cáo giao dịch cổ phiếu công ty trong vòng 3 ngày làm việc?	● Tuân thủ	
Thành viên HĐQT có được yêu cầu phải báo cáo giao dịch cổ phiếu công ty trong vòng 3 ngày làm việc?	● Tuân thủ	
Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT công bố lợi ích hoặc xung đột lợi ích của họ trong các giao dịch	● Tuân thủ	
Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT công bố lợi ích hoặc xung đột lợi ích của họ trong các giao dịch	● Tuân thủ	
Công ty có quy định yêu cầu phải có một tiểu ban gồm các thành viên HĐQT độc lập xem xét các giao dịch quan trọng để xác định rằng chúng có lợi cho công ty và cho cổ đông?	● Tuân thủ	UBKT thuộc HĐQT thực hiện chức năng này.
Công ty có chính sách yêu cầu thành viên HĐQT không tham gia họp HĐQT trong các cuộc họp về các hoạt động, giao dịch mà thành viên đó có xung đột lợi ích?	● Tuân thủ	
Công ty có chính sách về các khoản cho vay đối với thành viên HĐQT	● Tuân thủ	

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

ĐÁNH GIÁ THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN (tt)

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
Công ty có công bố rằng các giao dịch bên liên quan được tiến hành theo cách đảm bảo sự công bằng và dựa trên trao đổi ngang giá không?	● Tuân thủ	
Trong trường hợp các giao dịch quan trọng yêu cầu có sự thông qua của cổ đông, cổ đông thiểu số có được tham gia biểu quyết không?	● Tuân thủ	
VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN		
Công ty thực thi nỗ lực đảm bảo lợi ích của khách hàng	● Tuân thủ	Công ty có ban hành chính sách nhằm bảo vệ khách hàng và nằm trong triết lý kinh doanh, giá trị cốt lõi và văn hóa của PNJ.
Công ty xây dựng Thủ tục/quy trình lựa chọn nhà cung cấp/nhà thầu	● Tuân thủ	
Công ty đảm bảo chuỗi giá trị của Công ty thân thiện với môi trường hoặc phù hợp với việc thúc đẩy PTBV	● Tuân thủ	
Công ty có nỗ lực trong việc tương tác với cộng đồng nơi công ty hoạt động?	● Tuân thủ	
Công ty có ban hành chương trình và thực hiện quy trình phòng chống tham nhũng?	● Tuân thủ	Công ty có ban hành triết lý kinh doanh, giá trị cốt lõi và văn hóa của PNJ.
Công ty có tuyên bố về việc bảo vệ quyền lợi của chủ nợ	● Tuân thủ	
Công ty có báo cáo riêng biệt về các hoạt động của Công ty liên quan đến các vấn đề môi trường / kinh tế và xã hội	● Tuân thủ	Công ty có ban hành triết lý kinh doanh, giá trị cốt lõi và văn hóa của PNJ.
Công ty có cung cấp thông tin liên hệ trên website của công ty hay Báo cáo thường niên để các bên có quyền lợi liên quan (vd: khách hàng, nhà cung cấp, công chúng...) có thể sử dụng để lên tiếng về lo ngại và/hoặc khiếu kiện về những vi phạm có thể xảy ra đối với quyền lợi của họ?	● Tuân thủ	Hotline chăm sóc khách hàng: 1800 545457 PNJ Operator: +84 28 39951703 - Ext 0 Quan hệ cổ đông Email: ir@pnj.com.vn
Công ty có công bố các chính sách về sức khỏe, an toàn, và bảo vệ cho nhân viên?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố các chính sách đào tạo và phát triển nhân viên	● Tuân thủ	
Công ty có chính sách khen thưởng để thúc đẩy hiệu quả hoạt động của công ty trong dài hạn hơn là trong ngắn hạn?	● Tuân thủ	
Công ty có quy trình khiếu nại dành cho nhân viên về hành vi không hợp pháp (kể cả tham nhũng) hoặc không phù hợp đạo đức	● Tuân thủ	
Công ty có chính sách, thủ tục để bảo vệ nhân viên/cá nhân khỏi bị trả đũa vì đã tố giác hành vi không hợp pháp/không phù hợp đạo đức?	● Tuân thủ	

CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
Công ty có cung cấp thông tin về cổ đông có tiết lộ danh tính của chủ sở hữu thực sự, nắm giữ 5% cổ phần trở lên?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của cổ đông lớn	● Tuân thủ	
Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của thành viên HĐQT?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố việc sở hữu cổ phần trực tiếp và (được cho là) gián tiếp của BDH	● Tuân thủ	
Công ty có công bố chi tiết về công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết, công ty liên doanh: bao tên, tỷ lệ Công ty nắm giữ ở các công ty này?	● Tuân thủ	
Báo cáo thường niên có nêu rõ mục tiêu về quản trị của Công không?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố hiệu quả chỉ số tài chính	● Tuân thủ	
Công ty có công bố hiệu quả chỉ số phi tài chính	● Tuân thủ	
Công ty có công bố chính sách cổ tức	● Tuân thủ	
Công ty có công bố chi tiết tiêu sử (tối thiểu tuổi, trình độ, ngày đầu bỏ nhiệm, kinh nghiệm phù hợp, và bất kỳ thành viên HĐQT nào khác của các công ty niêm yết) của thành viên HĐQT	● Tuân thủ	
Công ty có trình bày chi tiết về tình hình tham gia của mỗi thành viên HĐQT liên quan đến các cuộc họp đã thực hiện	● Tuân thủ	
Công ty có trình bày chi tiết về thù lao của mỗi thành viên HĐQT	● Tuân thủ	
Báo cáo thường niên có công bố tuyên bố khẳng định sự tuân thủ đầy đủ của công ty với quy tắc QTCT. Trong trường hợp có tình trạng không tuân thủ, báo cáo có xác định rõ và giải thích lý do cho sự không tuân thủ đó không?	● Tuân thủ	
Công bố chính sách về rà soát và phê duyệt các giao dịch trọng yếu của các bên có liên quan	● Tuân thủ	
Công ty có công bố thông tin của các bên liên quan bao gồm tên và mối quan hệ giữa công ty với các bên liên quan trong các giao dịch trọng yếu	● Tuân thủ	
Công ty có công bố giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ	● Tuân thủ	
Phí dịch vụ kiểm toán và phí kiểm toán có được công bố công khai?	● Tuân thủ	UBKT và trước đây là Ban kiểm soát có thực hiện việc báo cáo đánh giá phí dịch vụ kiểm toán và phí kiểm toán cho HĐQT trước khi trình ra ĐHĐCĐ thường niên.
Phí dịch vụ phi kiểm toán có cao hơn phí dịch vụ kiểm toán?	● Tuân thủ một phần	
Công ty có công bố báo cáo quý	● Tuân thủ	
Công ty có Website công ty	● Tuân thủ	
Công ty có thực hiện Hội nghị/ Hội thảo với các chuyên gia phân tích tài chính	● Tuân thủ	

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

ĐÁNH GIÁ THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN (tt)

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
Công ty có thực hiện thông tin trên phương tiện truyền thông, họp báo và thông cáo báo chí	● Tuân thủ	PNJ tiếp tục có nhiều sáng kiến và cải thiện trong thời gian tới
Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	● Tuân thủ	
Báo cáo thường niên có được công bố công khai trong vòng 120 ngày kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính?	● Tuân thủ	
HDQT và BDH có đưa ra khẳng định về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính năm ?	● Tuân thủ	
Website công ty có công bố Báo cáo tài chính (quý gần nhất)?	● Tuân thủ	
Website công ty có công bố các tài liệu cung cấp trong các báo cáo gửi chuyên gia phân tích và cơ quan truyền thông?	● Tuân thủ	
Báo cáo thường niên trên Website có thể tải về?	● Tuân thủ	
Website công ty có công bố thông báo ĐHCĐ và/hoặc ĐHCĐ bất thường?	● Tuân thủ	
Website công ty có công bố biên bản họp ĐHCĐ và/hoặc ĐHCĐ bất thường?	● Tuân thủ	
Website công ty có công bố Điều lệ công ty?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố chi tiết liên hệ của nhân viên phụ trách Quan hệ cổ đông (vd: điện thoại, fax và email)?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố chính sách QTCT/ điều lệ hoạt động của HDQT	● Tuân thủ	
Công ty có công bố các loại quyết định được HDQT thông qua	● Tuân thủ	
Vai trò và trách nhiệm của thành viên HDQT có được quy định rõ ràng?	● Tuân thủ	
Công ty có tuyên bố về tầm nhìn và sứ mệnh mới nhất?	● Tuân thủ	
HDQT có vai trò dẫn dắt công ty phát triển và xem xét chiến lược của công ty hàng năm	● Tuân thủ	
Thành viên HDQT có giám sát/theo dõi việc thực hiện chiến lược của công ty?	● Tuân thủ	
Chi tiết của Bộ Quy tắc đạo đức hoặc ứng xử có được công bố công khai?	● Tuân thủ một phần	PNJ hiện đang có Nội quy lao động và các quy định về ứng xử trong Công ty; đồng thời đang có kế hoạch triển khai thiết kế lại thành Bộ quy tắc ứng xử cho phù hợp với các giá trị cốt lõi vừa được Review và Refresh.
Công ty có công bố về việc yêu cầu tất cả thành viên HDQT, lãnh đạo cấp cao và nhân viên phải tuân thủ Bộ Quy tắc?	● Tuân thủ	Các chương trình workshop, teambuilding về VHDN được triển khai và truyền thông về các nguyên tắc ứng xử, các hành vi Do & Don't trong từng giá trị cốt lõi của người PNJ được chia sẻ đến từng CBCNV, quản lý và lãnh đạo (cụ thể là chuyến đi nghỉ mát kết hợp với Ngày hội văn hóa PNJ tại Phú Quốc đã có 3 đợt đi, 6.000 CBCNV và mỗi đợt là 2 đêm hội thảo chia sẻ về các giá trị văn hóa của Công ty.

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
Quy trình thực hiện, giám sát sự tuân thủ Bộ Quy tắc đạo đức hoặc ứng xử	● Tuân thủ	Ban VHDN PNJ gồm 9 thành viên được thành lập từ năm 2019 đóng vai trò triển khai, truyền thông, giám sát việc tuân thủ các quy tắc ứng xử này trên toàn hệ thống và xây dựng các chương trình nuôi dưỡng, duy trì các giá trị văn hóa đặc trưng của người PNJ.
Thành viên HDQT độc lập có chiếm tối thiểu 50% số thành viên HDQT?	● Tuân thủ theo Luật DN Việt Nam và Điều lệ công ty	Theo quy định tại Điều lệ Công ty PNJ tỉ lệ thành viên HDQT độc lập chiếm ít nhất 1/3 số thành viên HDQT
Công ty có quy định giới hạn nhiệm kỳ của thành viên HDQT không quá 9 năm hay tối đa 2 nhiệm kỳ (mỗi nhiệm kỳ 5 năm) đối với thành viên HDQT độc lập	● Tuân thủ	
Công ty có quy định mỗi thành viên HDQT độc lập/không điều hành được giữ tối đa 5 vị trí HDQT cùng một lúc trong Công ty niêm yết khác?	● Tuân thủ	
Công ty có thành viên HDQT điều hành nào phục vụ tại hơn 2 HDQT của các công ty niêm yết ngoài tập đoàn	● Tuân thủ	
Công ty có Ủy ban Nhân sự không?	● Tuân thủ	Công ty đã thành lập tiểu ban Nguồn nhân lực vào năm 2022 Năm 2021, Tiểu ban Chiến lược phân công bà Tiêu Yến Trinh thành viên độc lập HDQT phụ trách chiến lược quản trị nguồn nhân lực, chính sách lương thưởng phúc lợi từ người lao động, đến lãnh đạo và thành viên HDQT công ty. Đến năm 2022 thì được đề nghị tách ra để thực hành theo thông lệ tốt nhất.
Ủy ban Nhân sự có bao gồm đa số thành viên HDQT độc lập?	● Tuân thủ một phần	
Chủ tịch của Ủy ban Nhân sự có phải là thành viên HDQT độc lập?	● Tuân thủ một phần	
Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Ủy ban Nhân sự	● Tuân thủ một phần	
Ủy ban Nhân sự có họp tối thiểu hai lần trong năm? Công ty có công bố tình hình tham dự các cuộc họp của từng thành viên không?	● Tuân thủ một phần	
Công ty có Ủy ban lương thưởng không?	● Tuân thủ một phần	
Ủy ban lương thưởng có bao gồm đa số thành viên HDQT độc lập	● Tuân thủ một phần	

ĐÁNH GIÁ THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN (tt)

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
Chủ tịch của Ủy ban lương thưởng có phải là thành viên HĐQT độc lập?	● Tuân thủ một phần	
Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của Ủy ban lương thưởng	● Tuân thủ một phần	
Ủy ban lương thưởng có họp tối thiểu hai lần trong năm? Công ty có công bố tình hình tham dự các cuộc họp của từng thành viên không?	● Tuân thủ một phần	
Công ty có UBKT không?	● Tuân thủ	
Trong UBKT tất cả thành viên đều là thành viên không điều hành và trong đó chủ yếu là thành viên độc lập?	● Tuân thủ	
Chủ tịch của UBKT có phải là thành viên HĐQT độc lập?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố quy chế hoạt động/cơ cấu quản trị/điều lệ của UBKT	● Tuân thủ	
Tối thiểu 01 thành viên độc lập trong Tiểu ban Kiểm Toán có chuyên môn về kế toán (bằng cấp hoặc kinh nghiệm kế toán)?	● Tuân thủ	
UBKT có họp tối thiểu bốn lần trong năm? Công ty có công bố tình hình tham dự các cuộc họp của từng thành viên không?	● Tuân thủ	
UBKT có trách nhiệm chính trong việc đưa ra khuyến nghị về bổ nhiệm và miễn nhiệm kiểm toán độc lập?	● Tuân thủ	
QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT		
Họp HĐQT có được lập kế hoạch trước khi bắt đầu năm tài chính?	● Tuân thủ	
Thành viên HĐQT có họp tối thiểu 06 lần trong năm?	● Tuân thủ	
Mỗi thành viên HĐQT có tham dự tối thiểu 75% số cuộc họp HĐQT trong năm?	● Tuân thủ	
Công ty có yêu cầu cần có 2/3 thành viên HĐQT tham dự họp trong các cuộc họp có thông qua nghị quyết HĐQT?	● Tuân thủ	
Thành viên HĐQT không điều hành của công ty có họp riêng tối thiểu 01 lần trong năm mà không có mặt các thành viên điều hành?	● Tuân thủ	
TIẾP CẬN THÔNG TIN		
Văn bản cho các cuộc họp HĐQT có được cung cấp cho HĐQT tối thiểu 05 ngày làm việc trước cuộc họp HĐQT?	● Tuân thủ	
Thư ký công ty có hỗ trợ HĐQT thực hiện trách nhiệm?	● Tuân thủ	
Thư ký công ty có được đào tạo về pháp lý, kế toán hay thực hành công tác thư ký công ty?	● Tuân thủ	
BỔ NHIỆM VÀ BẦU THÀNH HĐQT		
Công ty có công bố các tiêu chí sử dụng để lựa chọn thành viên HĐQT mới?	● Tuân thủ	
Công ty có công bố quy trình được áp dụng để bổ nhiệm thành viên HĐQT mới?	● Tuân thủ	
Tất cả các thành viên HĐQT phải được bầu lại tối thiểu 03 năm một lần; hoặc 5 năm đối với các công ty niêm yết ở các quốc gia mà pháp luật quy định thời hạn của mỗi công ty là 5 năm?	● Tuân thủ	

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
CÁC VẤN ĐỀ THÙ LAO		
Công ty có công bố chính sách/thông lệ về thù lao (phí, trợ cấp, trợ cấp bằng hiện vật và các khoản thù lao khác) (nghĩa là việc sử dụng các chính sách và biện pháp khuyến khích hiệu quả ngắn và dài hạn) đối với thành viên HĐQT điều hành và TGD?	● Tuân thủ	
Cơ cấu thù lao dành cho thành viên HĐQT không điều hành có được công bố công khai?	● Tuân thủ một phần	
Cổ đông hay HĐQT có thông qua thù lao của thành viên HĐQT điều hành và/hoặc lãnh đạo cấp cao?	● Tuân thủ	
Công ty có các chính sách, tiêu chuẩn có thể đo lường để gắn mức thù lao chi trả, dựa trên thành tích của các thành viên HĐQT điều hành hoặc BDH với lợi ích lâu dài của Công ty.	● Tuân thủ	
KIỂM TOÁN NỘI BỘ		
Công ty có chức năng KTNB riêng?	● Tuân thủ	
Trưởng bộ phận KTNB có được công bố, hoặc nếu được thuê ngoài, tên của công ty bên ngoài có được công bố công khai?	● Tuân thủ	
Việc bổ nhiệm và miễn nhiệm của KTNB có phải được Ban Kiểm soát thông qua?	● Tuân thủ	
GIÁM SÁT RỦI RO		
Công ty có công bố quy trình kiểm soát nội bộ/hệ thống QLRR mà công ty đang thực hiện?	● Tuân thủ	
HĐQT có tiến hành kiểm tra, xem xét các lĩnh vực trọng yếu cần kiểm soát (hoạt động, tài chính, tuân thủ) và hệ thống QLRR của Công ty trong năm?	● Tuân thủ	UBKT của PNJ đảm nhận chức năng này
Công ty có công bố những rủi ro chính mà công ty có liên quan tài chính, hoạt động bao gồm CNTT, môi trường, xã hội, kinh tế...?	● Tuân thủ	
Báo cáo thường niên có trình bày tuyên bố của thành viên HĐQT hay Ban Kiểm soát về sự đầy đủ của các chốt kiểm soát nội bộ/hệ thống QLRR của công ty?	● Tuân thủ	
NHÂN SỰ TRONG HĐQT		
Công ty có tách biệt vai trò đảm nhiệm vị trí Chủ tịch HĐQT và TGD?	● Tuân thủ	
Chủ tịch có phải là thành viên HĐQT độc lập?	● Chưa thực hiện	
Có ai trong số các thành viên HĐQT từng là giám đốc điều hành của công ty trong 2 năm qua không?	● Tuân thủ	
Vai trò và trách nhiệm của Chủ tịch có được công bố công khai?	● Tuân thủ	
THÀNH VIÊN HĐQT CHỦ CHỐT		
Nếu Chủ tịch không độc lập, HĐQT đã bổ nhiệm Người đứng đầu trong thành viên HĐQT độc lập/không điều hành không?	● Tuân thủ	Chủ tịch HĐQT là thành viên HĐQT không điều hành.
KỸ NĂNG VÀ NĂNG LỰC		
Có tối thiểu 01 thành viên HĐQT không điều hành có kinh nghiệm làm việc trước đó trong lĩnh vực chính mà công ty đang hoạt động?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

ĐÁNH GIÁ THEO THẺ ĐIỂM QUẢN TRỊ CÔNG TY ASEAN (tt)

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021 & Cam kết/định hướng trong năm 2022 và thời gian tới
KỸ NĂNG VÀ NĂNG LỰC		
Đào tạo thành viên HĐQT		
Công ty có chương trình định hướng cho thành viên HĐQT mới?	● Tuân thủ	
Công ty có chính sách khuyến khích thành viên HĐQT tham gia các chương trình đào tạo liên tục hay đào tạo chuyên môn?	● Tuân thủ	PNJ là đối tác thường xuyên của Viện thành viên HĐQT Việt Nam và tham gia các diễn đàn về QTCT, lãnh đạo doanh nghiệp.
Bổ nhiệm và đánh giá hiệu quả của TGD và BDH		
Công ty có công bố cách thức thành viên HĐQT xây dựng quy hoạch kế nhiệm cho vị trí TGD/Giám đốc Điều hành/Chủ tịch và nhân sự chủ chốt?	● Tuân thủ	
Thành viên HĐQT có thực hiện đánh giá hiệu quả hàng năm đối với TGD/Giám đốc Điều hành/Chủ tịch?	● Tuân thủ	
Đánh giá HĐQT		
Công ty có tiến hành đánh giá hiệu quả hoạt động đối với HĐQT / Thành viên và công bố các tiêu chí và quy trình để đánh giá không?	● Tuân thủ	
Công ty có tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm đối với các thành viên HĐQT / Ủy viên cá nhân và công bố các tiêu chí và quy trình để đánh giá không?	● Tuân thủ	
Đánh giá các Ủy ban		
Công ty có tiến hành đánh giá hiệu suất hàng năm đối với các ủy ban HĐQT và tiết lộ các tiêu chí và quy trình để đánh giá không?	● Tuân thủ	

THẺ ĐIỂM PHẠT

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021
QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG		
Công ty không hoặc sơ suất không thực hiện đối xử công bằng đối với việc mua lại cổ phần đối với tất cả các cổ đông?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Có bằng chứng gì về rào cản đối với việc cổ đông không được trao đổi thông tin hoặc tham khảo ý kiến các cổ đông khác?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có đưa nội dung bổ sung và không được thông báo trước trong chương trình nghị sự vào thông báo ĐHĐCĐ/ĐHĐCĐ bất thường?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch UBKT và TGD/Giám đốc có tham dự ĐHĐCĐ mới nhất?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có không công bố sự tồn tại của thỏa thuận cổ đông?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có không công bố sự tồn tại của giới hạn biểu quyết?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có không công bố sự tồn tại của cổ phiếu có nhiều quyền biểu quyết?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có cấu trúc sở hữu kim tự tháp và/hoặc cấu trúc sở hữu sở hữu chéo không?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021
ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI CỔ ĐÔNG		
Công ty có bị kết luận vi phạm nào về giao dịch nội gián liên quan đến thành viên HĐQT, BDH và nhân viên công ty trong ba năm qua?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Có trường hợp nào không tuân thủ luật pháp, quy tắc và quy định liên quan đến giao dịch bên liên quan đáng kể hoặc trọng yếu trong ba năm trước không?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Có bất kỳ giao dịch bên liên quan nào có thể được phân loại là hỗ trợ tài chính (nghĩa là không được thực hiện hợp lý trên cơ sở thị trường) cho các đơn vị không phải là công ty con?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN		
Có vi phạm luật pháp nào về các vấn đề lao động/việc làm/người tiêu dùng/ phá sản/thương mại/cạnh tranh hay môi trường?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có phải chịu bất kỳ hình phạt nào của cơ quan quản lý vì đã không CBTT trong khoảng thời gian được yêu cầu đối với các sự kiện trọng yếu?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH		
Công ty có nhận được “ý kiến loại trừ” trong Báo cáo kiểm toán độc lập?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có nhận được “ý kiến bất lợi” trong Báo cáo kiểm toán độc lập?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có nhận được “từ chối đưa ra ý kiến” trong Báo cáo kiểm toán độc lập?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có sửa đổi BCTC vì những lý do khác với thay đổi trong chính sách kế toán?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT		
Có bằng chứng gì là Công ty đã không tuân thủ quy tắc và quy định nào về niêm yết trong năm qua ngoài các quy định về CBTT?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Có trường hợp nào mà thành viên HĐQT không điều hành đã từ nhiệm và nêu ra bất kỳ lo ngại nào liên quan đến quản trị?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có thành viên độc lập HĐQT nào đã phục vụ trong hơn 9 năm hay 2 nhiệm kỳ 5 năm cùng chức trách?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty đã không xác định rõ ai là thành viên độc lập HĐQT?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Công ty có thành viên HĐQT không điều hành/độc lập nào phục vụ tại hơn 5 HĐQT của các Công ty niêm yết?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Trong 2 năm qua có thành viên HĐQT hay lãnh đạo điều hành cấp cao nào từng là NV hoặc thành viên hợp danh của Công ty kiểm toán độc lập hiện tại?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Chủ tịch có phải là TGD Công ty trong 3 năm qua?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm
Chủ tịch có phải là TGD Công ty trong 3 năm qua?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện để đảm bảo không có vi phạm

ỨNG BIẾN TẠO GIÁ TRỊ

THẺ ĐIỂM THƯỞNG

Nội dung	Đánh giá	Kết quả thực hiện năm 2021
QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG		
Công ty có cho phép sử dụng biểu quyết vắng mặt bằng phương thức điện tử có đảm bảo tại Đại hội cổ đông?	● Chưa thực hiện	Xem xét cải thiện trong thời gian tới
ĐỐI XỬ CÔNG BẰNG VỚI CỔ ĐÔNG		
Công ty có ra thông báo về ĐHĐCĐ (có chương trình chi tiết và thông báo giải thích), như thông báo cho Sở Giao dịch, tối thiểu 28 ngày trước ngày họp?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN		
Công ty có thực hiện khuôn khổ báo cáo được quốc tế công nhận về PTBV (nghĩa là GRI, Báo cáo Tích hợp, SASB) không?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH		
Báo cáo tài chính hàng năm được kiểm toán có được công bố công khai trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc năm tài chính?	● Tuân thủ	BCTC hàng năm được kiểm toán luôn luôn được công bố công khai trong vòng 60 ngày kể từ khi kết thúc năm tài chính và trước ĐHĐCĐ thường niên (thường diễn ra vào T4)
Công ty có công bố chi tiết về thù lao của TGD?	● Tuân thủ một phần	
TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT		
Công ty có tối thiểu một thành viên độc lập HĐQT là nữ?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Công ty có công bố chính sách và các mục tiêu có thể đo lường để thực thi sự đa dạng của HĐQT và Báo cáo tiến độ đạt được?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Ủy ban đề cử có bao gồm các thành viên HĐQT/Thành viên độc lập không?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Hội đồng đề cử có thực hiện quy trình xây dựng tiêu chí chất lượng các thành viên HĐQT phù hợp với định hướng chiến lược của công ty?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Hội đồng đề cử có thực hiện quy trình xây dựng tiêu chí chất lượng các thành viên HĐQT phù hợp với định hướng chiến lược của công ty?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Công ty có sử dụng các công ty tìm kiếm hay nguồn ứng cử viên độc lập bên ngoài (như cơ sở dữ liệu thành viên HĐQT do các viện thành viên HĐQT hay hiệp hội cổ đông thiết lập) khi tìm kiếm ứng cử viên cho thành viên HĐQT?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Công ty có số thành viên độc lập HĐQT/ không điều hành chiếm trên 50% số thành viên HĐQT với chủ tịch là thành viên độc lập?	● Tuân thủ	Trong 9 thành viên HĐQT có 3 thành viên độc lập và 03 thành viên không điều hành
HĐQT có mô tả quy trình quản trị về vấn đề liên quan công nghệ thông tin như gián đoạn, an ninh mạng, khôi phục thảm họa, để đảm bảo rằng tất cả các rủi ro chính được xác định, quản lý và báo cáo cho HĐQT?	● Tuân thủ	Tiếp tục thực hiện
Công ty có Tiểu ban QLRR riêng biệt?	● Chưa thực hiện	UBKT của PNJ thực hiện chức năng này.



ĐẲNG CẤP
TỪ GIÁ TRỊ ĐÍCH THỰC

QUẢ NGỌT TRONG BẢO

“Mỗi quả ngọt PNJ hái được ngày hôm nay đều là kết tinh của những nỗ lực và cố gắng mà PNJ đã thực hiện trong suốt một năm đầy khó khăn và áp lực”



THÔNGIỆP TỔNG GIÁM ĐỐC

Ông **LÊ TRÍ THÔNG**
Tổng Giám Đốc



Kính gửi Quý khách hàng, Quý đối tác, Quý cổ đông và các thành viên Đại Gia đình PNJ,

Nhiều nhà phân tích đã gọi tên năm 2020 là năm “đặc biệt” khi tổng kết và phân tích những tác động to lớn của đại dịch COVID-19 đối với nền kinh tế Việt Nam nói chung và những ảnh hưởng tiêu cực mạnh mẽ với riêng ngành bán lẻ trang sức nói riêng khi cả ngành bị suy giảm và nhiều doanh nghiệp rơi vào trạng thái ngưng

đông hay rời ngành. Với cùng cách nhìn đó, chúng ta sẽ nhận định năm 2021 là năm “rất đặc biệt” với những khó khăn, áp lực, mất mát và thách thức được nhân lên gấp nhiều lần so với năm 2020.

Với PNJ, năm 2021 còn “rất đặc biệt hơn nữa” khi ngay giữa đại dịch, Ban điều hành đã đề xuất Hội đồng quản trị không điều chỉnh chỉ tiêu, chấp nhận không hoàn thành kế hoạch... để có thể chủ động “**mượn nhiệt độ và áp lực**” rất khắc nghiệt đó của môi

trường để tăng tốc hơn nữa quá trình “Nhấn Nút Tái Tạo - F5”. Nhờ đó, PNJ đã kết tinh mạnh mẽ hơn những “**phẩm chất kim cương**” của chính mình, tiếp tục ngược dòng đột phá trong kết quả kinh doanh, vươn tầm khẳng định vị thế quốc tế, tích lũy các “nguồn vốn chiến lược” để gia cố vững chắc thêm các nền tảng và lợi thế cạnh tranh bền vững cho tương lai.

Chủ động ứng phó với rất nhiều kịch bản được vạch ra từ sớm, PNJ đã đi xuyên qua các thách thức khắc nghiệt của năm 2021 để tiếp tục “bơi ngược dòng” để đạt được các thành tựu rất đáng tự hào với tổng doanh thu kinh đạt 19.735 tỷ đồng, tăng trưởng 11,6% so với năm 2020. Chúng ta tiếp tục bảo toàn được lợi nhuận sau thuế ở ngưỡng nghìn tỷ là 1.029 tỷ đồng, xấp xỉ mức năm 2020 trong điều kiện chúng ta phải đóng cửa phần lớn hệ thống cửa hàng trong suốt những ngày đại dịch, chi phí phối vận và đảm bảo an toàn hệ thống và sức khỏe cho CBCNV tăng lên nhiều lần. Và quan trọng hơn hết, chúng ta vẫn đảm bảo được an toàn sức khỏe, thu nhập và đời sống cho toàn bộ CBCNV của PNJ. Qua bức thư này, một lần nữa, tôi xin được chân thành cảm ơn tinh thần quyết tâm chiến đấu, bảo bọc nhau và yêu thương cố gắng tận tụy cho công ty của mọi thành viên PNJ. Qua khó khăn, chúng ta đã thêm gắn chặt với nhau và càng mài bén hơn các phẩm chất của người PNJ.

Ngay trong các khúc quanh sinh tử của năm 2021, PNJ tiếp tục kiên định và linh hoạt để tăng tốc quá trình “Nhấn Nút Tái Tạo F5”, mượn “các áp lực của thử thách” làm xúc tác tăng tốc cho quá trình “**làm mới tái tạo chính mình**”. Chính nhờ việc đã “Nhấn Nút Tái Tạo F5” sớm ngay từ năm 2019 nên bộ máy vận hành của PNJ đã được tập dượt nhuần nhuyễn trong việc chủ động ứng phó với các biến động và thay đổi. Các hành động F5 liên tục cũng đã giúp cho hiệu quả chuỗi cung ứng, hiệu quả của nhà máy PNJP, hiệu quả khai thác tài chính, hiệu quả vận hành chi nhánh được nâng cao không ngừng và tạo cho PNJ có một vị thế tài chính vững vàng trong khó khăn. Các hệ thống công nghệ liên tiếp được cải tiến và làm mới giúp nâng cao hiệu quả vận hành và trải nghiệm khách hàng, năng lực hoạch định được xây dựng mới đã giúp PNJ có sự chủ động ứng phó với các thay đổi liên tục của thị trường, các sáng kiến F5 về tưởng thưởng và phát triển con người đã tạo nên một sinh khí và tinh thần học hỏi và hăng say làm việc không ngừng... Tổng hợp một loạt các “nút nhấn F5” đó đã giúp PNJ tiếp tục mở rộng được nền tảng tin yêu của khách hàng, ngược dòng gia tăng mạnh mẽ thị phần để tích lũy nên những tiền đề cạnh tranh vững chắc cho tương lai.

Những nền tảng được tái tạo và làm mới đó đã giúp PNJ tiếp tục bước lên một tầm cao mới trong vị thế cạnh tranh quốc tế khi đạt giải thưởng lớn “Nhà sản xuất và chế tác Trang sức xuất sắc của năm” trong giải thưởng Kim Hoàn Thế Giới - Jewellery World Awards (JWA) và chinh phục hàng loạt các giải thưởng uy tín trên khắp các lĩnh vực từ kinh doanh, thương hiệu, phát triển bền vững đến nguồn nhân lực, trải nghiệm khách hàng, lãnh đạo công nghệ

thông tin... Tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng hành trình “Nhấn Nút Tái Tạo F5” sẽ tiếp tục “tái tạo” các nền tảng vận hành, cách thức phối hợp, năng lực quản lý chuyên nghiệp, tâm thế tự chủ và tinh thần “**khai phóng để sáng tạo**” của nhân viên, tiếp tục mang đến cho PNJ chúng ta rất nhiều những mùa quả ngọt trong tương lai.

Áp lực của thách thức và khó khăn của đại dịch không làm PNJ thu mình lại mà ngược lại, giá trị đích thực của niềm tin PNJ còn được lan tỏa một cách mạnh mẽ hơn bao giờ hết ngay trong những hoàn cảnh khó khăn và áp lực nhất. Năm 2021, PNJ là một trong số ít các doanh nghiệp được các cấp chính quyền, được xã hội và cộng đồng công nhận là điển hình trong việc cùng nhà nước giúp đỡ cho cộng đồng và xã hội vượt qua đại dịch COVID-19 bằng các sáng kiến hiệu quả và lan tỏa rộng lớn như: Siêu Thị Mini 0 đồng, Đồng hành phụ vượt cạn, Siêu thị Mini Tết 0 đồng... “Vốn niềm tin cộng đồng”, “vốn uy tín xã hội” của PNJ đã được nhân lên mạnh mẽ ngay trong những lúc gian khó nhất. Các “nguồn vốn chiến lược” này sẽ là một tài sản quý báu mà PNJ sẽ tiếp tục đầu tư và làm giàu để tạo nên các nền tảng cho sự phát triển vững bền cho tương lai.

Thay mặt Ban điều hành công ty, tôi xin gửi lời tri ân chân thành và trân quý nhất đến sự ủng hộ và tin tưởng đồng hành mà quý vị khách hàng, quý đối tác và cổ đông đã luôn tin yêu dành cho công ty PNJ chúng tôi. Xin chân thành cảm ơn sự đồng hành, sẻ chia, kể vai sát cánh của Hội đồng quản trị và toàn thể các thành viên yêu thương của Đại Gia đình PNJ đã cùng nhau chúng ta biến áp lực, gian khó thành động lực cho kỳ tích ngược dòng để phát triển công ty vững chắc và mạnh mẽ.

Chúng tôi tin tưởng rằng với những nền tảng vững chắc về con người và văn hoá doanh nghiệp của PNJ, với tầm nhìn chiến lược và tinh thần luôn luôn tự đổi mới, luôn luôn tỉnh thức để “Nhấn Nút Tái Tạo”, với sự đồng lòng phấn đấu và gắn bó tận tâm của các thành viên, công ty PNJ của chúng ta sẽ tiếp tục tăng tốc và vươn cao mạnh mẽ để chinh phục các tầm cao mới, tiếp tục phát triển và mở rộng vững chắc các hoạt động kinh doanh mới và lan tỏa các giá trị đích thực.

Trân trọng và thân ái,

TM. Ban điều hành
Tổng Giám Đốc

LÊ TRÍ THÔNG

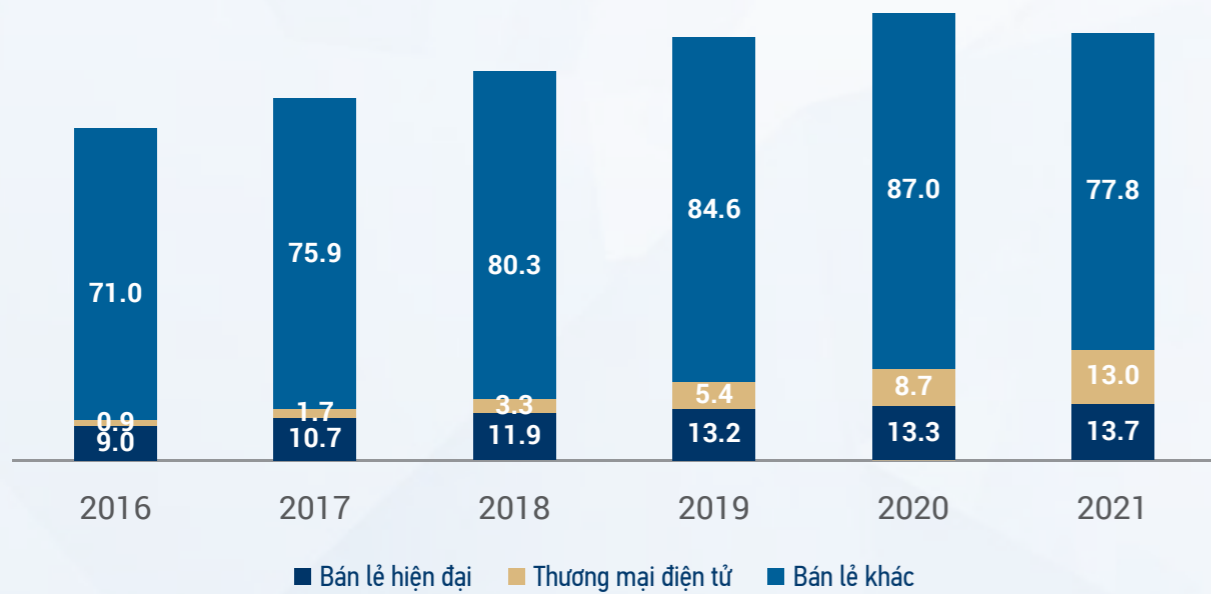
BẰNG SỨC MẠNH NIỀM TIN, NGƯỢC DÒNG NGOẠN MỤC

Trong năm 2021, Việt Nam chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đợt bùng phát dịch COVID-19 kéo dài từ tháng 4 và nền kinh tế ghi nhận những sụt giảm ở mức kỷ lục cho ngành bán lẻ cho đến hết Quý III. Bước sang quý IV, trước những tác động tích cực từ chính sách “sống chung với COVID-19”, thị trường bán lẻ từng bước hồi phục, tăng 28,1% so với quý trước. Trong xu thế phục hồi, nhiều công ty bắt đầu gia nhập hoặc mở rộng trong ngành bán lẻ. Thị trường cũng trở nên cạnh tranh hơn. Nhưng điều này cũng cho thấy sức hấp dẫn của thị trường bán lẻ và

niềm tin của các doanh nghiệp vào tiềm năng của ngành trong thời gian tới.

Dự địa tăng trưởng còn rất lớn khi chi tiêu bình quân đầu người của Việt Nam còn thấp, đặc biệt tỷ lệ thâm nhập kênh bán lẻ hiện đại (MT) và thương mại điện tử (EC) vẫn còn các tương đối xa các nước láng giềng. Ước tính quy mô thị trường các kênh bán lẻ mới sẽ tăng gấp 3 - 6 lần trong vòng 10 năm.

QUY MÔ THỊ TRƯỜNG BÁN LẺ & CÁC KÊNH BÁN LẺ MỚI 2016 - 2021 (TỶ USD)



Nguồn: Euromonitor

Động cơ tăng trưởng hiện tại và trong tương lai của ngành đến từ 3 xu hướng lớn:

- **Tăng trưởng tầng lớp trung – thượng lưu:** Thu nhập khả dụng của người Việt ước tính tăng gấp đôi sau 10 năm (từ 45 triệu lên 106 triệu đồng năm 2030).
 - **Đa kênh – đa điểm chạm và thương mại điện tử** trở thành động lực chính cho các công ty bán lẻ trong “Bình thường mới”. Chuỗi cửa hiện đại & thương mại điện tử được hưởng lợi từ sự chuyển dịch tiêu dùng sau đại dịch. Hàng loạt các động thái gia nhập, phát triển và mở rộng hệ sinh thái đa ngành - đa nền tảng trong mảng bán lẻ của các doanh nghiệp lớn.
 - **Gen Z và Millennials sẽ là thế hệ khách hàng chủ đạo tiếp theo** với nhu cầu và hành vi tiêu dùng đặc thù, đòi hỏi các nhà bán lẻ phải nhanh chóng chuyển mình để thích nghi.
- Chớp cơ hội sau giai đoạn giãn cách, từ Quý IV, PNJ đã hết sức nỗ lực, nhanh chóng triển khai liên tục các chương trình “Nhấn nút tái tạo F5”, tôi rèn cho mình ý chí quyết tâm của một chiến binh, củng cố nguồn lực với tâm thế chủ động, thích ứng linh hoạt, sẵn sàng đối diện các diễn biến của dịch bệnh và những hệ quả kinh tế đi kèm.

1. TẬN DỤNG ÁP LỰC, KIẾN TẠO KỲ TÍCH

Những nỗ lực không ngừng nghỉ đó đã tiếp tục mang lại quả ngọt cho PNJ với kết quả **doanh thu tăng trưởng 11,6%** so với cùng kỳ dù phải “đi ngược chiều gió” với điều kiện thị trường suy yếu, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ giảm 3,8%, sức mua giảm mạnh đặc biệt đối với mặt hàng không thiết yếu như trang sức. **Doanh thu bình quân ngày hoạt động thực tế** của PNJ **tăng trưởng ở mức 32%** so với 2020, thể hiện khả năng linh hoạt ứng biến để lợi ngược dòng và hồi phục mạnh mẽ dù sức mua chung vẫn giảm. Thị phần của PNJ theo đó đã tiếp tục được mở rộng mạnh mẽ ngay trong đại dịch, đây là một tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo sau đại dịch.

Kiên định với định hướng chiến lược chuyển đổi từ tư duy “sản xuất - bán hàng” trở thành tư duy “bán lẻ”, PNJ tiếp tục **gia cố nền móng, mở rộng thị phần và tệp khách hàng** bán lẻ trang sức trung và cao cấp tại Việt Nam. Tệp khách hàng của PNJ không ngừng được khai thác, mở rộng, nâng tổng số lượng khách hàng lũy kế tăng thêm 18% trong năm 2021. PNJ cũng đã không ngừng học hỏi, liên tục cải tiến và bước đầu thành công trong việc **xây dựng mô hình bán lẻ hiện đại chuyên nghiệp**, phát triển hệ thống mạng lưới cửa hàng theo chiều sâu, đồng thời tích hợp các động cơ tăng trưởng mới và công nghệ bán lẻ hiện đại.

Khai phóng nội năng con người tiếp tục là trọng tâm để phát triển của PNJ. Tinh thần F5 “Tăng tốc tái tạo - Bứt phá vươn xa” tiếp tục lan tỏa, kiến tạo nên một môi trường làm việc đầy năng động và hiệu quả, quan tâm cùng phát triển, khai phóng sức tư duy & sáng tạo của từng cá nhân, giúp **năng suất lao động năm 2021 bật tăng 19%** so với cùng kỳ và đạt mức cao nhất kể từ 2017.

Như một sự ghi nhận xứng đáng, PNJ đã xuất sắc vượt qua các doanh nghiệp trang sức, kim hoàn hàng đầu thế giới để trở thành **Manufacturer of the year** - Nhà sản xuất kim hoàn của năm trong kỳ trao giải thưởng Kim Hoàn Thế giới **JWA Awards 2021** - Giải thưởng được ví như “Oscar của ngành kim hoàn” thế giới. Đây là giải thưởng hết sức quan trọng thể hiện sự ghi nhận cho doanh nghiệp chứng tỏ được hiệu quả tài chính ổn định và bền vững, mở rộng thị trường hiệu quả, nâng cao hiệu suất sản xuất với môi trường làm việc lành mạnh, thu hút lao động và thấu hiểu khách hàng.



BẢNG SỨC MẠNH NIỀM TIN, NGƯỢC DÒNG NGOẠN MỤC (tt)

2. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH MINH BẠCH, TOÀN DIỆN

Quản trị hiệu quả tài sản tiếp tục là trọng tâm trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

Cuối năm 2021, tổng tài sản của PNJ đạt 10.619 tỷ đồng, tăng 25% so với 2020. Trong đó, hàng tồn kho chiếm 82% tổng tài sản, ghi nhận tăng 34% so với cùng kỳ. Các tài sản ngắn hạn và dài hạn khác duy trì ổn định trong ba năm 2019-2021. Do lĩnh vực đặc thù với nhiều diễn biến phức tạp của thị trường, BDH ngoài việc cân đối các chỉ số hiệu quả về mặt khai thác tài sản, còn phải đưa ra những quyết định quản trị, xét đoán vĩ mô, đảm bảo tối ưu hóa nguồn hàng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và tạo ra lợi thế tài chính cho công ty. Trong năm 2021, bên cạnh tăng tồn kho chiến lược, PNJ vẫn duy trì tốt hiệu quả quản lý hàng tồn kho. Số ngày tồn kho đạt 175 ngày, rút ngắn 1 ngày so với năm trước. Tỷ suất sinh lợi trên tổng tài sản (ROA) năm 2021 đạt 10,8% trong điều kiện mất đi gần 3 tháng kinh doanh.

Công ty không phát sinh nợ phải trả và tài sản xấu trong năm.

Liên quan đến quản lý các khoản nợ phải trả/phải thu xấu/tài sản xấu, công ty không có khoản mục nào ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh, ngoài khoản đầu tư dài hạn vào Ngân hàng Đông Á đã trích lập dự phòng hoàn toàn trong những năm trước. Để đạt được kết quả này, BDH PNJ đã xây dựng mô hình kết hợp KTNB, quản trị rủi ro hiệu quả để nhận biết, đo lường, đánh giá và xử lý các dấu hiệu rủi ro liên quan đến tài sản.

Công ty duy trì đòn bẩy tài chính an toàn, phù hợp với định hướng kinh doanh.

Công ty tối ưu các khoản phải trả ở định mức phù hợp và sử dụng vốn vay ngắn hạn để tài trợ vốn lưu động. Tại thời điểm 31/12/2021, chỉ số nợ phải trả trên tổng tài sản của PNJ đạt 43%, tỷ lệ đòn bẩy 1,77, tương đương trung bình giai đoạn 2019 - 2020. Trong năm, nhu cầu tài trợ vốn lưu động tăng, công ty đã tăng nợ vay ngắn hạn lên 2.722 tỷ đồng (ghi nhận cuối năm 2021). Tổng nợ vay tương đương 31% hàng tồn kho để đảm bảo định mức an toàn tài chính trong quá trình hoạt động.

Chênh lệch tỷ giá hối đoái đang tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh thị trường chính là thị trường nội địa, công ty vẫn có hoạt động nhập khẩu hàng hóa (để đa dạng mẫu mã) và nguyên liệu (chủ yếu đá quý) phục vụ sản xuất dẫn đến cần có nhu cầu ngoại tệ. Trong năm 2021, công ty đã quản trị hoạt động thương mại quốc tế hiệu quả. Cùng với tỷ giá VND/USD liên ngân hàng giảm 1,3% so sánh cùng kỳ, công ty đã ghi nhận kết quả tích cực từ ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá hối đoái, năm 2021 công ty lãi 9,8 tỷ so với khoản lỗ 1,4 tỷ năm 2020.

Công ty đã quản lý tối ưu được dòng tiền, góp phần tiết kiệm được chi phí sử dụng vốn vay.

Tổng chi phí sử dụng vốn vay 2021 ghi nhận 104 tỷ, giảm 32% so với năm trước. Chỉ số hiệu quả Chi phí sử dụng vốn vay/Lợi nhuận gộp năm 2021 ở mức 2,9%, giảm đáng kể so với cùng kỳ 4,5%. Việc tiết kiệm chi phí sử dụng vốn vay đã tác động tích cực đến kết quả kinh doanh của công ty.

	2020A	2021A	%(+/-)
a) TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH			
Tổng giá trị tài sản	8,483,146	10,619,016	25%
Doanh thu thuần	17,510,789	19,547,059	12%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1,508,304	1,408,824	-7%
Lợi nhuận khác	(3,152)	(27,667)	-778%
Lợi nhuận trước thuế	1,345,980	1,279,230	-5%
Lợi nhuận sau thuế	1,069,310	1,029,042	-4%
b) CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU			
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2.2x	2.0x	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.2x	0.1x	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.2x	0.3x	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0.4x	0.5x	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2.07	2.08	
+ Vòng quay tổng tài sản	2.05	2.10	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6.1%	5.3%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	21.8%	18.3%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	12.5%	10.8%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	8.6%	7.2%	

Doanh thu bán lẻ - mảng kinh doanh cốt lõi của PNJ tiếp tục tăng trưởng 10,5% so với năm 2020, tỷ trọng bán lẻ tăng lên mức 60,9% tổng doanh thu thuần tập đoàn. Đáng chú ý, doanh thu bình quân những ngày hoạt động thực tế của PNJ tăng trưởng ấn tượng trong năm nay, đạt 69 tỷ/ngày, tăng trưởng 32% so với năm ngoái.

BẰNG SỨC MẠNH NIỀM TIN, NGƯỢC DÒNG NGOẠN MỤC (tt)

3. KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

CÔNG TY TNHH MTV THỜI TRANG CAO (CAF)

CAF đã và đang làm rất tốt vai trò thúc đẩy phát triển thương hiệu và tăng trải nghiệm khách hàng đối với các nhóm phân khúc đặc thù, dù thời gian kinh doanh bị mất 20~25%, số lượng khách hàng nhân CAO vẫn tăng 67% và nhân Watch vẫn duy trì ngang mức cùng kỳ. Bên cạnh đó, chiến lược đa dạng hóa các kênh kinh doanh shop-in-shop và omni channel thể hiện hiệu quả kinh doanh tích cực, giảm thiểu tối đa các tác động do dịch bệnh.



CÔNG TY TNHH MTV CHẾ TÁC & KINH DOANH TRANG SỨC (PNJP)

Năm 2021, công ty tập trung hoàn thiện, nâng công suất nhà máy tại KCN Long Hậu, đồng thời đầu tư nâng cấp nhà máy tại TP.HCM để tăng cường năng lực sản xuất, chuẩn bị cho chiến lược phát triển sắp tới. Năm 2021, năng suất lao động của PNJP tăng 10% so với 2020, tỉ lệ giao hàng đúng – đủ được đảm bảo dù hoạt động sản xuất ngưng trệ trong suốt quý 3 do giãn cách xã hội. Chi phí vận hành trên lợi nhuận gộp giảm 7 điểm % so với 2020. Vòng quay hàng tồn kho tăng gấp 1,5 lần so với cùng kỳ.



CÔNG TY TNHH MTV GIÁM ĐỊNH PNJ (PNJL)

PNJL khẳng định là đơn vị giám định kim cương, đá quý, kim loại quý hàng đầu Việt Nam hiện nay và là một trong số ít công ty kiểm định trong nước xây dựng, vận hành thành công theo tiêu chuẩn ISO 17025. Trong năm 2021 PNJL đã hoàn thành chuyển địa điểm Kinh doanh mới. Mặc dù thời gian giãn cách kéo dài, PNJLAB cán đích với doanh thu tăng trưởng 17% và hàng hóa được giao đúng hẹn với tỉ lệ trên 95%.



4. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ TRONG NĂM (ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ DỰ ÁN)

Theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐQT-CTY của HĐQT thông qua ngày 12/01/2021 về việc góp vốn vào Công ty Người Bạn Vàng khai thác nguồn vốn cần thiết phục vụ kinh doanh, PNJ đã triển khai hợp tác kinh doanh cùng Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ tài chính liên quan đến ngành nghề trang sức.

Trong đó, PNJ tham gia góp vốn vào Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng dưới mức 30% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng tại thời điểm tham gia. Bên cạnh đó, PNJ cũng hỗ trợ Công ty Cổ phần Người Bạn Vàng tìm kiếm đối tác khai thác nguồn vốn cần thiết trong quá trình hoạt động kinh doanh.

5. TỔ CHỨC VÀ CON NGƯỜI KIẾN ĐỊNH, LINH HOẠT, GẮN KẾT ỨNG BIẾN COVID-19

Trong năm 2021, BDH đã tận dụng áp lực để làm gia tăng thêm động lực thúc đẩy PNJ tăng tốc, thử thách để gia tăng sức sáng tạo hơn trong việc chuyển hoá tổ chức, làm nổi bật các giá trị văn hoá mà PNJ gây dựng và gìn giữ.

NHỮNG ĐIỂM SÁNG ĐƯỢC GHI NHẬN TRONG NĂM 2021



NHỮNG GIÁ TRỊ ĐƯỢC KIẾN TẠO

Đối với PNJ, đại dịch COVID-19 kéo dài trong suốt 2 năm vừa qua là một sự kiện chưa từng có tiền lệ, ảnh hưởng tới toàn bộ hoạt động sản xuất, vận hành và kinh doanh của công ty. Kết quả kinh doanh của PNJ chịu tác động rõ rệt khi dịch không ngừng lan rộng. Doanh thu PNJ giảm mạnh trong tháng 4/2020 khi quyết định phong tỏa toàn quốc trong làn sóng dịch lần 1 được triển khai.

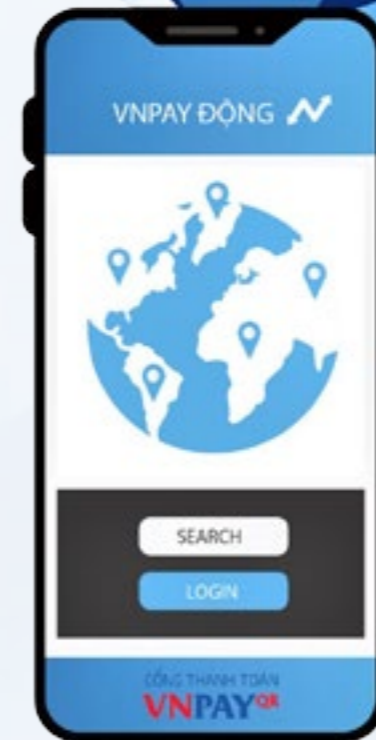
Mặc dù vậy, đại dịch COVID-19 cũng đã giúp rèn giũa và làm giàu thêm nội lực của Tập đoàn. Bắt đầu từ quý IV/2021 khi các biện pháp “giãn cách xã hội” được nới lỏng, PNJ đã triển khai hiệu quả các biện pháp ứng phó dịch đồng thời tận dụng tối đa cơ hội thị trường sau phong tỏa. Hoạt động kinh doanh đã phục hồi mạnh mẽ, mang lại những đỉnh cao mới về kết quả kinh doanh.

Để tạo ra kỳ tích là những thành quả xuất sắc trong bối cảnh nhiều áp lực do dịch COVID-19 và sự biến chuyển của thị trường, PNJ đã triển khai nhiều hành động để nắm bắt xu hướng, xứng đáng với vị thế dẫn đầu ngành kim hoàn.

1. CHUYỂN ĐỔI SỐ, BÁN HÀNG ĐA KÊNH

PNJ đã đầu tư vào việc chuyển đổi số từ sớm - thể hiện rõ ràng lợi thế của mình khi vẫn duy trì được đà tăng trưởng trong bối cảnh khó khăn chung của thị trường. Tại PNJ, việc chuyển đổi số và phát triển kênh Omni được đầu tư bài bản từ năm 2017.

- Mô hình cửa hàng hỗn hợp đa kênh mới tại PNJ với sự kết hợp giữa hệ thống cửa hàng vật lý hiện đại trên toàn quốc và dịch vụ hậu cần liên kết với các nền tảng trực tuyến đa dạng đã giúp doanh thu kênh Omni thật sự bùng nổ với mức tăng trưởng trung bình trên 200%/ năm trong 3 năm gần đây.
- Lấy khách hàng là trọng tâm, PNJ đã tạo ra một mạng lưới đáp ứng nhanh nhu cầu khách hàng với khả năng cung cấp:
- Phương thức tư vấn, đặt hàng, giao hàng, thanh toán đa dạng, thuận tiện và tiết kiệm thời gian cho khách hàng, bao gồm giao hàng tận nơi & giao hàng nhanh trong vòng 3h tại các thành phố lớn;
- Kênh bán hàng qua website PNJ & các trang liên kết với giao diện thân thiện, liên tục cập nhật gần 30,000 mẫu sản phẩm đa dạng từ trang sức vàng bạc, kim cương, đá quý đến các sản phẩm phụ kiện, mắt kính, đồng hồ trong các BST luôn được cập nhật với nhiều chương trình ưu đãi.



2. THANH TOÁN KHÔNG TIỀN MẶT

Quá trình chuyển đổi kinh tế số và giãn cách xã hội đã tạo bối cảnh thuận lợi cho các hình thức giao dịch không tiền mặt tăng trưởng. Có tới 89,3% nhà bán hàng đánh giá rất tích cực về các hình thức thanh toán không tiền mặt, coi đó là xu hướng của hiện tại và tương lai.

Nắm bắt xu thế đó, PNJ đã linh hoạt trong việc khuyến khích khách hàng chuyển khoản & đưa ra các dịch vụ thanh toán mới thông qua các ví điện tử như VNPAY & Momo. Năm 2021, PNJ lọt vào TOP10 đối tác chiến lược của VNPAY, cùng với VNPAY & Momo triển khai nhiều chương trình khuyến mãi hoàn tiền, tặng quà tặng trực tiếp cho khách hàng mua hàng tại PNJ cũng như cung cấp chương trình, dịch vụ độc quyền như thanh toán mua vàng Ngày Thần tài... Kết quả mang lại là số lượng khách hàng sử dụng các hình thức thanh toán mới tăng trưởng đột biến qua các năm, đặc biệt trong năm 2021 đã đạt gần 100.000 lượt khách hàng.

QUẢ NGỌT TRONG BÃO

NHỮNG GIÁ TRỊ ĐƯỢC KIẾN TẠO (tt)

3. TỐI ƯU HÓA TRẢI NGHIỆM KHÁCH HÀNG

Với xu hướng bán lẻ đặt khách hàng là trọng tâm, các nhà bán lẻ tối ưu hóa trải nghiệm để giữ chân khách hàng sẽ có được lợi thế tốt hơn trên thị trường. Một số mô hình bán lẻ đang được nhiều doanh nghiệp bắt đầu triển khai gồm: cửa hàng trong cửa hàng (shop in shop); cửa hàng đa thương hiệu (multi-brand store); cửa hàng một điểm đến (one-stop shop), ...

Không bỏ lỡ xu hướng trên, PNJ tiếp tục khẳng định vị thế một nhà bán lẻ chuyên nghiệp khi tiếp tục mở rộng mô hình cửa hàng flagship PNJ Next tại nhiều địa phương, nâng cấp và mở rộng nhiều cửa hàng hiện hữu thành cửa hàng đa nhãn hiệu PNJ Center. Những cửa hàng mới này mang đến cho khách hàng trải nghiệm đặc biệt với những không gian sang trọng,

đẳng cấp. Bên trong các cửa hàng, PNJ tổ chức nhiều hoạt động tương tác gia tăng trải nghiệm khách hàng như các khu vực check-in, các trò chơi may mắn vào các dịp lễ hội, các hoạt động giao lưu về thời trang...

Song song đó, PNJ không ngừng nâng cao tính chuyên nghiệp và sự tận tâm phục vụ khách hàng của đội ngũ tư vấn viên tại cửa hàng và tư vấn viên online để đảm bảo việc phục vụ tốt nhất các nhu cầu của khách hàng. Nhiều quy trình phục vụ khách hàng được tái tư duy và thiết kế lại giúp tăng tốc độ phục vụ. Nhờ các nỗ lực này, PNJ đã được vinh danh là Top 10 thương hiệu dẫn đầu về trải nghiệm khách hàng tại Việt Nam do KPMG khảo sát và đánh giá.



4. GẶT HÁI QUẢ NGỌT

Cùng với những thành tích kinh doanh tích cực, PNJ tiếp tục được vinh danh ở nhiều giải thưởng uy tín trải rộng từ quản trị-kinh doanh, văn hóa-con người đến thương hiệu, nổi bật như



TOP 10
DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN
VĂN HÓA KINH DOANH



TOP 10
TRONG 100 DOANH NGHIỆP
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



TOP 50
THƯƠNG HIỆU NHÀ TUYỂN
DỤNG HẤP DẪN



TOP 100
MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC
TỐT NHẤT VIỆT NAM



TOP 50
CÔNG TY KINH DOANH
HIỆU QUẢ NHẤT VIỆT NAM



TOP 50
CÔNG TY NIÊM YẾT
TỐT NHẤT VIỆT NAM

THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

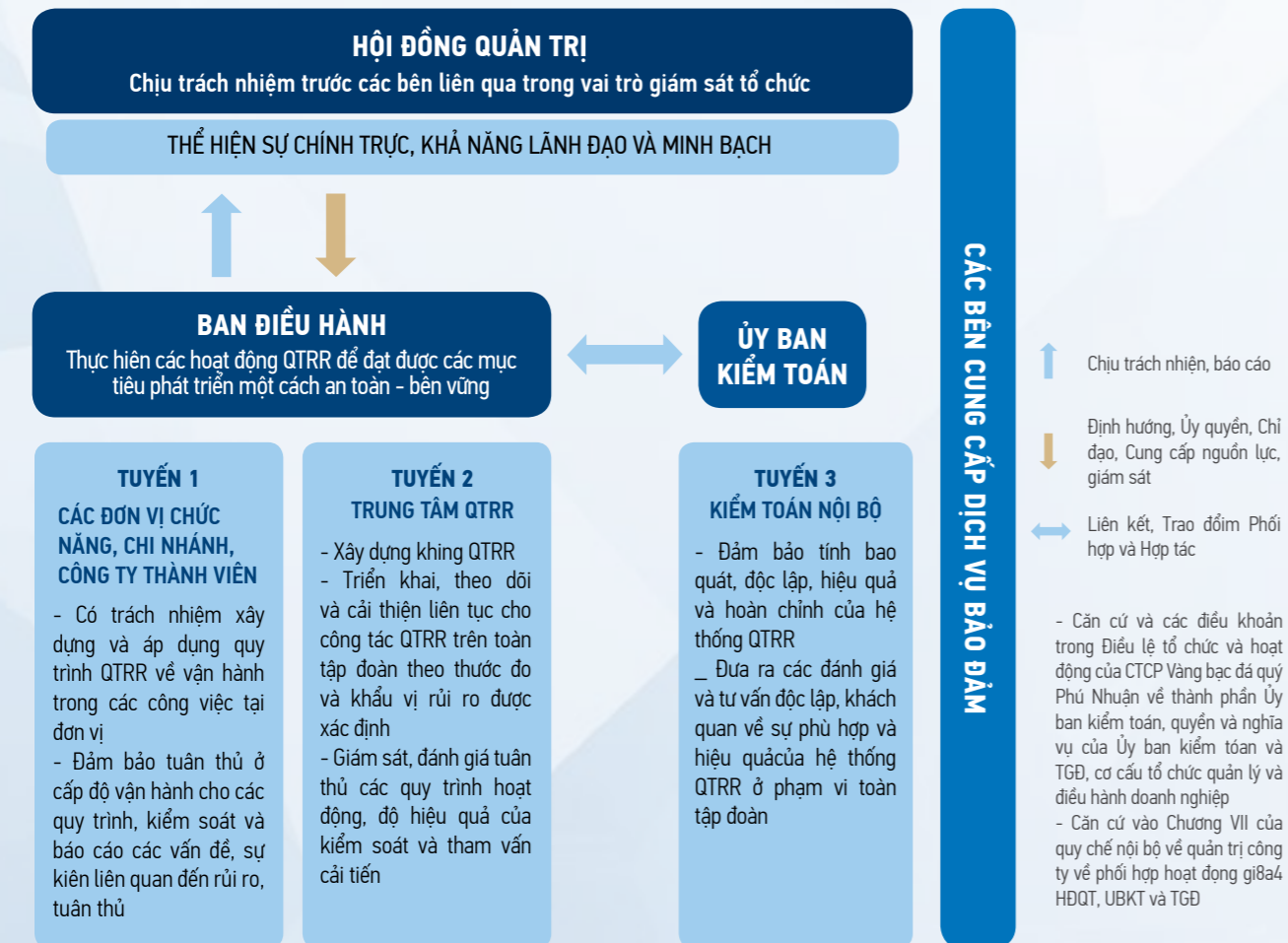


VƯỢT BÃO NHỜ CHÚ TRỌNG QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ

Trước tình hình dịch bệnh COVID - 19 diễn biến phức tạp trong năm 2021, PNJ đã kịp thời đề ra các biện pháp kiểm soát tuân thủ phù hợp để đảm bảo duy trì tốt hoạt động vận hành theo mục tiêu đặt ra từ đầu năm. Trong năm 2021, PNJ đã tiếp tục hoàn thiện hệ thống kiểm soát theo mô hình ba tuyến - một mô hình được xây dựng bởi Viện Kiểm toán Nội bộ Hoa Kỳ (IIA) và được áp dụng rộng rãi bởi các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Theo đó, hai tuyến kiểm soát trực thuộc BDH bao gồm: tuyến 1 là những kiểm soát trong quy trình vận hành thực hiện trong nội bộ các phòng ban chuyên môn thông qua việc chuẩn

hóa và tuân thủ các quy định, quy trình đã xây dựng cho từng mảng kinh doanh. Tuyến 2 là các hoạt động kiểm tra giám sát của những bộ phận hỗ trợ BDH trong việc đảm bảo các yêu cầu tuân thủ được quy định tại tuyến 1 được thực hiện đầy đủ và các hoạt động nhận diện, đánh giá, kiểm soát rủi ro. Ngoài ra, trong mô hình 3 tuyến còn có hoạt động KTNB – chức năng hỗ trợ HĐQT trong việc đảm bảo và tư vấn một cách độc lập và khách quan, đồng thời góp phần nâng cao giá trị và hoàn thiện các hoạt động của tổ chức.

MÔ HÌNH BA TUYẾN



Nguồn: Viện Kiểm toán Nội bộ Hoa Kỳ (IIA)

NHẬN DIỆN RỦI RO

Trong hoạt động quản trị rủi ro, PNJ đã triển khai nhận diện rủi ro và nắm rõ các rủi ro trong thị trường ngành trang sức Việt Nam. Theo Statista, mặc dù đã có sự hồi phục nhẹ trong năm 2021 nhưng thị trường ngành trang sức Việt Nam vẫn còn khoảng cách khá xa với quy mô 2019 và còn rất nhiều khó khăn và thách thức trước mắt. Các rủi ro trọng yếu mà ngành trang sức đang phải đối mặt bao gồm:



RỦI RO NGOẠI CẢNH	Dịch COVID-19 đã và có thể tiếp tục gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của PNJ do các cửa hàng trong hệ thống bán lẻ phải tuân thủ các biện pháp giãn cách xã hội để giảm sự lây lan của dịch bệnh. Điều này khiến PNJ mất doanh số bán hàng ở kênh phân phối chính là hệ thống các cửa hàng. Đồng thời, trong tình hình dịch bệnh lây lan mạnh, người tiêu dùng hạn chế nhu cầu mua sắm các mặt hàng không thiết yếu, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả kinh doanh của công ty.
RỦI RO NHÂN LỰC	COVID-19 lây lan nhanh trong môi trường văn phòng, nhà máy, cửa hàng nơi tập trung nhiều nhân viên và có thể gây ra những ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe thể chất và tinh thần con người, ảnh hưởng trực tiếp tới khả năng và năng suất làm việc. Ngoài ra, nhân viên trong khu vực có ca bệnh phải tuân thủ các biện pháp cách ly dẫn đến giảm năng suất hoặc tạm thời gián đoạn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.
RỦI RO CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	Với sự phát triển nhanh của công nghệ thông tin, PNJ phải liên tục nâng cấp cơ sở hạ tầng cũng như phát triển các hệ thống thông tin trong sản xuất và kinh doanh, tiếp thị sản phẩm để đáp ứng được các yêu cầu của khách hàng trong việc mua sắm nhanh, thuận tiện và nâng cao trải nghiệm trên nhiều nền tảng công nghệ khác nhau. Công ty có thể sẽ gặp phải thách thức về chi phí đầu tư hợp lý cho công nghệ và nguồn nhân lực, liên kết đồng bộ các hệ thống thông tin, tối ưu hóa dữ liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh tăng cường làm việc từ xa, kinh doanh trực tuyến trong dịch COVID-19.
RỦI RO DANH TIẾNG	An ninh công nghệ thông tin là mối quan tâm hàng đầu của PNJ khi công ty ghi nhận nhiều trường hợp tấn công qua email chứa mã độc, giả mạo thương hiệu PNJ trên mạng
RỦI RO HOẠT ĐỘNG	Hoạt động kinh doanh hàng hóa có giá trị cao luôn có rủi ro về an ninh, thất thoát, và hiệu quả chi phí trong quá trình vận hành.

VƯỢT BÃO NHỜ CHÚ TRỌNG QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ KIỂM SOÁT NỘI BỘ (tt)

NHẬN DIỆN RỦI RO (tt)

Trên cơ sở nhận diện rủi ro, PNJ đã thực hiện đánh giá rủi ro và xây dựng các biện pháp kiểm soát tập trung vào các rủi ro trọng yếu, tích hợp vào các quy trình vận hành và thường xuyên giám sát việc tuân thủ các kiểm soát đó thông qua hệ thống giám sát tuân thủ và kiểm soát nội bộ.

1. CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ KIỂM SOÁT TUÂN THỦ TRONG NĂM 2021:

- Kiểm kê và giám sát kiểm kê toàn hệ thống: 1.000 lượt;
- Kiểm soát các hoạt động trọng tâm toàn hệ thống: 400 lượt;
- Tư vấn và đóng góp chương trình bán hàng theo quy định xúc tiến thương mại: 37 lượt;
- Đóng góp ý kiến xây dựng quy trình an toàn và hiệu quả: 30 lượt;
- Tổ chức đánh giá cửa hàng, hành vi chuẩn trên toàn hệ thống: 2500 lượt;
- Triển khai các hoạt động kiểm soát tuân thủ khác như an ninh, an toàn, bảo đảm an toàn theo quy định trong mùa dịch;
- Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực kiểm tra, giám sát cho nhân viên trong quy trình vận hành.

2. HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT TUÂN THỦ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT

Bộ phận Pháp chế và tuân thủ trực thuộc Văn phòng BDH có vai trò bảo đảm mọi hoạt động quản lý và kinh doanh của PNJ đều thực hiện dựa trên quy định của pháp luật, từ đó giảm thiểu rủi ro pháp lý và bảo vệ quyền hợp pháp của PNJ. Nhằm bảo đảm tính linh hoạt, nhưng an toàn và hiệu quả trong điều kiện làm việc mới, bộ phận Pháp chế còn cần phải đưa ra được các giải pháp, cách thức phù hợp nhất trong việc xử lý các tình huống pháp lý cụ thể.

3. CÁC HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU CỦA BỘ PHẬN PHÁP CHẾ NĂM 2021

- Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng và ban hành các văn bản pháp quy về QTCT cùng với việc cấu trúc lại mô hình quản trị và được ĐHCĐ thông qua: (1) Điều lệ công ty, (2) Quy chế hoạt động của HĐQT, (3) Quy chế Quản trị nội bộ công ty, (4) Xây dựng dự thảo mới cho Quy chế hoạt động của UBKT;
- Các hoạt động thường xuyên:
 - Soát xét thành công các hợp đồng giao dịch: 1.450 hợp đồng;
 - Hỗ trợ thủ tục mở mới, thay đổi GPKD: 31 công ty & 28 cửa hàng;
 - Số nhãn hiệu được đăng ký sở hữu trí tuệ thành công: 22 nhãn hiệu;
 - Ban hành mẫu hợp đồng mới: 13 mẫu;
 - Tham gia các hoạt động pháp lý của PNJ;
 - Tham gia các khóa học, hội thảo cập nhật và nâng cao kiến thức.

4. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT TUÂN THỦ NĂM 2022

- Tiếp tục thực hiện, duy trì các hoạt động kiểm tra kiểm soát tuân thủ toàn hệ thống;
- Tăng cường kiểm tra các hoạt động trọng yếu để có kế hoạch khắc phục, phòng ngừa kịp thời;
- Kết hợp với hoạt động xây dựng Phương án giảm thiểu rủi ro thiên tai (Disaster Risk Reduction), Chỉ báo nguy cơ quan trọng (Key Risk Indicator) tại các phòng ban, qua đó xác định các yếu tố rủi ro, các yếu tố không tuân thủ nhằm có kế hoạch đẩy mạnh giám sát kịp thời;
- Tăng cường đào tạo nhận thức QTRR và cách thức kiểm tra - kiểm soát hoạt động vận hành hàng ngày cho đội ngũ quản lý.



VƯỢT RANH GIỚI TỪ NIỀM TIN

“Áp lực của năm 2021 cũng không thể ngăn con người PNJ mang trái tim và nhiệt huyết để san sẻ yêu thương cho những hoàn cảnh khó khăn hơn trong cơn bão đại dịch.

Cùng với nguồn vốn tài chính, nguồn vốn con người thì các nguồn “vốn uy tín xã hội” và “vốn niềm tin” được PNJ tăng tốc làm giàu trong năm 2021 và sẽ là những nền tảng vững chắc cho PNJ tăng tốc bứt phá.

Và chúng tôi tin rằng niềm tin từ cộng đồng sẽ giúp cho chúng tôi đạt được thêm nhiều kỳ tích trong tương lai.”

NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ

Từ những ngày đầu thành lập, PNJ luôn duy trì tôn chỉ con người là trọng tâm, là nhân tố quyết định giúp doanh nghiệp chuyển mình mạnh mẽ trước mọi đổi thay, cũng như có thể ứng phó một cách linh hoạt trước những yếu tố bất ngờ. Trong tâm bão, khi các doanh nghiệp gặp vô vàn khó khăn và phải đưa ra quyết định cắt giảm nguồn lực hoặc đóng cửa doanh nghiệp, PNJ vẫn kiên định, giữ vững tâm thế, tập trung đưa ra những chính sách hoạt động nhằm quan tâm và phát triển nguồn lực nội bộ. Bởi vì, một điều đơn giản, họ chính là nền tảng quý giá tài sản đã đem lại thành công của PNJ ngày hôm nay.

Vượt qua một năm 2021 nhiều sóng gió, với sức sáng tạo và sự nỗ lực bền bỉ, PNJ đã đối đầu và chiến thắng các thách thức để xây dựng một nội lực mạnh, thiết lập đà bứt phá nhanh, tạo nên những kỳ tích lớn. Những thành tựu của PNJ hiện nay được tạo dựng nên bởi sự nỗ lực hết mình của từng cá nhân, từ ban lãnh đạo đến nhân viên PNJ dưới áp lực của thời đại. Qua thời gian, PNJ ngày càng tỏa sáng khi không chỉ đơn thuần chinh phục các mục tiêu kinh tế, mà còn liên tục lan tỏa những giá trị tích cực tới cộng đồng, nỗ lực góp phần hình thành môi trường lý tưởng cho sự phát triển con người và quần thể doanh nghiệp tăng trưởng bền vững.



1. ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG

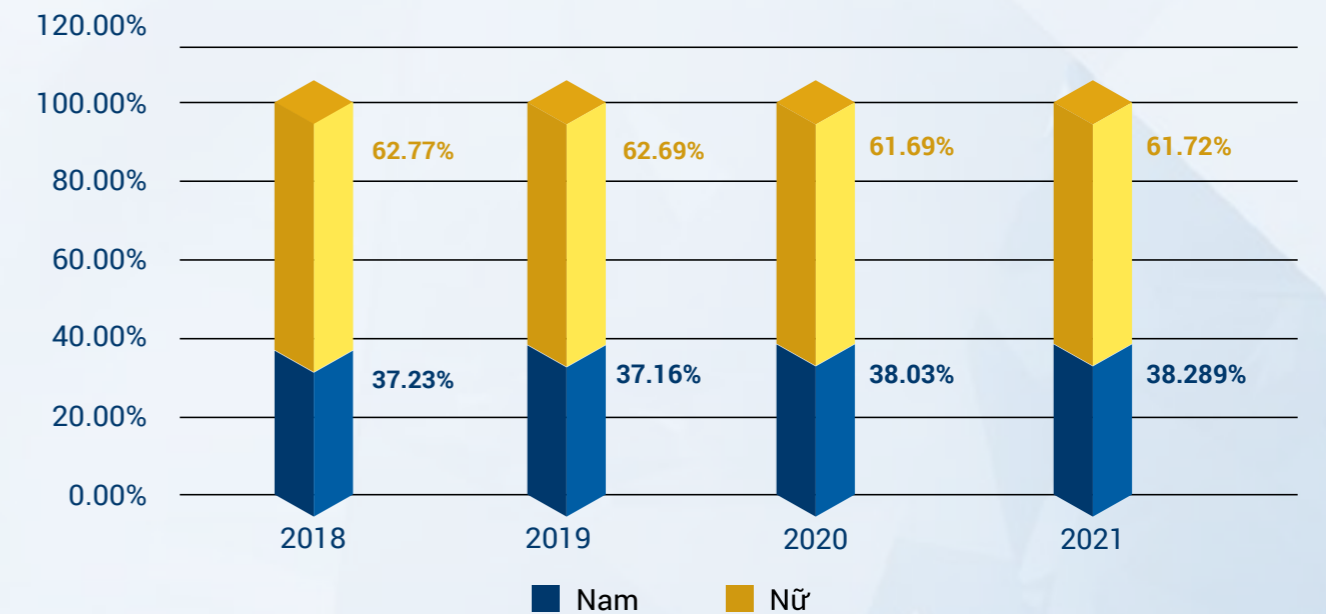
Năm 2021, PNJ có hơn 6.400 nhân sự chính thức đa dạng về lứa tuổi, giới tính, dân tộc, tôn giáo và trình độ chuyên môn. PNJ khuyến khích tính đa dạng và bình đẳng trong văn hóa làm việc, không có bất kỳ sự phân biệt hay ranh giới nào về giới tính, dân tộc hay tôn giáo. Tất cả các chính sách lao động của công

ty đều hướng đến mục tiêu phát triển “Văn hóa mái nhà chung PNJ”, góp phần tạo nên một môi trường làm việc thân thiện, nơi mọi người đều quan tâm đến nhau và không có sự phân biệt đối xử giữa sếp và nhân viên.

Năm		2018	2019	2020	2021
Tổng số lao động		5,648	6,087	6,011	6,473
Giới tính	Nam	2.103	2,262	2,286	2,478
	Nữ	3.545	3.825	3,725	3,995
Độ tuổi	Dưới 30	3.004	3,143	2,770	4,486
	30 – 50	2.507	2,765	3,047	1,946
	Trên 50	137	179	194	41
Vùng miền	Bắc	564	774	763	679
	Trung	752	1,068	1,013	1,475
	Nam	4.332	4,245	4,235	4,319

2. CƠ CẤU NGUỒN NHÂN LỰC THEO GIỚI TÍNH

CƠ CẤU THEO GIỚI TÍNH



NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ (tt)

2. CƠ CẤU NGUỒN NHÂN LỰC THEO GIỚI TÍNH (tt)

Qua từng năm, sự chênh lệch giới tính trong cơ cấu lao động đều có xu hướng giảm dần, thể hiện đúng đắn chiến lược của Công ty:

Phát triển nguồn nhân lực song hành cùng bình đẳng giới.

Tất cả các nhân viên của PNJ đều có cơ hội bình đẳng để thể hiện giá trị của mình và đóng góp vào thành công chung của tổ chức. Công ty đặc biệt nêu cao tinh thần bình đẳng giới đối với các lao động là phụ nữ. PNJ luôn đặt ưu tiên hàng đầu cho việc nâng cao nhận thức về vai trò của người phụ nữ, cả trong gia đình và ngoài xã hội.

Đặc biệt, tại PNJ còn có những phúc lợi dành riêng cho lao động nữ như:

Phúc lợi ngày đặc biệt:

Vào mỗi dịp lễ như 8/3, 20/10... Công ty luôn dành tặng những món quà ý nghĩa tới mỗi chị em nhân viên PNJ và các hoạt động chào mừng để gắn kết môi trường làm việc, song song tạo ra những khoảnh khắc thư giãn và đáng nhớ sau những giờ làm việc hết mình.

Phúc lợi thai sản:

- Quyền lợi thai sản trong Bảo hiểm sức khỏe
- Chế độ nghỉ giữa giờ dành cho nhân viên nữ mang thai

- Chế độ Thăm hỏi nhân viên nữ sau khi sinh con (2,3-2,5 triệu đồng/lần)
- Phòng vắt sữa dành cho nhân viên có con nhỏ

Phúc lợi chăm sóc sức khỏe:

- Hoạt động "Sống khỏe" dành cho nữ với Câu lạc bộ Yoga, Aerobic (PNJP)
- Hoạt động "Tầm soát sức khỏe định kỳ" với các hạng mục mở rộng dành riêng cho nữ nhân viên với ngân sách khám cao hơn

Chính sách chi phí và phụ cấp dành cho nữ

- Hỗ trợ mức Chi phí trang phục cao hơn dành cho nữ nhân viên
- Hỗ trợ chi phí Trang điểm và váy dành riêng cho nữ nhân viên

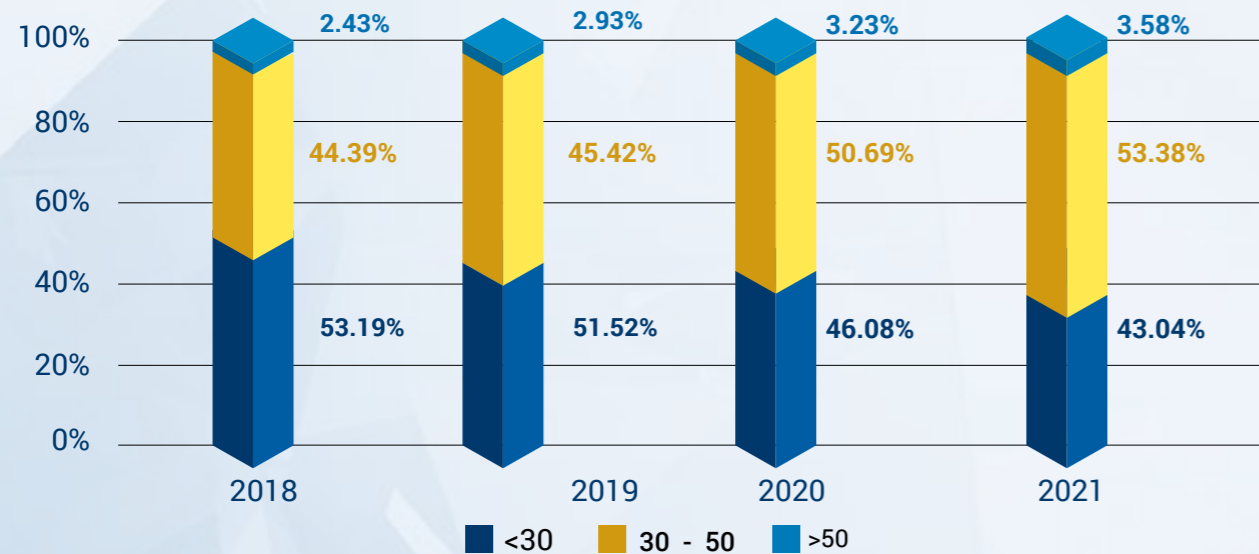
Hoạt động kết nối "Hội chị em PNJ"

PNJ đã xây dựng một cộng đồng dành cho các nữ nhân viên đang làm việc tại PNJ group với rất nhiều các hoạt động gắn kết nữ nhân viên như: Chia sẻ các bí quyết dành cho nữ giới, Giải đáp các trăn trở trong cuộc sống công việc, Các hoạt động thi đua như Mâm cơm mùa Covid, Thử thách 21 ngày... tạo nên một môi trường thoải mái và thể hiện sự trân trọng đối với các nữ nhân viên trong "mái nhà chung PNJ".

3. CƠ CẤU THEO ĐỘ TUỔI

Nguồn nhân lực của PNJ ngày càng trẻ trung, năng động song song nâng cao tay nghề, phù hợp với chiến lược "trẻ hóa" của PNJ khi ngày càng mở rộng thị trường thu hút nhóm khách hàng trẻ. Với đội ngũ nhân viên năng động, đầy tâm huyết hứa hẹn sẽ tạo nên bút phá cho thành công của PNJ Next.

CƠ CẤU THEO ĐỘ TUỔI

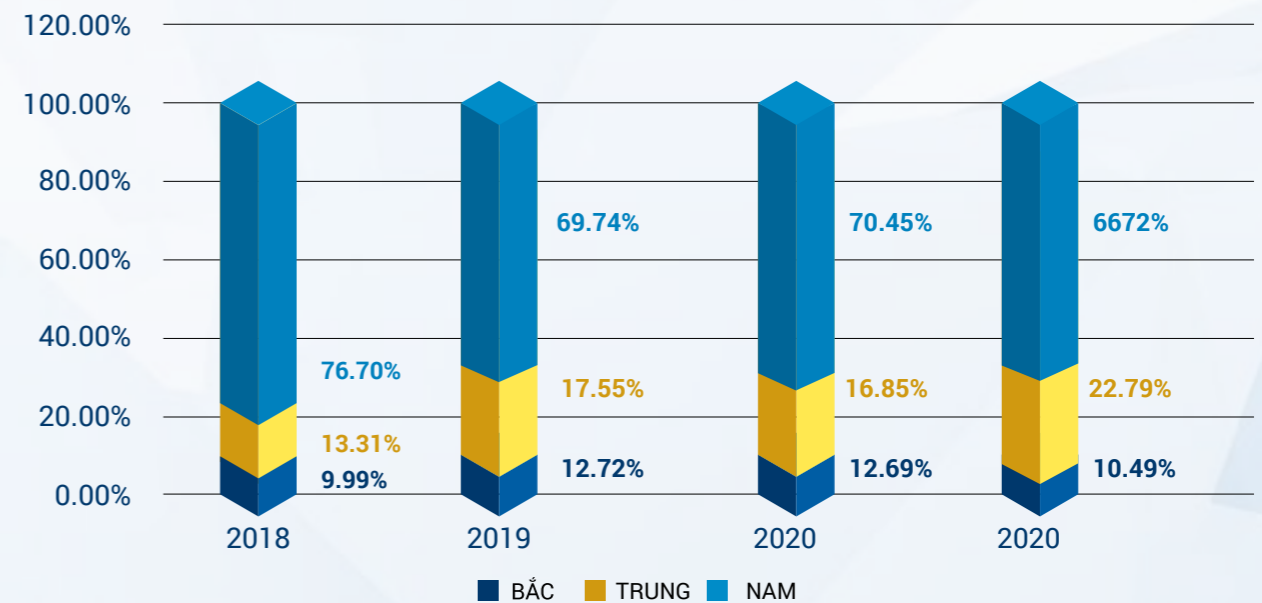


4. CƠ CẤU THEO VÙNG MIỀN

Cơ cấu lao động của PNJ vẫn tập trung chủ yếu ở khu vực phía Nam do đặc thù về địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty hiện đang sở hữu và vận hành hai cơ sở sản xuất quy mô lớn tại Thành phố Hồ Chí Minh là Nhà máy Gò Vấp và Long Hậu với công suất sản xuất lần lượt lên đến 4 triệu và 2 triệu sản phẩm. Xét theo vùng miền, thị trường miền Bắc và miền

Trung còn rất khiêm tốn so với miền Nam, vẫn còn rất nhiều tiềm năng. Tuy nhiên PNJ đã và đang có những kế hoạch mở rộng hoạt động, tấn công mạnh mẽ hơn vào thị trường miền Bắc và miền Trung. Đây cũng là cơ hội để PNJ tạo công ăn việc làm và thu hút nhiều hơn nguồn nhân lực chất lượng từ mọi miền Tổ quốc.

CƠ CẤU THEO VÙNG MIỀN



5. CƠ CẤU LAO ĐỘNG CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

610
QUẢN LÝ
CẤP CAO

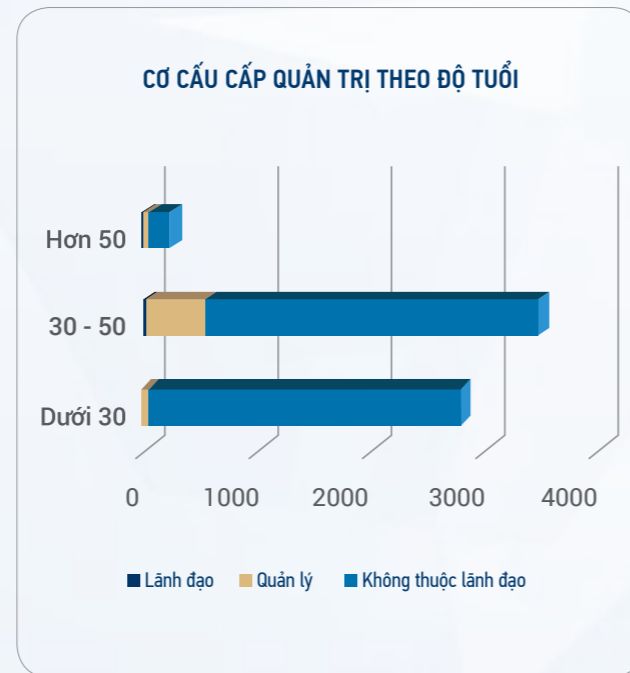
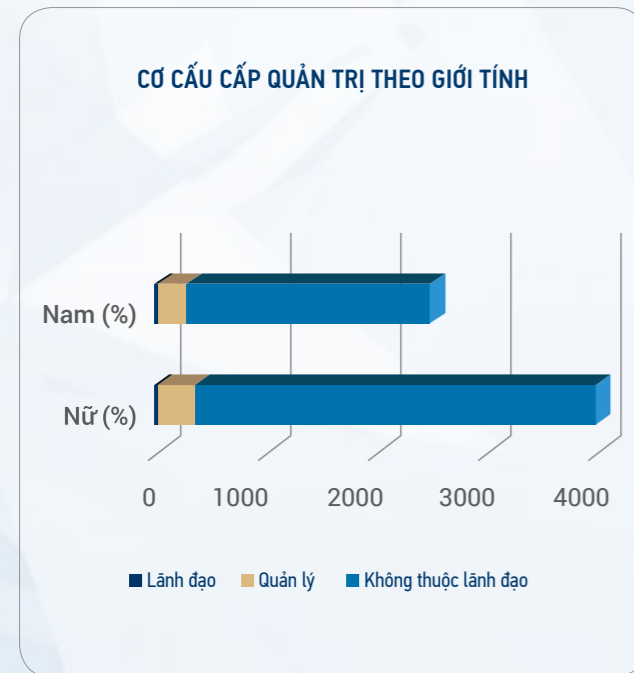
6.473
TỔNG NHÂN
VIÊN

Để đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong tình hình mới, PNJ tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý về cơ cấu cán bộ cấp quản trị thuộc Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên (HĐQT/HĐTV) và

các Ủy ban tư vấn giúp việc thuộc HĐQT/ HĐTV. Năm 2021, tổng số cán bộ quản lý cấp quản trị của PNJ là 610 người, chiếm 9,42% trên tổng số lao động.

NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ (tt)

5. CƠ CẤU LAO ĐỘNG CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN (tt)



6. THU HÚT NHÂN TÀI

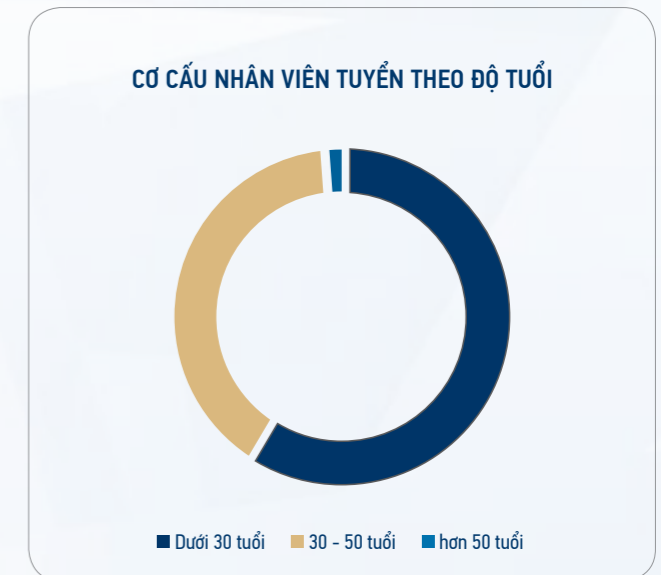
Chính sách thu hút nhân tài của PNJ không cạnh tranh bằng lương mà bằng cam kết lâu dài và chia sẻ thành quả. Với số lượng tuyển dụng trong năm 2021 hơn 1.700 nhân sự, đội ngũ nhân sự phụ trách tuyển dụng của PNJ đã xuất sắc đáp ứng nhu cầu phát triển kinh doanh cũng như sản xuất của Tập đoàn trong bối cảnh ngành bán lẻ cạnh tranh khốc liệt (sự phát triển và mở rộng hệ thống của hàng loạt chuỗi bán lẻ & ngành F&B trong nước cũng như của các thương hiệu nước ngoài xâm nhập vào thị trường Việt Nam) cũng như ảnh

hưởng của dịch bệnh.

Là một công ty với thương hiệu lớn và uy tín, cùng với ban lãnh đạo có tầm nhìn, hệ thống quản trị hiện đại, các chính sách đãi ngộ cạnh tranh theo khảo sát của thị trường đến nay đã được xây dựng và hoàn thiện, PNJ có những lợi thế nhất định trong việc thu hút nhân tài bằng việc nhận các thứ hạng cao trong các cuộc bình chọn “Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam” và “Nhà tuyển dụng yêu thích”.

7. CƠ CẤU TUYỂN DỤNG MỚI

Năm 2021, PNJ tuyển dụng 1.733 người. Trong tổng số ứng viên được tuyển dụng, ứng viên Nam chiếm 35,14%, Nữ chiếm 64,86%; ứng viên trẻ có tuổi đời dưới 30 tuổi được PNJ tuyển dụng chiếm tỷ trọng cao nhất 69,30%, tiếp đến là ứng viên trong độ tuổi từ 30 đến 50 tuổi chiếm 30,06% và ứng viên trên 50 tuổi là 0,63%.



8. BIẾN ĐỘNG LAO ĐỘNG

Những năm gần đây thị trường kinh doanh có nhiều biến động đặc biệt là trong thời kì dịch Covid 19. Đối với PNJ, thời kì phải đóng cửa các cửa hàng theo chỉ định giãn cách đã gây ra rất nhiều khó khăn trong việc duy trì đội ngũ nhân lực của công ty. Tuy nhiên, với chính sách đầu tư, phát triển và duy trì nguồn nhân lực năm 2021, tỉ lệ thôi việc của các đơn vị giảm so với

năm trước, tương đương tỷ lệ 15,99% (giảm 8,8% và 10,37% so với năm 2020 và 2019). Về cơ cấu lao động thôi việc năm 2021, tỷ lệ thôi việc của Nam là 5,08%, của Nữ là 10,9%; về nhóm tuổi, tỷ lệ thôi việc của lao động trên 50 tuổi (chủ yếu là nghỉ hưu trí) chiếm 0,25%, lao động trẻ (dưới 30 tuổi) chiếm 9,44% và lao động từ 30-50 tuổi chỉ chiếm 6,3%.

Năm		2019	2020	2021
Tổng số lao động thuê mới		1.686	1.067	1.733
Giới tính	Nam	557	467	609
	Nữ	1129	600	1124
Độ tuổi	Dưới 30	1280	693	1201
	30 – 50	391	352	521
	Trên 50	15	22	11
Tổng số lao động nghỉ việc		1.489	1.509	1.035
Giới tính	Nam	533	593	329
	Nữ	956	916	706
Độ tuổi	Dưới 30	951	929	611
	30 – 50	525	557	408
	Trên 50	13	23	16
Lý do nghỉ việc	Tự nguyện			512
	Không tự nguyện			523

NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ (tt)

8. BIẾN ĐỘNG LAO ĐỘNG (tt)

Để tiếp tục xây dựng nguồn nhân lực cần thiết cho sự phát triển lớn mạnh không ngừng, ngoài việc thiết lập quy trình tuyển dụng nhằm đáp ứng nguồn ứng viên kịp thời cho công tác tuyển dụng số lượng lớn cho việc mở rộng mạng lưới kinh doanh, PNJ còn liên tục cải tiến quy trình, từng bước tiến hành chuyển đổi số các nội dung, cách giao tiếp với ứng viên nhằm giúp ứng viên dễ dàng và thuận lợi trong việc tiếp cận thông tin về PNJ trên nền tảng số.

Chương trình Quản lý kết quả công việc cá nhân là tiến trình mà quản lý và nhân viên làm việc cùng nhau để xây dựng mục tiêu, lên kế hoạch, theo dõi giám sát để đưa ra kế hoạch cải thiện/ phát triển và cuối cùng là đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu đã đề ra, cũng như việc đóng góp kết quả vào những mục tiêu chung của tổ chức. Việc xây

dựng cơ chế và triển khai chương trình hàng năm luôn được ban lãnh đạo chú trọng nhằm xây dựng cơ chế đo lường, rà soát và đánh giá kết quả công việc cá nhân rõ ràng và hợp lý; từ đó động viên nhân viên, tạo cơ hội phản ánh và phát triển bản thân phù hợp.

Hàng năm, kết quả thực hiện các chỉ tiêu KPI và các chỉ tiêu trong Bộ chỉ tiêu năng lực lãnh đạo của từng cấp bậc được báo cáo và đánh giá để làm cơ sở cho việc đánh giá thăng tiến và chính sách lương thưởng cho từng cá nhân. Đồng thời, hệ thống các chỉ tiêu KPI và Bộ chỉ tiêu năng lực lãnh đạo của từng cá nhân cũng được theo dõi và đánh giá để khám phá ra các cá nhân có năng lực giúp phòng nhân sự có cơ sở xây dựng một lộ trình phát triển phù hợp cho từng nhân viên.

9. ĐẢM BẢO ĐIỀU KIỆN KINH TẾ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

PNJ hiểu rõ và đánh giá cao tầm quan trọng của đội ngũ cán bộ nhân viên của công ty. Vì vậy, chúng tôi luôn nỗ lực không ngừng để tạo ra một môi trường làm việc lành mạnh cũng như đảm bảo điều kiện tốt nhất về mặt kinh tế cho người lao động. Đối với các chính sách đãi ngộ,

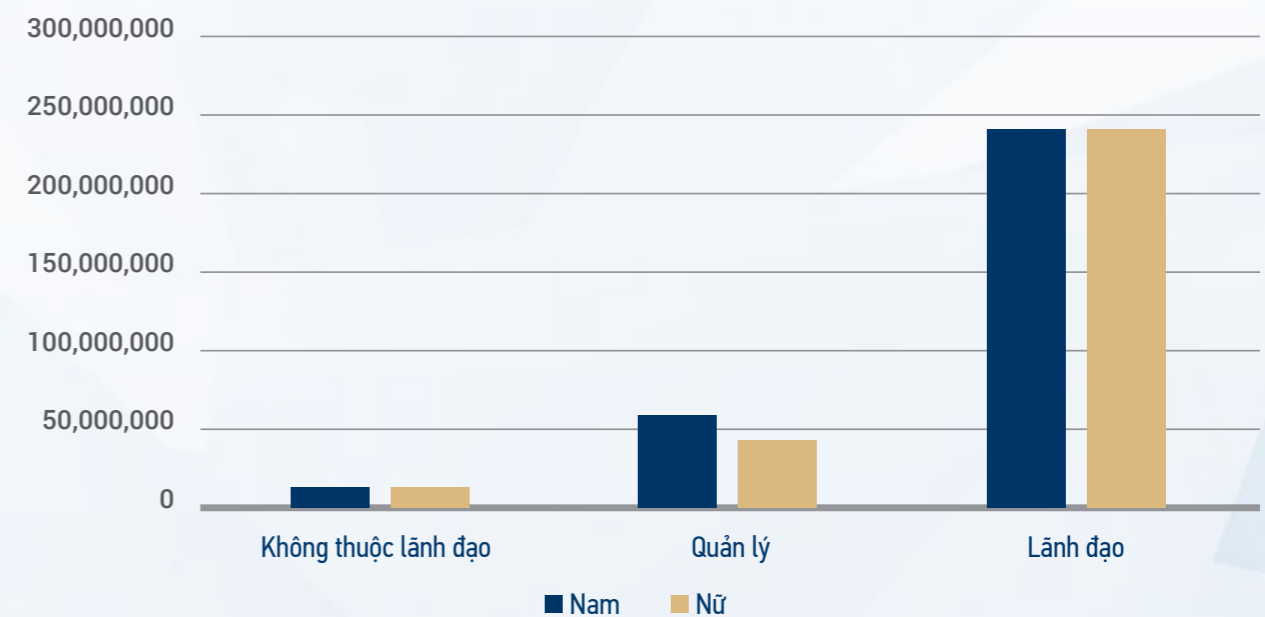
PNJ tuân theo triết lý về đãi ngộ của công ty là đảm bảo tính “Công bằng nội bộ” và “Cạnh tranh thị trường” thông qua việc không ngừng hoàn thiện hệ thống chính sách đãi ngộ.

Tại PNJ	Mức lương khởi điểm phân theo giới tính	Nam	4.750.000
		Nữ	4.750.000
	Mức lương tối thiểu (VNĐ/tháng)		4.420.000
Tại PNJP	Tỷ lệ mức lương khởi điểm phân theo giới tính so với mức lương tối thiểu	Nam	107,5%
		Nữ	107,5%
	Mức lương khởi điểm phân theo giới tính	Nam	5.270.000
Tại CAF		Nữ	5.270.000
	Mức lương tối thiểu (VNĐ/tháng)		4.420.000
	Tỷ lệ mức lương khởi điểm phân theo giới tính so với mức lương tối thiểu	Nam	119,2%
Tại PNJ		Nữ	119,2%
	Mức lương khởi điểm phân theo giới tính	Nam	5.270.000
		Nữ	5.270.000
Tại CAF	Mức lương tối thiểu (VNĐ/tháng)		5.200.000
	Tỷ lệ mức lương khởi điểm phân theo giới tính so với mức lương tối thiểu	Nam	117,6%
		Nữ	117,6%

Các mức lương khởi điểm cho nhân viên ở các đơn vị trực thuộc PNJ có sự khác nhau tùy theo tính chất và yêu cầu năng lực đối với nhân viên. Tuy nhiên, chúng tôi luôn đảm bảo mức lương khởi điểm của PNJ cao hơn mức lương tối

thiểu theo quy định của pháp luật, đồng thời không phân biệt giới tính đối với chế độ lương bởi vì với PNJ, mỗi cá nhân đều bình đẳng.

THU NHẬP TRUNG BÌNH CÁC CẤP PNJ



Với những nỗ lực để đảm bảo mức thu nhập hấp dẫn cho các cán bộ công nhân viên trong toàn hệ thống, PNJ đã xây dựng các chính sách lương thưởng cho người lao động dựa trên hiệu quả công việc được xây dựng một cách toàn diện, tạo cơ hội công bằng để phát triển cho toàn thể nhân viên:

- Triển khai lương tháng 13, thang bậc lương theo cấu trúc nhóm lương trực tiếp kinh doanh (Front), gián tiếp kinh doanh (Middle) và hỗ trợ (Back) đáp ứng được chiến lược về cơ cấu đãi ngộ của công ty, ban hành cấp bậc công việc theo hệ thống mới tham chiếu quy chuẩn đánh giá cấp bậc công việc quốc tế nhằm đảm bảo thực thi đúng với triết lý về đãi ngộ của công ty;
- Thực hiện điều chỉnh thu nhập cho các vị trí có thay đổi về cấu trúc khung thu nhập và thực hiện điều chỉnh tăng lương đảm bảo tính tuân thủ với các quy định của luật về mức lương vùng;
- Tiếp tục triển khai mức lương bậc tư vấn viên, mức thu nhập theo cấp cửa hàng áp dụng cho một số vị trí làm việc tại cửa hàng;
- Rà soát và triển khai quy định trợ cấp, phụ cấp, chi phí hỗ trợ hàng năm. Ban hành các chính sách mới nhằm nâng cao gói đãi ngộ toàn diện tại PNJ như: Chi phí Tiền ăn giữa ca, xăng, điện thoại, chi phí trang phục và các hỗ trợ chi phí khác theo vị trí và tính chất công việc. Chi phí Công tác phí.
- Chính sách thưởng kết quả công việc cá nhân năm 2021 được gắn với kết quả kinh doanh của công ty/ đơn vị/ cá nhân, cấp bậc công việc và mức độ hoàn thành chỉ tiêu: Với tình hình kinh doanh năm 2021 và những nỗ lực vượt qua khó khăn chung do dịch bệnh Covid, hệ số tính thưởng công ty được cải thiện tăng cao hơn năm trước và vì vậy tiền thưởng nhân viên cũng được tăng cao tương ứng;

NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ (tt)

10. ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG NGUỒN NHÂN LỰC

Trong bộ chỉ số KPI của PNJ luôn có phần Phát triển năng lực đội ngũ trong đó, lãnh đạo/trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm xây dựng, tổ chức các chương trình đào tạo và phát triển đội ngũ của đơn vị mình. Tỉ trọng chiếm 10% trên tổng KPI.

Với đặc thù của ngành kim hoàn đòi hỏi tay nghề cao trong bộ phận sản xuất cũng như những kỹ năng giao tiếp khi làm việc trực tiếp

với khách hàng, PNJ luôn chú trọng vào công tác đào tạo kỹ năng cho lực lượng lao động. Các chương trình đào tạo của PNJ bao gồm các chương trình bắt buộc theo quy định của Pháp luật, các chương trình đào tạo kỹ năng phát triển năng lực định hướng của tổ chức, các chương trình nâng cấp kỹ năng cho Lãnh đạo và quản lý cũng như các hoạt động chia sẻ, lan tỏa tri thức nội bộ.

Năm	2019	2020	2021
Số lượng khóa đào tạo	465	508	522
Đào tạo nội bộ	297	391	401
Đào tạo bên ngoài	168	117	121
Tổng số giờ đào tạo	167.922	137.379	104.962
Đào tạo nội bộ	120.475	105.727	82.716
Đào tạo bên ngoài	47.447	12.884	22.246
Cấp độ nhân viên	149.658	92.770	74.224
Cấp quản lý	18.264	25.841	30.738
Nam	50.919	37.802	41.406
Nữ	117.003	80.809	63.556
Số lượt nhân viên	20.695	24.257	35.330
Cấp độ nhân viên	18,382	14,883	27.012
Cấp quản lý	2,313	9,374	8.318
Nam	6,524	7,179	9.728
Nữ	14,171	17,078	25.602

11. NHỮNG ĐIỂM NHẤN CỦA HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NHÂN LỰC

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ONE-HOUR TRÊN NỀN TẢNG ZOOM TRỞ THÀNH “HOT TREND”

Nếu năm 2020, One-Hour – chương trình học tập 1 giờ được xem là hình thức đào tạo còn mới mẻ và là một “New Normal Training” cho mọi người, thì năm 2021 hình thức học tập này được coi là “trending” với mọi chủ đề đào tạo, trở thành nền tảng chia sẻ chung, quen thuộc với cả giảng viên và học viên tại PNJG.

Do tình hình dịch Covid-19 bùng phát đợt 4 kéo dài và hầu hết cả nước rơi vào trạng thái giãn cách xã hội theo CT15 và CT16,

từ đầu tháng 6 đến tận tháng 11 năm 2021 nên 90% các chương trình đào tạo tại PNJG được thực hiện qua hình thức online trên nền tảng zoom. Điều này có nghĩa là các kế hoạch đào tạo offline trong năm 2021 hầu như không thể triển khai được & buộc dẫn chuyển sang online. Đồng nghĩa, giảng viên phải soạn lại chương trình, thiết kế lại các hoạt động tương tác dành cho học viên & nỗ lực làm quen nhanh chóng với công cụ đào tạo trực tuyến zoom.

NHỮNG CON SỐ KỶ LỤC VỀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI THAM DỰ KHÓA HỌC LIÊN TỤC BỊ PHÁ VỠ

500 lượt học viên tham gia trong 1 lớp đào tạo là con số khổng lồ - kỷ lục của năm 2020 nhanh chóng bị vượt qua với số lượt tham gia tăng lên mức 600, 700, 800 lượt ở nhiều chương trình trong năm 2021. Do vậy, tại thời điểm chưa kịp nâng cấp zoom, Phòng Đào tạo đã sử dụng cùng lúc 2 tài khoản 500 người như

chương trình “Tìm kiếm & tạo khách hàng trung thành”. Đặc biệt, sau khi nâng cấp tài khoản zoom lên 1.000 người, vẫn không đáp ứng đủ ở chương trình “Tiếp thị Bán hàng”, BTC chương trình vừa kết hợp livestream trên Tầng Kinh Các cho hơn 200 người xem live trực tuyến & full room 1000 người trên zoom.

THU HÚT VÀ THÚC ĐẨY VĂN HÓA HỌC TẬP LIÊN TỤC, VƯỢT KHỦNG HOẢNG COVID-19

Năm 2021 hoạt động đào tạo ghi nhận sự gia nhập vào đội ngũ Giảng viên Kiểm chức & tham gia đào tạo của nhiều anh chị là chuyên gia, Quản lý cao cấp trở lên đến từ các khối Khách hàng & Bán lẻ, Khối Tài chính Vận hành, Khối Marketing, Khối Cung ứng, Trung tâm Quản trị rủi ro, ... chi nhánh Buôn Ma Thuột. Đặc biệt có sự tham gia của nhiều new leadership team từ tập đoàn đa quốc gia với nhiều kiến thức, góc nhìn mới.

Số lượng giảng viên kiêm chức tham gia giảng dạy năm 2021 tại PNJG là 86 anh chị, trong đó có 45 anh chị là Quản lý, chuyên gia trở lên với gần 650 giờ đào tạo online & offline linh hoạt. Bên cạnh đó, nhiều anh chị là Quản lý cao cấp, Giám đốc chưa phải là giảng viên kiêm chức vẫn rất nhiệt tình, sẵn lòng thực hiện vào các chương trình chia sẻ theo lời mời từ phòng Đào tạo. Điều này cho thấy ngày càng nhiều các anh chị lãnh đạo, quản lý quan tâm đến hoạt động phát triển năng lực cho tổ chức, chuyển giao tri thức.

Các chủ đề đào tạo trong năm 2021 đa dạng, phong phú trên cơ

sở đáp ứng các năng lực cần theo định hướng phát triển năng lực của tổ chức gồm:

- Phát triển năng lực Quản lý bán lẻ (retail management)
- Phát triển Năng lực Marketing
- Phát triển Năng lực Tài chính – Kế toán
- Phát triển Nghiệp vụ chuyên môn & sử dụng công cụ số cho đội ngũ trực tiếp bán hàng
- Trải nghiệm Khách hàng
- An ninh, an toàn & Quản trị rủi ro
- Phát triển Năng lực mới khác
- Phát triển Năng lực Sản xuất

Nhân viên toàn tập đoàn cho dù là ở hệ thống cửa hàng bán lẻ, sản xuất hay ở nhóm văn phòng Trung tâm Hỗ trợ (Supporting Center), đều có thể tự do lựa chọn tham gia các chương trình trực tuyến chung và các chương trình chuyên môn phù hợp với từng chức danh và chuyên môn cụ thể trực tiếp trên Zoom hoặc học trên tài liệu Playback tại E-learning.

12. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIÊU BIỂU 2021

QUẢN LÝ BÁN LẺ - RETAIL MANAGEMENT

Một cửa hàng trường chuyên nghiệp phải đối mặt với nhiều vấn đề cần giải pháp ngày càng tốt hơn, hoàn thiện hơn. Vì vậy kiến thức quản lý bán lẻ cần luôn được cập nhật. Năm 2021 này ngành bán lẻ nói riêng bị ảnh hưởng nặng nề bởi các tác động khó lường từ dịch bệnh nên bài toán cần giải đáp càng thêm hóc búa. Với mong muốn góp phần giải đáp bài toán khó này, phòng Đào tạo đã kết nối với các anh chị là Giám đốc, Quản lý cao cấp đang phụ trách chuyên môn, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tại công ty thiết kế chương trình, biên soạn nội dung & triển khai khóa học “Quản lý bán lẻ” (Retail Management) này. Chương trình gồm 4 buổi diễn ra vào sáng thứ 3 & sáng thứ 6 hàng tuần, bắt đầu từ ngày 07/9 – 17/9/2021 với các chủ đề bám sát khung năng lực mới dành cho CHT PNJ.

1. Xây dựng đội ngũ và phát triển nhân viên
2. Quản lý và lập kế hoạch kinh doanh
3. Quản lý Cơ cấu hàng hóa
4. Quản lý và lập kế hoạch tài chính

Chương trình đã giúp cho hơn 92% cửa hàng trường tham gia chương trình xây được kế hoạch kinh doanh 2022 cho chính cửa hàng mình phụ trách. Đây cũng là chương trình đánh giá cấp độ 4 – Đánh giá tác động đến hoạt động kinh doanh duy nhất của năm 2021.



NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ (tt)

12. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TIÊU BIỂU 2021 (tt)



LIVE TALK-SHOW: BÍ THUẬT BÁN HÀNG MÙA DỊCH

Ghi nhận kỷ lục về Live Talkshow tại PNJ với khách mời là 08 bạn Tư vấn viên, Cửa hàng trưởng các cửa hàng có doanh thu cao nhất của 6 chi nhánh trong tình trạng cửa hàng bị lockdown bởi ảnh hưởng nghiêm trọng từ dịch Covid -19.

Tham gia chương trình các đồng nghiệp - Tư vấn viên đã nhận được nhiều "bí thuật" thú vị, bất ngờ từ cách tiếp cận, chăm sóc khách hàng từ xa đến việc tạo sẵn kho hình sản phẩm để dễ dàng tư vấn sản phẩm cho khách, chốt đơn và đóng gói hàng hóa giao đi,... Chương trình còn mang ý nghĩa tạo động lực, khuyến khích các bạn cửa hàng vượt qua khủng hoảng Covid-19 do không thể đến cửa hàng để thực hiện công việc tư vấn, bán hàng yêu thích của mình.

LÃNH ĐẠO KHAI PHÓNG – HR FOR NON-HR MANAGERS

Tiếp nối định hướng khai phóng sức mạnh và tiềm năng của đội ngũ, xây dựng một tổ chức vững mạnh dựa trên năng lực lãnh đạo phát triển con người ở mọi cấp bậc, Khối Nguồn nhân lực tổ chức Chương trình đặc biệt này và xây dựng nên đội ngũ những "Nhà lãnh đạo khai phóng" tại PNJ.

Chương trình dành cho các anh chị Quản lý nhằm giúp các anh chị nhận ra và phát huy vai trò Lãnh đạo khai phóng tại PNJ, cùng thể hiện giá trị văn hóa "Quan tâm cùng phát triển" và dẫn dắt đội ngũ đến những thành công mới, với 3 chủ đề/3 buổi:

1. Chiêu mộ nhân tài - Phân vai chiến lược
 2. Khai phóng phát triển - Ứng biến đa năng
 3. Gắn kết đồng lòng - Động lực thành công
- Đây là 3 sessions đầu tiên là trong 1 chuỗi chủ đề, sẽ còn các chuỗi chủ đề tiếp nối vào năm 2022.

TÀI CHÍNH DÀNH CHO LÃNH ĐẠO – FINANCE FOR NON-FINANCE MANAGERS

Trong phạm vi 2 buổi của chương trình, 4 anh chị Giảng viên từ khối Tài chính Vận hành đã chia sẻ đến các học viên các kiến thức tài chính thực chiến dành cho một người sếp tại PNJ. Giúp các anh chị từ việc hiểu các nguyên tắc tài chính cơ bản đến việc áp dụng phân tích các chỉ số tài chính trong các báo cáo và đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu có sẵn. Đặc biệt, chương trình diễn ra đúng thời điểm các đơn vị đang chuẩn bị lập kế hoạch ngân sách cho đơn vị mình năm 2022 giúp các anh chị quản lý có kiến thức tốt trong hoạch định ngân sách & quản trị ngân sách của đơn vị mình trên ERP.



13. AN TOÀN & SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

Là một doanh nghiệp dẫn đầu trong ngành chế tác kim hoàn, PNJ luôn cố gắng nỗ lực quan tâm và có các chính sách để đảm bảo an toàn lao động, đặc biệt đối với các đối tượng làm việc trong khu vực, công đoạn có khả năng rủi ro mắc bệnh nghề nghiệp.

giảm thiểu các rủi ro về bệnh nghề nghiệp đối với người lao động. PNJP cũng đã có nhiều nỗ lực trong việc xử lý và giảm thiểu nước thải, chất thải, khí thải nguy hại, tiếng ồn trong quá trình sản xuất, tuân theo và đạt được chứng nhận theo các tiêu chuẩn kỹ thuật của Việt Nam.

Rủi ro đến từ việc người lao động có thể tiếp xúc với nước thải, chất thải, khí thải nguy hại, làm việc trong môi trường có nhiệt độ cao và ô nhiễm tiếng ồn trong một số quy trình sản xuất đặc thù như đúc, phân kim, đánh bóng, xi mạ. Với sự đầu tư và nâng cấp các công nghệ hiện đại thường xuyên ở hầu hết các công đoạn, người lao động chỉ tham gia lập trình để máy móc tự động thực hiện các công đoạn sản xuất, do đó góp phần

Các đối tượng có rủi ro mắc bệnh nghề nghiệp cũng được PNJP hỗ trợ thực hiện khám định kỳ các xét nghiệm chuyên sâu để phát hiện các bệnh nghề nghiệp nếu có. Phòng An toàn lao động thuộc PNJP là tổ chức chuyên trách về việc theo dõi, đánh giá và báo cáo về việc đảm bảo an toàn lao động định kỳ cho Ban lãnh đạo có hướng xử lý kịp thời. Trong nhiều năm, PNJ chưa phát hiện trường hợp người lao động nào mắc bệnh nghề nghiệp.

CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM

Năm 2021, Công ty PNJ tiếp tục quan tâm và chú trọng phát triển các chương trình Phúc lợi nhằm đem lại những giá trị an sinh thiết thực cho nhân viên. Toàn bộ nhân viên Công ty PNJ đều tham gia vào chương trình Bảo hiểm bắt buộc theo đúng quy định của nhà nước, bao gồm Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và Bảo hiểm thất nghiệp. Công ty cũng đi đầu trong việc truyền thông khuyến khích cài đặt Ứng dụng VssID – Bảo hiểm xã hội số nhằm tăng cường nhận biết của nhân viên về ứng dụng mới do Bảo hiểm xã hội Việt Nam triển khai.

Bên cạnh việc tuân thủ đầy đủ các quy định về chương trình Bảo hiểm bắt buộc, PNJ Công ty còn mở rộng cung cấp Phúc lợi Bảo hiểm Sức Khỏe nâng cao nhằm góp phần duy trì cuộc sống khỏe mạnh cho Nhân viên, chia sẻ gánh nặng về tài chính khi phát sinh các chi phí điều trị y tế, từ đó giúp Nhân viên an tâm hơn trong cuộc sống và công việc. Chương trình Bảo hiểm Sức khỏe mang lại các quyền lợi về Bảo hiểm tai nạn 24/24, bảo hiểm sinh mạng và bảo hiểm sức khỏe với các hỗ trợ khi điều trị ngoại trú và nội trú cho nhân viên và mở rộng đến người thân là vợ/chồng và con của cấp quản lý.



NGUỒN NHÂN LỰC LÀ TÀI SẢN QUÝ GIÁ (tt)

311

NHÂN VIÊN NỮ
NGHỈ CHẾ ĐỘ
THAI SẢN

11

NHÂN VIÊN NAM
NGHỈ CHẾ ĐỘ
THAI SẢN

CHẾ ĐỘ NGHỈ THAI SẢN

PNJ áp dụng chính sách nghỉ thai sản đối với người lao động (cả nam và nữ) tuân thủ quy định của pháp luật lao động. Năm 2021, số lao động thực tế nghỉ thai sản là 322 người; trong đó, lao động Nam có vợ sinh con được nghỉ thai sản là 11 người, lao động Nữ nghỉ sinh con là 311 người. Tính đến hết ngày 31/12/2021, đã có

307 lao động quay trở lại làm việc sau kỳ nghỉ thai sản, đạt 98,7%; trong đó, lao động Nam quay trở lại làm việc 100% và số lao động Nữ quay trở lại làm việc là 296 người, đạt 95,18%. PNJ cam kết và luôn đảm bảo việc làm đầy đủ cho số lao động nghỉ thai sản được trở lại làm việc tại vị trí cũ sau khi kết thúc thời gian nghỉ.

AN TOÀN MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG

Các chính sách về an toàn môi trường lao động như 5S được tuyên truyền, phổ biến và đưa vào quy trình hoạt động của từng phòng ban, bộ phận để nâng cao an toàn môi trường lao động chung của toàn thể công ty. Các biện pháp thực thi bao gồm:

- Đảm bảo thực hiện đúng quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, an ninh môi trường làm việc đảm bảo;
- Duy trì không gian sinh hoạt bình quân 12m²/người;
- Giữ gìn điều kiện lao động thông thoáng và sạch sẽ, có hệ thống máy lạnh và hệ thống xử lý khí mát, đối lưu trong toàn xí nghiệp, tạo không khí trong sạch cho người lao động

- Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh hiện đại, đảm bảo và duy trì điều kiện sạch sẽ 100%;
- Xây dựng nhiều phòng hút thuốc độc lập để tạo môi trường trong sạch và giảm thiểu việc hút thuốc cho người lao động;
- Có một hệ thống y tế để cho nhân viên bệnh đột xuất hoặc bị mệt trong quá trình lao động, nghỉ dưỡng trong giờ làm việc, có chính sách nghỉ 30 phút mỗi ngày cho các chị em thai sản;
- Hàng quý thuê công ty vệ sinh đến vệ sinh tòa nhà, nhất là các khu vực kính và cao;
- Có chính sách độc hại cho các khâu có nhân viên vận hành tại khu vực liên quan bằng tiền và thức uống bồi dưỡng.



CÙNG SIẾT CHẶT TAY VƯỢT BÃO COVID-19

Bên cạnh các chính sách sẵn có đối với người lao động, với tinh thần siết chặt tay nhau vượt bão COVID-19, trong năm 2021, PNJ đã thực hiện cải tiến mô hình vận hành, điều hướng nguồn lực nhân sự để đáp ứng phù hợp với các thách thức. Các hành động và chính sách với người lao động trong năm 2021 xoay quanh ba trụ cột:

1. Chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn con người;
2. Duy trì ổn định thu nhập và phúc lợi cho người lao động;
3. Nâng cao hiệu suất làm việc, tinh thần và tính sẵn sàng chiến đấu của đội ngũ.

1. TẬN TÂM CHĂM LO SỨC KHỎE VÀ AN TOÀN CON NGƯỜI

Từ khi dịch bệnh bắt đầu bùng phát tại Việt Nam đầu năm 2020, PNJ đã thành lập ngay Ủy ban Phòng chống dịch bệnh cấp Tập đoàn. Những nguyên tắc nhanh chóng được thiết lập, truyền thông và hướng dẫn thực hiện toàn Tập đoàn để bảo vệ sự an toàn của nhân sự. Trong năm 2021, Ủy ban Phòng chống dịch bệnh COVID-19 đã ban hành 20 thông báo, và hơn 60 bài truyền thông chi tiết, đưa ra những hướng dẫn chi tiết và liên tục cập nhật những biện pháp xử lý khi có tình huống dịch bệnh trong toàn Tập đoàn, bám sát tình hình dịch bệnh của từng địa phương qua hệ thống theo dõi, báo cáo cập nhật tự động COVID Dashboard mỗi ngày.

Hệ thống thông tin xuyên suốt đến từng thành viên của đội ngũ nhân viên thông qua hệ thống Mạng xã hội nội bộ doanh nghiệp (Workplace by Facebook) đã giúp trang bị kiến thức và năng lực, liên tục cập nhật những hành động và giải pháp ứng phó từ phía Tập đoàn cũng như phổ cập tin tức và kiến thức phòng bị cho hơn 6.000 người lao động đang làm việc tại Tập đoàn.

Từ các giải pháp được triển khai từ rất sớm cho đội ngũ nhân

viên như chia lực lượng làm việc từ xa, thực hiện xét nghiệm rà soát tình hình lây nhiễm, xây dựng các khu vực cách ly y tế, trang bị các thiết bị cần thiết về y tế để ứng phó hỗ trợ tại chỗ, nhân viên PNJ nhận được những sự quan tâm và chăm sóc bước đầu hữu hiệu.

Khi tình hình dịch bệnh diễn biến nặng nề hơn với số ca nhiễm và rủi ro tử vong liên tục tăng cao, PNJ đã thành lập lực lượng Phản ứng nhanh toàn quốc với gần 100 người là các tình nguyện viên thuộc đội ngũ nhân viên của PNJ, kết nối với các cơ sở y tế và y bác sĩ trong ngành, đồng thời nhanh chóng, linh động trong việc tiếp tế thuốc men, dụng cụ y tế và liên hệ điều chuyển bệnh nặng để chăm sóc cho không chỉ người lao động mà kể cả người nhà của người lao động khi có những rủi ro bất lợi cho sức khỏe do tình trạng bệnh trở nặng gây ra.

Hoạt động tiêm phòng Vacxin cho CBCNV được triển khai nhanh chóng, an toàn, tăng độ phủ trong toàn hệ thống.

2. ĐẢM BẢO THU NHẬP VÀ PHÚC LỢI CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Trong suốt thời gian chịu ảnh hưởng nặng nề từ việc phải tạm thời đóng cửa hoạt động kinh doanh trên các địa phương toàn quốc lần lượt theo Chỉ thị 15 và 16, PNJ vẫn quan tâm đến nhân viên một cách thiết thực và chu đáo nhất thông qua việc thanh toán lương sớm hơn thời gian chi trả dự định cuối tháng để nhân viên có điều kiện trang trải mua sắm lương thực, thực phẩm dự trữ trước thời hạn thực hiện giãn cách xã hội, chi trả tạm ứng 50% lương tháng 13 vào cuối tháng 06 năm 2022 và đảm bảo an toàn thu nhập cho toàn bộ người lao động. Theo Bà Cao Thị Ngọc

Dung, Chủ tịch HĐQT của PNJ, trong suốt thời gian dịch bệnh sẽ “không có người lao động nào bị bỏ lại phía sau”.

Trong năm 2021, PNJ vẫn tiến hành xem xét điều chỉnh thu nhập hàng năm cho người lao động và có nhiều giải pháp nâng cao mức cạnh tranh về thu nhập và chế độ đãi ngộ, để không ngừng thu hút nhân tài vào tổ chức hướng đến sự phát triển vượt bậc hơn về kết quả kinh doanh và tăng trưởng bền vững.

CÙNG SIẾT CHẶT TAY VƯỢT BÃO COVID-19 (tt)

3. NÂNG CAO HIỆU SUẤT LÀM VIỆC, TINH THẦN VÀ TÍNH SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU CỦA ĐỘI NGŨ

Bất chấp tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19, PNJ liên tục có những chính sách và hoạt động nâng cao hiệu suất làm việc, tinh thần và tính sẵn sàng chiến đấu của Cán bộ công nhân viên trên toàn hệ thống. Chính sách thưởng kinh doanh mới cũng được áp dụng hiệu quả để đem lại sự động viên tích cực cho đội ngũ và tạo ra sự phấn khởi cho toàn thể lực lượng kinh doanh. Chính sách thưởng công việc tháng cũng được áp dụng thử nghiệm tại các đơn vị phòng ban văn phòng, giúp PNJ tạo động lực hướng đến phát triển thành tích cao và tạo sức bật vượt qua những trở ngại do dịch bệnh đem lại.

Đồng thời, các giải pháp đào tạo trực tuyến cũng liên tục được triển khai để làm mới năng lực của đội ngũ, trang bị những kiến thức, kỹ năng chuyên sâu và lan tỏa tri thức trong hệ thống, đảm bảo xây dựng đội ngũ nhân viên giàu cả về “chất” và “lượng”. Văn hóa doanh nghiệp cũng là yếu tố được PNJ đầu tư thông qua các hoạt động về truyền

thông, nhắc nhở và nêu gương.

Trong giai đoạn đỉnh điểm bùng phát của các làn sóng dịch 2021, hoạt động làm việc từ xa (WFH - Work From Home) đã được triển khai hiệu quả. Hàng ngàn lượt đào tạo được ghi nhận. Hàng chục dự án/kế hoạch hành động vẫn triển khai đúng tiến độ trong suốt thời gian giãn cách, từ đó công ty đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, làm nền tảng cho kết quả doanh thu Quý 4/2021 tăng trưởng bứt phá 21% so với cùng kỳ 2020 (vốn đã rất cao).

Trong 2021, tất cả CBCNV làm việc tại PNJ đều tuân thủ Nội quy Lao động đã ban hành. Bên cạnh đó, PNJ dự định tái ban hành phiên bản cập nhật của Bộ Quy tắc Ứng xử trong doanh nghiệp, yêu cầu tất cả các CBCNV từ cấp lãnh đạo tới nhân viên đều phải tuân thủ, giúp hoạt động của PNJ ngày càng được chuẩn hóa chuyên nghiệp hơn.



MANG AN TÂM ĐẾN CHO KHÁCH HÀNG

1. ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO NGƯỜI SỬ DỤNG SẢN PHẨM

Các sản phẩm vàng trang sức, mỹ nghệ nhãn hiệu PNJ và CAO không chứa các chất độc hại cho sức khỏe của người sử dụng, không nằm trong danh sách cấm sử dụng trong sản xuất hàng trang sức và mỹ nghệ - theo những quy định đang có hiệu lực của nhà nước, tại thời điểm sản phẩm đó được sản xuất, không ảnh hưởng xấu đến môi trường, phù hợp với các quy định hiện hành có liên quan.

2. MUA HÀNG & THANH TOÁN (CHÍNH SÁCH TRẢ GÓP, HOÀN TIỀN, GIAO HÀNG)

PNJ đã giới thiệu chương trình trả góp 0% qua thẻ tín dụng và Chương trình trả góp qua công ty tài chính Mcredit, công ty ACS. PNJ mang đến cho khách hàng thủ tục đơn giản, thanh toán dễ dàng, kỳ thanh toán linh hoạt cùng nhiều ưu đãi hấp dẫn.

Nhằm mang lại những trải nghiệm tốt nhất, thuận lợi nhất cho khách hàng trong quá trình sử dụng dịch vụ PNJ hướng dẫn những hình thức mua hàng, thanh toán linh hoạt tại website PNJ giúp khách hàng có thể thoải mái lựa chọn.

Để đảm bảo quyền lợi của khách hàng, PNJ chấp nhận yêu cầu đổi/ trả sản phẩm hoặc hoàn tiền theo các điều khoản và dịch vụ đã được nêu ra trên website của công ty. Ngoài ra quy trình đổi trả/ hoàn tiền và thời gian đổi trả cũng được công khai để khách hàng dễ dàng sử dụng dịch vụ của PNJ.

3. CẨM NANG SỬ DỤNG TRANG SỨC

Để tăng trải nghiệm và sự hài lòng của khách hàng, PNJ đã cung cấp và bổ sung những kiến thức cần thiết về kim cương và các loại đá quý trên website để khách hàng dễ dàng chọn lựa, mua bán tùy thuộc vào từng mục đích của khách hàng.

4. CHÍNH SÁCH BẢO HÀNH, THU ĐỔI

Các điều kiện và thời gian bảo hành, thu đổi đối với từng nhóm trang sức đã được công khai chi tiết trên website của công ty giúp khách hàng nắm được thông tin về quyền lợi khi mua hàng của mình.

5. CHÍNH SÁCH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT

Khi trở thành khách hàng thân thiết tại PNJ, khách hàng sẽ nhận được những chiết khấu đặc quyền tương ứng với 4 loại thẻ: Kết nối, Thành viên, Đồng hành, Thân thiết.

Ngoài ra, khách hàng sẽ nhận được những quyền lợi chăm sóc đặc biệt tại PNJ như:

- Quà tặng đặc biệt vào các dịp sinh nhật, lễ Tết,...
- Ưu đãi hấp dẫn với các sản phẩm, dịch vụ là đối tác của PNJ.
- Thông báo thường xuyên về các chương trình ưu đãi hiện có tại PNJ.

6. CHÍNH SÁCH BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

Bảo vệ thông tin khách hàng luôn là vấn đề hàng đầu của PNJ. Do đó, chúng tôi tôn trọng và cam kết sẽ bảo mật những thông tin mang tính riêng tư và chỉ thu thập những thông tin cần thiết liên quan đến giao dịch mua bán.

Thông tin cá nhân của khách hàng trên website được ban quản trị cam kết bảo mật tuyệt đối theo chính sách bảo mật thông tin đã được đăng tải. Việc thu thập và sử dụng thông tin của khách hàng chỉ được thực hiện khi có sự đồng ý của chính khách hàng trừ những trường hợp pháp luật có quy định khác và quy định khác.

LAN TỎA YÊU THƯƠNG ĐẾN CỘNG ĐỒNG

"Chúng tôi truyền cảm hứng, mang yêu thương đến những con người PNJ, và chính họ lại giúp chúng tôi lan tỏa yêu thương đó cho cộng đồng".

1. SIÊU THỊ MINI 0 ĐỒNG - LAN TỎA YÊU THƯƠNG

Với chiến lược phát triển bền vững đã được xây dựng & triển khai trong nhiều năm qua, PNJ luôn tích hợp các mục tiêu kinh tế vào các mục tiêu cộng đồng với việc quán triệt một cách sâu sắc quan điểm: **"Doanh nghiệp chỉ có thể phát triển bền vững khi tồn tại trong một xã hội phát triển bền vững"**. Đây là lý do doanh nghiệp đã không ngừng nỗ lực và để lại dấu ấn đậm nét trong hàng loạt các hoạt động vì cộng đồng mà tiêu biểu trong năm 2021 là chuỗi **"Siêu thị Mini 0 đồng"**, và **"Siêu thị Mini Tết 0 đồng"** đã cứu trợ hơn 171.000 hộ gia đình và tiếp sức cho lực lượng y tế tuyến đầu chống dịch, cùng các hoạt động CSR khác hướng đến hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn trong đại dịch Covid-19.

Từ địa điểm đầu tiên được tổ chức vào ngày 26/6 tại Thành phố Thủ Đức, mô hình Siêu thị mini 0 đồng đã nhanh chóng được nhân rộng, triển khai gấp rút tại 21 quận, huyện trên địa bàn TP.HCM với sự kết cả hình thức online và offline, đã hỗ trợ hơn 171.000 hộ gia đình khó khăn, 5.500 sinh viên mặc kẹt tại các ký túc xá và hơn 7.000 y bác sĩ tuyến đầu chống dịch tại 19 bệnh viện thu dung, đã chiến đấu trị COVID-19.

Hợp Văn bản Chương trình đã nhanh chóng thu hút được đồng hành của nhiều doanh nghiệp, nhà hảo tâm như Hội đồng giám mục Việt Nam, Nutifood, Kido, Phúc Khang, Ngân hàng Bản Việt, đại học Fulbright, CLB hội viên vàng YBA, tập đoàn Hưng Thịnh, CLB Cựu BCH YBA, Dragon Capital, Vina Capital, Deloitte, BDS Phát Đạt và hàng trăm tổ chức, cá nhân khác. Mô hình nhanh chóng được nhân rộng tại nhiều tỉnh, thành trên toàn quốc. Và tại Hà Nội, cùng với CLB Sao Đỏ và cộng đồng doanh nghiệp miền Bắc, PNJ đã tiếp tục hỗ trợ 25.000 hộ dân vượt qua giai đoạn căng thẳng nhất của dịch bệnh. Song song, trong khuôn khổ chương trình 1 triệu suất ăn cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, hơn 75.000 phần quà đã được PNJ phối hợp cùng BTC Vòng Tay Việt trao tận nơi cho các hộ dân.

Không dừng lại ở đó, PNJ đã tiếp tục phối hợp cùng Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM và Hội Nữ doanh nhân TP.HCM tổ chức chuỗi Siêu thị mini Tết 0 đồng nhằm tạo điều kiện giúp các hộ gia đình khó khăn có cơ hội mua sắm tết, vui xuân, với các mặt hàng nhu yếu phẩm và sản phẩm tết. 38 siêu thị được nhanh chóng triển khai tại TP.HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng, Đắk Lak, Đồng Nai và Sóc Trăng đã góp phần mang cái tết đầm ấm đến hơn 30.000 hộ gia đình và các y bác sĩ lực lượng tuyến đầu. Hoạt động đặc biệt ý nghĩa này đã góp phần rất lớn giúp bà con gác lại những lo toan, hướng đến một năm mới với tinh thần lạc quan hơn sau 2 năm dịch bệnh căng thẳng.

Như vậy, sau cuộc hành trình kéo dài 150 ngày đêm, chuỗi siêu thị mini 0 đồng đã hỗ trợ kịp thời cho hơn 171.000 hộ dân, người lao động, sinh viên cùng lực lượng y bác sĩ tuyến đầu, và siêu thị mini tết 0 đồng đã mang tết ấm đến cho 29.599 hộ dân và y bác sĩ.



LAN TOẢ YÊU THƯƠNG ĐẾN CỘNG ĐỒNG (tt)

2. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐA DẠNG MANG YÊU THƯƠNG ĐẾN CHO CỘNG ĐỒNG

Nhằm san sẻ gánh nặng lo toan của hàng ngàn thai phụ có hoàn cảnh khó khăn tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời điểm dịch bệnh Covid-19 vẫn bùng phát căng thẳng và kéo dài, trong tháng 9/2021, PNJ đã cùng với các đơn vị là Báo Sài Gòn Giải Phóng, Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh, Hội hộ sinh Thành phố và Hội Nữ doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh Haweee phát động chương trình “**Đồng hành vượt cạn**” với số tiền vận động ban đầu lên đến 50 tỉ đồng để hỗ trợ cho khoảng gần 2.000 phụ nữ sắp sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Tính đến 2021 PNJ đã mang đến các mái nhà mới khang trang cho các hoàn cảnh khó khăn khắp Việt Nam bằng việc trao tặng 440 “**Mái ấm niềm tin**” với tổng giá trị 19,8 tỉ đồng từ sự chung tay góp sức của toàn thể CBCNV PNJ. Các hoạt động kịp thời và

có ý nghĩa như trao học bổng khuyến học, đồng hành chương trình lễ cưới tập thể của các công nhân khó khăn và các cặp đôi tuyển đầu tại Bệnh viện Quân Y 175, đóng góp các quỹ an sinh xã hội trên địa bàn quận,...

Hình ảnh những “**chiến binh áo vàng**” PNJ bền bỉ lan tỏa để chuyển trao sự yêu thương trên tất cả các mặt trận trong năm qua tiếp thêm niềm tin, sức mạnh cả về vật chất lẫn tinh thần cho cộng đồng & xã hội giữa những ngày tháng cam go nhất. “Vốn uy tín xã hội” và “vốn niềm tin” của cộng đồng được PNJ làm giàu mạnh mẽ ngay trong đại dịch. Cùng với nguồn vốn tài chính, nguồn vốn con người thì các nguồn “vốn uy tín xã hội” và “vốn niềm tin” được PNJ tăng tốc làm giàu trong năm 2021 sẽ là những nền tảng vững chắc cho PNJ tăng tốc bứt phá trong tương lai.

3. BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHƯƠNG TRÌNH CSR

HOẠT ĐỘNG	ĐỊA BÀN	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN
Ứng hộ công tác cứu trợ công nhân, người lao động khó khăn	Bắc Giang	250.000.000
Ứng hộ 3.000 bộ kit test, Ứng hộ công tác cứu trợ công nhân, người lao động khó khăn, tặng khẩu trang y tế	Quảng Ngãi, Bắc Ninh, Bình Thuận	525.000.000
Đóng góp và vận động chuỗi Siêu thị mini 0 đồng	TP.HCM, Bình Dương, Cần Thơ, An Giang, Đắk Lắk, Đà Nẵng, Hà Nội.	28.485.000.000
Ứng hộ Quỹ mua vaccine MTTQ TP.HCM	TP. HCM	2.000.000.000
Tài trợ quần áo bảo hộ cho lực lượng tuyến đầu chống dịch trên địa bàn TP.HCM và máy thở cho bệnh viện Đại học Y Dược	TP. HCM	700.000.000
Chương trình 1 triệu suất ăn cho người dân khó khăn (phối hợp thực hiện chiến dịch Vòng Tay Việt)	TP. HCM	30.000.000.000
Chương trình Siêu thị mini 0 đồng tết	TP.HCM, Hải Phòng, Đà Nẵng, Đắk Lak, Đồng Nai, Sóc Trăng	12.000.000.000
Đóng góp và vận động Chương trình Đồng hành vượt cạn	TP. HCM	5.000.000.000
Tài trợ Thành đoàn TP.HCM chương trình Nhật Ký Cảm Ơn, Tài trợ Quỹ An sinh Quận Phú Nhuận và chương trình Chuyển Xe Sum Vầy hỗ trợ công nhân khó khăn và tài trợ lễ cưới tập thể công nhân.	TP. HCM	455.000.000
Tài trợ học bổng STF-PNJ	TP. HCM	200.000.000
TỔNG CỘNG		79.615.000.000

NÊU CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

Trong suốt 34 năm hình thành và phát triển của Tập đoàn, PNJ luôn gắn công tác bảo vệ môi trường trong mục tiêu phát triển bền vững của mình. Ý thức về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường thấm nhuần trong tất cả các hành động và mục tiêu phát triển của PNJ. Công ty có các chính sách, quy định về môi trường và các chương trình, hoạt động cụ thể nhằm bảo vệ môi trường và phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh trong tương lai.

Năm 2021 là một năm khó khăn đối với hầu hết các doanh nghiệp, tuy nhiên với PNJ, bên cạnh những nỗ lực phát triển sản xuất, kinh doanh, vẫn luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường. PNJ đã áp dụng những biện pháp và sáng kiến nổi bật nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguyên nhiên vật liệu và năng lượng cũng như xử lý chất thải, góp phần trong công cuộc xanh - sạch - đẹp môi trường doanh nghiệp và môi trường thiên nhiên. Những sáng kiến này cũng thể hiện cam kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV của PNJ trong việc giữ gìn và bảo vệ môi trường.

1. SỬ DỤNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ NGUYÊN VẬT LIỆU

Do đặc thù là một trong những nhà chế tác và bán lẻ trang sức lớn, PNJ hiểu rằng các hoạt động sản xuất và kinh doanh của công ty có ảnh hưởng nhất định đến môi trường khi phần lớn các nguyên vật liệu đầu vào của PNJ là các vật liệu không tái tạo được. Vì thế, Ban lãnh đạo của PNJ luôn chú trọng vào công tác sử dụng nguồn nguyên vật liệu đầu vào một cách hiệu quả,

qua đó góp phần giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực lên môi trường và thiên nhiên.

Công ty cũng có chính sách thu mua các sản phẩm đã qua sử dụng của khách hàng để làm nguyên liệu tái sản xuất và có quy trình thu hồi kim loại quý khi thải bỏ rác.

BẢNG NGUYÊN LIỆU ĐẦU VÀO

		Đơn vị	2017	2018	2019	2020	2021
Vật liệu tái tạo được	Vật liệu cao su	kg	1.644	1.685	2.191	1.534	2,145
	Nước xi vàng	Lít	4,2	172	223,6	157	4,573
	Nguyên liệu vàng	kg	9.130	12.508	22.412	15.688,4	6,592
Vật liệu không tái tạo được	Nguyên liệu bạc	kg	2.420	2,7	1.145	801,5	1,158
	Nguyên liệu thau+ hợp kim khác	kg	2.200	998	1.297	907,9	741
	Nguyên liệu về kim cương (*)	Kg hoặc viên	7,137kg	1.515	1.970	16,974,161	2,715,404
	Vật liệu sáp	kg	1.143	1.513	1.967	1.376,9	1,950
	Vật liệu thạch cao	kg	44.199	42.880	55.744	39.021	51,942

TỶ LỆ TÁI TẠO ĐƯỢC:

NGUYÊN VẬT LIỆU TÁI TẠO ĐƯỢC Năm	Tỷ lệ %		
	2019	2020	2021
Nguyên liệu vàng	92%	94%	97%
Nguyên liệu bạc	98%	98%	94%
Nguyên liệu thau và hợp kim khác	95%	94%	90%
Nguyên liệu về đá	88%	89%	98%
Vật liệu sáp	25%	29%	0%

NÊU CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (tt)

2. SỬ DỤNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ NGUYÊN VẬT LIỆU (tt)

Đại dịch Covid-19 trong năm 2021 tiếp tục diễn biến phức tạp và ảnh hưởng sâu sắc trên mọi phương diện của kinh tế - xã hội. PNJ không nằm ngoài sự ảnh hưởng đó. Để duy trì sự ổn định cũng như cân bằng phù hợp trong tình hình khó khăn chung toàn cầu, Ban lãnh đạo Công ty vẫn giữ nguyên việc đầu tư sâu vào công nghệ, trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo hiện đại – chất lượng, sử dụng nguồn nguyên liệu một cách hiệu quả. Năm 2021, nguyên vật liệu đầu vào của PNJ đều giảm trung bình khoảng 60% so với năm 2020. Tỷ lệ giảm hao hụt bình quân vẫn tăng 30% so với nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào của năm. Đặc biệt, với một số nguyên vật liệu đầu vào, tỷ lệ tái tạo tăng lên so với năm trước, góp phần giảm thiểu nhu cầu nguyên vật liệu khai thác từ thiên nhiên.

Gắn với chiến lược toàn của Tập đoàn, PNJP đã thực hiện các dự án chú trọng đầu tư, cải tạo hệ thống trang thiết bị, cơ sở hạ tầng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên nhiên liệu:

- Hoàn thành dự án nhà máy mới tại Khu Công Nghiệp Long Hậu – Long An với trang thiết bị, máy móc hiện đại, góp phần giảm thiểu tỷ lệ hao hụt nguyên liệu đầu vào.
- Hoàn thành việc chuyển một số công đoạn sản xuất có sự ô

nhiệm cao như Xi mạ, Phân Kim, Line Bạc xuống Khu Công Nghiệp Long Hậu để tránh rủi ro môi trường.

- Bố trí lại mặt bằng của nhà máy PNJP nhằm tạo ra môi trường làm việc thoải mái, phù hợp với các quy định luật pháp, đồng thời góp phần nâng cao tinh thần cho toàn bộ CBCN của Công ty.

Song song với việc đầu tư vào máy móc, thiết bị hiện đại cũng như cơ sở hạ tầng phù hợp cho mục đích sản xuất, PNJ cũng đẩy mạnh công tác đào tạo và tuyên truyền cho CBNV:

- Luôn chú trọng việc trau dồi tay nghề các thợ, tổ chức nhiều khóa đào tạo và nâng cao kỹ thuật cho chuyên viên kỹ thuật để vận hành các quy trình, máy móc được hiệu quả.
- Đặc biệt trong năm 2021, PNJ chú trọng đến công tác đào tạo, truyền thông cho CBNV, kết hợp với việc tăng cường nhận diện và nhắc nhở nhân viên hàng ngày về việc tiết kiệm, thu hồi nguyên vật liệu.

Nhìn chung, tỷ lệ tái tạo các nguyên vật liệu đầu vào của PNJ tăng dần qua các năm, thể hiện hiệu quả của việc áp dụng các công nghệ và trang thiết bị kỹ thuật hiện đại vào sản xuất và công tác đào tạo, tuyên truyền của PNJ.



3. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG

Sự phục hồi sản xuất công nghiệp sau đại dịch được dự báo sẽ đẩy nhu cầu tiêu thụ năng lượng tăng cao. Tuy nhiên, Việt Nam lại đang đối mặt với nguy cơ thiếu hụt nguồn năng lượng. Thêm vào đó, nguồn năng lượng truyền thống đang cạn kiệt dần và việc sử dụng nguồn năng lượng hóa thạch cũng gây ra những tác động tiêu cực đối với con người lẫn môi trường sống như biến đổi khí hậu, sự nóng lên toàn cầu. Vì vậy, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả là vừa giải pháp quan trọng trong chính sách an ninh năng lượng quốc gia, vừa là giải pháp hữu hiệu nhất giúp giảm áp lực trong việc khai thác, chế biến và cung ứng các dạng năng lượng, từ đó giúp bảo tồn nguồn năng

lượng quốc gia, bảo vệ môi trường và giảm phát thải khí nhà kính, đóng góp cho công cuộc giảm thiểu các tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu.

Ý thức được vai trò của mỗi doanh nghiệp trong công cuộc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cũng như trách nhiệm đối với tài nguyên năng lượng của đất nước, PNJ luôn chú trọng tối đa hóa hiệu năng sử dụng và tiết kiệm năng lượng trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh, chung tay bảo vệ môi trường và môi trường sống.

NHU CẦU VỀ ĐIỆN NĂNG VÀ NHIÊN LIỆU

Với hai nhà máy sản xuất và hệ thống cửa hàng, chi nhánh rộng khắp đất nước, nhu cầu sử dụng năng lượng điện và nhiên liệu của PNJ chủ yếu tập trung cho mục đích sản xuất và duy trì các hoạt động vận hành, trong đó nhu cầu về năng lượng phát sinh lớn nhất tại PNJP. Nguồn điện cấp cho PNJP được lấy từ mạng lưới điện của thành phố. Đơn vị đã thực hiện đăng ký hồ

trợ tiết kiệm năng lượng tại Trung tâm Tiết kiệm năng lượng TP. HCM. Ngoài việc tiêu thụ năng lượng điện phục vụ cho các hoạt động của mình, PNJP còn có một máy phát điện dự phòng với công suất 870KVA để sử dụng trong trường hợp mất điện, nhiên liệu dùng cho máy phát điện là 120 lít dầu DO dùng cho 1 giờ mất điện.

MỨC TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

	2017	2018	2019	2020	2021
Tổng số sản phẩm	2,552,133	2,615,217	3,295,173	1,837,037	2,335,589
Điện (kwh)	2,491,312	2,881,411	3,745,834	2,415,948	2,793,056
Bình quân (kwh/sản phẩm)	0.98	1.1	1.13	1.24	1.20
Gas (kg)	4,056	4,238	5,509	4,190	3,044
Bình quân (kg/ngày sản phẩm)	1.59	1.62	1.66	2.15	1.30
Xăng dầu (lít)	15,071	17,522	22,779	15,848	16,254
Bình quân (lít/ngày sản phẩm)	5.9	6.7	6.9	8.12	6.96

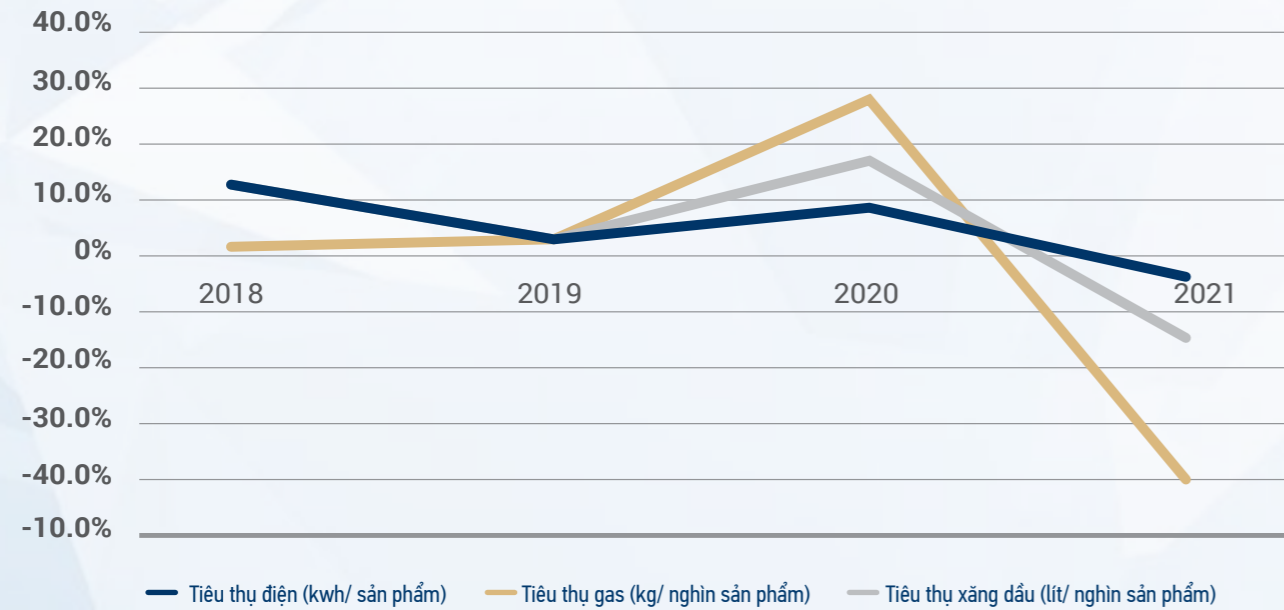
Trong năm 2021, mặc dù tổng sản lượng của PNJ tăng lên 20% để đáp ứng nhu cầu gia tăng của thị trường, mức tiêu thụ nguyên liệu bình quân tính trên đầu sản phẩm lại giảm xuống đáng kể ở cả ba nhóm năng lượng điện, khí đốt và xăng dầu. Đặc biệt, mức tiêu thụ gas và xăng dầu giảm tương ứng là 39%

và 14% so với năm 2020. Đây là tín hiệu tích cực thể hiện nỗ lực của toàn thể CBNV Công ty trong việc tiết giảm lượng nhiên liệu tiêu thụ trong sản xuất, góp phần vào việc giảm thiểu phát thải ra môi trường cũng như áp lực lên nguồn cung năng lượng trong bối cảnh khủng hoảng năng lượng trên thế giới như hiện nay.

NÊU CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (tt)

3. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG

MỨC TĂNG/GIẢM NĂNG LƯỢNG TIÊU HAO BÌNH QUÂN TRÊN MỘT ĐƠN VỊ SẢN PHẨM QUA CÁC NĂM



SỬ DỤNG HIỆU QUẢ VÀ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

PNJ xác định sử dụng hợp lý và tiết kiệm năng lượng là một biện pháp góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế của PNJ, đồng thời cũng là trách nhiệm với sự phát triển bền vững của Công ty và của toàn xã hội. Do đó, PNJ có các chính sách tiết kiệm năng lượng về cả ý thức và hành động, về cả mặt kỹ thuật và hành chính. Cụ thể:

- Giải pháp tuyên truyền: Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao ý thức, nhận thức và góp phần nâng cao kiến thức quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm cho toàn bộ nhân viên, góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh doanh cho doanh nghiệp.
- Giải pháp hành chính: Truyền thông, hướng dẫn và cụ thể hóa bằng nội quy sử dụng các máy móc và thiết bị sử dụng năng lượng tại các khu vực sản xuất, đảm bảo duy trì và phát huy tinh thần tiết kiệm điện trở thành nề nếp, ổn định và lâu dài. Đồng thời, PNJP không ngừng nhắc nhở, cảnh cáo và xử lý các cá nhân có hành vi lãng phí khi sử dụng năng lượng.
- Các biện pháp kỹ thuật:
 - Sử dụng các máy móc, thiết bị hiện đại, tiết kiệm năng lượng trong sản xuất và quản lý.

- Tắt nguồn năng lượng khi không sử dụng.
- Bố trí nơi làm việc và sản xuất thoáng đãng, gọn gàng nhằm tiết kiệm năng lượng của hệ thống điều hòa, thông gió và chiếu sáng.
- Lắp đặt hệ thống thông gió làm mát bằng nước tại vách tường các lầu.
- Chuyển đổi công nghệ hàn hấp từ sử dụng gas, xăng sang NH3, giảm lượng tiêu thụ năng lượng và phát thải CO2.
- Thường xuyên vệ sinh các thiết bị sử dụng năng lượng để tối đa hóa hiệu suất sử dụng.

Năm 2021 là một năm chứng kiến những diễn biến phức tạp và kéo dài của dịch Covid-19, thời gian đóng cửa của PNJ chiếm khoảng 22% thời gian trong năm; CBVN luân phiên nhau làm việc tại nhà máy và văn phòng. Để đảm bảo tối ưu nguồn điện sử dụng và tránh lãng phí, PNJ đã triển khai chương trình tiết kiệm điện thông qua việc lắp đặt hệ thống ngắt điện máy lạnh tự động: giảm thời gian sử dụng máy lạnh sau 15 phút làm việc và trước 15 phút trước khi nghỉ.

	Đơn vị	2017	2018	2019	2020	2021
Giảm tiêu hao năng lượng						
Điện	Triệu đồng	4,061	4,697	4,486	2,916	742
Gas	Triệu đồng	694	688	581	180	7.2
Dầu	Triệu đồng	750	98.8	766	544	54
Chi phí đầu tư vào các sáng kiến tiết kiệm	triệu VNĐ	200	500	979	2.000	1,580
Chi phí tiết kiệm được	triệu VNĐ	550	1,500	6,812	5,640	803

4. HIỆU QUẢ SỬ DỤNG NƯỚC

NGUỒN NƯỚC XANH

Tại PNJ, chúng tôi hiểu rõ và trân trọng giá trị của tài nguyên nước. Ngoài các sáng kiến và biện pháp tiết kiệm nước, PNJ cũng đưa ra các sáng kiến tái sử dụng nguồn nước một cách an

toàn và hiệu quả, đồng thời xử lý nguồn nước thải một cách hợp lý để bảo vệ môi trường. Nguồn nước đầu vào tại PNJ sẽ được dùng cho sản xuất và sinh hoạt, sau các biện pháp tái sử dụng sẽ được xả thải:



NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC VÀ LƯỢNG NƯỚC SỬ DỤNG

Nước đầu vào được PNJ sử dụng cho mục đích sinh hoạt và sản xuất. Năm 2021, lượng nước mua và lượng nước tiêu thụ tăng mạnh so với năm 2020. Cụ thể, tổng lượng nước mua năm 2021 tăng 79%, tổng lượng nước tiêu thụ tăng 42% (so với năm 2020). Đó là do sự phục hồi nền kinh tế sau đợt giãn cách Covid 19, nhu cầu sản xuất tăng lên, sản lượng sản xuất đang trên đà hồi phục với mức tăng trưởng 27% trong năm vừa qua.

Đặc biệt trong năm 2021, nhà máy Long Hậu mới đi vào hoạt động, hệ thống sử dụng và xử lý nước ở nhà máy này vẫn chưa hoàn toàn hiệu quả so với nhà máy Gò Vấp, làm bình quân lượng nước sử dụng trên sản phẩm và lượng nước tái chế chưa được tối ưu như 5 năm gần đây. Tuy nhiên, là một doanh nghiệp luôn coi trọng yếu tố môi trường trong sản xuất, PNJ vẫn cố gắng xử lý tối ưu nguồn nước đầu ra, đảm bảo tỉ lệ xử lý nước trước khi thải ra môi trường ở mức 84%, thậm chí còn cao hơn hẳn những năm vừa qua.

Chỉ tiêu	2017	2018	2019	2020	2021
Nước mua (m ³)	24.840	20.835	19.556	20.445	36.607
Tổng lượng nước tiêu thụ	24.480	20.835	21.840	25.864	36.618
Sản lượng	2.552.133	2.615.217	3.295.173	1.837.037	2.335.589
Lượng nước trung bình sử dụng/1000 sp (m ³)	9,59	7,97	6,63	13,3	15,7
Tổng lượng nước tái chế/táisử dụng (m ³)	4.896	4.167	5.460	5.111	4.278
Tổng lượng nước đã xử lý	19.872	16.668	16.341	15.077	30.730
Tỷ lệ nước tái chế/tái sử dụng (%)	20%	20%	25%	25%	12%
Tỉ lệ lượng nước thải/ đã xử lý (%)	81%	80%	75%	58%	84%

NÊU CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (tt)

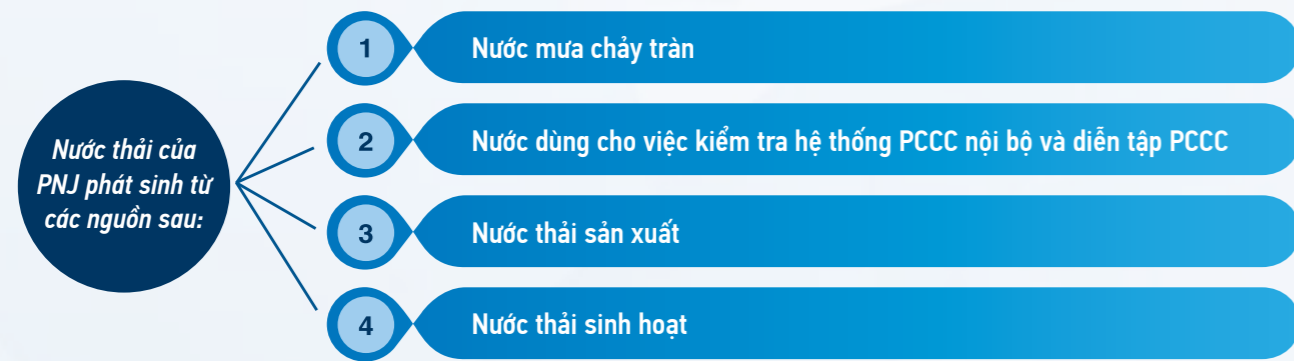
Để đạt được tỉ lệ như vậy, đối với sản xuất, nguồn nước luôn được tiết kiệm do PNJ sử dụng những máy móc và công nghệ hàng đầu của Ý, do đó, nhu cầu cũng như tiêu hao khi sử dụng nước thấp. Đối với nước sinh hoạt, PNJ luôn thực hiện tuyên truyền vai trò của nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm cho CBCNV toàn công ty, đồng thời, có những khẩu hiệu tiết kiệm nước ở các điểm sử dụng nước và các biện pháp để nhắc nhở.

Tại PNJP & PNJ-LH, nước hiện được tái sử dụng tại Tổ Xi mạ. Nước được làm đầy trong các bồn để làm sạch sản phẩm. Nước đã qua sử dụng tại các bồn rửa sau được tái sử dụng tại các bồn rửa trước cho đến khi không sử dụng được nữa mới tiến

hành xả thải. Lượng nước mưa sau có bồn chứa và sau đó kiểm tra đảm bảo các chỉ số sẽ được bơm vào bồn chứa nước làm mát cho các hành lang góp phần đảm bảo nguồn năng lượng nước.

Hiện tại, doanh nghiệp vẫn đang trong quá trình trang bị cho nhà máy mới để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nước, công suất xử lý nước thải và đồng thời đưa ra những biện pháp sử dụng/tái chế hiệu quả lượng nước ở nhà máy này. PNJ tin rằng trong những năm kế tiếp, các chỉ số về hiệu quả sử dụng nước, tỉ lệ nước tái chế, tái sử dụng và xử lý nước sẽ ngày càng được cải thiện và tối ưu hơn.

5. NGUỒN PHÁT SINH NƯỚC THẢI



Trong đó, hai nguồn tạo ra nước thải chủ yếu là nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt.

Nước thải sản xuất: phát sinh trong các công đoạn sản xuất như: nước rửa thạch cao từ quá trình đúc sản phẩm nữ trang; nước siêu âm, nước tẩy rửa làm sạch bán thành phẩm và thành phẩm; nước xử lý trung hòa acid, bazơ trong quá trình phân tách cặn kim loại trong các công đoạn đánh bóng, siêu âm, tẩy rửa để thu hồi các kim loại quý; nước tuần hoàn hệ thống làm mát nhà xưởng, máy móc thiết bị... Lưu lượng nước thải sản xuất phát sinh khoảng **60 m³/ngày x đêm**. Thành phần nước thải này chứa chủ yếu là các kim loại nặng từ quá trình phân tách kim loại để thu hồi các kim loại quý, cặn vô cơ, bụi thạch cao...

Nước thải sinh hoạt: phát sinh trong quá trình sinh hoạt của công nhân viên, học viên làm việc và học nghề trong Công ty như: nước thải từ nhà vệ sinh, nước rửa chân tay, nước rửa sàn, nước giặt giũ quần áo cho công nhân viên, nước thải từ hệ thống máy điều hòa không khí... Lưu lượng nước thải phát sinh từ quá trình sinh hoạt của Công ty khoảng **80-90m³/ngày x đêm**. Thành phần nước thải này chứa chủ yếu là: các chất cặn bã, các chất dinh dưỡng (N, P), chất rắn lơ lửng (SS), COD, các chất hữu cơ (BOD5 và các vi khuẩn)... nếu không được xử lý trước khi thải ra môi trường sẽ gây ô nhiễm tới môi trường nước, đất trong khu vực.

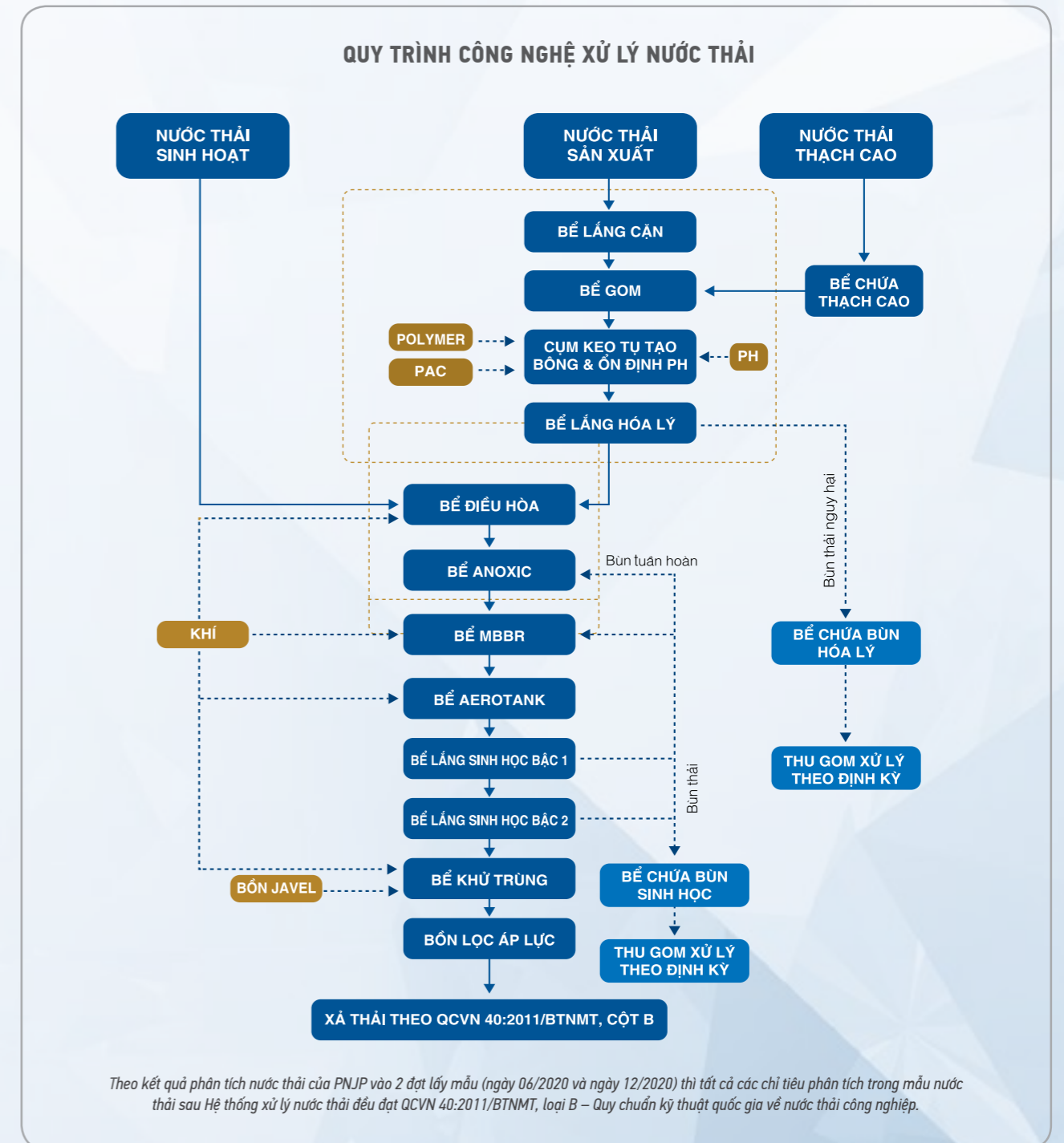
Chỉ tiêu	Đơn vị	2017	2018	2019	2020	2021
Tổng lượng nước thải	m ³	19.872	16.668	16.341	15.077	30.739

XỬ LÝ NƯỚC THẢI

Tác động của nước thải khi vượt tiêu chuẩn quy định đến môi trường là gây ô nhiễm nguồn nước tiếp nhận do hàm lượng hữu cơ cao, lượng cặn lơ lửng lớn và mang nhiều mầm bệnh. Hàm lượng hữu cơ cao trong nước thải sinh hoạt sau một thời gian tích lũy sẽ lên men, phân hủy, tạo ra các khí, mùi và màu đặc trưng, sẽ là môi trường thuận lợi cho vi trùng phát triển, ảnh hưởng đến mỹ quan môi trường.

Mặt khác, nước thải sản xuất chứa chủ yếu các thành phần bụi thạch cao, kim loại nặng. Vì vậy, nước thải này cần được xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường quy định trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU TÁC ĐỘNG CỦA NƯỚC THẢI: HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐẠT CHUẨN



Theo kết quả phân tích nước thải của PNJP vào 2 đợt lấy mẫu (ngày 06/2020 và ngày 12/2020) thì tất cả các chỉ tiêu phân tích trong mẫu nước thải sau Hệ thống xử lý nước thải đều đạt QCVN 40:2011/BTNMT, loại B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp.

NÊU CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (tt)

Theo kết quả phân tích nước thải của PNJP vào đợt lấy mẫu gần nhất (Tháng 11/2021) thì tất cả các chỉ tiêu phân tích trong mẫu nước thải sau Hệ thống xử lý nước thải đều đạt QCVN 40:2011/BTNMT, loại B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp.

CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ 2021

STT	THÔNG SỐ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM	KẾT QUẢ PHÂN TÍCH	QCVN 40:2011/ BTNMT cột B, K _a =0,9 và K _r =1,1
01	Độ màu	Pt-Co	TCVN 6185:2015	12,3	150
02	pH	--	TCVN 6492:2011	6,1	5,5-9
03	TSS	mg/L	TCVN 6001-2:2008	15	100
04	COD	mgO ₂ /L	SMEWW 5220C: 2012	10	150
05	BOD ₅ (20°C)	mg/L	TCVN 6001-1: 2008	6	49,5
06	N-NH ₄ ⁺	mg/L	TCVN 5988:1995	KPH	9,9
07	Tổng N	mg/L	TCVN 6638:2000	30,4	39,6
08	Tổng P	mg/L	TCVN 6202:2008	0.86	5,94
09	Asen (As)	mg/L	SMEWW 3113B:2012	KPH	0,099
10	Thủy ngân (Hg)	mg/L	SMEWW 3113B:2012	KPH	0,0099
11	Chì (Pb)	mg/L	SMEWW 3113B:2012	KPH	0,495
12	Cadimi (Cd)	mg/L	SMEWW 3113B:2012	KPH	0,099
13	CN ⁻	mg/L	TCVN 6181:1996	KPH	0,099
14	Tổng dầu mỡ	mg/L	SMEWW 5520 B&F: 2012	KPH	9,9
15	Coliforms	MPN/100ml	TCVN 6187-1:1996	1.400	5.000

(Nguồn: Công ty TNHH Khoa học Công nghệ và Phân tích Môi trường Phương Nam, 06/2020 & Trung tâm tư vấn công nghệ Môi trường – An Toàn vệ sinh lao động 12/2020)
Ghi chú: QCVN 40:2011/BTNMT, cột B – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp.

6. TIẾNG ỒN

Tiếng ồn sinh ra trong quá trình hoạt động của công ty từ hệ thống điều hòa không khí, máy bơm, máy phát điện dự phòng, quạt hút khói, hệ thống xử lý nước thải, các phương tiện giao thông vận chuyển nguyên vật liệu, từ quá trình sản xuất: gia công vàng, hàn, đập, đập, mài giũa, đánh bóng...

Máy phát điện dự phòng được đặt trong phòng kín nên mức độ ồn sinh ra cũng được hạn chế.

Bên cạnh đó, tiếng ồn từ các phương tiện giao thông cũng sinh ra tiếng ồn. Tuy nhiên, nguồn ồn này mang tính gián đoạn. Do đó, mức độ ồn cũng không ảnh hưởng nhiều đến môi trường xung quanh.

Các biện pháp giảm thiểu tác động tới CBCNV và môi trường

Đơn vị chỉ có một vài nguồn gây ồn. Các máy móc có độ ồn cao được tách riêng phân tán (không tập trung ở một tầng hoặc một cụm riêng biệt). Hơn nữa tất cả các thiết bị gây ồn đều đặt trên cao, thoáng có độ khuếch tán tốt nên ít ảnh hưởng với các khu vực. Nguồn gây ra tiếng ồn lớn nhất là máy phát điện dự phòng chỉ mang tính chất gián đoạn do chỉ sử dụng khi có sự cố mất điện nên mức độ ảnh hưởng cũng không đáng kể. Xe ra vào vận chuyển hàng hóa trong nhà máy cũng áp dụng biện pháp chạy chậm 5km/h để giảm tiếng ồn.

Định kỳ, đơn vị đều được Sở y tế thực hiện Báo cáo kết quả thực hiện quan trắc môi trường lao động theo Nghị định số 44/2016/

NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2016. Đồng thời, PNJP cũng thực hiện theo đúng khuyến nghị của Sở Y tế về đo kiểm môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp hàng năm, trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động, như nút bịt tai chống ồn đối với khu vực có tiếng ồn do máy móc thiết bị.

Đánh giá lại nhà cung cấp về môi trường

PNJP luôn dành mức ngân sách tương xứng cho các sáng kiến hướng tới sử dụng hiệu quả và tiết kiệm nguồn năng lượng và

nguyên nhiên vật liệu, đồng thời hợp tác với các đơn vị thu gom và xử lý rác thải thông qua một quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp khắt khe để đảm bảo các đơn vị này có đủ chức năng và năng lực xử lý phát thải tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Hàng năm, Công ty định kỳ đánh giá lại năng lực của nhà cung cấp dựa trên Bảng đánh giá tuân thủ pháp luật hiện hành và hồ sơ cập nhật của nhà cung cấp.

7. CHẤT THẢI

Chất thải rắn sinh hoạt chủ yếu chứa nhiều chất hữu cơ dễ phân hủy, nếu không được thu gom và xử lý đúng quy định sẽ sinh ra mùi hôi thối gây ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động, gây ô nhiễm môi trường không khí xung quanh. Rác thải nguy hại là rác thải có chứa yếu tố độc hại, phóng xạ, lây nhiễm, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn, gây ngộ độc hoặc có đặc tính nguy hại khác. Nếu chất thải nguy hại không được thải bỏ đúng cách sẽ gây nguy hại tới môi trường và gây ra những mối nguy hại tiềm ẩn đến sức khỏe cộng đồng.

Tại PNJP, chất thải rắn chủ yếu phát sinh từ hoạt động của PNJP, bao gồm:

CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT:

Phát sinh chủ yếu từ khu vực ăn uống, văn phòng, bao gồm: Rác thải hữu cơ dễ phân hủy từ hoạt động ăn uống, các cành cây, lá cây trong khuôn viên công ty, rác thải tái chế như các lon nước uống, các bao bì nhựa hay kim loại không chứa thành phần nguy hại, giấy loại, các thùng carton, ...

Công ty thực hiện lưu trữ và phân loại chất thải rắn sinh hoạt vào các thùng chứa rác sinh hoạt chuyên dụng bằng nhựa màu xanh có nắp đậy kín và được đặt tại một khu vực riêng biệt tránh gây mùi cho xung quanh.

- **Chất thải có khả năng tái sử dụng:** bán lại cho các đơn vị tái chế chất thải có chức năng trong thành phố.
- **Chất thải không thể tận dụng được:** hợp đồng với Công ty TNHH MTV dịch vụ công ích quận Gò Vấp để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định của Pháp Luật hiện hành.

Chất thải rắn được thu gom để xử lý triệt để nên hầu như không gây ô nhiễm cho môi trường.

QUY TRÌNH THU GOM VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT CỦA PNJP:



CHẤT THẢI NGUY HẠI TỪ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT:

Do hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, gia công vàng, bạc, PNJP phát sinh một số chất thải nguy hại, chủ yếu bao gồm:

- Giẻ lau, bao tay dính hóa chất thải;
- Bóng đèn huỳnh quang hỏng, pin, ắc quy đã qua sử dụng;
- Hộp mực in đã qua sử dụng;
- Các bao bì đựng hóa chất thải;
- Các loại hóa chất thải: hóa chất phòng thí nghiệm thải, xăng dầu, dầu động cơ hộp số bôi trơn thải, ...
- Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải.

Chất thải nguy hại được phân loại, thu gom và lưu trữ vào kho chứa chất thải nguy hại đáp ứng đầy đủ yêu cầu của luật. PNJP đã hợp đồng với các đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý các chất thải nguy hại trên theo đúng quy định của luật. Ngoài ra, PNJP đã tiến hành đăng ký Sổ Chủ nguồn thải chất thải nguy hại với Sở Tài nguyên và Môi trường TP. HCM và định kỳ báo cáo công tác quản lý chất thải nguy hại lên cơ quan quản lý.

NÊU CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG (tt)

BÙN THẢI TỪ BỂ TỰ HOẠI VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG:

Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải tập trung bao gồm bùn sinh học từ bể lắng sinh học và bùn từ bể lắng hóa lý.

Bùn sinh học được tuần hoàn lại các bể hiếu khí, kỵ khí để tiếp tục xử lý nước và một phần bùn dư được chứa tại bể chứa bùn sinh học sau đó được đơn vị có chức năng thu gom và xử lý chất

thải nguy hại theo đúng luật định.

Bùn thải từ bể tự hoại được đơn vị có chức năng định kỳ vào hút bằng xe hút phân hầm tự hoại chuyên dụng và được xử lý đúng quy định.

Bùn thải từ cụm xử lý hóa lý hàng ngày được thu gom bằng dàn lọc bùn sau đó được đưa vào kho chứa chất thải nguy hại, định kỳ hàng tháng sẽ bàn giao cho đơn vị chức năng thu gom và xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định.

Tổng lượng chất thải phân chia theo các phương pháp xử lý tại PNJP:

Chỉ tiêu	Loại hình	Đơn vị	2017	2018	2019	2020	2021
Tổng trọng lượng chất thải nguy hại phân chia theo các phương pháp xử lý	Tổng	KG	25.610	17.775	33.024	27.067	87.201
	Tái chế	KG	1.392	1.592	4.235	5.306	2.354
	Đốt – chôn lấp	KG	23.430	13.983	28.391	21.005	84.499
	Khác	KG	788	2.200	398	756	348

Năm 2021, lượng bùn thải phát sinh tăng do sản lượng năm 2021 tăng hơn so với năm 2020. Ngoài ra, PNJ xây dựng thêm nhà máy ở Long Hậu và xây dựng thêm hệ thống xử lý nước thải riêng biệt với Nhà máy Gò Vấp nên lượng bùn xử lý phát sinh thêm.

8. BỤI, KHÍ THẢI

TỪ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG

Phương tiện giao thông hoạt động ra vào khu vực công ty bao gồm các loại xe (xe đạp, xe hai bánh, gắn máy, xe bốn bánh). Tuy nhiên, lượng xe ra vào chiếm đa số là xe gắn máy, xe ô tô chiếm số lượng ít hơn. Các phương tiện này phần lớn sử dụng nhiên liệu xăng và dầu Diesel. Khi hoạt động, các phương tiện vận tải với nhiên liệu tiêu thụ chủ yếu là xăng và dầu Diesel sẽ thải ra môi trường một lượng khói thải chứa các chất ô nhiễm không khí như: NOx, CxHy, CO, CO2...

TỪ MÁY PHÁT ĐIỆN

PNJP có sử dụng 01 máy phát điện dự phòng với công suất 500 KVA để cung cấp điện cho sản xuất trong trường hợp gặp sự cố mất điện. Vì hoạt động của máy phát điện không thường xuyên, công suất không lớn nên ảnh hưởng của khí thải từ máy phát điện là không đáng kể.

TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT CỦA PNJP

Bụi và khí thải phát sinh chủ yếu từ:

- Tổ nấu
- Phòng nấu

Khí thải từ hệ thống thoát nước và hệ thống xử lý nước thải: thành phần chất ô nhiễm từ hệ thống thoát nước và hệ thống xử lý nước thải rất đa dạng như: NH3, H2S, Mecaptan, ... các

khí này có khả năng gây mùi nên có thể sẽ gây ảnh hưởng đến các khu vực trong công ty. Tuy nhiên, lượng khí này phát sinh không nhiều. Mặt khác, hệ thống thoát nước và xử lý nước thải được thiết kế kín nên khả năng ảnh hưởng đến môi trường là không đáng kể.

Công ty PNJP tiến hành đo đạc Môi trường lao động định kỳ và không có chỉ số nào bị vượt so với yêu cầu của Luật định.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU VÀ XỬ LÝ KHÍ THẢI KHÁC

Ngoài biện pháp áp dụng các hệ thống xử lý khí thải trong quá trình sản xuất, PNJP còn sử dụng một số biện pháp khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí như sau:

- Các đường lưu thông nội bộ được đổ bê tông. Với biện pháp này sẽ làm giảm tải trọng ô nhiễm bụi trong quá trình vận chuyển nguyên, nhiên liệu và quá trình di chuyển của ô tô, xe máy... trong khuôn viên doanh nghiệp.
- Lắp đặt máy thông gió trong khu vực sản xuất, văn phòng ... để tăng cường thông thoáng trong nội bộ.
- Thường xuyên vệ sinh hành lang, văn phòng, xưởng sản xuất và thu gom các chất thải rắn để hạn chế tối đa bụi phát tán vào không khí.
- Trang bị bảo hộ lao động (khẩu trang) cho công nhân làm việc trực tiếp tại các khu vực phát sinh nhiều bụi (công đoạn cân, pha trộn thạch cao, ...) và khí thải.

Ngoài ra, đơn vị còn trồng cây xanh trong khuôn viên để tạo cảnh quan và hạn chế bụi và khí thải phát tán ra môi trường không khí xung quanh.

Định kỳ, Bộ phận An Toàn – Môi Trường tiến hành phối hợp với các đơn vị chức năng để tiến hành đo đạc cũng như phân tích khí thải khách quan hàng năm.

Kết quả phân tích khí thải tại các nguồn thải ngày 11/2021 như sau

Chỉ tiêu Nguồn thải	Lưu lượng P(m3/h)	Bụi	CO	SO2	NOx
(mg/Nm3)					
Ống thoát khí Tổ nấu 1 (X=602537; Y=1198036) Đo tại nguồn thải.	P < 20.000	25	17,4	KPH	10,1
Ống thoát khí Phòng nấu 2 (X=602534; Y=1198026) Đo tại nguồn thải.	P < 20.000	20	13,9	KPH	28,6
QCVN 19:2009/BTNMT (Cột B)	Cmax=CxKpxKv Với : Kp = 1 và Kv = 1	200	200	200	200

Ghi chú: QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

Đối với các mẫu đo khí thải tại các nguồn thải: theo kết quả đo đạc và phân tích trên, giá trị của các chỉ tiêu đo đạc tại 2 vị trí (nguồn thải) vào Tháng 11/2021 đều nằm trong giới hạn cho phép của **QCVN 19:2009/BTNMT, cột B** – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

PHONG TRÀO “NÓI KHÔNG VỚI VẬT DỤNG NHỰA DÙNG MỘT LẦN”

Ý thức được tác hại của các vật dụng dùng một lần đối với môi trường, từ đầu năm 2021, PNJ đã phát động phong trào **"Nói không với vật dụng nhựa dùng một lần"**. Công ty đã đề ra quy định hạn chế CBCNV mang các loại túi bóng, dụng cụ đựng thực phẩm, nước uống dùng một lần như chai, đĩa, bát nhựa ... vào Công ty.

PNJ cũng nghiêm cấm tất cả CBCNV ăn uống tại nơi làm việc; CBCNV có thể đăng ký bữa ăn tại canteen của Công ty, tự mang cơm và ăn tại canteen hoặc ăn ngoài, vừa tạo không gian làm việc sạch sẽ, vệ sinh, vừa đảm bảo việc thu gom, xử lý rác thải từ hoạt động ăn uống tập trung. Những trường hợp vi phạm ăn

uống tại nơi làm việc hoặc mang các vật dụng nhựa dùng một lần vào công ty sẽ bị nhắc nhở.

Ngoài ra, công ty cũng phát các chai đựng nước có thể dùng nhiều lần cho CBCNV, vừa đảm bảo vệ sinh, vừa nâng cao ý thức bảo vệ môi trường thông qua tiết chế sử dụng các vật dụng nhựa dùng một lần. Tại các phòng họp và các không gian chung, PNJ thay thế các chai nước uống tiện dụng bằng nhựa bằng các bình thủy tinh, cốc thủy tinh và cây lọc nước. Phong trào đã nhận được sự hưởng ứng tích cực từ toàn thể CBCNV PNJ và hình thành được nét đẹp trong văn hóa của PNJ về bảo vệ môi trường.

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG, KẾ HOẠCH CỦA PNJ HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN XANH

Với môi trường doanh nghiệp, PNJ cam kết giảm thiểu phát thải khí thể hiện qua kế hoạch xây dựng trụ sở văn phòng mới của PNJ, trong đó Công ty định hướng thiết kế địa điểm làm việc mới theo hướng tiết kiệm nguyên liệu, tạo ra không gian mở và định hướng để trở thành Ngôi nhà xanh để giảm thiểu khí thải và chất thải.

Với môi trường bên ngoài, PNJ định hướng đến các hoạt động phát triển mảng xanh. Trong các năm tới, Tiểu ban ESG trực thuộc HĐQT sẽ tìm kiếm các dự án phát triển vùng xanh như trồng rừng, các dự án nước sạch tạo tiền đề cho phát triển bền vững và góp phần bảo vệ môi trường.

TĂNG TỐC

CHINH PHỤC ĐỈNH CAO MỚI



“Áp lực chưa qua nhưng năm 2022 sẽ là năm mà PNJ sẽ không ngủ quên với kỳ tích mà cả tập thể PNJ đã nỗ lực đạt được trong năm 2021. Lấy áp lực làm động lực, PNJ sẽ tiếp tục đặt những mục tiêu mới, kế hoạch mới, hướng tới tầm nhìn **“trở thành công ty hàng đầu Châu Á về chế tác trang sức và bán lẻ sản phẩm tôn vinh vẻ đẹp, vươn tầm thế giới”**. Với định hướng chiến lược mới từ HĐQT và việc xây dựng, triển khai thực hiện bởi BDH, năm 2022 hứa hẹn một năm PNJ chuyển mình và tiếp tục ghi lại dấu ấn thành công với vai trò dẫn đầu thị trường chế tác trang sức trong nước và khu vực.”

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Trong năm 2022, PNJ tiếp tục tập trung triển khai và hoàn thiện các vấn đề liên quan đến quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trên toàn PNJ và các công ty con, cụ thể như sau:

1

Triển khai thực hiện xây dựng Tiểu ban Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG) và Tiểu ban Nhân sự – Tiền lương

1. Đẩy mạnh quá trình tích hợp ESG trong triết lý hoạt động và chiến lược kinh doanh nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của PNJ
2. Xây dựng chiến lược Nhân sự – Tiền lương bài bản, hiện đại tương xứng với tầm vóc của Tập đoàn

2

Đánh giá thực hành QTCT theo Thẻ điểm QTCT khu vực ASEAN, thu hẹp khoảng cách trong QTCT của PNJ với tiêu chuẩn quốc tế.

3

Triển khai các hoạt động Kiểm toán nội bộ

- Xây dựng, triển khai và cải tiến khung hoạt động kiểm toán nội bộ:
- Tiếp tục hoàn thiện quy trình, xây dựng bộ KPI, cải tiến cơ chế vận hành và hoạt động của 03 phòng tuyến quản trị rủi ro tại PNJ;
- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông tại tập đoàn về chức năng nhiệm vụ và nguyên tắc hoạt động kiểm toán nội bộ;
- Hoạt động chuyên môn:
- Xây dựng kế hoạch kiểm toán nội bộ dài hạn; xây dựng ma trận đảm bảo;
- Đánh giá hoạt động quản trị rủi ro và kiểm soát tuân thủ năm 2022;
- Phối hợp tham gia xây dựng khung rủi ro, khung quản trị;
- Phối hợp thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục kiểm soát tuân thủ; giám sát kiểm toán độc lập và các hoạt động chuyên môn khác;
- Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm toán nội bộ:
- nhận diện dữ liệu nền tảng, xây dựng báo cáo dữ liệu; số hóa và ứng dụng phần mềm trong KTNB;
- Tiếp tục duy trì hoạt động đào tạo để nâng cao chuyên môn cho đội ngũ kiểm toán nội bộ.

4

Hoàn thiện cấu trúc kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro theo mô hình “Ba phòng tuyến”; xây dựng khung quản trị rủi ro, khẩu vị và danh mục rủi ro; nâng cao nhận thức và hình thành văn hóa quản lý rủi ro... nhằm đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro được vận hành một cách hiệu quả và chặt chẽ.

5

Tiếp tục duy trì thường xuyên các hoạt động hàng năm của HĐQT:

1. Chương trình thực hiện liên quan đến người kế nhiệm (HĐQT & BDH)
2. Tổ chức Chương trình đào tạo thường xuyên dành cho thành viên HĐQT và đào tạo cho thành viên HĐQT mới bổ nhiệm
3. Triển khai chương trình đánh giá đối với hoạt động của HĐQT, của từng thành viên trong HĐQT và của BDH. Chương trình đánh giá được tiến hành dựa trên bộ tiêu chuẩn do PNJ xây dựng, với hình thức đánh giá chéo và ẩn danh.

CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ		
ĐÁNH GIÁ VỀ HĐQT	ĐÁNH GIÁ VỀ TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT	ĐÁNH GIÁ VỀ BAN ĐIỀU HÀNH
<ul style="list-style-type: none"> • Các tiêu chí đánh giá chung - Sự kết hợp kiến thức, kinh nghiệm, đặc tính đa dạng của các thành viên trong HĐQT - Kết quả hoạt động của các Ủy ban/ Tiểu ban thuộc HĐQT • Tính năng động và chuyên nghiệp của HĐQT 	<ul style="list-style-type: none"> • Mức độ tương tác giữa các thành viên • Kết quả hoạt động dựa trên phân công nhiệm vụ của từng thành viên 	<ul style="list-style-type: none"> • Mức độ triển khai các nghị quyết, thực hiện chỉ tiêu, kế hoạch • Mức độ phối hợp với HĐQT trong triển khai các hoạt động, chiến lược chung

XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC 2022 - 2027 VỚI NHỮNG ĐẤU ÁN ĐỘT PHÁ



ĐỘT PHÁ 1

XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC MỚI ĐẦY THAM VỌNG, ĐỊNH VỊ THƯƠNG HIỆU DẪN ĐẦU CHÂU Á BẮT CHẤP NGUỒN LỰC BỊ ẢNH HƯỞNG DO COVID-19

Trung thành với triết lý về phát triển bền vững “**Đặt lợi ích của khách hàng và xã hội vào lợi ích của doanh nghiệp**”, PNJ sẽ tiếp tục hướng tới sự cân bằng hài hòa các lợi ích của các bên liên quan của doanh nghiệp, tập trung đầu tư để nuôi dưỡng sức phát triển mạnh mẽ trong dài hạn. Tận dụng lợi thế về địa chính trị ổn định, vị trí giao thương chiến lược, điều kiện xuất nhập khẩu

ngày càng thuận lợi & nguồn lao động trẻ nhanh chóng nắm bắt xu hướng công nghệ mới của Việt Nam, HĐQT PNJ đã đặt cho doanh nghiệp một mục tiêu vô cùng thách thức là “**trở thành công ty hàng đầu châu Á về chế tác trang sức và bán lẻ các sản phẩm tôn vinh vẻ đẹp - vượt tầm thế giới**”.

XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC 2022 - 2027 VỚI NHỮNG ĐẤU ÁN ĐỘT PHÁ (tt)

Với tầm nhìn chiến lược trên, PNJ xác định cho mình mô hình thực thi chiến lược giai đoạn 2023 - 2027 với **04 nền tảng chiến lược**:

CON NGƯỜI

PNJ đề cao tính đa dạng, tinh thần doanh chủ, tiên phong dẫn dắt sự thay đổi với tính cam kết cao của nguồn lực nội bộ;

TỔ CHỨC CÔNG TY

Hệ thống quản trị và quản lý doanh nghiệp tiếp tục quá trình F5 tái tạo theo hướng chuyên nghiệp và bài bản, theo các chuẩn mực quản trị tốt nhất. PNJ đề cao tính kiên hoạt, trao quyền & tạo động lực để có thể khai phóng nội năng của các thành viên, phát triển một hệ sinh thái bán lẻ toàn diện & mở rộng các cơ hội kinh doanh mới.

VĂN HÓA

Văn hóa doanh nghiệp & uy tín thương hiệu PNJ trong hơn 30 năm tiếp tục là một nền tảng giúp PNJ vượt mình khỏi những áp lực, tăng tốc tái tạo và bứt phá vượt xa. Trong giai đoạn phát triển mới, với định hướng Khai Phóng, PNJ sẽ tạo nên một môi trường mà sự sáng tạo, tính tự chủ và trách nhiệm, tinh thần liêm chính luôn là các động lực mạnh mẽ giúp công ty tự vận hành trở thành một doanh nghiệp phát triển nhanh và luôn tiến hóa thích nghi;

CÔNG NGHỆ & SÁNG TẠO

Đây là nền tảng quan trọng trong thời đại của cách mạng công nghiệp 4.0+ và khả năng sáng tạo, là yếu tố sống còn để các doanh nghiệp cạnh tranh và vượt mình trong một thị trường ngày càng phẳng nhưng tốc độ thay đổi cao, sức nóng cạnh tranh lớn và biến động của thị trường rất nhanh chóng tạo nên những áp lực cho những doanh nghiệp không kịp thời chuyển mình.

Trên cơ sở nền tảng chiến lược vững chắc, PNJ tập trung cho việc chuyển đổi bộ máy công ty thông qua việc hoàn thiện các năng lực trong bốn trụ cột chiến lược.

- **Năng lực bán lẻ & marketing:** Mở rộng danh mục khách hàng thông qua việc mang đến cho họ những trải nghiệm đặc biệt và dịch vụ cá nhân hóa; dẫn đầu thị trường về áp dụng công nghệ trong kinh doanh; nâng cấp mở rộng điểm bán & hệ thống Omni-Channel để cung cấp trải nghiệm khách hàng toàn diện.

- **R&D và sản xuất:** Nâng cao năng lực sản xuất và nghiên cứu phát triển-R&D cùng với việc gia tăng hiệu quả quản trị chuỗi cung ứng để đảm bảo tính xuyên suốt & tạo ra sự khác biệt về giá trị cũng như chất lượng sản phẩm với tiêu chuẩn hàng đầu thế giới, đáp ứng nhu cầu tinh tế riêng biệt của thị trường và khách hàng.

- **Tài chính và vận hành:** Tăng cường nguồn lực tài chính & năng lực tài chính vững mạnh làm nền tảng cho việc triển khai và thực thi chiến lược, tối ưu hóa vận hành bằng công nghệ và chuyển đổi số.

- **Phát triển kinh doanh:** Nâng tầm năng lực phát triển kinh doanh với tinh thần doanh chủ nội bộ, hợp tác và phát triển

đối tác, nhằm giúp PNJ giữ vững vị trí dẫn đầu thị trường bán lẻ trong mảng trang sức, phát triển hệ sinh thái toàn diện & mở rộng các cơ hội kinh doanh mới.

HĐQT và toàn thể CBCNV PNJ luôn tỉnh thức, **F5 - Refresh** quyết liệt để thúc đẩy sự sáng tạo và ứng phó linh hoạt trước những tác động của đại dịch Covid-19, vượt trên chuyển biến nhanh chóng của nền kinh tế và trào lưu xã hội - công nghệ để đảm bảo tốc độ tăng trưởng nhanh bền vững và vị thế **Doanh nghiệp Xuất sắc nhất Ngành Kim hoàn Châu Á - Thái Bình Dương**, cũng như tiến xa hơn trên tiến trình thâm nhập thị trường quốc tế. HĐQT của PNJ đã luôn hết sức nghiêm túc chuẩn bị kỹ càng, đầu tư có trọng tâm, đảm bảo PNJ luôn có sự sẵn sàng tốt nhất cho tương lai với 4 trong tâm chiến lược cho giai đoạn 2021 - 2023:

- Tăng trưởng vững chắc với trọng tâm duy trì vị thế số một tại thị trường;

- Không ngừng phát triển đồng bộ năng lực sản xuất, quản trị chuỗi cung ứng, quản trị chiến lược, marketing... để tạo sức mạnh toàn diện của doanh nghiệp;

- Tiếp tục công cuộc làm giàu tài nguyên nguồn nhân lực, tài nguyên thương hiệu, tài nguyên khách hàng, để gia tăng giá trị cốt lõi của doanh nghiệp;

- Chuẩn bị nguồn nhân lực đủ kiến thức, kinh nghiệm phân tích, sử dụng dữ liệu trong hoạt động kinh doanh để tiến nhanh, tiến mạnh vào kỷ nguyên bán lẻ 4.0.

Bên cạnh đó, một trong những hoạt động tiêu biểu trong xây dựng và củng cố chiến lược phát triển là hoạt động cập nhật chiến lược phát triển Tập đoàn trong giai đoạn 2022 - 2027. Chiến lược được cập nhật trong giai đoạn thị trường có nhiều chuyển biến, phù hợp với các thách thức và cơ hội trong điều kiện "bình thường mới" hậu Covid-19, tiềm lực của công ty, chuẩn bị sẵn sàng cho giai đoạn kế tiếp. Theo đó, PNJ tăng

tốc cho các mảng kinh doanh hiện hữu, đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển các mảng kinh doanh mới, tạo động lực tăng trưởng cho tương lai.

Song song đó, làm giàu tài sản quan hệ khách hàng thông qua hướng tiếp cận và tương tác mới, với phương châm "lấy khách hàng làm trọng tâm", chọn lọc các quan hệ đối tác và hợp tác kinh doanh mang tính chiến lược. Tiếp tục làm giàu tài sản Thương hiệu PNJ - nhóm các thương hiệu PNJ thông qua việc tạo mối liên kết và sức cộng hưởng giữa các thương hiệu của hệ sinh thái PNJ, gia tăng tính tích hợp các chương trình, đẩy mạnh sự hiệu quả của các chương trình CSR.

ĐỘT PHÁ 2

TÍCH HỢP MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI VÀ QUẢN TRỊ (ESG) TRONG CHIẾN LƯỢC QTCT HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Phát triển bền vững là yếu tố được tích hợp xuyên suốt trong văn hóa và hoạt động của PNJ trong suốt hành trình phát triển suốt 34 năm, thể hiện qua triết lý kinh doanh là "Luôn đặt lợi ích của khách hàng và xã hội trong lợi ích của doanh nghiệp". Do vậy, HĐQT luôn tích hợp các mục tiêu về ESG trong việc xây dựng và cập nhật chiến lược kinh doanh theo từng thời kỳ và hàng năm của mình. Cụ thể, HĐQT cùng với BDH không ngừng nỗ lực hoàn thiện thực hành QTCT theo thông lệ tốt nhất trong nước và trong khu vực, đồng thời cam kết thực hiện trách nhiệm môi trường và xã hội theo quy định của pháp luật và chuẩn mực quốc tế.

Trong năm 2022, HĐQT hướng đến việc xây dựng chiến lược về ESG một cách bài bản, hoàn thiện các quy chế và quy trình, xác định các tiêu chí QTCT để tăng tính chặt chẽ và hiệu quả của các

hoạt động bảo vệ môi trường, chống biến đổi khí hậu, gia tăng các trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

Ngoài ra, PNJ sẽ tiến hành chuẩn hóa lại các công việc liên quan đến hoạt động phát triển bền vững theo các tiêu chuẩn quốc tế. Sự thành lập mới và tiên phong của tiểu ban môi trường, xã hội và quản trị (ESG) với sự thường trực của thành viên trong HĐQT được kì vọng sẽ nâng tầm chiến lược dài hạn và mở ra tương lai cho sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Cùng với sự tham mưu của Tiểu ban, PNJ sẽ tiếp tục thúc đẩy những ý kiến sáng tạo và hoạt động phát triển bền vững ngay từ cấp đơn vị. Ngoài ra, PNJ sẽ hướng về công nghệ "Ngôi nhà xanh", về các dự án phát triển mảng xanh qua việc tối đa hóa việc tiết kiệm nhiên liệu, cũng như tham gia các dự án trồng rừng, phát triển nước sạch, v.v

ĐỘT PHÁ 3

NÂNG TẦM HỆ THỐNG QUẢN TRỊ ĐẢM BẢO TÍNH CHUYÊN NGHIỆP VÀ ĐỘC LẬP

PNJ tin rằng hoạt động QTCT vững mạnh và chuyên nghiệp là nền tảng quan trọng để đảm bảo sự phát triển bền vững của công ty. Do vậy HĐQT đã liên tục nâng tầm của hoạt động QTCT theo các triết lý đảm bảo: (1) tính đa dạng và chuyên nghiệp của HĐQT và BDH, (2) minh bạch trong chia sẻ thông tin với nhà đầu tư, (3) công bằng với mọi cổ đông.

Ngoài cam kết thực hành QTCT tuân thủ theo quy định pháp luật Việt Nam về QTCT, HĐQT còn triển khai lộ trình tuân thủ nguyên tắc QTCT theo thông lệ tốt nhất - Việt Nam Corporate

Governance Code và áp dụng Thẻ điểm QTCT khu vực ASEAN. HĐQT liên tục nâng cao năng lực về QTCT của các thành viên thông qua việc cử thành viên tham gia các khóa học/ khóa đào tạo về vai trò của thành viên HĐQT, tham gia vào các hoạt động hội thảo hàng năm về QTCT để cập nhật các kiến thức về thông lệ tốt nhất đang được áp dụng tại các công ty niêm yết tại Việt Nam. Bên cạnh đó, HĐQT còn tổ chức bộ phận QTCT và Quan hệ Nhà đầu tư chuyên trách với các thành viên được đào tạo bài bản nhằm triển khai hiệu quả các hoạt động về QTCT và cung cấp thông tin cho cổ đông - nhà đầu tư.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT



BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP

Số 0300521758 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 2 tháng 1 năm 2004 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất lần thứ 32 ngày 6 tháng 1 năm 2022.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bà Cao Thị Ngọc Dung	Chủ tịch
Ông Lê Trí Thông	Phó Chủ tịch
Ông Lê Hữu Hạnh	Thành viên
Bà Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên
Bà Huỳnh Thị Xuân Liên	Thành viên
Bà Đặng Thị Lại	Thành viên
Bà Tiêu Yến Trinh	Thành viên độc lập
Ông Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập
Ông Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên độc lập

ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ông Lê Quang Phúc	Chủ tịch
Ông Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban Kiểm toán nội bộ (từ ngày 10 tháng 11 năm 2021)

BAN KIỂM SOÁT

Ông Nguyễn Thành Dư	Trưởng ban
Bà Nguyễn Ngọc Huệ	Thành viên
Ông Lê Anh Đức	Thành viên

(Từ ngày 17 tháng 4 năm 2021, Đại hội đồng cổ đông đã bãi bỏ Ban kiểm soát và miễn nhiệm toàn bộ thành viên Ban kiểm soát. Đồng thời, Công ty thành lập Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng Quản trị)

BAN ĐIỀU HÀNH

Ông Lê Trí Thông	Tổng Giám đốc (Từ ngày 10 tháng 8 năm 2020 Hội đồng Quản trị phân công Ông Lê Trí Thông quản lý và điều hành Khối khách hàng & bán lẻ và Khối cung ứng)
Bà Đặng Thị Lại	Giám đốc Vận hành kiêm Giám đốc khối Tài chính – Vận hành
Ông Phan Nguyễn Hoài Anh	Quyển Giám đốc khối Marketing
Ông Đào Trung Kiên	Giám đốc khối Chiến lược
Ông Đặng Hải Anh	Giám đốc khối Công nghệ thông tin
Ông Nguyễn Anh Hùng	Giám đốc khối Nguồn nhân lực
Ông Dương Quang Hải	Kế toán trưởng

- Người đại diện theo pháp luật:
- Trụ sở chính
- Công ty kiểm toán

Ông Lê Trí Thông - Tổng Giám đốc
170E Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Điều hành Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (“Công ty”) chịu trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”) thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên. Trong việc soạn lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Điều hành được yêu cầu phải:

- chọn lựa các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng một cách nhất quán;
- thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng; và
- soạn lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở đơn vị hoạt động liên tục trừ khi giả định đơn vị hoạt động liên tục là không phù hợp.

Ban Điều hành của Công ty chịu trách nhiệm bảo đảm rằng các sổ sách kế toán đúng đắn đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và để làm cơ sở soạn lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chế độ kế toán được trình bày ở Thuyết minh số 2 của báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Điều hành của Công ty cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các gian lận hoặc nhầm lẫn.

PHÊ CHUẨN BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Theo đây, chúng tôi phê chuẩn báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm từ trang 5 đến trang 40. Báo cáo tài chính hợp nhất này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Điều hành



LÊ TRÍ THÔNG
Tổng Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, nước CHXHCN Việt Nam

Ngày 14 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

GỬI CÁC CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (“Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”) được lập ngày 31 tháng 12 năm 2021, và được Ban Điều hành Công ty phê chuẩn ngày 14 tháng 3 năm 2022. Báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu, từ trang 5 đến trang 39.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho công ty TNHH PWC (Việt Nam)



Trần Thị Thanh Trúc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán
3047-2019-006-1
Chữ ký được ủy quyền

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM11514
TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2022

Nguyễn Vũ Anh Tuấn
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán.
3631-2021-006-1

Mẫu số B 01 – DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	Ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN		9.292.192.238.421	7.143.929.036.497
110	Tiền		355.454.838.957	422.234.781.061
111	Tiền	3	355.454.838.957	422.234.781.061
130	Các khoản phải thu ngắn hạn		111.969.758.488	98.997.286.429
131	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4	59.930.655.833	67.591.685.619
132	Trả trước cho người bán ngắn hạn	5	30.659.175.548	20.218.946.599
136	Phải thu ngắn hạn khác	6(a)	22.83a1.538.994	12.261.206.010
137	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.004.798.077)	(1.202.878.846)
139	Tài sản thiếu chờ xử lý		553.186.190	128.327.047
140	Hàng tồn kho		8.754.741.712.359	6.545.905.987.056
141	Hàng tồn kho	7	8.754.741.712.359	6.545.905.987.056
150	Tài sản ngắn hạn khác		70.025.928.617	76.790.981.951
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	8(a)	56.716.921.380	66.112.866.470
152	Thuế Giá trị gia tăng ("GTGT") được khấu trừ		8.705.831.517	10.670.276.957
153	Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		4.603.175.720	7.838.524
200	TÀI SẢN DÀI HẠN		1.326.824.308.701	1.339.217.061.954
210	Khoản phải thu dài hạn		84.131.506.164	77.310.617.360
216	Phải thu dài hạn khác	6(b)	84.131.506.164	77.310.617.360
220	Tài sản cố định		909.985.491.983	931.617.117.533
221	Tài sản cố định hữu hình	9(a)	259.137.188.160	281.244.232.172
222	Nguyên giá		633.614.629.426	600.464.186.725
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(374.477.441.266)	(319.219.954.553)
227	Tài sản cố định vô hình	9(b)	650.848.303.823	650.372.885.361
228	Nguyên giá		697.774.918.988	683.791.142.309
229	Giá trị khấu hao lũy kế		(46.926.615.165)	(33.418.256.948)
240	Tài sản dở dang dài hạn		30.795.369.850	33.003.867.003
242	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	10	30.795.369.850	33.003.867.003
250	Đầu tư tài chính dài hạn	11	-	-
253	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		395.271.613.400	395.271.613.400
254	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn		(395.271.613.400)	(395.271.613.400)
260	Tài sản dài hạn khác		301.911.940.704	297.285.460.058
261	Chi phí trả trước dài hạn	8(b)	201.443.147.089	206.301.766.031
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	21	100.468.793.615	90.983.694.027
270	TỔNG TÀI SẢN		10.619.016.547.122	8.483.146.098.451

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

Mẫu số B 01 – DN/HN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tt)

MÃ SỐ	NGUỒN VỐN	THUYẾT MINH	Ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
300	NỢ PHẢI TRẢ		4.606.382.566.869	3.241.284.233.443
310	Nợ ngắn hạn		4.563.002.409.508	3.231.907.356.443
311	Phải trả người bán ngắn hạn	12	680.447.298.103	481.588.464.720
312	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	13	156.729.112.135	157.182.968.364
313	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	14	309.500.571.902	214.710.310.923
314	Phải trả người lao động	15	385.144.216.152	290.765.645.610
315	Chi phí phải trả ngắn hạn	16	69.534.599.697	55.520.256.916
319	Phải trả ngắn hạn khác	17	83.404.423.727	76.978.636.900
320	Vay ngắn hạn	18	2.721.930.701.144	1.839.275.064.065
321	Dự phòng phải trả ngắn hạn	20(a)	30.129.306.488	-
322	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	19	126.182.180.160	115.886.008.945
330	Nợ dài hạn		43.380.157.361	9.376.877.000
337	Phải trả dài hạn khác		518.668.000	526.168.000
342	Dự phòng phải trả dài hạn	20(b)	42.861.489.361	8.850.709.000
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU		6.012.633.980.253	5.241.861.865.008
410	Vốn chủ sở hữu		6.012.633.980.253	5.241.861.865.008
411	Vốn góp của chủ sở hữu	22, 23	2.276.123.620.000	2.276.123.620.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết			
412	Thặng dư vốn cổ phần	23	2.276.123.620.000	2.276.123.620.000
415	Cổ phiếu quỹ	23	991.261.882.458	991.261.882.458
418	Quỹ đầu tư phát triển	23	(4.908.890.000)	(3.384.090.000)
421	Lợi nhuận sau thuế ("LNST") chưa phân phối	23	800.503.556.918	372.779.556.918
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước		1.949.653.810.877	1.605.080.895.632
421b	- LNST chưa phân phối của năm nay		920.611.645.232	670.845.205.971
			1.029.042.165.645	934.235.689.661
440	TỔNG NGUỒN VỐN		10.619.016.547.122	8.483.146.098.451

NGUYỄN THÀNH ĐẠT
Người lập phiếu

DƯƠNG QUANG HẢI
Kế toán trưởng



LÊ TRÍ THÔNG
Tổng Giám Đốc
Ngày 14 tháng 3 năm 2022

Mẫu số B 02 – DN/HN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	Ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
01	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		19.735.646.137.250	17.681.913.026.177
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		(188.587.772.416)	(171.124.375.178)
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	27	19.547.058.364.834	17.510.788.650.999
11	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	28	(15.948.760.134.458)	(14.076.055.770.112)
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		3.598.298.230.376	3.434.732.880.887
21	Doanh thu hoạt động tài chính	29	16.326.114.795	2.368.958.316
22	Chi phí tài chính	30	(118.252.734.395)	(161.541.087.492)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		(104.380.274.160)	(154.416.694.276)
25	Chi phí bán hàng	31	(1.687.654.952.494)	(1.423.499.070.565)
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	32	(501.819.303.928)	(502.929.377.487)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		1.306.897.354.354	1.349.132.303.659
31	Thu nhập khác		8.861.354.013	5.485.848.150
32	Chi phí khác		(36.528.186.336)	(8.637.683.094)
40	(Lỗ)/lợi nhuận khác		(27.666.832.323)	(3.151.834.944)
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		1.279.230.522.031	1.345.980.468.715
51	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành	33	(259.673.455.974)	(279.422.477.414)
52	Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	33	9.485.099.588	2.752.113.960
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN		1.029.042.165.645	1.069.310.105.261
61	Phân bổ cho: Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		1.029.042.165.645	1.069.310.105.261
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	25(a)	4.197	4.308
71	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	25(b)	4.197	4.308

NGUYỄN THÀNH ĐẠT
Người lập phiếu

DƯƠNG QUANG HẢI
Kế toán trưởng



LÊ TRÍ THÔNG
Tổng Giám Đốc
Ngày 14 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN HỢP NHẤT (Thep phương pháp gián tiếp)

Mẫu số B 03 – DN/HN

MÃ SỐ	TÀI SẢN	THUYẾT MINH	Ngày 31 tháng 12 năm	
			2021 VND	2020 VND
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		1.279.230.522.031	1.345.980.468.715
01	Lợi nhuận kế toán trước thuế			
	Điều chỉnh cho các khoản:			
02	Khấu hao tài sản cố định ("TSCĐ")		75.118.429.219	72.154.867.041
03	Các khoản dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)		64.942.006.080	6.391.807.846
04	Lỗ/(lãi) chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		2.504.365.377	177.425.063
05	Lỗ/(lãi) từ hoạt động đầu tư		(3.225.478.644)	1.237.319.162
06	Chi phí lãi vay		104.380.274.160	154.416.694.276
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động		1.522.950.118.223	1.580.358.582.103
09	Giảm các khoản phải thu		(23.111.709.097)	17.322.807.863
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		(2.208.835.725.303)	484.514.384.160
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		354.804.359.041	(99.651.505.808)
12	Tăng chi phí trả trước		14.254.564.032	(42.462.273.125)
14	Tiền lãi vay đã trả		(105.200.568.547)	(155.543.069.575)
15	Thuế TNDN đã nộp		(234.058.441.077)	(253.134.374.354)
17	Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh		(43.169.828.785)	(34.492.822.139)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		(722.367.231.513)	1.496.911.729.125
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(61.304.197.645)	(85.433.646.180)
22	Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ		12.869.426.085	792.669.960
27	Tiền thu từ lãi tiền gửi		267.480.935	251.771.651
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		(48.167.290.625)	(84.389.204.569)
	LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		-	46.375.540.000
32	Tiền mua lại cổ phiếu đã phát hành		(1.524.800.000)	(1.283.000.000)
33	Tiền thu từ đi vay		7.758.858.344.889	7.432.783.338.336
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(6.876.202.707.810)	(8.208.110.896.493)
36	Tiền chi trả cổ tức		(177.376.257.045)	(355.099.739.283)
40	Lưu chuyển thuần từ hoạt động tài chính		703.754.580.034	(1.085.334.757.440)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(66.779.942.104)	327.187.767.116
60	Tiền đầu năm	3	422.234.781.061	95.224.439.008
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		-	(177.425.063)
70	Tiền cuối năm	3	355.454.838.957	422.234.781.061

NGUYỄN THÀNH ĐẠT
Người lập phiếu

DƯƠNG QUANG HẢI
Kế toán trưởng



LÊ TRÍ THÔNG
Tổng Giám Đốc

Ngày 14 tháng 03 năm 2022

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2021

Mẫu số B 09-DN/HN

1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại nước CHXHCN Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0300521758 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 2 tháng 1 năm 2004 và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh mới nhất lần thứ 32 ngày 6 tháng 1 năm 2022.

Ngày 23 tháng 3 năm 2009, cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã giao dịch cổ phiếu là PNJ, theo Quyết định số 129/UBCK-ĐKNY do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ký ngày 26 tháng 12 năm 2008.

Hoạt động chính của Công ty là kinh doanh vàng, bạc, nữ trang và đá quý, xuất nhập khẩu nữ trang bằng vàng, bạc và đá quý.

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là trong vòng 12 tháng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty có 3 công ty con (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty có 4 công ty con) được trình bày chi tiết như sau:

	Nơi thành lập, đăng ký hoạt động	31.12.2021		31.12.2020		Hoạt động chính
		Tỷ lệ sở hữu %	Tỷ lệ biểu quyết năm giữ %	Tỷ lệ sở hữu %	Tỷ lệ biểu quyết năm giữ %	
CÔNG TY TNHH MTV THỜI TRANG CAO (CAF CO.,LTD)	TP. Hồ Chí Minh	100	100	100	100	Kinh doanh trang sức
CÔNG TY TNHH MTV GIÁM ĐỊNH PNJ (PNJL CO.,LTD)	TP. Hồ Chí Minh	100	100	100	100	Tư vấn và giám định vàng, bạc và đá quý
CÔNG TY TNHH MTV CHẾ TÁC VÀ KINH DOANH TRANG SỨC PNJ (PNJP CO., LTD)	TP. Hồ Chí Minh	100	100	100	100	Chế tác và kinh doanh trang sức
CÔNG TY TNHH MTV KỶ NGUYÊN KHÁCH HÀNG (CECL)	TP. Hồ Chí Minh	-	-	100	100	Bán lẻ hàng hóa

(*) Trong năm 2021, Công ty TNHH MTV Kỷ nguyên Khách hàng đã được sáp nhập vào Công ty TNHH MTV Thời trang CAO theo Quyết định số 24/2021/NQ-HĐQT-CTY ngày 12 tháng 1 năm 2021.

Ngoài ra, tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn có 56 chi nhánh (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 56 chi nhánh) tại các Tỉnh và Thành phố khác nhau ở Việt Nam.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn có 5.806 nhân viên (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 6.191 nhân viên).

2 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

2.1 CƠ SỞ CỦA VIỆC SOẠN LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo nguyên tắc giá gốc ngoại trừ hợp nhất kinh doanh như được trình bày tại Thuyết minh 2.5.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm mục đích trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán thường được chấp nhận ở các nước và các thể chế khác ngoài nước Việt Nam. Các nguyên tắc và thông lệ kế toán sử dụng tại nước Việt Nam có thể khác với các nguyên tắc và thông lệ kế toán tại các nước và các thể chế khác.

2.2 NĂM TÀI CHÍNH

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.3 ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Tập đoàn sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán và trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất là Đồng Việt Nam (“VND” hoặc “Đồng”). Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán của Tập đoàn được xác định dựa vào đơn vị tiền tệ chủ yếu sử dụng trong các giao dịch bán hàng, cung cấp dịch vụ, có ảnh hưởng lớn đến giá bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; đơn vị tiền tệ dùng để niêm yết giá bán và nhận thanh toán; đơn vị tiền tệ sử dụng chủ yếu trong việc mua hàng hóa, dịch vụ; có ảnh hưởng lớn đến chi phí nhân công, nguyên vật liệu và các chi phí sản xuất kinh doanh khác, và thông thường dùng để thanh toán cho các chi phí đó.

Ngoài ra, Tập đoàn còn sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán để huy động các nguồn lực tài chính (như phát hành cổ phiếu, trái phiếu) và/hoặc thường xuyên thu được đơn vị tiền tệ này từ các hoạt động kinh doanh và tích trữ lại.

2.4 Các loại tỷ giá hối đoái áp dụng trong kế toán

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được quy đổi theo tỷ giá giao dịch thực tế áp dụng tại ngày phát sinh nghiệp vụ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ các nghiệp vụ này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Tài sản và nợ phải trả bằng tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất lần lượt được quy đổi theo tỷ giá mua và tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch áp dụng tại ngày bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất được quy đổi theo tỷ giá mua của chính ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ. Chênh lệch tỷ giá phát sinh từ việc quy đổi này được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

2.5 CƠ SỞ HỢP NHẤT BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Công ty con

Công ty con là những doanh nghiệp mà Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của doanh nghiệp đó, thường đi kèm là việc nắm giữ hơn một nửa quyền biểu quyết. Sự tồn tại và tính hữu hiệu của quyền biểu quyết tiềm tàng đang được thực thi hoặc được chuyển đổi sẽ được xem xét khi đánh giá liệu Tập đoàn có quyền kiểm soát doanh nghiệp hay không. Công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày quyền kiểm soát đã chuyển giao cho Tập đoàn. Việc hợp nhất chấm dứt kể từ lúc quyền kiểm soát không còn.

Giao dịch, công nợ và các khoản lãi, các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh giữa các công ty trong cùng Tập đoàn được loại trừ khi hợp nhất.

Chính sách kế toán của công ty con cũng thay đổi nếu cần thiết để đảm bảo sự nhất quán với chính sách kế toán đang được Tập đoàn áp dụng.

Báo cáo tài chính của các công ty con trong Tập đoàn sử dụng để hợp nhất phải được lập cho cùng một năm tài chính. Nếu ngày kết thúc năm tài chính khác nhau, thời gian chênh lệch không vượt quá 3 tháng. Báo cáo tài chính sử dụng để hợp nhất phải được điều chỉnh cho ảnh hưởng của những giao dịch và sự kiện quan trọng xảy ra giữa ngày kết thúc năm tài chính của các công ty và ngày kết thúc năm tài chính của Tập đoàn. Độ dài của kỳ báo cáo và sự khác nhau về thời điểm lập báo cáo tài chính phải được thống nhất qua các kỳ.

2.6 TIỀN

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng và tiền đang chuyển.

2.7 CÁC KHOẢN PHẢI THU

Các khoản phải thu thể hiện giá trị ghi sổ của các khoản phải thu khách hàng gồm các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ; và các khoản phải thu khác không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi được lập cho từng khoản phải thu căn cứ vào thời gian quá hạn trả nợ gốc theo cam kết nợ ban đầu (không tính đến việc gia hạn nợ giữa các bên), hoặc căn cứ vào mức tổn thất dự kiến có thể xảy ra. Các khoản nợ phải thu được xác định là không thể thu hồi sẽ được xóa sổ.

Các khoản nợ phải thu được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải thu tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày tới hạn thu hồi.

2.8 HÀNG TỒN KHO

Hàng tồn kho được thể hiện theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được xác định trên cơ sở bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí khác có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Trong trường hợp các sản phẩm được sản xuất, giá gốc bao gồm tất cả các chi phí trực tiếp và chi phí sản xuất chung dựa trên mức độ hoạt động bình thường. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong năm kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ.

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Dự phòng được lập cho hàng tồn kho bị lỗi thời, chậm lưu chuyển và bị hỏng. Chênh lệch giữa khoản dự phòng phải lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm giá vốn hàng bán trong năm.

2.9 ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC

Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác là các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác nhưng không có quyền kiểm soát hoặc đồng kiểm soát, không có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư. Các khoản đầu tư này được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau đó, Ban Điều hành thực hiện việc rà soát đối với tất cả các khoản đầu tư để ghi nhận dự phòng vào cuối kỳ kế toán.

Dự phòng giảm giá đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được lập vào cuối kỳ kế toán khi có sự giảm giá trị của các khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được tính dựa trên giá trị thị trường nếu giá trị thị trường được xác định một cách tin cậy. Nếu giá trị thị trường không thể được xác định một cách tin cậy, dự phòng giảm giá đầu tư đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được tính tương tự như dự phòng giảm giá đầu tư vào công ty con.

Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí tài chính trong năm. Khoản dự phòng được hoàn nhập không vượt quá giá trị ghi sổ ban đầu.

2.10 TÀI SẢN CỐ ĐỊNH (“TSCĐ”)

TSCĐ hữu hình và TSCĐ vô hình
TSCĐ được phản ánh theo nguyên giá trừ khấu hao lũy kế. Nguyên giá bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc có được TSCĐ ở trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá TSCĐ nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

2.10 TSCĐ (tiếp theo)

Khấu hao

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản qua suốt thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian hữu dụng ước tính của các nhóm tài sản như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 25 năm
Máy móc, thiết bị	3 - 15 năm
Phương tiện vận tải	5 - 10 năm
Thiết bị quản lý	3 - 10 năm
Phần mềm	3 - 5 năm

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

Mẫu số B 09-DN/HN

Mẫu số B 09-DN/HN

Quyền sử dụng đất không có thời hạn được ghi nhận theo nguyên giá và không khấu hao.

Thanh lý

Lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý, nhượng bán TSCĐ được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của tài sản và được ghi nhận là thu nhập hoặc chi phí trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang thể hiện giá trị của các tài sản trong quá trình lắp đặt hoặc xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê hoặc quản trị, hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác, được ghi nhận theo giá gốc bao gồm toàn bộ chi phí cần thiết để xây dựng mới hoặc sửa chữa, cải tạo, mở rộng hay trang bị lại kỹ thuật công trình như chi phí xây dựng; chi phí thiết bị; chi phí quản lý dự án; chi phí tư vấn đầu tư xây dựng; và chi phí vay được vốn hóa đối với tài sản đủ điều kiện phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn. Khấu hao của những tài sản này, cũng giống như các loại TSCĐ khác, sẽ bắt đầu được trích khi tài sản đã sẵn sàng cho mục đích sử dụng.

2.11 THUÊ TÀI SẢN HOẠT ĐỘNG

Thuê hoạt động là loại hình thuê TSCĐ mà phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu của tài sản thuộc về bên cho thuê. Khoản thanh toán dưới hình thức thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê hoạt động.

2.12 CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Các khoản chi phí trả trước này được ghi nhận theo giá gốc và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính.

2.13 NỢ PHẢI TRẢ

Các khoản nợ phải trả được phân loại dựa vào tính chất bao gồm:

- Phải trả người bán gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ; và

- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua hàng hóa và dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản phải trả tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày tới hạn thanh toán.

2.14 VAY

Vay bao gồm các khoản tiền vay từ các ngân hàng và cá nhân.

Các khoản vay được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất căn cứ theo kỳ hạn còn lại của các khoản vay tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất đến ngày tới hạn thanh toán.

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đối với hoạt động xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn sẽ được vốn hóa trong thời gian mà các tài sản này được hoàn thành và chuẩn bị đưa vào sử dụng. Đối với các khoản vay chung trong đó có sử dụng vốn cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất bất kỳ tài sản đủ tiêu chuẩn thì Tập đoàn xác định chi phí đi vay được vốn hóa theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đủ tiêu chuẩn đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể. Chi phí đi vay khác được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

2.15 CHI PHÍ PHẢI TRẢ

Chi phí phải trả bao gồm các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán trong năm báo cáo nhưng thực tế chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán, được ghi nhận vào chi phí sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo.

2.16 CÁC KHOẢN DỰ PHÒNG

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại, pháp lý hoặc liên đới, phát sinh từ các sự kiện đã xảy ra; sự giảm sút những lợi ích kinh tế có thể xảy ra dẫn đến việc yêu cầu phải thanh toán nghĩa vụ nợ; và giá trị của nghĩa vụ nợ đó được ước tính một cách đáng tin cậy. Dự phòng không được ghi nhận cho các khoản lỗ hoạt động trong tương lai.

Dự phòng được tính trên cơ sở các khoản chi phí dự tính phải thanh toán nghĩa vụ nợ. Nếu ảnh hưởng về giá trị thời gian của tiền là trọng yếu thì dự phòng được tính trên cơ sở giá trị hiện tại với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Giá trị tăng lên do ảnh hưởng của yếu tố thời gian được ghi nhận là chi phí tài chính. Chênh lệch giữa khoản dự phòng lập ở cuối kỳ kế toán này và khoản dự phòng đã lập chưa sử dụng ở cuối kỳ kế toán trước được ghi nhận tăng hoặc giảm chi phí sản xuất kinh doanh trong năm.

2.17 DỰ PHÒNG TRỢ CẤP THÔI VIỆC

Theo Luật Lao động Việt Nam, người lao động của Tập đoàn đã làm việc thường xuyên đủ 12 tháng trở lên được hưởng khoản trợ cấp thôi việc. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho Công ty trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được Tập đoàn chi trả trợ cấp thôi việc.

Trợ cấp thôi việc của người lao động được trích trước cuối mỗi kỳ báo cáo theo tỷ lệ bằng một nửa mức lương bình quân tháng cho mỗi năm làm việc. Mức lương bình quân tháng để tính trợ cấp thôi việc dựa trên mức lương bình quân theo hợp đồng lao động của sáu tháng gần nhất tính đến trước ngày lập bảng cân đối kế toán hợp nhất này.

Khoản trích trước này được sử dụng để trả một lần khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định hiện hành.

2.18 VỐN CHỦ SỞ HỮU

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã góp của các cổ đông và được phản ánh theo mệnh giá của cổ phiếu.

Thặng dư vốn cổ phần là khoản chênh lệch giữa vốn góp theo mệnh giá cổ phiếu với giá thực tế phát hành cổ phiếu; chênh lệch giữa giá mua lại cổ phiếu quỹ và giá tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Cổ phiếu quỹ mua trước ngày hiệu lực của Luật Chứng khoán (ngày 1 tháng 1 năm 2021) là cổ phiếu do Công ty phát hành và được mua lại bởi chính Công ty, nhưng chưa bị hủy bỏ và sẽ được tái phát hành trở lại trong khoảng thời gian theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Cổ phiếu quỹ mua sau ngày 1 tháng 1 năm 2021 sẽ được hủy bỏ và điều chỉnh giảm vốn chủ sở hữu.

LNST chưa phân phối của Tập đoàn phản ánh kết quả kinh doanh lãi lũy kế sau thuế TNDN của Tập đoàn tại thời điểm báo cáo.

2.19 PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Cổ tức của Tập đoàn được ghi nhận là một khoản phải trả trong các báo cáo tài chính hợp nhất của năm tài chính mà cổ tức được thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông.

LNST TNDN có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo điều lệ của Tập đoàn và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Tập đoàn trích lập các quỹ dự phòng sau:

- (a) Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ LNST của Tập đoàn và được các cổ đông phê chuẩn tại Đại hội Đồng Cổ đông. Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ cho việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Tập đoàn.

- (b) Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập từ LNST của Tập đoàn và được các cổ đông phê chuẩn tại Đại hội Đồng Cổ đông. Quỹ này được trình bày là một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất. Quỹ này được trích lập nhằm khen thưởng và khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho cán bộ, công nhân viên.

2.20 GHI NHẬN DOANH THU

- (a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý sản phẩm

hoặc hàng hóa như người sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa hoặc quyền kiểm soát sản phẩm hoặc hàng hóa;

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Tập đoàn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu không được ghi nhận khi có yếu tố không chắc chắn mang tính trọng yếu về khả năng thu được tiền bán hàng hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

2.20 GHI NHẬN DOANH THU (tiếp theo)

(a) Doanh thu bán hàng (tiếp theo)

Doanh thu được ghi nhận phù hợp với “bản chất hơn hình thức” và được phân bổ theo nghĩa vụ cung ứng sản phẩm hoặc hàng hóa. Trường hợp Tập đoàn dùng sản phẩm, hàng hóa để khuyến mãi cho khách hàng kèm theo điều kiện mua hàng của Tập đoàn thì Tập đoàn phân bổ số tiền thu được để tính doanh thu cho cả hàng khuyến mãi và giá trị hàng khuyến mãi được tính vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

(b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi dịch vụ đã được cung cấp, bằng cách tính mức độ hoàn thành của từng giao dịch, dựa trên cơ sở đánh giá tỉ lệ dịch vụ đã cung cấp so với tổng khối lượng dịch vụ phải cung cấp. Doanh thu cung cấp dịch vụ chỉ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

(c) Thu nhập lãi

Thu nhập lãi được ghi nhận khi được hưởng.

(d) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi Tập đoàn xác lập quyền nhận cổ tức từ các đơn vị đầu tư.

2.21 CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các khoản giảm trừ doanh thu phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu kỳ phát sinh.

Các khoản giảm trừ doanh thu đối với sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ trong năm, phát sinh sau ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất nhưng trước thời điểm phát hành báo cáo tài chính hợp nhất được ghi nhận điều chỉnh giảm doanh thu của năm lập báo cáo.

2.22 GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp là tổng chi phí phát sinh của thành phẩm, hàng hóa, vật tư xuất bán và dịch vụ cung cấp cho khách hàng trong năm, được ghi nhận theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu và nguyên tắc thận trọng.

2.23 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí hoạt động tài chính phát sinh trong năm chủ yếu bao gồm các khoản chi phí hoặc các khoản lỗ liên quan đến các hoạt động đầu tư tài chính, chi phí đi vay vốn và lỗ tỷ giá hối đoái.

2.24 CHI PHÍ BÁN HÀNG

Chi phí bán hàng chủ yếu phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình bán sản phẩm, hàng hóa, cung cấp dịch vụ, chủ yếu bao gồm các chi phí chào hàng, giới thiệu sản phẩm, quảng cáo sản phẩm, phí bảo hành, duy trì, đóng gói và vận chuyển.

2.25 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí thực tế phát sinh trong quá trình quản lý chung của Tập đoàn chủ yếu bao gồm các chi phí về lương nhân viên bộ phận quản lý; bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn, chi phí vật liệu văn phòng, công cụ lao động, khấu hao TSCĐ dùng cho quản lý doanh nghiệp; thuê đất, dịch vụ mua ngoài; và chi phí khác.

2.26 THUẾ TNDN HIỆN HÀNH VÀ THUẾ TNDN HOÀN LẠI

Thuế TNDN bao gồm toàn bộ số thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế TNDN. Chi phí thuế TNDN bao gồm chi phí thuế TNDN hiện hành và chi phí thuế TNDN hoãn lại.

Thuế TNDN hiện hành là số thuế TNDN phải nộp hoặc thu hồi được tính trên thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế TNDN của năm hiện hành. Thuế TNDN hiện hành và thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận là thu nhập hay chi phí khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ của kỳ phát sinh, ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh từ một giao dịch hoặc sự kiện được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu trong cùng kỳ hay một kỳ khác.

Thuế TNDN hoãn lại được tính đầy đủ, sử dụng phương thức công nợ, tính trên các khoản chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả trên báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế TNDN của các khoản mục này. Thuế TNDN hoãn lại không được ghi nhận khi nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả của một giao dịch mà giao dịch này không phải là giao dịch sáp nhập doanh nghiệp, không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận/lỗ tính thuế thu nhập tại thời điểm phát sinh giao dịch. Thuế TNDN hoãn lại được tính theo thuế suất dự tính được áp dụng trong niên độ mà tài sản được thu hồi hoặc khoản nợ phải trả được thanh toán dựa trên thuế suất đã ban hành hoặc xem như có hiệu lực tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Tài sản thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận khi có khả năng sẽ có lợi nhuận tính thuế TNDN trong tương lai để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

2.27 CÁC BÊN LIÊN QUAN

Các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Tập đoàn hoặc chịu sự kiểm soát của Tập đoàn, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Tập đoàn, bao gồm cả công ty mẹ, công ty con và công ty liên kết là các bên liên quan. Các bên liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của

Tập đoàn mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Tập đoàn, những cá nhân quản lý chủ chốt bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Tập đoàn, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là bên liên quan.

Trong việc xem xét từng mối quan hệ của các bên liên quan, Tập đoàn căn cứ vào bản chất của mối quan hệ chứ không chỉ hình thức pháp lý của các quan hệ đó.

2.28 ƯỚC TÍNH KẾ TOÁN TRỌNG YẾU

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Điều hành phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc niên độ kế toán cũng như các số liệu về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Điều hành, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính.

Các ước tính và giả định thường xuyên được đánh giá dựa trên kinh nghiệm trong quá khứ và các yếu tố khác, bao gồm các giả định trong tương lai có ảnh hưởng trọng yếu tới báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và được Ban Điều hành đánh giá là hợp lý.

2.29 BÁO CÁO BỘ PHẬN

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc bán hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý). Mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Báo cáo bộ phận cơ bản của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh/khu vực địa lý.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

Mẫu số B 09-DN/HN

3. TIỀN

	2021 VND	2020 VND
Tiền mặt	108.982.273.042	113.043.139.318
Tiền gửi ngân hàng	213.630.437.624	286.111.163.400
Tiền đang chuyển	32.842.128.291	23.080.478.343
	355.454.838.957	422.234.781.061

4. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG

	2021 VND	2020 VND
FH Trautz GmbH	2.420.619.704	6.165.618.167
DC&D Co.	6.589.972.421	6.758.326.847
Công ty TNHH Aeon Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương	7.417.481.647	5.965.409.829
Công ty TNHH Aeon Việt Nam	6.055.942.557	4.699.946.682
Công ty TNHH Aeon Việt Nam - Chi nhánh Bình Tân	7.047.219.391	4.658.692.785
Khác	30.399.420.113	39.343.691.309
	59.930.655.833	67.591.685.619

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty không có khoản phải thu nào quá hạn hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi.

5. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Công ty Cổ phần Xây dựng Địa ốc Gia Khang	476.099.621	3.035.860.000
Khác	30.183.075.927	17.183.086.599
	30.659.175.548	20.218.946.599

6. PHẢI THU KHÁC

(a) Ngắn hạn

	2020 VND	2019 VND
Tạm ứng cho nhân viên	12.867.680.249	6.347.378.451
Khác	9.963.858.745	5.913.827.559
	22.831.538.994	12.261.206.010

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, số dư các khoản phải thu ngắn hạn khác đã quá hạn thanh toán là 4.009.596.154 Đồng. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Tập đoàn đã trích lập dự phòng cho khoản phải thu này tương ứng 2.004.798.077 Đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 1.202.878.846 Đồng).

Mẫu số B 09-DN/HN

(b) Dài hạn

	2021 VND	2020 VND
Đặt cọc thuê cửa hàng	84.131.506.164	77.310.617.360

7. HÀNG TỒN KHO

	2021 VND	2020 VND
Nguyên vật liệu	635.145.088.845	390.491.615.025
Công cụ, dụng cụ	34.566.769.933	28.975.937.334
Chi phí SXKD dở dang	147.603.238.069	148.684.491.248
Thành phẩm	173.951.077.140	379.933.495.924
Hàng hóa	7.763.475.538.372	5.597.820.447.525
	8.754.741.712.359	6.545.905.987.056

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị hàng tồn kho của Tập đoàn là 3.303.916.000.000 Đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 2.996.916.000.000 Đồng) đã được dùng để làm tài sản thế chấp cho các khoản vay ngắn hạn ngân hàng thương mại (Thuyết minh 18).

8. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

(a) Ngắn hạn

	2021 VND	2020 VND
Công cụ, dụng cụ	8.256.792.363	10.320.459.979
Chi phí thuê hoạt động	25.131.143.445	30.263.584.357
Chi phí công nghệ thông tin	15.347.742.167	12.490.883.142
Chi phí sửa chữa, bảo trì	2.687.986.462	5.572.063.499
Khác	5.293.256.943	7.465.875.493
	56.716.921.380	66.112.866.470

(b) Dài hạn

	2021 VND	2020 VND
Công cụ, dụng cụ	103.689.818.858	91.055.979.728
Chi phí cải tạo văn phòng và cửa hàng	80.879.194.596	80.669.317.259
Chi phí thuê cửa hàng	8.930.291.938	13.759.093.930
Chi phí sửa chữa, bảo trì	2.190.418.018	18.248.358.470
Khác	5.753.423.679	2.569.016.644
	201.443.147.089	206.301.766.031

Biến động về chi phí trả trước trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	270.404.042.417	229.952.359.376
Tăng	483.139.145.191	575.275.386.825
Phân bổ trong năm	(494.840.534.604)	(532.813.113.700)
Thanh lý	(542.584.535)	-
Số dư cuối năm	258.160.068.469	272.414.632.501

9. TSCĐ
(a) TSCĐ hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc thiết bị VND	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị quản lý VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	157.111.229.899	290.239.737.420	36.475.119.707	116.638.099.699	600.464.186.725
Mua trong năm	1.083.881.871	18.007.702.847	13.824.473.800	3.272.364.127	36.188.422.645
Chuyển từ chi phí xây dựng cơ bản dở dang (Thuyết minh 10)	-	4.482.459.400	-	-	4.482.459.400
Thanh lý, nhượng bán	(2.242.990.000)	(1.862.600.738)	(1.853.331.999)	(1.561.516.607)	(7.520.439.344)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	155.952.121.770	48.446.261.508	48.446.261.508	118.348.947.219	633.614.629.426
Khấu hao lũy kế					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	51.408.217.316	185.012.990.430	23.433.425.214	59.365.321.593	319.219.954.553
Khấu hao trong năm	8.334.030.537	32.357.234.809	4.628.183.446	15.219.564.459	60.539.013.251
Thanh lý, nhượng bán	(134.461.703)	(1.743.802.614)	(1.853.331.999)	(1.549.930.222)	(5.281.526.538)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	59.607.786.150	215.626.422.625	26.208.276.661	73.034.955.830	374.477.441.266
Giá trị còn lại					
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	105.703.012.583	105.226.746.990	13.041.694.493	57.272.778.106	281.244.232.172
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	96.344.335.620	95.240.876.304	22.237.984.847	45.313.991.389	259.137.188.160

9. TSCĐ (tiếp theo)
(b) TSCĐ vô hình

	Quyền sử dụng đất VND	Phần mềm VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá			
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	542.729.276.942	141.061.865.367	683.791.142.309
Mua trong năm	22.727.350.000	-	22.727.350.000
Thanh lý, nhượng bán	(7.672.515.570)	(1.071.057.751)	(8.743.573.321)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	557.784.111.372	139.990.807.616	697.774.918.988
Khấu hao lũy kế			
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	-	33.418.256.948	33.418.256.948
Khấu hao trong năm	-	14.579.415.968	14.579.415.968
Thanh lý, nhượng bán	-	(1.071.057.751)	(1.071.057.751)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	-	46.926.615.165	46.926.615.165
Giá trị còn lại			
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2021	542.729.276.942	107.643.608.419	650.372.885.36
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	557.784.111.372	93.064.192.451	650.848.303.823

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, giá trị quyền sử dụng đất của Tập đoàn trị giá 27.089.291.000 Đồng (ngày 31 tháng 12 năm 2020: 49.837.617.572 Đồng) đã được dùng để làm tài sản thế chấp cho các khoản vay ngân hàng thương mại (Thuyết minh 18).

Nguyên giá của phần mềm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng tài ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 6.982.250.583 Đồng (tại ngày 31 tháng 12 năm 2020: 6.982.250.583 Đồng).

10. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỒ DANG

	2021 VND	2020 VND
Quyền sử dụng đất tại Dĩ An - Bình Dương	26.137.767.250	26.137.767.250
Dự án lắp đặt hệ thống PCCC Nhà máy Long Hậu	-	2.574.172.400
Phần mềm quản lý nhân sự	1.990.919.100	1.990.919.100
Khác	2.666.683.500	2.301.008.253
	30.795.369.850	33.003.867.003

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

Mẫu số B 09-DN/HN

Mẫu số B 09-DN/HN

Biến động chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong năm như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	33.003.867.003	28.457.398.434
Tăng	2.388.425.000	6.483.065.709
Chuyển sang TSCĐ hữu hình (Thuyết minh 9(a))	(4.482.459.400)	(1.143.927.180)
Khác	(114.462.753)	(792.669.960)
Số dư cuối năm	30.795.369.850	33.003.867.003

11. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

	2021		2020	
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Ngân hàng TMCP Đông Á (*)	395.271.613.400	(395.271.613.400)	395.271.613.400	(395.271.613.400)

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Ngân hàng Thương mại Cổ phần ("TMCP") Đông Á vẫn nằm trong diện kiểm soát đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước và cổ phiếu của Ngân hàng này không được phép chuyển nhượng. Do đó Ban Điều hành đã trích lập dự phòng toàn bộ giá trị khoản đầu tư vào Ngân hàng TMCP Đông Á tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty chưa xác định được giá trị hợp lý của khoản đầu tư tài chính này để thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất, vì khoản đầu tư này chưa niêm yết trên thị trường.

12. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Finesse Impex Limited	419.140.437.414	185.106.975.192
Công ty TNHH Forte Jewellery (HK)	161.906.400.863	126.662.589.601
Công ty TNHH Quang Vinh Nguyễn	-	912.591.777
Công ty TNHH Fu Sheng	-	1.667.935.368
Khác	99.400.459.826	167.238.372.782
	680.447.298.103	481.588.464.720

13. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết	6.165.000.000	15.000.000
LM Manufacturing Pty. Ltd.	2.005.462.968	2.005.462.968
Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	-	42.864.000.000
Khác	148.558.649.167	112.298.505.396
	156.729.112.135	157.182.968.364

14. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

	2021 VND	2020 VND
Thuế giá trị gia tăng ("VAT")	106.359.582.855	47.328.341.499
Thuế TNDN ("BIT")	184.591.961.711	154.678.620.526
Thuế thu nhập cá nhân ("PIT")	13.412.674.360	8.133.718.365
Khác	5.136.352.976	4.569.630.533
	309.500.571.902	214.710.310.923

Biến động về thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước trong năm như sau:

	Tại ngày 1.1.2020 VND	Số (phải thu)/ phải nộp trong năm VND	Số đã thực nộp trong năm VND	Cán trừ trong năm VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
VAT	47.328.341.499	465.707.264.308	(399.771.568.908)	(6.904.454.044)	106.359.582.855
BIT	154.678.620.526	259.673.455.974	(234.058.441.077)	4.298.326.288	184.591.961.711
PIT	8.133.718.365	92.558.433.452	(87.279.477.457)	-	13.412.674.360
Khác	4.569.630.533	2.073.002.614	(1.506.280.171)	-	5.136.352.976
	214.710.310.923	820.012.156.348	(722.615.767.613)	(2.606.127.756)	309.500.571.902

15. PHẢI TRẢ NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số dư phải trả người lao động thể hiện khoản trích trước lương tháng 13 và các khoản thưởng thành tích phải trả cho cán bộ công nhân viên.

16. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN

	2021 VND	2020 VND
Chi phí quảng cáo và tiếp thị	47.856.371.900	40.969.790.347
Chi phí lãi vay	2.611.807.589	3.432.101.976
Chi phí khác	19.066.420.208	11.118.364.593
	69.534.599.697	55.520.256.916

17. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC

	2021 VND	2020 VND
Thưởng Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành (Thuyết minh 35)	10.084.181.002	21.039.066.145
Cổ tức phải trả (Thuyết minh 24)	15.684.687.047	11.167.693.692
Kinh phí công đoàn	4.036.647.172	5.302.327.162
Thuế thu nhập cá nhân nộp thay cho cổ đông	4.531.133.392	4.531.133.392
Nguyên vật liệu mượn gia công ngoài	26.949.152.804	5.035.237.406
Khác	22.118.622.310	29.903.179.103
	83.404.423.727	76.978.636.900

18. CÁC KHOẢN VAY

(a) Ngắn hạn

	Tại ngày 1.1.2021 VND	Tăng VND	Giảm VND	Tại ngày 31.12.2021 VND
Vay ngân hàng (*)				
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	315.230.965.374	1.370.692.097.756	(1.287.123.063.130)	398.800.000.000
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	439.980.551.393	1.821.316.339.965	(1.496.879.259.216)	764.417.632.142
Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	234.871.440.600	805.759.271.800	(770.671.440.600)	269.959.271.800
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	144.405.989.760	-	(144.405.989.760)	-
Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	165.436.846.311	316.734.601.473	(430.150.655.902)	52.020.791.882
Ngân hàng TNHH CTBC - Chi nhánh Hồ Chí Minh	72.337.384.646	200.729.651.215	(186.380.654.121)	86.686.381.740
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. HCM	68.348.957.900	178.692.432.640	(247.041.390.540)	-
Ngân hàng TNHH Shinhan Việt Nam	65.000.000.000	82.900.000.000	(147.900.000.000)	-
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	115.747.972.000	1.671.355.880.077	(1.093.936.534.460)	693.167.317.617
Ngân hàng TMCP Quân đội	47.338.228.281	30.000.000.000	(77.338.228.281)	-
China Construction Bank Corporation - Chi nhánh Hồ Chí Minh	44.800.000.000	115.800.000.000	(68.800.000.000)	91.800.000.000
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	3.700.000.000	-	(3.700.000.000)	-
Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	-	892.932.584.960	(610.000.000.000)	282.932.584.960
Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam	-	13.500.000.000	(13.500.000.000)	-
Ngân hàng KEB Hana Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	-	2.216.065.600	-	2.216.065.600
Vay cá nhân (**)	122.076.727.800	256.229.419.403	(298.375.491.800)	79.930.655.403
	1.839.275.064.065	7.758.858.344.889	(6.876.202.707.810)	2.721.930.701.144

(*) Chi tiết các khoản vay ngân hàng thương mại như sau:

	Tại ngày 31.12.2021 VND	Ngày đáo hạn	Lãi suất/năm	Hình thức đảm bảo
NGÂN HÀNG				
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	398.800.000.000	Từ ngày 08 /3 /2022 đến ngày 10/04/2022	5,1%	Hàng tồn kho
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	764.417.632.142	Từ ngày 30/03/2022 đến ngày 09/06/2022	4,2%	Hàng tồn kho
Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	269.959.271.800	Từ ngày 25/02/2022 đến ngày 23/03/2022	5,2%	Tín chấp
Ngân hàng TNHH CTBC - Chi nhánh Hồ Chí Minh	86.686.381.740	Từ ngày 15/04/2022 đến ngày 22/6/2022	4,5%	Hàng tồn kho
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	693.167.317.617	Từ ngày 15/04/2022 đến ngày 22/6/2022	4,6%	Quyền sử dụng đất, nhà cửa và hàng tồn kho
China Construction Bank Corporation - Chi nhánh Hồ Chí Minh	91.800.000.000	Từ ngày 21/01/2022 đến ngày 24/05/2022	4,8%	Tín chấp
Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	282.932.584.960	Từ ngày 12/04/2022 đến ngày 26/03/2022	5,2%	Tín chấp
Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	52.020.791.882	Từ ngày 02/03/2022 đến ngày 28/03/2022	4,4%	Tín chấp
Ngân hàng KEB Hana Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	2.216.065.600	Từ ngày 03/02/2022 đến ngày 30/03/2022	4,5%	Tín chấp
	2.642.000.045.741			

(**) Khoản vay cá nhân thể hiện các khoản vay tín chấp từ cán bộ công nhân viên của Tập đoàn. Các khoản vay này có thời hạn vay 12 tháng và chịu lãi suất 3% - 7,6%/năm.

Các quyền sử dụng đất tại số 52A-52B Đường Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; số 195A Đường Phan Đăng Lưu, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; số 577 Đường Nguyễn Kiệm, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh và số 174 Đường Lê Thánh Tôn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh với giá trị ghi sổ tổng cộng là 63.592.666.838 Đồng đang được lưu giữ tại Ngân hàng TMCP Đông Á tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

19. QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	115.886.008.945	90.682.831.084
Trích thêm trong năm (Thuyết minh 23)	53.466.000.000	59.696.000.000
Sử dụng trong năm	(43.169.828.785)	(34.492.822.139)
Số dư cuối năm	126.182.180.160	115.886.008.945

20 DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ

(a) Ngắn hạn

Số dư thể hiện khoản dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hóa có thể phải trả trong vòng một đến sáu tháng sau ngày kết thúc năm tài chính.

(b) Dài hạn

Số dư thể hiện khoản dự phòng trợ cấp thôi việc phải trả cho cán bộ công nhân viên được xác định theo phương pháp trình bày tại Thuyết minh 2.17 và khoản dự phòng thuế phải trả tại Công ty con.

21 TÀI SẢN THUẾ TNDN HOÀN LẠI

Tài sản thuế TNDN hoãn lại và thuế TNDN hoãn lại phải trả được bù trừ khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế TNDN hiện hành với thuế TNDN hiện hành phải trả và khi thuế TNDN hoãn lại có liên quan đến cùng một cơ quan thuế. Chi tiết như sau:

	2021 VND	2020 VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại:		
Tài sản thuế TNDN hoãn lại được thu hồi sau 12 tháng	83.207.628.911	82.009.418.884
Tài sản thuế TNDN hoãn lại được thu hồi trong vòng 12 tháng	17.261.164.704	8.974.275.143
	100.468.793.615	90.983.694.027

Biến động góp của thuế TNDN hoãn lại được tính bù trừ các số dư liên quan đến cùng một cơ quan thuế như sau:

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	90.983.694.027	88.231.580.067
Ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (Thuyết minh 34)	9.485.099.588	2.752.113.960
Số dư cuối năm	100.468.793.615	90.983.694.027

Chi tiết tài sản thuế TNDN hoãn lại:

	2021 VND	2020 VND
Các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	100.468.793.615	90.983.694.027

Tài sản thuế TNDN hoãn lại chủ yếu phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ liên quan đến chi phí phải trả và các khoản dự phòng.

Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế TNDN hoãn lại là 20%.

Tài sản thuế TNDN hoãn lại được ghi nhận dựa trên khả năng thu được thu nhập chịu thuế trong tương lai để căn trừ các khoản chênh lệch tạm thời đã phát sinh này.

22 VỐN GÓP CỦA CHỦ SỞ HỮU

(a) Số lượng cổ phiếu phổ thông

	2021 VND	2020 VND
Số lượng cổ phiếu đăng ký	227.612.362	227.612.362
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	227.612.362	227.612.362
Số lượng cổ phiếu đã mua lại	(245.799)	(169.559)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	227.366.563	227.442.803

(b) Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	2021 Cổ phiếu phổ thông	%	2020 Cổ phiếu phổ thông	%
Bà Trương Ngọc Phượng (**)	204.315.730.000	8,99	208.209.430.000	9,15
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (*)	156.908.280.000	6,90	46.752.160.000	2,05
Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (*)	113.840.180.000	5,01	156.537.510.000	6,88
Bà Trần Phương Ngọc Hà	92.000.000.000	4,05	-	-
Bà Cao Thị Ngọc Dung	63.840.180.000	2,80	205.840.180.000	9,04
Các cổ đông khác	1.645.219.250.000	72,36	1.658.784.340.000	72,93
Cổ phiếu quỹ	(2.457.990.000)	(0,11)	(1.695.590.000)	(0,06)
	2.273.665.630.000	100	2.274.428.030.000	100

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam và Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital là đại diện vốn cho một nhóm nhà đầu tư.

(**) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 và ngày 31 tháng 12 năm 2020, Bà Trương Ngọc Phượng là đại diện vốn cho một nhóm nhà đầu tư nước ngoài.

(c) Tình hình biến động của vốn cổ phần

	2021 VND	2020 VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	225.188.176	2.251.881.760.000
Cổ phiếu mới phát hành	2.318.777	23.187.770.000
Cổ phiếu quỹ	(64.150)	(641.500.000)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	227.442.803	2.274.428.030.000
Cổ phiếu quỹ (*)	(76.240)	(762.400.000)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	227.366.563	2.273.665.630.000

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 Đồng trên một cổ phiếu.

Công ty không có cổ phiếu ưu đãi.

(*) Theo Nghị quyết số 217/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 17 tháng 4 năm 2021, Công ty đã mua lại 76.240 cổ phiếu ESOP của các cán bộ nhân viên nghỉ việc. Ban Điều hành đánh giá giao dịch này không có ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính năm 2021, theo đó Công ty chưa thực hiện giảm vốn điều lệ của Công ty trong năm 2021 (Thuyết minh 23).

23 TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	LNST chưa nhân phối VND	Tổng cộng VND
Tại ngày 1 tháng 1 năm 2020	2.252.935.850.000	968.074.112.458	(2.101.090.000)	313.083.556.918	1.045.273.381.971	4.577.265.811.347
Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động	23.187.770.000	23.187.770.000	-	-	-	46.375.540.000
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	1.069.310.105.261	1.069.310.105.261
Chi trả cổ tức	-	-	-	-	(360.262.591.600)	(360.262.591.600)
Mua cổ phiếu quỹ	-	-	(1.283.000.000)	-	-	(1.283.000.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 19)	-	-	-	-	(59.696.000.000)	(59.696.000.000)
Trích quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	59.696.000.000	(59.696.000.000)	-
Trích thưởng HĐQT và Ban Điều hành	-	-	-	-	(29.848.000.000)	(29.848.000.000)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020	2.276.123.620.000	991.261.882.458	(3.384.090.000)	372.779.556.918	1.605.080.895.632	5.241.861.865.008
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	1.029.042.165.645	1.029.042.165.645
Chi trả cổ tức (*)	-	-	-	-	(181.893.250.400)	(181.893.250.400)
Mua cổ phiếu quỹ	-	-	(1.524.800.000)	-	-	(1.524.800.000)
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (Thuyết minh 19) (**)	-	-	-	-	(53.466.000.000)	(53.466.000.000)
Trích quỹ đầu tư phát triển (**)	-	-	-	427.724.000.000	(427.724.000.000)	-
Trích thưởng HĐQT và Ban Điều hành (**)	-	-	-	-	(21.386.000.000)	(21.386.000.000)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	2.276.123.620.000	991.261.882.458	(4.908.890.000)	800.503.556.918	1.949.653.810.877	6.012.633.980.253

23 TÌNH HÌNH TĂNG GIẢM NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

(*) Công ty đã trích cổ tức năm 2020 với số tiền 181.893.250.400 Đồng cho các cổ đông theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 113/2021/NQ-HĐQT-CTY ngày 24 tháng 2 năm 2021.

(**) Theo Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông số 217/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 17 tháng 4 năm 2021, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua phương án phân chia lợi nhuận cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 như sau:

- Chia cổ tức bằng tiền: 453.387.000.000 Đồng;
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 427.724.000.000 Đồng;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 53.466.000.000 Đồng; và
- Trích quỹ khen thưởng Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành: 21.386.000.000 Đồng.

24 CỔ TỨC

	2021 VND	2020 VND
Số dư đầu năm	11.167.693.692	6.004.841.375
Cổ tức phải trả trong năm (Thuyết minh 23)	181.893.250.400	360.262.591.600
Cổ tức đã chi trả bằng tiền	(177.376.257.045)	(355.099.739.283)
Số dư cuối năm	15.684.687.047	11.167.693.692

25. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

(a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng hiệu của số lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông và số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khen thưởng Hội đồng

Quản trị và Ban Điều hành chia cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm, điều chỉnh cho cổ phiếu thưởng phát hành trong năm trừ đi cổ phiếu quỹ. Chi tiết như sau:

	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông (VND)	1.029.042.165.645	1.069.310.105.261
Điều chỉnh giảm số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khen thưởng HĐQT và BDH (VND) (Thuyết minh 23)	(74.852.000.000)	(89.544.000.000)
	954.190.165.645	979.766.105.261
Bình quân số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành (cổ phiếu)	227.366.563	227.442.803
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (VND)	4.197	4.308

(b) Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm trong năm và đến ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này. Do đó lãi suy giảm trên cổ phiếu bằng với lãi cơ bản trên cổ phiếu.

26. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

(a) Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2021	2020
Đô la Mỹ - USD	1.059.414	1.464.450
Euro - EUR	3.677	3.724
Bảng Anh - GBP	1.625	1.625
Đô la Úc - AUD	958	1.002

(b) Các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai theo hợp đồng thuê hoạt động không hủy ngang là 1.444.225.351.587 Đồng và 1.316.720.121.669 Đồng tương ứng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và 31 tháng 12 năm 2020 (Thuyết minh 36).

27 DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

	2021 VND	2020 VND
Doanh thu		
Doanh thu bán vàng, bạc và đồ trang sức	19.608.294.312	17.487.379.140
Doanh thu bán phụ kiện	79.149.769.9	153.937.831.1
Doanh thu dịch vụ	48.202.054.6	40.596.054.1
	19.735.646.137	17.681.913.026
Các khoản giảm trừ		
Hàng bán bị trả lại	(188.580.972.4)	(171.123.340.9)
Giảm giá hàng bán	(6.800.000)	(1.034.206)
	(188.587.772.4)	(171.124.375.1)
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	19.547.058.364	17.510.788.650

28 GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP

	2021 VND	2020 VND
Giá vốn bán vàng, bạc và đồ trang sức	15.907.666.477.678	14.017.473.506.356
Giá vốn bán phụ kiện	29.613.031.220	49.331.825.580
Giá vốn dịch vụ	11.480.625.560	9.250.438.176
	15.948.760.134.458	14.076.055.770.112

29 DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2021 VND	2020 VND
Lãi tiền gửi	267.480.935	251.771.651
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	16.058.633.860	2.117.186.665
	16.326.114.795	2.368.958.316

30 CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2021 VND	2020 VND
Lãi tiền vay	104.380.274.160	154.416.694.276
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái đã thực hiện	6.160.507.306	3.510.464.614
Lỗ thuần do đánh giá lại các khoản có gốc ngoại tệ cuối năm	2.504.365.377	177.425.063
Khác	5.207.587.552	3.436.503.539
	118.252.734.395	161.541.087.492

31 CHI PHÍ BÁN HÀNG

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nhân viên	927.933.521.764	689.190.889.491
Chi phí thuê	246.307.802.475	258.343.539.717
Chi phí quảng cáo, tiếp thị	126.473.042.786	146.040.903.385
Công cụ, dụng cụ	106.242.385.201	106.063.237.322
Chi phí khấu hao	18.852.708.747	15.627.150.063
Chi phí dịch vụ mua ngoài	158.156.935.122	120.084.763.960
Khác	103.688.556.399	88.148.586.627
	1.687.654.952.494	1.423.499.070.565

32 CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nhân viên	334.815.199.923	362.870.156.577
Công cụ, dụng cụ	13.345.577.420	12.944.672.439
Chi phí khấu hao	28.655.150.417	29.840.270.105
Thuế, phí và lệ phí	1.273.038.584	1.063.819.767
Chi phí dịch vụ mua ngoài	77.739.085.012	74.644.333.481
Khác	45.991.252.572	21.566.125.118
	501.819.303.928	502.929.377.487

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tt)

Mẫu số B 09-DN/HN

Mẫu số B 09-DN/HN

33 THUẾ TNDN

Số thuế TNDN tính trên lợi nhuận kế toán trước thuế của Tập đoàn khác với số thuế khi được tính theo thuế suất áp dụng như sau:

	2021 VND	2020 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.279.230.522.031	1.345.980.468.715
Trong đó:		
- Lợi nhuận kế toán trước thuế	1.354.549.732.531	1.357.382.622.984
- Lỗ kế toán trước thuế	(75.319.210.500)	(11.402.154.269)
Thuế tính ở thuế suất 20%	255.846.104.406	269.196.093.743
Điều chỉnh:		
Chi phí không được khấu trừ	8.105.845.631	1.501.733.297
Chênh lệch tạm thời mà không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại	(21.196.075.967)	3.692.105.560
Ảnh hưởng của thay đổi thuế suất	(741.406.483)	-
Lỗ tính thuế mà không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại	6.429.003.684	2.280.430.854
Dự phòng thiếu của năm trước	1.744.885.115	-
Chi phí thuế TNDN (*)	250.188.356.386	276.670.363.454
Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:	259.673.455.974	279.422.477.414
Thuế TNDN - hiện hành	(9.485.099.588)	(2.752.113.960)
Thuế TNDN - hoãn lại (Thuyết minh 21)	250.188.356.386	276.670.363.454

34 CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ

Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố thể hiện các chi phí phát sinh từ hoạt động của Tập đoàn trong năm, không bao gồm giá mua hàng hóa phát sinh trong hoạt động thương mại. Chi tiết được trình bày như sau:

	2021 VND	2020 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	6.533.668.664.645	5.272.469.182.700
Chi phí nhân viên	1.468.307.712.404	1.254.333.985.055
Công cụ, dụng cụ	117.237.309.536	116.343.456.871
Chi phí khấu hao	75.118.429.219	72.154.867.041
Chi phí dịch vụ mua ngoài	651.162.176.248	615.489.113.790
Khác	216.461.489.153	242.950.595.911
	9.061.955.781.205	7.573.741.201.368

35 THUYẾT MINH VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN

(a) Giao dịch với các bên liên quan

Trong năm, nghiệp vụ chủ yếu sau đây được thực hiện với các bên liên quan:

	2021 VND	2020 VND
Các khoản chi cho các nhân sự quản lý chủ chốt		
Lương và các quyền lợi gộp khác	64.450.423.358	54.932.689.167
Trong đó:		
Các thành viên Hội đồng Quản trị	19.690.844.975	13.327.809.094
Các thành viên Ban Điều hành	44.759.578.383	31.098.221.218

(b) Số dư cuối năm với các bên liên quan

	2021 VND	2020 VND
Phải trả ngắn hạn khác (Thuyết minh 17)		
Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành	10.084.181.002	21.039.066.145

36 CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG

Các hợp đồng thuê cửa hàng hoạt động không hủy ngang, Tập đoàn phải trả mức tối thiểu trong tương lai như sau:

	2021 VND	2020 VND
Dưới 1 năm	267.648.043.754	230.896.342.548
Từ 1 đến 5 năm	814.210.958.710	727.906.892.402
Trên 5 năm	362.366.349.123	357.916.886.719
Tổng cộng các khoản thanh toán tối thiểu	1.444.225.351.587	1.316.720.121.669

37 BÁO CÁO BỘ PHẬN

Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý

Tập đoàn thực hiện toàn bộ hoạt động kinh doanh vàng, bạc, nữ trang, đá quý và cung cấp dịch vụ chỉ trên lãnh thổ Việt Nam. Vì vậy, Tập đoàn không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý.

Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh

Hoạt động kinh doanh vàng, bạc, nữ trang và đá quý là hoạt động chủ yếu tạo ra doanh thu và lợi nhuận cho Tập đoàn, trong khi các khoản doanh thu khác chiếm tỷ trọng không trọng yếu trong tổng doanh thu của Tập đoàn, do vậy Ban Điều hành cho rằng Tập đoàn hoạt động trong một bộ phận kinh doanh duy nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được Ban Điều hành phê chuẩn ngày 14 tháng 3 năm 2022.

NGUYỄN THÀNH ĐẠT
Người lập phiếu

DƯƠNG QUANG HẢI
Kế toán trưởng

LÊ TRÍ THÔNG
Tổng Giám Đốc

DANH MỤC ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN GRI

MỤC THAM CHIẾU THEO GRI	CHỈ SỐ GRI	CHỈ SỐ GRI BÁO CÁO TÍCH HỢP NĂM 2021
CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG		
HỒ SƠ TỔ CHỨC		
102-1	TÊN TỔ CHỨC	✓
102-2	CÁC HOẠT ĐỘNG, THƯƠNG HIỆU, SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ	✓
102-3	ĐỊA ĐIỂM CỦA TRỤ SỞ CHÍNH	✓
102-4	CÁC ĐỊA ĐIỂM HOẠT ĐỘNG	✓
102-5	QUYỀN SỞ HỮU VÀ HÌNH THỨC PHÁP LÝ	✓
102-6	CÁC THỊ TRƯỜNG PHỤC VỤ	✓
102-7	QUY MÔ CỦA TỔ CHỨC	✓
102-8	THÔNG TIN VỀ NHÂN VIÊN VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÁC	✓
CHIẾN LƯỢC		
102-14	TUYÊN BỐ CỦA NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CẤP CAO	✓
102-15	CÁC TÁC ĐỘNG, RỦI RO VÀ CƠ HỘI CHÍNH	✓
ĐẠO ĐỨC VÀ TÍNH CHÍNH TRỰC		
102-16	TUYÊN BỐ CỦA NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH CẤP CAO	✓
102-17	CÁC TÁC ĐỘNG, RỦI RO VÀ CƠ HỘI CHÍNH	✓
QUẢN TRỊ		
102-18	CƠ CẤU QUẢN TRỊ	✓
102-19	PHÂN CẤP THẨM QUYỀN	✓
102-20	TRÁCH NHIỆM CỦA CẤP ĐIỀU HÀNH ĐỐI VỚI CÁC CHỦ ĐỀ KINH TẾ, MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI	✓
102-21	THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN VỀ CÁC CHỦ ĐỀ KINH TẾ, MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI	✓
102-22	THÀNH PHẦN CỦA CẤP QUẢN LÝ CAO NHẤT VÀ CÁC ỦY BAN	✓
102-26	VAI TRÒ CỦA CẤP QUẢN LÝ CAO NHẤT TRONG VIỆC THIẾT LẬP CÁC MỤC ĐÍCH, GIÁ TRỊ VÀ CHIẾN LƯỢC	✓
102-29	NHẬN DIỆN VÀ QUẢN LÝ CÁC TÁC ĐỘNG KINH TẾ, MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI	✓
102-30	HIỆU QUẢ CỦA QUY TRÌNH QUẢN LÝ RỦI RO	✓

MỤC THAM CHIẾU THEO GRI	CHỈ SỐ GRI	CHỈ SỐ GRI BÁO CÁO TÍCH HỢP NĂM 2021
102-32	VAI TRÒ CỦA CẤP QUẢN LÝ CAO NHẤT TRONG LẬP BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	✓
102-35	CHÍNH SÁCH THÙ LAO	✓
102-36	QUY TRÌNH XÁC ĐỊNH THÙ LAO	✓
SỰ THAM GIA CỦA BÊN LIÊN QUAN		
102-40	DANH SÁCH CÁC NHÓM LIÊN QUAN	✓
102-41	CÁC THỎA ƯỚC THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ	✓
102-42	NHẬN DIỆN VÀ LỰA CHỌN CÁC BÊN LIÊN QUAN	✓
102-44	CÁC MỐI QUAN NGẠI VÀ CHỦ ĐỀ CHÍNH	✓
THÔNG LỆ BÁO CÁO		
102-45	CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC BAO GỒM TRONG BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	✓
102-48	TRÌNH BÀY LẠI THÔNG TIN	NA
102-49	CÁC THAY ĐỔI TRONG BÁO CÁO	NA
102-50	KỶ BÁO CÁO	✓
102-51	NGÀY CỦA BÁO CÁO GẦN NHẤT	NA
102-52	CHU KỶ BÁO CÁO	✓
102-53	ĐẦU MỐI LIÊN HỆ GIẢI ĐÁP THẮC MẮC VỀ BÁO CÁO	✓
102-54	TUYÊN BỐ LẬP BÁO CÁO TUẦN THEO TIÊU CHUẨN GRI	✓
102-55	MỤC LỤC GRI	✓
TIÊU CHUẨN CỤ THỂ		
DANH MỤC: KINH TẾ		
HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		
201-1	GIÁ TRỊ KINH TẾ TRỰC TIẾP ĐƯỢC TẠO RA VÀ PHÂN BỐ	✓
201-2	ẢNH HƯỞNG VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ CÁC RỦI RO, CƠ HỘI	✓
201-3	CÁC NGHĨA VỤ THEO CHẾ ĐỘ PHÚC LỢI ĐÃ QUY ĐỊNH VÀ CÁC CHẾ ĐỘ HƯU TRÍ KHÁC	✓

DANH MỤC ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN GRI

MỤC THAM CHIẾU THEO GRI	CHỈ SỐ GRI	CHỈ SỐ GRI BÁO CÁO TÍCH HỢP NĂM 2021
SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG		
202-1	TỶ LỆ CỦA MỨC LƯƠNG KHỞI ĐIỂM THEO GIỚI TÍNH SO VỚI MỨC LƯƠNG TỐI THIỂU CỦA VÙNG	✓
202-2	TỶ LỆ THÀNH VIÊN BAN LÃNH ĐẠO ĐƯỢC TUYỂN DỤNG TỪ CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	✓
DANH MỤC: MÔI TRƯỜNG		
VẬT LIỆU		
301-1	VẬT LIỆU ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO TRỌNG LƯỢNG HOẶC KHỐI LƯỢNG	✓
301-2	VẬT LIỆU TÁI CHẾ ĐƯỢC SỬ DỤNG	✓
301-3	SẢN PHẨM ĐƯỢC TÁI CHẾ VÀ VẬT LIỆU ĐÓNG GÓI SẢN PHẨM	✓
NĂNG LƯỢNG		
302-1	TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TRONG TỔ CHỨC	✓
302-2	TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG NGOÀI TỔ CHỨC	✓
302-3	CƯỜNG ĐỘ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG	✓
302-4	GIẢM TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG	✓
302-5	GIẢM NHU CẦU NĂNG LƯỢNG CỦA SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ	✓
NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI		
303-1	MỐI TƯƠNG TÁC VỚI NƯỚC DƯỚI DẠNG MỘT NGUỒN TÀI NGUYÊN CHUNG	✓
303-2	QUẢN LÝ CÁC TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC THẢI NƯỚC	✓
303-3	LƯỢNG NƯỚC ĐẦU VÀO	✓
303-4	LƯỢNG NƯỚC THẢI RA	✓
303-5	TIÊU THỤ NƯỚC	✓
PHÁT THẢI		
305-1	PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG) TRỰC TIẾP (PHẠM VI 1)	✓
305-2	PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG) GIÁN TIẾP TỪ NĂNG LƯỢNG (PHẠM VI 2)	✓
305-3	PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG) GIÁN TIẾP KHÁC (PHẠM VI 3)	✓
305-5	GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG)	✓

MỤC THAM CHIẾU THEO GRI	CHỈ SỐ GRI	CHỈ SỐ GRI BÁO CÁO TÍCH HỢP NĂM 2021
CHẤT THẢI		
306-1	CHẤT THẢI PHÁT SINH VÀ TÁC ĐỘNG ĐÁNG KỂ LIÊN QUAN ĐẾN CHẤT THẢI	✓
306-2	QUẢN LÝ CÁC TÁC ĐỘNG ĐÁNG KỂ LIÊN QUAN ĐẾN CHẤT THẢI	✓
306-3	CHẤT THẢI ĐƯỢC TẠO RA	✓
306-4	CHẤT THẢI ĐƯỢC CHUYỂN HƯỚNG SỬ DỤNG	✓
306-5	CHẤT THẢI BỊ LOẠI BỎ	✓
TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG		
307-1	KHÔNG TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VÀ CÁC QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG	✓
DANH MỤC: XÃ HỘI		
VIỆC LÀM		
401-1	SỐ LƯỢNG NHÂN VIÊN THUÊ MỚI VÀ TỶ LỆ THÔI VIỆC	✓
401-2	PHÚC LỢI CUNG CẤP CHO NHÂN VIÊN TOÀN THỜI GIAN KHÔNG ÁP DỤNG CHO NHÂN VIÊN TẠM THỜI HOẶC BÁN THỜI GIAN	✓
401-3	NGHỈ THAI SẢN	✓
MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG/QUẢN LÝ		
402-1	THỜI HẠN THÔNG BÁO TỐI THIỂU VỀ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG HOẠT ĐỘNG	✓
AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP		
403-1	HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP	✓
403-2	XÁC ĐỊNH MỐI NGUY, ĐÁNH GIÁ RỦI RO VÀ ĐIỀU TRA TAI NẠN	✓
403-3	CÁC HOẠT ĐỘNG VỀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP	✓
403-4	SỰ THAM GIA CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG, TƯ VẤN VÀ TRUYỀN THÔNG VỀ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP	✓
403-5	ĐÀO TẠO CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG VỀ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP	✓
403-6	HỖ TRỢ SỨC KHỎE NGƯỜI LAO ĐỘNG	✓
403-7	NGĂN NGỪA VÀ ỨNG PHÓ VỚI CÁC TÁC ĐỘNG VỀ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP LIÊN QUAN TRỰC TIẾP TỚI CÁC MỐI QUAN HỆ KINH DOANH	✓
403-8	NGƯỜI LAO ĐỘNG BAO GỒM TRONG HỆ THỐNG QUẢN LÝ AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP	✓
403-9	TAI NẠN LAO ĐỘNG	✓

DANH MỤC ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN GRI

MỤC THAM CHIẾU THEO GRI	CHỈ SỐ GRI	CHỈ SỐ GRI BÁO CÁO TÍCH HỢP NĂM 2021
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO		
404-1	SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TRUNG BÌNH MỖI NĂM CHO MỖI NHÂN VIÊN	✓
404-3	TỶ LỆ PHẦN TRĂM NHÂN VIÊN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ HIỆU QUẢ CÔNG VIỆC VÀ PHÁT TRIỂN NGHỀ NGHIỆP	✓
SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG		
405-1	SỰ ĐA DẠNG CỦA CẤP QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN	✓
405-2	TỶ LỆ LƯƠNG CƠ BẢN VÀ THÙ LAO CỦA PHỤ NỮ SO VỚI NAM GIỚI	✓
LAO ĐỘNG TRẺ EM		
408-1	CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHÀ CUNG CẤP CÓ RỦI RO ĐÁNG KỂ VỀ CÁC VỤ VIỆC LAO ĐỘNG TRẺ EM	✓
LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC		
409-1	CÁC HOẠT ĐỘNG VÀ NHÀ CUNG CẤP CÓ RỦI RO ĐÁNG KỂ VỀ CÁC VỤ VIỆC LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC	✓
CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG		
413-1	NHỮNG HOẠT ĐỘNG CÓ SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG, ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN	✓
QUYỀN BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG		
418-1	KHIẾU NẠI CÓ CĂN CỨ VỀ VIỆC VI PHẠM QUYỀN BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG VÀ MẤT DỮ LIỆU KHÁCH HÀNG	✓
TUÂN THỦ VỀ KINH TẾ-XÃ HỘI		
419-1	KHÔNG TUÂN THỦ LUẬT PHÁP VÀ CÁC QUY ĐỊNH TRONG LĨNH VỰC KINH TẾ VÀ XÃ HỘI	✓

DANH MỤC ĐỐI CHIẾU YÊU CẦU CỦA THÔNG TƯ 96/2020/TT-BTC

MỤC THAM CHIẾU THEO TT96	YÊU CẦU CỦA CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO THÔNG TƯ 96/2020/TT-BT	BÁO CÁO TÍCH HỢP NĂM 2021
1 TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG		
	TỔNG PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG) TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP	
	CÁC SÁNG KIẾN VÀ BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH	
2 TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG		
	TỔNG LƯỢNG NGUYÊN VẬT LIỆU ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT VÀ ĐÓNG GÓI CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CHÍNH CỦA TỔ CHỨC TRONG NĂM	✓
	BÁO CÁO TỶ LỆ PHẦN TRĂM NGUYÊN VẬT LIỆU ĐƯỢC TÁI CHẾ ĐƯỢC SỬ DỤNG ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CỦA TỔ CHỨC	✓
3 TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG		
	NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP	✓
	NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM ĐƯỢC THÔNG QUA CÁC SÁNG KIẾN SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ	✓
	CÁC BÁO CÁO SÁNG KIẾN TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG (CUNG CẤP CÁC SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG HOẶC SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO); BÁO CÁO KẾT QUẢ CỦA CÁC SÁNG KIẾN NÀY	✓
4 TIÊU THỤ NƯỚC (MỨC TIÊU THỤ NƯỚC CỦA CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRONG NĂM)		
	NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC VÀ LƯỢNG NƯỚC SỬ DỤNG	✓
	TỶ LỆ PHẦN TRĂM VÀ TỔNG LƯỢNG NƯỚC TÁI CHẾ VÀ TÁI SỬ DỤNG	✓
5 TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG		
	SỐ LẦN BỊ XỬ PHẠT VI PHẠM DO KHÔNG TUÂN THỦ LUẬT PHÁP VÀ CÁC QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG	✓
	TỔNG SỐ TIỀN DO BỊ XỬ PHẠT VI PHẠM DO KHÔNG TUÂN THỦ LUẬT PHÁP VÀ CÁC QUY ĐỊNH VỀ MÔI TRƯỜNG	✓
6 CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG		
	SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG, MỨC LƯƠNG TRUNG BÌNH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	✓
	CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG NHẪM ĐẢM BẢO SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG	✓
	HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NGƯỜI LAO ĐỘNG: • SỐ GIỜ ĐÀO TẠO TRUNG BÌNH MỖI NĂM, THEO NHÂN VIÊN VÀ THEO PHÂN LOẠI NHÂN VIÊN • CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG VÀ HỌC TẬP LIÊN TỤC ĐỂ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐẢM BẢO CÓ VIỆC LÀM VÀ PHÁT TRIỂN SỰ NGHIỆP	✓
7 BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG		
	CÁC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ CỘNG ĐỒNG VÀ HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG KHÁC, BAO GỒM HỖ TRỢ TÀI CHÍNH NHẪM PHỤC VỤ CỘNG ĐỒNG	✓
8 BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN		
	KHUYẾN KHÍCH CÁC DOANH NGHIỆP ÁP DỤNG CÁC CHUẨN MỤC BÁO CÁO QUỐC TẾ TRONG VIỆC BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	✓



CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
170E Phan Đăng Lưu, P. 3, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
www.pnj.com.vn